

VIÊN GIÁC



SỐ NR 229 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.563 NĂM THỨ 40- THÁNG 2 NĂM 2019 JAHRGANG 40. FEBRUAR 2019 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

40 NĂM BÁO VIÊN GIÁC (1979 - 2019)





Người Phật tử hay chư Tăng Ni khi trì tụng hay lễ bái Kinh Đại Bát Niết Bàn quyển thứ 2 phẩm thứ 27 về Ứng tận hoàn nguyên của Đức Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni, khiến cho chúng ta ai nấy cũng đều rất cảm động khi liên tưởng về cuộc đời của Đức Phật trong suốt 45 năm hoằng pháp độ sanh khắp nơi trên xứ Ấn Độ lúc bấy giờ. Đặc biệt Đức Phật đã vì tất cả chúng sanh, không phân biệt Thánh phàm, đã chỉ ra rõ ràng cho mọi người biết về bản lai diện mục của Phật tánh và Chơn Như. Trong đó có một câu rất quan trọng, khiến cho chúng ta khi lễ bái hay trì tụng đến cũng rất xúc động. Đó là: “Thể tánh của vô minh vốn là giải thoát”. Điều này có nghĩa là: trong tận cùng của vô minh, triền phược trong sanh tử, chúng ta cũng có thể giải thoát được, nếu chúng ta thực hiện đúng tinh thần “Chánh Kiến” trong Bát Chánh Đạo. Từ đây chúng ta cũng có thể nghĩ rằng: “Thể Tánh của Phiền Não vốn là Bồ Đề”, vì trong phiền não luôn chứa đựng sự Giác Ngộ. Bởi lẽ sự Giác Ngộ ấy vốn từ phiền não mà thành tựu. Nếu phiền não không có thì Bồ Đề cũng không có. Ngoài ra chúng ta cũng có thể liên tưởng đến điều hiển nhiên thứ ba là: “Thể Tánh của Sanh Tử vốn là Niết Bàn”. Hay nói sanh tử là Niết Bàn cũng không sai, vì trong Niết Bàn có hàm chứa việc Sanh Tử và từ sự sanh và sự tử này của chúng sanh, trước sau gì chúng ta cũng có thể đi đến được sự giác ngộ và giải thoát.

Trên đây là ý chính của Kinh Văn. Nếu ai thâm thấu được ý nghĩa thì thân tâm sẽ giao động khi lễ bái nguyện cầu hay trì tụng. Bởi lẽ lâu nay chúng ta chìm đắm trong sanh tử, chúng ta luôn muốn vượt ra khỏi bể khổ trầm luân; nhưng chúng ta tự hổ thẹn với lòng mình là khó làm được việc này; nhưng không ngờ Đức Phật đã chỉ rõ ràng là: dầu có vô minh đi chăng nữa, nếu tu hành tinh tấn cũng có thể dẫn đến giải thoát như thường. Từ đó chúng ta vươn lên mãi và việc thoát ly khỏi sanh tử để giải thoát không phải là điều khó khăn mấy. Vấn đề ở đây là chúng ta có cố công hạ thủ công phu như thế nào mà thôi; chứ đường đi đến Bảo Sở thì luôn có sẵn đó rồi.

Cả một năm 2018 vừa qua thế giới đã chìm đắm vào chiến tranh, thiên tai, hạn hán, đói khát, lụt lội, nước trôi, nhà cháy v.v... khiến cho con người trở nên thật nhỏ bé hơn so với thiên nhiên và sự lo lắng cầu nguyện luôn đến với con người; nhưng mãi cho đến nay vẫn chưa có lời đáp trả. Đã có lần Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 nói rằng: “Lâu nay chúng ta cầu nguyện Đức Phật hay Đức Chúa Jesus về những thảm nạn mà chúng ta đang gặp phải; nhưng hầu như chưa có kết quả gì cụ thể. Do vậy bây giờ chúng ta thử đặt câu hỏi lại như thế này. Nếu bạn là Đức Phật hay Đức Chúa Jesus thì các Ngài sẽ hỏi lại Quý Vị rằng: “Chiến tranh ấy, vũ khí ấy, thiên tai ấy do ai

gây ra chứ đâu phải các Ngài gây ra. Vậy thì bạn phải tự trả lời cho mình trước rằng: “Con người mới chính là nguyên nhân của mọi sự khổ đau trên trần thế này. Con người đã đồn cây trên rừng, phá hoại môi sinh, khi mưa gió đến, cây không có; nên rễ không giữ nước lại được, khiến cho bị lụt lội khắp nơi. Vậy thì hãy ngăn ngay từ tâm niệm của con người làm ác, thì thế giới này sẽ thanh bình an lạc ngay”. Nghe câu trả lời cũng vừa là câu hỏi này khiến cho chúng ta phải tự biết suy nghĩ ngay và sự tu thân tự bản thể của mỗi người trên quả địa cầu này, vốn là vấn đề căn bản vậy.

Chính trị là gì? Lâu nay chẳng ai trả lời rõ ràng cả. Chính trị có phải là một cái nghề như bao nhiêu nghề nghiệp bình thường khác? Hay chính trị là một sự an bang tế thế của một đảng quân vương hay một bậc nhân chủ trong thiên hạ? Hoặc giả chính trị là lừa đảo kẻ khác để tự thân mình được sống an ổn nơi lâu cao cửa rộng? Nếu trả lời được những câu hỏi này, tức là chúng ta đã có lối thoát. Ngày xưa ở thế kỷ thứ 15, khi vua Lê Lợi đã đại thắng quân nhà Minh, lên làm vua ở nước ta. Trung Thần Nguyễn Trãi đã khuyên vua rằng: “Dân cũng giống như nước, còn vua cũng giống như kẻ lái thuyền. Chính nước ấy sẽ chở thuyền đi đến nơi đến chốn và chính nước đó sẽ lật thuyền. Bệ Hạ hãy khá xét soi”. Rõ ràng lời khuyên ấy của quân sư Nguyễn Trãi đối với Vua Lê Lợi nói riêng và cho những người cầm cân nảy mực trên chính trường ngày nay hay dẫu kéo dài bao lâu đi chăng nữa đến các thời sau thì lời khuyên ấy thiết tưởng vẫn còn có giá trị như thường. Thế nhưng thói thường: “Được voi đòi tiên” họ đã không dừng lại nơi những gì họ đã có, mà họ cứ mãi tham danh đoạt lợi để hả dạ lòng tham không đáy. Chỉ có những kẻ nào dừng lại đúng chỗ và đúng nơi thì kẻ ấy mới là những người làm chính trị một cách đúng nghĩa. Từ đó văn hóa, kinh tế, nông nghiệp, giáo dục, ngoại giao v.v... nếu chúng ta ứng dụng được cách xử sự này thì chúng ta sẽ được hạnh phúc vô cùng.

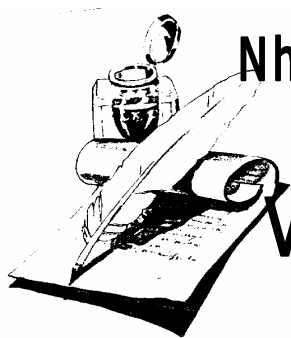
Nếu chúng ta nắm tay lại thật chặt thì chúng ta sẽ thấy khó chịu vô cùng. Nếu chúng ta buông ra thì cảm giác nhẹ nhàng, dễ chịu chúng ta sẽ cảm nhận được ngay; nhưng có người thì buông xuống hết để được tự do, tự tại; nhưng cũng có lắm người chỉ buông ngửa bàn tay và vật sở hữu vẫn còn nằm trên bàn tay ấy. Nếu khi cần, cũng có thể nắm lại. Điều ấy chứng tỏ rằng: Người này cũng có ý buông bỏ; nhưng chỉ buông bỏ tạm thời và cố gắng làm chủ trở lại. Đây chính là luân hồi và đó chính là sanh tử. Ai biết được và nhận ra điều này thì kẻ ấy là kẻ giác ngộ, giải thoát những triền phược khổ đau trong cuộc sống vốn có nhiều sự đối đãi này.

Báo Viên Giác kể từ số 229 này Ban Biên Tập đã quyết định sẽ in chữ lớn hơn chữ thường lệ để cho những vị lớn tuổi dễ bề xem coi mà không cần đến kính rọi lớn, mới xem Viên Giác được. Đây cũng là một sự đổi mới; nhưng như thế, số trang sẽ không chứa chữ nhiều như trước nữa và bài vở chắc cũng sẽ ít hơn xưa. Tuy nhiên đây vốn là một nhu cầu thực tế, kính mong Quý độc giả của báo Viên Giác liễu tri cho. Có thể người lớn tuổi thì vui; nhưng người muốn được đọc nhiều bài hơn thì chắc rằng cũng không thoải mái mấy; nhưng chúng tôi mong rằng tất cả nên hoan hỷ tùy thuận để mọi người đều có sự lợi lạc trong việc truyền bá thông tin cũng như giữ gìn nét văn hóa đặc trưng của dân tộc Việt Nam trong khi ở xứ người như xưa nay chúng ta đã từng trải qua như vậy.

Xin niệm ân tất cả những Văn Thi Hữu xưa nay đã cộng tác miệt mài với Viên Giác; nhưng đã không đòi hỏi một sự thù lao nào và cũng xin chư vị độc giả của báo Viên Giác vẫn luôn hỗ trợ từ vật chất đến tinh thần như xưa nay để Viên Giác vẫn tồn tại và phát triển, không phải chỉ 40 năm như chúng ta đang hiện có, mà thời gian này có thể tiếp nối mãi mãi trong tương lai.

Kính chúc chư Tôn Đức Tăng Ni và quý độc giả Phật tử cũng như không Phật tử khắp nơi trên thế giới hưởng được một năm mới dương lịch 2019 đầy đủ những niềm an lạc của nội tâm cũng như ngoại cảnh.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**



Những năm tháng làm báo VIÊN GIÁC

• Thích Như Điển

Từ những ngày đầu của năm 1978, khi chúng tôi đã định cư tại Hannover, sau hơn một năm học tiếng Đức tại trường Volkshochschule và Đại Học Kiel ở miền Bắc nước Đức, chúng tôi liên nghĩ đến việc làm sao có thể thông tin, liên lạc được với những cá nhân, đoàn thể hiện đang sinh sống tại xứ Đức; nên mới nảy sinh ra ý định là: "Phải có một tờ báo để làm sợi dây liên lạc với mọi người". Đây là cái nhân lúc ban đầu và cũng là một sự nối tiếp việc làm báo Khuông Việt từ những tháng ngày còn ở Tokyo, Nhật Bản của năm 1972 đến năm 1977.

Mới đó mà cũng hơn 40 năm rồi. Quả thật: "Thời gian và thủy triều không đợi chờ ai" là vậy. Ngày xưa người ta nói rằng: "Thời gian như bóng câu qua cửa sổ". Có nghĩa là: "Thời gian trôi qua nhanh như con ngựa chạy ngang qua cửa sổ". Ngày ấy các chàng thư sinh ngồi cạnh cửa sổ học bài, thấy ngựa chạy thoát qua thật nhanh trong tầm mắt, nhìn lại bài vở ôn thi chưa thuộc lòng trọn vẹn mà ngày ứng thí đã gần kề, nên mới nảy ra ý tưởng so sánh ấy chẳng! Còn bây giờ thì thời gian còn quý hơn vàng bạc nữa. Ai không quý thời gian, người ấy sẽ bỏ lỡ đi nhiều cơ hội trôi qua một cách vô tình trong cuộc sống của mình; nhất là đời sống hiện nay của đầu thế kỷ thứ 21 này, mọi vật đều thoát ần, thoát hiện, tiến nhanh hơn cả Tsunami, tàn phá mọi giá trị tinh thần cũng như tài sản văn hóa của con người trên quả đất này. Vậy chúng ta phải tránh né hay chống chọi lại ra sao với thiên nhiên và những hoàn cảnh như thế?

Tôi không nghĩ là mình phải làm một cái gì đó to tát lắm như việc "đội đá vá trời", tôi chỉ muốn làm một sợi tơ lòng của tâm linh, nối kết lại mọi người với nhau, nên đã hạ thủ công phu, chú tâm vào việc làm sao để thực hiện giấc mơ nhỏ bé ấy của mình, ở cái thuở ban đầu cách đây hơn 40 năm về trước. Thế là sự bắt đầu đã đến. Cuối năm 1978, sau khi thành lập Hội Sinh Viên và Kiều Bào Phật tử Việt Nam tỵ nạn tại Đức, chúng tôi xúc tiến ngay việc viết báo để đi in

bằng lỗi Photocopy. Thuở ấy chỉ có hai Thầy trò gồm tôi và Phật tử Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, người sinh viên du học Đức trước năm 1975 và cũng là người đệ tử tại gia đầu tiên của tôi vào những năm tháng đầu tiên tại Hannover này. Tôi vừa viết bài và tự đánh máy bài vở, nhưng thuở ấy dấu chữ tiếng Việt chưa có, nên sau khi đánh máy xong phải tự tay đánh dấu vào chữ, kế tiếp phải nhờ Thị Chơn trang trí cho tờ báo Viên Giác số 1 bộ cũ, phát hành ngày 1 tháng 1 năm 1979. Năm ấy ra được 3 số và mỗi số dày độ 50 trang khổ A4 gấp đôi, đóng kim ở giữa để trở thành tờ báo A5. Đến cuối năm 1979, chúng tôi nhận được sự tài trợ chính thức từ Bộ Nội Vụ Cộng Hòa Liên Bang Đức qua Ông Dr. Geissler tại Bonn. Và báo từ số 4 đến số 6 bộ cũ của năm 1980, chúng tôi cũng đã tự Photocopy và đóng thành báo khổ A5. Sáu số báo ấy hiện giờ thư viện của chùa Viên Giác chỉ còn một bản duy nhất và được đóng gáy rất trang nhã, dễ nhìn. Mỗi năm 3 số ấy phát hành vào dịp Tết Nguyên Đán, Phật Đản và Lễ Vu Lan.

Cuối năm 1980 đầu năm 1981 là những năm tháng mà chúng tôi phải chuẩn bị dời chùa, từ đường Kestnerstrasse sang đường Eichelkampstrasse 35A cũng tại Hannover và thuở ấy có anh Mai Vi Phúc ở Barntrop thường hay về chùa Viên Giác để thăm tôi, đồng thời anh cũng đề nghị là: Nếu được Bộ Nội Vụ Đức giúp đỡ tài chánh thì chúng ta nên đổi hình thức của tờ báo thành khổ A4 thay vì khổ A5 như 6 số báo đã in ấn vừa qua và thay vì mỗi năm ra 3 số, chúng ta nên xuất bản mỗi năm 6 số. Thế là số 1 bộ mới bắt đầu hiện diện tại nước Đức từ tháng 2 năm 1981. Thay vì mỗi lần bộ cũ in 500 số để gửi đến đồng bào Phật tử khắp nơi trên nước Đức, thì bây giờ mỗi lần xuất bản 1.000 số, không những chỉ gửi tại Đức, mà còn gửi sang các nước Âu Châu nữa.

Những năm đầu có Sư Cô Thích Nữ Diệu Ân giúp cho việc đánh máy, sau này có Chị Nga. Thị Chánh Trương Tấn Lộc bỏ dấu, Anh Mai Vi Phúc lo viết thư xin bài của những người thân quen, vốn là những vị viết văn bạn bè của anh trước năm 1975 ở miền Nam Việt Nam như Anh Hồ Trường An và những cây bút hữu danh khác, và việc Layout vẫn do Phật tử Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp thực hiện. Thuở ấy chưa có chữ lớn, nhỏ có sẵn trong Computer như bây giờ, nên phải ra phố mua những chữ họ in sẵn đem về nhà ngồi cà từng chữ xuống mặt giấy, sau khi đã bỏ dấu bài vở và xem lại lỗi chính tả lần cuối. Hồi đó riêng báo Viên Giác vẫn được chính quyền Đức

giúp cho 2 phần 3 việc tốn kém tiền bạc trong việc in ấn, cũng như gửi tem đi các nơi, nên đây cũng là điều kiện tốt để chúng tôi tự chăm sóc cho tờ báo Viên Giác cho đến năm 2004. Nghĩa là suốt 25 năm như vậy, chính quyền Liên Bang Đức đều hỗ trợ cho chùa Viên Giác ở nhiều phương diện; nhưng sau 25 năm, chúng tôi tự đứng vững và tự vươn lên, nên những sự tài trợ ấy chính phủ đề nghị chúng tôi dành cho những tổ chức khác mới hội nhập vào xã hội Đức và đó cũng là một điều hữu lý, nên chúng tôi đã tự lực cánh sinh ở mọi phương diện cho chùa từ năm 2004 đến nay. Dĩ nhiên ngoài việc giúp đỡ tài chánh của chính quyền Đức thuở ban đầu ấy, Phật tử Việt Nam tại Đức nói riêng và khắp nơi tại Âu, Mỹ, Úc nói chung cũng đã hỗ trợ chúng tôi một cách nhiệt thành, nên mới có được một Viên Giác ở mọi bình diện như ngày hôm nay. Nếu không có những sự đóng góp tích cực ấy, thì Viên Giác đã không là Viên Giác như trong hiện tại. Ân nghĩa nghìn trùng này tôi xin hồi hướng đến tất cả pháp giới chúng sanh, lên ba ngôi Tam Bảo để chứng minh gia hộ cho chư Tôn Đức Tăng Ni trong Chi Bộ Đức Quốc cũng như những người Phật tử đóng góp từ thuở ban đầu được mọi điều như nguyện.

Anh Mai Vi Phúc, Thị Chơn rồi họa sĩ Nguyễn Đồng và Nguyễn Thị Hợp cũng đã cùng với các văn thi sĩ khắp nơi bắt đầu góp công, góp sức cho tờ báo từ thuở ấy và cứ thế sợi dây tinh thần này cứ tiếp nối mãi cho đến ngày nay. Sau khi Anh Mai Vi Phúc dọn về Bonn thì chúng tôi thiếu một người cộng sự đắc lực, nên Thị Chơn đã thay thế vào vị trí Chủ Bút của tờ báo Viên Giác một thời gian dài chừng 10 năm thì phải. Bây giờ mỗi tháng số lượng độc giả càng tăng cao, nên nhân sự tự nguyện phải cần thêm nhiều hơn nữa, nhất là sau khi chúng tôi có mua được một nhà máy in nhỏ gồm nhiều máy móc với sự tài trợ của Bộ Nội Vụ Cộng Hòa Liên Bang Đức. Thế là người làm bản kẽm, người in, người đóng báo, cho báo vào phong bì, dán tem rồi gửi đi v.v... Ở những khâu này thì có Cô Diệu Niên (Hạnh Niệm), Thiện Giác Hồ Vinh Giang, Thiện Phúc Châu Huệ Phấn, Bác Thị Tâm Ngô Văn Phát, Thị Đạo Ngô Ngọc Trung, Thiện Tấn Vũ Quang Tú, Thiện Pháp, Anh chị Hồng Quang, Anh Phát. Và kể từ năm 1989 trở đi sau khi bức tường Berlin sụp đổ thì có thêm Thầy Hạnh Bảo, Hữu, Tiến, Nam, Dũng, Liêm v.v.... cũng chừng trên dưới 30 người thực hiện việc tự nguyện giúp cho tờ báo Viên Giác vẫn cứ đều đều được xuất

bản từ 500 số lên đến 5.000 số và hiện giờ báo Viên Giác có số độc giả khắp 32 quốc gia trên thế giới. Công việc ấy không phải chỉ có một người, mà trăm tay đã vỗ nên kêu là vậy.

Đầu năm 1991 khi chùa mới ở đường Karlsruherstrasse đã sắp đi vào hoạt động, thì Thị Chơn cũng không còn trực tiếp cộng tác với chùa và báo Viên Giác nữa, ít nhất là trong vòng 10 năm vì công ăn việc làm khác, nên chúng tôi đã nhờ được Anh Nguyễn Trí Nguyễn Hòa, bút hiệu là Phù Vân chính thức làm Chủ Bút tờ báo Viên Giác. Anh Nguyễn Trí là thành viên của Văn Bút Âu Châu, nên anh đã quen biết nhiều văn, thi sĩ khắp nơi và anh đã gọi mời bạn bè qua sự quen thân này để đóng góp cho báo Viên Giác, từ đó đến nay suốt gần 30 năm như vậy.

Bây giờ quý vị đang cầm trên tay tờ báo Viên Giác số 229 của tháng 2 năm 2019. Có nghĩa là từ năm 1981 đến năm 2018, qua 38 năm như vậy, bộ mới của báo Viên Giác đã xuất bản được 229 số. Nếu chia cho 38 năm thì mỗi năm 6 số không sai với thời gian xuất bản vào tháng chẵn; nên chúng ta đã có 38 năm và hai năm 1979, 1980 có 6 số nữa. Vị chi là 40 năm gồm 235 số cả cũ lẫn mới. Đúng là một giấc mộng đã hình thành và trụ lại ở thế gian này một thời gian dài trên dưới 40 năm như thế, mà thuở ban đầu tôi đã chẳng bao giờ có thể nghĩ đến được điều này cả. Phật Pháp nhiệm mầu là như vậy. Câu nói này riêng với tôi, không bao giờ dám quên là nghĩa như thế. Bởi lẽ đây là tờ báo Đạo có tuổi thọ nhất nhì so với những tờ báo Đạo khác lâu nay đã xuất bản ở trong cũng như ngoài nước.

Hôm nay ngày 3 tháng 1 năm 2019 tôi ngồi tại thư phòng của Tu Viện Quảng Đức tại Melbourne, Úc Châu, nơi Thượng Tọa Thích Tâm Phương làm Viện Chủ, Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng làm Trụ Trì để viết và ôn lại những ngày đã qua, suốt trong hơn 40 năm như thế, rõ ràng là tôi không có còn đủ trí để nhớ hết tất cả những người đã đóng góp, cộng tác cho Viên Giác từ thời mới khởi đi những trang giấy đầu tiên cho đến bây giờ, mà nay đã in ấn được chắc cũng không dưới 26.600 trang A4 như vậy gồm: 38 số báo Xuân, mỗi số dày 200 trang, và 5 số báo phát hành mỗi năm trong 38 năm, mỗi số có 100 trang, vị chi là 19.000 trang, cộng với 7.600 trang báo Xuân ta có được con số trang trên. Như vậy tổng cộng số trang của báo Viên Giác đã xuất bản từ năm 1979 đến nay 2019, cũng đã bằng số trang của một Đại Tạng Kinh Nam

Truyền rồi. Đại Tạng Kinh Nam Truyền gồm 13 quyển. Đó là: Trường Bộ Kinh, Trung Bộ Kinh, Tương Ưng Bộ Kinh, Tăng Chi Bộ Kinh (gồm 7 tập) và Tiểu Bộ Kinh (gồm 6 tập). Tổng cộng 13 tập cũng trên dưới 25.000 trang Kinh như vậy và Đức Phật đã giảng trong suốt 45 năm khi Ngài còn tại thế. Ở đây chúng tôi chỉ dám so sánh số trang mà thôi và dĩ nhiên là không dám so sánh phần nội dung. Vì lẽ nội dung của báo Viên Giác chuyên chở cả đời lẫn đạo và đôi khi có nhiều chuyện có tính cách thế gian tính, nên chỉ nêu ra như vậy để thấy rằng cái chịu khó của Ban Biên Tập để tờ báo có thể tồn tại cho đến ngày nay vậy.

Kể từ khi Đạo Hữu Nguyên Trí Nguyễn Hòa (Phù Vân) làm Chủ bút, chúng tôi trước đây mỗi năm có một lần họp Ban Biên tập để thảo luận, cũng như kiểm điểm những thành quả và xây dựng tờ báo nhằm đáp ứng nhu cầu của độc giả, vì vậy nên đã chia ra làm nhiều mục và mỗi một hay nhiều vị đảm nhận một phần việc của mình, để cho công việc trôi chảy hơn. Ví dụ như phần Quản Lý Tòa Soạn thì Bác Thị Tâm lo; phần bài vở thì Đạo Hữu Phù Vân lo; phần đánh máy về sau này thì Chị Nga và Chú Sanh lo; phần trang trí thì Anh Như Thân lo; phần kiểm lại bài vở trước khi lên khuôn thì tôi phải đọc lại lần cuối kiểm luôn phần Phật Pháp; phần trang Hoa Phụng hay trang Thiếu Nhi thì Anh Thiện Căn Phạm Hồng Sáu và Chị Thiện Tạo Hồng Nhiên lo; phần Văn Học thì Đạo hữu Phù Vân lo; phần tin thế giới thì Đạo hữu Phan Ngọc Minh ở Đức lo, sau này thì có Anh Quảng Trực ở Úc vừa lo Tin Thế Giới và Tin Việt Nam; Tin Nước Đức có Anh Lê Ngọc Châu, Tin Phật Sự trước đây có anh Nhứt Trọng Trần Văn Minh ở Đức lo, sau này anh Phù Vân lo luôn; và Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng có Anh Nguyễn Quý Đại ở Đức lo.

Tại Đức có những vị đã cộng tác cho báo Viên Giác như sau: Sư Huynh Hà Đạu Đồng, Bác Phan Hưng Nhơn, Vũ Ngọc Long, Huy Giang, Bác Quang Kính (những người đã quá vãng). Bác Thị Tâm, Vũ Nam, Đan Hà, Hoa Lan, Phương Quỳnh, Thi Thi Hồng Ngọc, Nguyên Hạnh Hoàng Thị Doãn, Hương Cau, Lương Nguyên Hiền, Nguyễn Quý Đại, Nguyên Đạo Văn Công Tuấn, Đỗ Trường, Đỗ Văn Thông, Anh Trần Phong Lưu, chị Quỳnh Hoa, Hoàng Quân, Bác Sĩ Trương Ngọc Thanh, Bác Sĩ Tôn Thất Hứa, Bác Sĩ Văn Công Trâm. Tại Đức cũng có Chư Tôn cộng tác với báo Viên Giác như: Ni trưởng Thích Nữ Như Viên, Thầy Hạnh Nguyên, Thầy Hạnh Bảo, Thầy Hạnh

Tấn, Thầy Hạnh Giới, Thầy Hạnh Định v.v... Tại Thụy Sĩ thì có Thầy Như Tú, Diệu Như Trần Thị Nhật Hưng, Song Thư LTH, Bà Thanh Bình v.v... Ở Ý có Cô Huỳnh Ngọc Nga. Ở Pháp có Dr. Hoang Phong, Đông Phương Mai Lý Cang, Hồ Trường An, Võ Thu Tịnh, Võ Đức Trung, Tiểu Tử Võ Hoài Nam, Nguyễn Phú Thứ. Ở Canada có Bác sĩ Thụ Y Nguyễn Thượng Chánh, GS. Trần Gia Phụng, Dược Sĩ Lê Thị Bạch Nga, Hòa Sĩ Phạm Thắng, Dr. Thái Công Tụng v.v... Tại Hoa Kỳ có Hòa Sĩ Vi Vi Võ Hùng Kiệt, Hòa sĩ Cát Đơn Sa, Nhà thơ Thái Tú Hạp, Ái Cầm, Trần Trung Đạo, Tôn Thất Đào, Trần Trọng Khoái, Thylanthao, Trần Tuệ Nga, Lâm Minh Anh, Tràm Cà Mau, Nguyễn Hiền Đức, Nguyễn Minh Tiến, Thượng Tọa Thích Hạnh Tuệ, Thầy Thích Chúc Hiền v.v... Ở Hòa Lan có Nguyên Trí Hồ Thành Trước (Đào Hiếu Đễ). Tại Việt Nam có Nguyễn Thiếu Dũng, Châu Yến Loan, Phan Trường Nghi, vợ chồng Trương Văn Dân và Elena Puccilo, Thầy Thích Chúc Hiếu v.v... Ở Úc có Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, Thượng Tọa Thích Phổ Huân, Sư Cô Giác Anh, Quảng Trực, TS. Lâm Như Tạng v.v... Đây chỉ là những vị đã cũng như đang cộng tác cho báo Viên Giác trong suốt 40 năm qua, và từ đây về sau sẽ còn nhiều cây bút đặc biệt hơn nữa. Dĩ nhiên là tôi sẽ không nhớ hết được những ân tình mà quý vị đã dành cho Viên Giác bấy lâu nay, nên tôi chỉ có thể nêu lên một số danh tánh của chư Tôn Đức cũng như quý vị tiêu biểu mà thôi. Nếu có gì thiếu sót, kính xin chư Tôn Đức và quý Văn Thi Hữu bổ túc cho. Nhà in Viên Giác chỉ tồn tại đến đời Đệ nhất Trụ trì, Thượng Tọa Thích Hạnh Tấn (2003-2008), sau đó các anh em công quả như Liêm, Tùng, Hữu, Tiến, Dũng, Tú, Nam, Hiền v.v... đều có công ăn việc làm bên ngoài nên cũng là lúc chúng tôi quyết định đóng cửa nhà in tại chùa, và bắt đầu sau khi Layout xong thì gửi ra nhà in của Đức để in và chính họ tự đóng gói, phân phối trong nước Đức cho chùa và từ đó nhân sự cũng không cần nhiều nữa. Và lại nhà in của Đức thì họ in đẹp hơn mình tự in, mà giá thành cũng không cao hơn là mấy, nhưng lại đẹp hơn, dễ nhìn. Do đó độc giả rất hoan hỷ đóng góp mỗi năm trong nước Đức chỉ 20 Euro và ở các châu lục khác chỉ cần 30 Euro là đủ tiền in và cước gửi đi. Riêng các chùa và các Hội Đoàn trên thế giới thì chùa gửi tặng để tạo mối dây liên lạc giữa Viên Giác và các chùa với nhau. Suốt 40 năm nay cũng thế, hình như chỉ lên giá có một lần khi tiền Deutsche Mark đổi thành

Euro. Kể từ năm 2019 này, Ban Biên Tập quyết định sẽ in chữ lớn hơn cho dễ đọc, vì đa phần những độc giả của báo Viên Giác nay đã lớn tuổi rồi. Tuy nhiên một niềm an ủi cho những người làm báo như chúng tôi là từ Việt Nam ngày nay có những Sinh Viên đang du học tại Đức lại có người muốn tìm báo Viên Giác đọc lại từ số đầu. Cho nên lúc nào cũng rất là cần thiết khi chúng ta muốn hy hiến tư tưởng, sự hiểu biết cũng như trang trải lòng mình qua giấy trắng, mực đen thì chữ nghĩa và tư tưởng vẫn là những chất liệu dưỡng sinh cho cuộc sống tâm linh của mọi người, không phân chia giai cấp, quốc độ cũng như thời gian năm tháng.

Năm nay 2019 chùa Viên Giác kỷ niệm đúng 40 năm xuất bản báo Viên Giác, 40 năm thành lập Chi Bộ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Đức Quốc, cũng nhằm 70 năm tuổi đời và 55 năm xuất gia hành đạo của tôi. Và những sự kiện ý nghĩa ấy sẽ được diễn ra vào cuối tháng 6 năm 2019 này. Tôi xin niệm ân tất cả chư Tôn Đức Tăng Ni, người gần cũng như kẻ ở xa, người thân cũng như sơ, Phật tử cũng như không Phật tử, quý vị đã vì sự tồn tại văn hóa của quê hương tại xứ người mà nhiệt tình cộng tác cho báo Viên Giác suốt trong hơn 40 năm qua. Quả là một sự cống hiến không nhỏ cho văn hóa Phật Giáo nói riêng và văn hóa dân tộc tại xứ người nói chung.

Mặc dầu chính thức từ năm 2003 đến nay tôi chỉ đóng vai là sáng lập Chủ Nhiệm của báo, nhưng Lá Thư Tòa Soạn nào, tôi cũng phải viết để trở thành một sơn thủy trường lưu bất tận như những cung đàn của tạo hóa đã sắp đặt từ lâu, hầu cống hiến cho những độc giả xa gần. Cuối cùng xin cảm ơn những độc giả thường xuyên, luôn trung thành với lập trường của báo Viên Giác ngay từ những ngày đầu tiên và mãi cho đến nay vẫn còn hỗ trợ Viên Giác ở nhiều phương diện khác nhau. Nhờ vậy mà Viên Giác mới còn góp mặt văn chương, chữ nghĩa cũng như tư tưởng của mình cho Đời cũng như cho Đạo.

Kính chúc Chư Tôn Đức và quý Văn Thi Hữu cũng như quý độc giả có được những niềm an lành trong cuộc sống thường nhật của mình.

• Thích Như Điển

*Viết xong vào lúc 8 giờ sáng ngày 3.01.2019
tại Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Úc Châu.*

ĐỂ NHỚ ĐỂ QUÊN

• Phù Vân

Tiếng còi của xe cấp cứu réo lên chói chang bức mình đến đình tai nhức óc, tiếng còi ban đêm lại càng làm cho người ta tỉnh giấc sợ hãi. Cũng may, tiếng còi chỉ réo lên từng hồi dọc đường khi gặp đèn xanh đèn đỏ, trong khi xe vẫn lao đi với tốc độ vun vút. Chỉ vài phút sau, xe tiến vào vùng ánh sáng „quang minh“, nhưng sau đó sao lại chui vào hầm mịt mờ ánh sáng u minh. Tôi cảm thấy, mình đang thông thả đi theo hai người y tá đang vội vàng đẩy chiếc băng-ca, một người miệng đeo ống thở oxygen đang nằm im lìm bất động trên đó -sống chết không hay. Toán y sĩ chờ chực sẵn, lần nữa chẩn mạch, lấy máu, chích thuốc, đeo thêm dây nhợ tùm lum vào người. Họ làm việc nhịp nhàng, nhanh gọn, và theo dõi nhịp tim, nhịp thở trên biểu đồ. Tôi „vô tư“ đứng cạnh quan sát, không một ý niệm, nên không bận tâm về kết quả... trong khi họ chụm đầu vào nhau để thảo luận về tình trạng sức khỏe của bệnh nhân- tôi nghĩ như thế, vì họ nói những gì tôi không hiểu được. Bực mình thay, tôi nói chẳng ai nghe, không một ai thèm chú ý đến tôi hay hỏi tôi đến một câu!

Trong không gian nhợt nhạt màu trắng bệnh hoạn của bệnh viện, bỗng tôi nghe tiếng điệu dàng thoảng bên tai:

- Chào mừng quý khách đã đến vùng đất tịnh yên này. Hẳn các hạ đang bực tức vì chẳng có ai quan tâm đến sự hiện diện của các hạ phải không? Các hạ thấy đó, mọi người đang tìm hiểu bệnh tình của cái xác không hồn kia. Chưa ai cần đến các hạ, sao các hạ không nhân dịp chẳng ai chú ý đi thăm viếng cơ sở này cho biết?

Tôi giựt mình quay lại, đó là một thiếu nữ trẻ đẹp nửa thực nửa hư, chập chờn mong manh như khói như sương đang đứng cạnh tôi từ hồi nào. Cô mặc áo màu trắng tinh khiết, khăn choàng nhỏ che mặt khác với loại khẩu trang của số người đang làm việc tại đây. Tôi không biết nên xưng hô như thế nào. Tuy thế tôi cũng thành thật trả lời:

- Thưa cô nương, tôi không quen thuộc nơi này, dĩ lung tung sợ bị lạc, không tìm lại được thân nhân để cùng trở về...

- Đã có tiện nữ dẫn đường, chỉ cần các hạ yên lặng theo tiểu nữ. Nào chúng ta đi...

Tôi ngược nhìn cô, cô Nữ trợ y –tôi cứ tạm gọi như thế, có đôi mắt trong quuyến rũ và hình như qua tấm khăn lụa che, miệng cô đang mỉm cười -tôi mừng tượng vậy. Cô nhẹ nhàng nắm tay tôi, bàn tay dịu dàng mềm mại mát lạnh. Hình như không phải cô dẫn tôi đi mà nhắc bóng tôi lên lướt qua vùng ánh sáng mờ ảo.

Giờ tôi nhận ra hành lang quen thuộc những lần vào đây thăm bạn bè nằm viện. Kiosk báo chí còn sáng đèn, tôi dừng lại như một thói quen, định mua một tờ báo hằng ngày.

- Đã khuya rồi, chẳng ai còn muốn bán sách báo cho các hạ đâu... Tiếng cô Nữ trợ y dịu dàng quuyến rũ bên tai, -tôi biết ngay, đó là cái đam mê của các hạ mà!

- Cô nương, cô nương... Tôi không hiểu tại sao cô nương lại nắm bắt được những ý nghĩ trong đầu tại hạ như vậy?

Cô Nữ trợ y cười kín đáo:

- Thời đại vi tính ngày nay chẳng giấu kín được ai, nếu như mình không có ý nghĩ gì hiện ra trong đầu... A, mà phải nói theo ngôn từ Phật giáo là..., là...

- ... là khi người ta khởi một niệm trong tâm thức.

- A, tiện nữ nói đến đâu rồi nhĩ. Bây giờ chúng ta nhớ đến đâu thì nói chuyện đến đó nhe. Hồi này, khi nắm tay dẫn các hạ thì một phần của bộ nhớ trong não bộ của các hạ đã chuyển sang bộ nhớ computer của tiện nữ rồi. Theo đó, tiện nữ xét thấy, thời các hạ sống nơi quê cũ hình như cái đam mê này không có. Mà đã không có cái nhân ban đầu thì từ đâu mà có cái quả hôm nay?

- Hồi xưa tuy tại hạ không theo nghiệp văn chương, mà phải theo nghiệp khoa cử theo nguyện vọng của hai cụ thân sinh nên phải cố học hành, thi cử đỗ đạt thành tài... mục đích là làm vui lòng cha mẹ, nở mặt nở mày với bà con dòng họ... nên tại hạ phải theo xu hướng này, chứ thực ra trong dòng máu vẫn luân lưu chút giang hồ lãng tử vẫn cứ „... mơ theo trăng và vờ vẫn cùng mây“.

Tôi ngừng lại vì nghe tiếng cười khúc khích của cô trợ y. Hiểu ý, cô ra dấu cho tôi tiếp tục.

- ... gần như hằng ngày, sau khi bãi trường tại hạ thường chui vào các nhà sách „đọc cộp“ các cuốn tuần báo tuổi trẻ; rồi viết bài cho mục tìm kiếm tài năng thanh thiếu niên. Lâu lâu cũng nhận được một số tiền nhỏ nhuận bút, có cơ hội

khoe khoan hay rủ bạn bè đi ăn kem. Ý cô lại muốn nói là bạn gái phải không? Cũng có. Tuổi trẻ mà cô, đừng cười nhe!

- Tiện nữ tò mò một chút nha. Khi đến quê hương mới này, cái nhân nào đưa đẩy các hạ đến với văn chương, báo chí?

- Tại hạ được chính quyền này cử mang đến đây chỉ với „hai bàn tay trắng“ đúng nghĩa. Danh vọng, tiền tài, sự nghiệp đều bỏ lại sau lưng qua cuộc đại hồng thủy. Ấu đó là cái nghiệp của mình phải trả chẳng! Hầu như trong chúng tôi ai cũng ôm lý luận này để khuây quên nỗi đớn đau nước mất, nhà tan. Thế nhưng khi cộng đồng giao cho tại hạ điều hành tờ báo, tại hạ tìm được ở đó một môi trường để thổ lộ nỗi niềm thương quê, viết bài động viên, khích lệ tinh thần phấn đấu cho một ngày về quê hương. Là vọng tưởng chẳng? Là niềm mơ ước chẳng? Hay chỉ là giấc mơ hoài tưởng khôn cùng! Thế nhưng qua đó, tại hạ lại có dịp gặp gỡ kết huynh đệ với nhiều người, trong đó có nhà báo lão thành Nguyễn Ang Ca ở Vương Quốc Bỉ. Sau đó, trong chuyến du lịch „Bắc Âu Xứ Lạnh Tình Nồng“ tại hạ lại học hỏi thêm khả năng nhận xét, săn bắt tin tức mau lẹ, trí nhớ chính xác của nhà vô địch phóng sự của đàn anh. Bên cạnh đó, tại hạ cũng học được đức tánh điềm đạm, phóng khoáng không câu nệ hình thức của Linh Mục Nguyễn Hùng Lân, khi Linh Mục làm lễ cho số tín hữu Thiên Chúa bên cạnh rừng trong thời gian xe Bus dừng lại cho bà con nghỉ ngơi. Nhưng trong suốt tuần lễ chung phòng với Linh Mục, tại hạ thấy Linh Mục tự thân rất nghiêm cẩn cầu kinh sáng, tối.

- Có phải như vậy mà các hạ đã biết đem sự học hỏi đó áp dụng vào nhiều bài phóng sự trong tờ báo của các hạ cộng tác không?

- Cũng chỉ đúng một phần như vậy thôi. Thực ra tại hạ vì có máu „tếu“ trong người, nên trong hầu hết các bài phóng sự đều có chêm vào thơ ca tiểu lâm, tạo cho độc giả có cơ hội „cười cho vui cửa vui nhà“...

Cô Nữ trợ y bật cười thành tiếng:

- Cũng chính vì vậy mà người ta kiện các hạ ra tòa án để đòi „bồi thường danh dự“ phải không?

- Cô nương ơi, đó là cái chuyện cũ của năm 1985, cách đây cũng đã hơn mấy mươi năm rồi. Dù bên đơn đã thôi kiện rút đơn thưa về, nhưng với tại hạ đó là sự non dại thiếu kinh nghiệm về viết lách khi mới bước chân vào nghề! Thôi, xin cô nương đừng nhắc lại nữa!

- Thuận chuyện thì tiện nữ chỉ hỏi thế thôi. Tiện nữ có điều muốn hỏi thêm, chẳng hiểu các hạ có vui lòng trả lời không?

- Cô nương lại rào đón rồi. Xin cứ tự nhiên...

- Những người viết lách đã thành danh rồi, người ta mới lấy vài bút hiệu. Tiện nữ nhận thấy các hạ có theo nghiệp văn chương hồi nào đâu, mà sao các hạ lại có đến hai cái bút danh, Phù Vân rồi Tùy Anh; và ý nghĩa của nó như thế nào...?

- À ha. Đây là một câu hỏi rất thực, rất đời thường. Thật ra, đó chẳng phải là "bút danh, bút diết" gì cả. Chẳng qua là đặt một cái tên gọi cho bài viết nhằm „xí gạt“ độc giả, tưởng tở báo có nhiều người cộng tác. Nhưng đó là thời tại hạ còn điều hành tờ báo của cộng đồng địa phương, chưa quy tụ được nhiều cây bút về hợp tác. Một mình múa bút vườn hoang! Nhưng sau khi gia nhập Trung Tâm Văn Bút Âu Châu thuộc Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại từ năm 1987, tại hạ mới có dịp làm quen với nhiều văn thi hữu, những bậc trưởng thượng đã thành danh từ trong quốc nội cũng như những cây bút mới có tên tuổi ở hải ngoại....

- Còn ý nghĩa của hai cái bút danh là như thế nào? Có chạm đến chuyện riêng tư của các hạ không? Xin các hạ tùy nghi, đừng miễn cưỡng.

- Chẳng có gì „bí mật riêng tư“ cả. Hồi còn ở quê nhà, các bạn... Sao cô nương lại cười, chắc lại có ý muốn nói là bạn gái chứ gì! Đúng vậy, mỗi khi tại hạ đưa ra điều gì thăm hỏi, các bạn đều trả lời „tùy anh“. Cứ tùy anh riết rồi thành quen, nên trong thơ văn lãng nhăng của tại hạ từ đó đều ghi tên tác giả là Tùy Anh. Sau cuộc „đổi đời“ nổi trôi theo vận nước lưu lạc đến nơi này, xót xa nghĩ đến thân phận mình chẳng khác gì một đám mây chìm nổi. Cái tên Phù Vân cũng từ đó mà ra...

Còn điều này từ lâu tôi chưa hề thổ lộ với ai. Không hiểu cô nương có muốn nghe không?

Cô nữ trợ y cười hóm hỉnh:

- Điều đó cũng... „tùy anh“ thôi!

- Cô nương lại trêu tại hạ nữa rồi. Số là cách đây khoảng 20 năm, có một vị Thiền Sư được mời đến giảng pháp tại Hamburg do Phật giáo Đức tổ chức, dịp này Thiền Sư có đến thăm an sức khỏe Sư Bà viện chủ chùa Bảo Quang. Tại hạ cùng một số Phật tử đến cung nghênh, đánh lễ và nghe Thiền Sư thuyết giảng. Qua đó tại hạ mới biết Phù Vân là danh hiệu của một vị Thiền Sư trong lịch sử Phật giáo! Sợ quá, nhưng đã lỡ rồi, đành mang tội phạm húy. Mô Phật, xin sám

hối và tự hứa không làm điều gì suy giảm uy danh của Ngài. Nhưng cái tên Phù Vân đó lại cho tại hạ một niềm vui nhỏ khó quên. Nhớ đến người bạn văn, Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa, trong một đêm tâm sự, anh bạn đọc cho tại hạ nghe bài thơ Đường của Đỗ Phủ. Vốn liếng Hán văn kém cỏi, tại hạ chỉ nhớ đến câu đầu có hai chữ trùng với bút hiệu của tại hạ „*Thiên thượng phù vân như bạch y*“ (trên trời đám mây lơ lững như áo trắng).

- Tiện nữ nghĩ, các hạ thích câu thơ này hẳn không phải vì có hai chữ mang tên bút hiệu của các hạ, mà hình như còn có một lý do nào khác thì phải... Có phải mây trời trên tầng không thường biến đổi ra nhiều hình dáng; khi thì núi non rực rỡ sắc màu, khi thì mập mờ ẩn hiện hình tướng các nàng tiên nữ trong mây. Với một tâm hồn mơ mộng, các hạ nghĩ mình đang chìm đắm trong chuyện liêu trai...

Thấy tôi trầm ngâm không trả lời, cô nữ trợ y ngần ngại hỏi tôi:

- Vậy, từ ngày các hạ về „đầu quân“ cho tờ báo Chùa có làm được việc gì... sôi động nữa không?

- Ý cô nương muốn hỏi, tại hạ có làm nên „cơm cháo“ gì không? Có phải như vậy không?

- Ơ... ơ... cũng gần đúng như vậy đó! Mà sao các hạ lại cười?

- Xin lỗi cô nương, vì tại hạ dùng chữ ví von nghe „trần tục“ quá, nên tại hạ tự cười mình. Làm cũng được nhiều việc dưới sự chỉ giáo của một vị Sư mà tại hạ đã có duyên đánh lễ ban đầu từ khi mới đến xứ sở này, rồi từ đó chiếc áo nâu sòng của Sư đã cuốn tâm thức tại hạ về quy ngưỡng tại ngôi chùa này.

- Đó là vị Hòa Thượng Như Điển được tấn phong năm 2008 phải không? Vị Sư này được mọi người, mọi giới ngợi khen có một tâm từ rộng lớn, có một kiến thức phong phú, một trí nhớ siêu phàm... Sao các hạ lại chấp tay cảm ơn?

- Tại hạ muốn thay mặt Sư Như Điển cảm tạ cô nương đã khéo ngợi khen, nhưng thật sự Sư như một loài hoa „hữu xạ tự nhiên hương“. Thôi, tại hạ trở lại vấn đề. Độc giả hay thi nhân thường gởi nhiều bài thơ đóng góp cho tờ báo. Trong đó có nhiều bài thơ không đạt tiêu chuẩn để đăng trong các số báo, tại hạ mới lập ra „Vườn Thơ Viên Giác“. A, mà tờ báo tại hạ cộng tác có tên là Viên Giác mà từ ban đầu quên giới thiệu với cô nương... Cô nương lại cười nữa rồi! A, tại hạ lại quên là cô nương có bộ nhớ trong não bộ của tại hạ rồi. Tờ báo có luật bất thành

văn, người nào đề xuất mục gì thì phải đảm trách mục đó. Vườn Thơ Viên Giác do tại hạ đề xuất thì tại hạ phải phụ trách. Vậy phải làm sao có thêm nhiều hoa lạ đơm hương. Làm sao có thêm người đến thưởng ngoạn? Làm sao cho độc giả khỏi „nhàm chán”? Những bài thơ không được chọn đăng là những bài thơ „không trọn vẹn ý tưởng, niêm luật không hoàn chỉnh v.v...” tại hạ đã trích đoạn, và nương theo tư tưởng đó để phán đoán tâm ý, tình cảm của thi nhân mà bình luận, v.v... Nhiều tác giả đã có thư khen tặng „người làm vườn”. Như cô nương đã biết, báo Viên Giác phát hành định kỳ 2 tháng một lần, mỗi năm 6 số báo. Được khoảng 10 năm, ngoài vai trò chủ bút kiêm thêm việc làm vườn mệt bở hơi tai, chai cả hai tay, tại hạ cảm thấy mệt mỏi; vì không tìm được người thay thế, hoặc có người thay, cũng chỉ thể vài kỳ rồi thôi vì bị độc giả đánh giá quá thấp. Cuối cùng tại hạ đành thông báo đóng cửa Vườn Thơ Viên Giác. Chính vì việc này, tại hạ bị bà thi tỷ là nữ sĩ Vân Nương LNC có thư khiển trách không nương tay!

Cũng sự việc tương tự, thời gian tương tự như vậy, mà khi chấm dứt mục „Từ Vi suốt năm...” do thầy bói mù sờ mù rùa Lốc cốc tử Nam Cao phụ trách tuyên bố „giải nghệ” thì chẳng một ai viết thư hỏi thăm sức khỏe ông Lốc cốc tử Nam Cao, vì người ta chẳng biết ông ta là ai, ngoại trừ vài lá thư gửi tới tòa soạn ngỏ ý không vui, vì chẳng biết qua năm mới số phận mình được Thiên Tào định đoạt ra sao?

Lại nghe tiếng cười khúc khích dễ thương:

- Dù các hạ không nói, tiện nữ cũng đoán được ông thầy bói nói mò „con đầu lòng không gái thì trai”, trật trúng không thành vấn đề, chỉ cần khi đọc lên nghe vui vẻ, buồn cười là cả năm mới đều có niềm hy vọng mới về gia đạo được nhiều an vui hạnh phúc, về đường tình duyên hanh thông không bị trắc trở, về danh vọng thì được thăng quan tiến chức, về tài lộc thì được tăng lương... Tiện nữ phán đoán như vậy có đúng không, hử ông thầy bói đã về hưu... non!

- Thiên cơ bất khả lậu!

Chúng tôi nghe tiếng cười vui nhộn bên nhau và không ngờ tôi được dẫn qua nhiều thư phòng, nhiều tầng không gian rộng lớn...

- Tiện nữ lại nghe người ta đồn rằng các hạ có dự tính thành lập nhóm „Những Cây Bút Nữ” nữa?...

- Cô nương đã update bộ nhớ của tại hạ còn giả bộ hỏi thăm. Thật vậy, sau chuyển hoẵng pháp năm 2002 của phái đoàn PGVNTN Âu Châu

từ Hoa Kỳ trở về, Thầy Chủ Nhiệm „ban hành quyết định” cho Chủ Bút mở cuộc thi Viết Về Âu Châu. Cuộc thi tiến hành tốt đẹp với 5 vị Giám khảo đã thành danh trên văn đàn. Lễ công bố kết quả và trao các giải thưởng được tổ chức vào đầu năm 2003 trong dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Chùa và báo Viên Giác. Trị giá giải thưởng lên đến 15.000 EUR.

Cuốn sách „Viết Về Âu Châu” được trình làng là bước đầu cho việc tìm kiếm nhân sự để thành lập Nhóm Những Cây Bút Nữ sau này. Có cô vì „sự cô” phải mai danh ẩn tích, tại hạ cũng tìm cách lôi ra ánh sáng. Có cô ở vùng đèo heo hút gió xa xôi, tại hạ cũng réo gọi về đàn. Có cô tưởng chìm luôn trong mây nhà hàng vỡ nợ, tại hạ cũng kéo về tân trang như mới. Có cô ngập ngừng e ngại, tại hạ cũng đề nghị bác sĩ cho cô uống thuốc liều để lấy can đảm, có cô vô danh thị, tại hạ cũng cố gắng mài giũa cho sáng sủa ra... Khi đệ trình danh sách, Thầy Chủ Nhiệm chỉ điểm từng danh tánh và hỏi tại hạ, liệu có trị nổi đàn chim thường hay „bà bảy, bà tám” lộn xộn này không?

- Rồi các hạ bạch với Thầy như thế nào?

- Thì còn biện với bạch thế nào nữa! Thầy nhận định đúng quá. Tại hạ chỉ hy vọng sẽ có sự chuyển hóa qua những lần thọ pháp giới và sự hành trì của từng vị sau những khóa tu học Phật Pháp Âu Châu hằng năm; rồi từ từ tại hạ sẽ tính lại việc thành lập nhóm này...

Tôi dừng lại hay „bị khựng” lại vì từ trong một phòng nào đó chợt vang lên bài ca trữ tình quen thuộc đã in sâu trong tiềm thức tôi từ hồi còn là một thư sinh:

*„Tiếng ai hát chiều nay vang lừng trên sóng
Nhớ Lưu Nguyễn ngày xưa lạc tới Đào Nguyên*

...

*Lênh đênh dưới hoa chiếc thuyền lan
Quê hương dẫn xa lấp núi ngàn
Bâng khuâng chèo khua nước Ngọc Tuyền
Ai hát trên bờ Đào Nguyên*

*Thiên Thai chốn đây Hoa Xuân chưa gập
Bướm trần gian*

*Khúc Nghê Thường này cùng múa vui bầy
tiên theo đàn (*)*

...

Đang mê say thả hồn theo tiếng ca, tôi chợt nghe hơi thở thơm mùi xạ hương phả vào mặt cùng với giọng nói thì thầm quyến rũ bên tai:

- Các hạ... các hạ có muốn đến viếng Đào Nguyên một chuyến không? Tiện nữ vui lòng dẫn các hạ đến đó để làm quen với các nàng tiên nữ như Lưu Thần và Nguyễn Triệu thuở xưa?

Tôi nhìn thật gần và hầu như muốn chìm đắm vào đôi mắt hồ mị của cô „Nữ trợ y“, mùi hương trên tóc quyến bên người quẩn quít mê hồn, tôi nghe giọng nói của mình lạc đi, ngập ngừng ngắt quãng:

- Cô nương ơi cô nương, ... tại hạ tuy có dòng máu giang hồ lãng tử, nhưng... nhưng máu của tại hạ luôn chảy về tim –con tim yêu thương gia đình, họ hàng thân quyến, không dễ như Lưu Nguyễn sau một thời gian vui thú nơi chốn Nước Nhợ Non Bồng, khi trở về quê cũ thì chẳng còn một ai nhận ra là cố nhân. Cô nương ơi, cô nương đừng quyến rũ tại hạ...

...

*Đào Nguyên trước Lưu Nguyễn quên trần
hoàn*

Cùng bấy tiên đàn ca bao năm

Nhớ quê chiều nào xa khơi

Chắc không đường về tiên nữ ơi.

*Đào Nguyên trước Lưu Nguyễn khi trở về
Tìm Đào Nguyên, Đào Nguyên nơi nao?*

...

Tiếng hát đột ngột chấm dứt. Cô Nữ trợ y nắm chặt lấy tay tôi thúc giục kéo đi:

- Đi, đi. Ta đi thôi. Hãy đi mau theo tiện nữ đến chốn Đào Nguyên!

Từ trong tâm thức, một sức mạnh vô hình trong tôi bùng dậy, tôi giựt tay lại và la hoảng lên:

- Không! Không! Tại hạ không đi! Không đi đâu cả!

*

Tôi mở bừng tỉnh và thấy những ánh mắt vui mừng hiện ra thật rõ trên những gương mặt của nhóm bác sĩ cứu cấp. Cô y tá vẫn còn nắm chặt tay tôi reo lên „Tỉnh rồi! Ông ta tỉnh lại rồi!“...

Vâng, tôi đã tỉnh lại rồi, sau khi bị đột quỵ hay bị „tiêu hao mạch máu não“ bán thân bất toại. Nằm nửa tỉnh nửa mê trên băng-ca xe cấp cứu, nhà tôi ngồi bên cạnh lâm râm cầu kinh, tôi chỉ cầu xin hai điều: một cho tôi được bình phục trở lại như cũ, hai là cho tôi nhắm mắt xuôi tay

đi về cõi Phật A Di Đà để khỏi làm khổ thân nhân và làm khổ chính bản thân mình...

Tôi nằm viện hơn một tháng vào mùa thu năm 2005. Một số công việc không đáng kể của tôi đã thể hiện trong nhiệm vụ mà Thầy Chủ Nhiệm đã giao phó, tưởng đã quên, cũng được khơi dậy trong cơn mê hoang. Câu chuyện gần như hoang tưởng của một kẻ đang bên bờ vực thẳm, đang bị níu kéo của hai vùng bóng tối và ánh sáng, giữa lẫn ranh của hai miền tử sinh; mà chắc hẳn rằng thần lực của những lần niệm chú, niệm Phật, niệm Quán Thế Âm vẫn luôn đồng mãnh hơn ma lực. Hay là nghiệp dĩ mình chưa trả xong, nên tôi phải trở về từ cõi chết để tiếp tục trả nợ ân tình của thế gian?

Nhưng... nhưng tại sao trong tôi vẫn còn chút vẫn vương nhớ đến giọng nói ngọt ngào ma mị, ánh mắt mê hoặc của nàng Nữ trợ y mà tôi biết chắc rằng suốt đời tôi chẳng bao giờ còn gặp lại! Giã biệt, giã biệt nhé bóng dáng liêu trai của cô Nữ trợ y với câu chuyện chỉ liên quan sự việc đến 2005.

Tính đến tháng 02 năm 2019, tôi đã đồng hành với tờ báo Viên Giác gần 35 năm trong tuổi thọ 40 của tờ báo tôn giáo liên tục phát hành 2 tháng một kỳ. Tôi đã ghi trọn vẹn tâm tình những „**Vui Buồn của Nghiệp... Báo**“ đăng trong cuốn Đặc San Văn Hóa Phật Giáo – 40 Năm Viên Giác“, sẽ ra mắt trong tháng 6.2019 nhân dịp khánh tuế 70 năm của Hòa Thượng Thích Như Điển, vị sáng lập Chủ nhiệm. Xin quý bằng hữu nhớ đón xem.

Nhân dịp đầu Xuân Kỷ Hợi, kính chúc quý độc giả, bằng hữu và gia đình thân tâm thường an lạc, vạn sự kiết tường như ý.

*Thiên tăng tuế nguyệt, nhân tăng thọ
Xuân mãn càn khôn, phúc mãn đường.*

Phù Vân

(kỷ niệm 40 năm báo Viên Giác 1979 – 2019)

(*) *Thiên Thai là bài hát trữ tình của Văn Cao. Văn Cao sáng tác bài này vào năm 1941 lúc 18 tuổi, phỏng theo huyền thoại trong U Minh Lục về Lưu Thần, Nguyễn Triệu lạc đến Đào Nguyên (Wikipedia).*

Ngôi chùa Viên Giác và tôi

• Thích Nữ Như Viên



Trần trở



Cuộc đời của một con người có những dấu mốc đổi thay quan trọng. Với tôi, sau cuộc đổi đời của xã hội VN 1975, tôi đang sống tại thành phố Saigon gần 25 năm. Tôi đã chứng kiến từ mắt thấy tai nghe nhiều việc xảy ra. Bằng

mọi cách lén lút hay công khai, những dòng người bỏ nước ra đi càng ngày càng nhiều. Có người đi trót lọt đến bến bờ tự do, nhưng trong số đó cũng có nhiều người bị bắt giam cầm mất hết tài sản, và cũng có người đã ra khơi nhưng không được đến bến bờ tự do mà lại bỏ xác thắm lặn ở dưới đáy đại dương hay trong những đoạn đường đi bộ tại rừng sâu. Ôi những nỗi buồn không sao kể hết được, là những nỗi đau gặm nhấm suốt cả cuộc đời của những gia đình có thân nhân không may mắn đó.

Gần mười lăm năm có mặt tại thành phố Saigon sau 1975 với nhiều đổi thay đó, mỗi lần nghe tin tức người người vượt biên rầm rộ, tôi cũng nhen nhúm trong lòng mình cũng mong được đi và được đến nơi bình an, nhưng với tôi lúc đó làm gì có tiền có vàng mà mơ. Mỗi ngày ngồi xe tăng cộng nhang bán để có tiền ăn tiêu trong thời điểm khó khăn kinh tế đang diễn ra trong đất nước.

Thế mà... đến ngày 29.11.1990 một buổi sáng nắng vừa lên tôi cùng mấy chị em huynh đệ

tiền đưa đến phi trường TSN từ giã quê hương VN, lên máy bay sang Đức với một tâm hồn hân hoan vui sướng. Chiều 30.11 năm 1990, bước chân đầu tiên xuống xứ Đức lạnh buốt của mùa đông, nhưng cái lạnh bên ngoài không là gì đối với tôi lúc đó, bởi cõi lòng mình đang hân hoan vui sướng được đi đến xứ người mà nhiều năm âm thầm ước ao mong đợi.

Hội nhập

Chúng ta là con dân xứ Việt, với nếp sống xứ nhiệt đới Á đông, bây giờ đến xứ người tất cả đều xa lạ. Khí hậu ở đây có bốn mùa rõ rệt, nhưng mùa lạnh kéo dài rất lâu nhất là mùa đông quá khắc nghiệt, lạnh buốt xương da, người già không chịu nổi nhưng cũng phải chịu đựng để tồn tại.

Tôi được cái duyên có Thầy Sư Huỳnh du học bên đất nước Phù Tang qua Đức xây dựng ngôi chùa Viên Giác ở thành phố Hannover từ sau khi đổi đời ở VN. Năm 1977 Thầy đã có mặt tại Đức. Những năm sau đó, dòng người Việt vượt biên đến khắp nơi trên thế giới. Với xứ Đức cũng vậy, nên nhu cầu phải có ngôi chùa hiện diện để sưởi ấm những tâm hồn vừa rời bỏ cội nguồn quê hương có nơi nương tựa tâm linh.

Thầy là người năng động, có cái nhìn xa rộng. Vừa từ từ vận động nguồn tài chánh xây chùa, vừa đi đến những vùng miền lập ra các Chi Hội Phật Tử sinh hoạt trực thuộc trung ương giáo hội chùa Viên Giác điều hành. Có hơn 15 Chi Hội Phật Tử sinh hoạt trong nước Đức. Mỗi cuối tuần thứ bảy và chủ nhật Thầy về hướng dẫn tụng kinh diễn giảng Phật pháp cho bà con Phật tử.

Khi tôi đến Đức, vì cuộc sống còn quá xa lạ, tuy được sống ở trong chùa có Thầy có Phật tử chung quanh, nhưng việc đầu tiên phải am hiểu một số tiếng Đức để có thể hiểu và giao tiếp đi đứng nên việc đi học tiếng Đức là quan trọng cấp thiết. Thời gian hội nhập này phải nói là thật nhiều khô, mọi thứ từ từ mới đi vào sự hiểu biết để sống. Trong khoảng thời gian này ai đã bước chân đến xứ người đều phải trải qua, đây cũng là khoảng thời gian buồn vui lẫn lộn, nhưng buồn thì nhiều hơn là vui. Nhưng cũng có người vui hơn là buồn nhất là những người trẻ, vì trước mắt họ là cả một khung trời tương lai tươi sáng. Bây giờ họ lo học hành, đồ đạt ra trường, tìm việc làm có lương hưởng và rồi sẽ nghĩ tới việc thành lập mái ấm gia đình.

Chùa Viên Giác có bề thế to lớn từ sinh hoạt cho đến cơ ngơi của ngôi chùa tại xứ Đức, tuy cho đến nay những ngôi chùa khác có mặt. Và Thầy vẫn là vị Tăng có phẩm hạnh lớn nhất tại nước Đức. Song song với sự điều hành ngôi chùa Viên Giác và sinh hoạt các Chi Hội Phật Tử ở hạ tầng các địa phương trong nước Đức, Thầy còn đồng hành sinh hoạt trong Giáo Hội Âu Châu với quý HT chùa Khánh Anh, HT chùa Thiện Minh và một số quý Thầy khác trong ban điều hành của Giáo Hội.

Phải nói Thầy là người sống trong nguyên tắc. Khi đã lập ra một định hướng nào đó, Thầy quyết tâm thực hiện đến cùng. Như tờ báo Viên Giác từ khi chủ trương cho đến nay gần 40 năm vẫn thường xuyên có mặt theo định kỳ hai tháng một lần. Người không quyết tâm có thể tờ báo đã chết nửa đường rồi. Thầy cũng có người đứng bên lo toan chăm sóc bài vở nhất là chú Phù Vân vị Chủ bút sát cánh, và Ban thư ký & kỹ thuật sắp xếp bài vở để tờ báo ra đúng kỳ hạn ấn định.

Tôi ra chùa riêng gần 18 năm rồi, sinh hoạt cùng Phật tử ở miền Nam nước Đức, nhưng vẫn thường về chùa Viên Giác trong những ngày lễ Phật Đản, Vu Lan hay những khi có việc khác. Với tôi ngôi chùa VG vẫn là nơi thân thuộc gần gũi có Thầy có hàng đệ tử của Thầy và các Phật tử thân quen ở đó. Mỗi lần về như về nhà cha mẹ mình vậy, chẳng có chi cách xa cả.

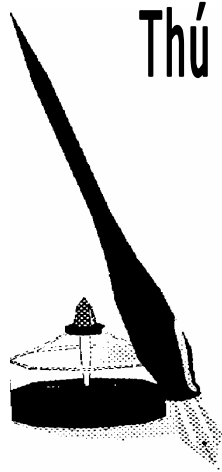
Qua năm 2019 Thầy tổ chức lễ Chúc Thọ 70 tuổi, cũng kỷ niệm 40 năm chùa Viên Giác và tờ báo VG, tôi viết vài dòng để gởi gắm vài điều từ khi tôi có mặt ở xứ Đức cũng như sự hiện diện của tôi ở ngôi chùa VG qua cái nhìn tổng quát, vẫn còn nhiều những cái thấy nghe chứng kiến trong suốt thời gian qua nhưng viết ra quá chi tiết chẳng cần thiết lắm.

Duyên đã đến nơi này
Làm quê hương thứ hai
Buồn vui cũng chỉ thế
Đời ta đã an bài
Giữ tâm hồn an vui
Suốt về trong năm tháng
Là hạnh phúc đây rồi
Một mai có từ già
Chẳng còn gì lưu luyến.

• Thích Nữ Như Viên

Reutlingen, một sáng hạ về 07.08.2018

Thú vui văn chương của tôi và báo Viên Giác



• Lưu An Vũ Ngọc Ruăn

Có lẽ sở thích viết lách đã có trong ước mơ của tôi từ lâu, ngay từ khi còn là học sinh trung học, nhưng vì hoàn cảnh quá khó khăn, phải lộn lộn với sinh nhai nên cũng chỉ là những đam mê trong mộng. Khi vào trường Sĩ quan Thủ Đức trong những khoảng thời gian rảnh rỗi, chờ đợi tại các bãi diễn tập hay ban đêm trong những lần gác tuyến... những thời gian trống vắng đó ngoài thú vui nghe nhạc tôi cũng viết lách vớ vẩn cho tờ "báo tường" của quân trường. Viết lách với tôi, ngày còn sống và làm việc tại Việt Nam chỉ có vậy. Viết cho riêng mình hay bạn bè, nếu có hơn một tí thì viết về một đề tài có chút ướm át, lãng mạn kín đáo làm món quà tặng dành cho một bóng dáng nào đó thoáng qua hay sâu đậm trong cuộc đời mình. Thú vui văn chương đến với tôi trong trạng thái thô sơ như vậy.

Sau thời gian quân ngũ, trở về với đời sống dân sự, cuộc sống lại đi vào bận rộn vì sinh nhai, vì kèn cựa lãng nhăng trong cái khung hành chánh mà có lẽ chỉ những ai nhập cuộc mới nhìn rõ được nó mà thôi. Thú vui với chữ nghĩa văn chương lại được cất vào ước mơ! Rồi số phận đẩy đưa tôi sang Nhật Bản vào đầu năm 1974, đã tưởng rằng một chuyến đi thoáng đảng tương lai, tâm hồn được rộng mở thu nhận những cái nên thơ, lãng mạn của một nơi mà mình chỉ thấy trong tưởng tượng. Sau thời gian ngắn, an định được việc học hành, tìm cách liên hệ với vài người bạn văn chương trong nước. Đã tưởng rằng thú vui, mộng mơ với chữ nghĩa, văn chương được nhập cuộc, bay xa. Nhưng tất cả cũng chỉ là khởi đầu và niềm vui trong mộng lại được khép lại vào điểm mốc đổi thay của thời cuộc vào năm 1975. Cuộc đời lại được đẩy vào với những nhọc nhằn kiếm sống, thời gian và lòng dạ còn đâu mà nghĩ đến văn chương, thơ phú?!

Nhưng định mệnh đã mỉm cười với tôi, tôi rời xa Nhật Bản để sang Thụy Sĩ, chỉ với khoảng thời gian ngắn, cuộc sống của tôi đã đi vào an định. Rồi những đứa con đã lớn khôn, khi gia đình các

em, bố mẹ tại quê nhà cũng không còn rêu gọi cứu mạng. Sự nhàn nhã, thời gian rảnh rỗi lại tới và thú vui viết lách của tôi lại có dịp trở lại.

Thời gian đầu tiên, khoảng năm 2000, tôi viết và gửi bài cho một vài tạp chí "báo giấy" xuất bản tại Bắc Mỹ như Phụ Nữ Diễn Đàn, Làng Văn, Nghệ Thuật... sau đó nhờ một duyên may đã cho tôi quen biết và gửi bài cho tạp chí Viên Giác tại Đức. Đây là tờ báo tôi có liên hệ lâu dài nhất, phổ biến nhiều bài viết của tôi nhất. Với vị Chủ nhiệm Hòa Thượng Thích Như Điển và anh Chủ bút Phù Vân đã mang lại cho tôi rất nhiều sự cảm mến về đức độ tài năng trong công việc cũng từ họ tôi đã học hỏi được rất nhiều về lối sống, suy tư và làm việc.

Con đường đưa tôi đến với Viên Giác

Thành thật, tôi cũng không nhớ chính xác đã viết và gửi cho Viên Giác bao nhiêu bài và những bài nào đã được phổ biến trong số báo nào. Nhưng tôi chắc chắn những bài viết của tôi hầu hết nhằm vào những đề tài liên quan đến những cảm xúc của tôi trong các chuyến đi công tác hay những lần rong chơi tại những nơi mà tôi có dịp đi qua. Những bài viết mang dấu tích của nhớ thương, tình nghĩa thâm sâu bằng những kỷ niệm khó quên của tôi với những người bạn trai hay gái. Những người đã có một khoảng thời gian gần bó trong cuộc đời của tôi ở một giai đoạn nào đó khi họ còn sống, làm việc hay học hành với tôi tại Việt Nam cũng như thời gian tôi ở Nhật Bản. Cũng có những bài viết thiên về đạo đức mang tính cách giáo dục liên quan đến tình mẹ, nghĩa cha hay những bài viết mô tả nỗi kinh hoàng, đờ đẫn của tôi khi phải chứng kiến những cảnh tượng thống khổ, ngoài sức tưởng tượng hiện ra ngay trước mắt trong những lần đi công tác tại Phi châu. Tóm lại tất cả những bài viết của tôi hoàn toàn mang dấu tích của nhân văn, xã hội và tình người.

Tôi không có một bài nào viết về chính trị, tôi cũng chưa theo một đoàn thể hay tham gia một hoạt động chính trị nào trong và ngoài nước. Rất đơn giản chỉ vì tôi biết rất kỹ, cá tính con người cũng như khả năng hiểu biết của tôi về lãnh vực chính trị không đủ tiêu chuẩn, tài năng để bước vào lãnh vực có khá nhiều rắc rối và nhạy cảm này. Đúng như vậy, với cá tính khá nông nổi, thiếu kín đáo, không khôn khéo, tế nhị trong giao tiếp, kèm theo thiếu tài năng ăn nói, thuyết giảng trước công chúng... Tất cả những yếu tố đó cho tôi hiểu rất chính xác rằng chính trị không phải lãnh vực dành cho dạng người như tôi.

Với tôi, ước mơ được sống và làm việc dưới vai vế của một ông giáo trung học, nếu tốt hơn nữa có đủ tài chánh để làm chủ một ngôi trường trung học để được thi thố những khả năng của mình trong lãnh vực giáo dục. Đã nhiều lần trong những cuộc trà dư, tửu hậu với bạn bè tôi dám tự hào là trừ môn sinh ngữ, tôi có thể tin tưởng làm trọn trách nhiệm ở mức không tệ trong tất cả các môn học ban trung học. Nhưng đến nay, hoàn cảnh và thời thế đổi thay, thời gian, tuổi già đã là những cánh cửa đã đóng lại rồi, những ước mơ chỉ là ảo ảnh!

Có lẽ trong khuôn khổ bài viết này, tôi cũng muốn viết một tí chút về duyên cơ đã giúp tôi biết và đến với Viên Giác kèm theo vài lý do mà tôi mang lòng kính mến Hòa Thượng Thích Như Điển, người sáng lập của tạp chí Viên Giác và cũng muốn chuyển đến Hòa Thượng lời chúc mừng tốt đẹp nhất nhân dịp kỷ niệm sinh nhật thứ 70 của Hòa Thượng.

Cũng vậy, tôi cũng muốn tỏ bày sự cảm phục sự ngay ngắn, làm việc bền bỉ và kiên trì, tài năng của những vị điều hành tờ báo, đặc biệt với anh Chủ bút Phù Vân Nguyễn Hòa cũng như các anh chị cộng tác viên chủ lực, thường xuyên của Viên Giác. Tôi biết chắc chắn các vị đã vượt qua những khó khăn nhờ đó Viên Giác vẫn còn hiện hữu mạnh mẽ trong 40 năm qua như ngày nay.

Với Thầy Như Điển, tôi có một ấn tượng thoáng qua, viết ra đây coi như một kỷ niệm nho nhỏ nhưng rất vui và đáng nhớ trong thời gian tôi vừa đến Nhật Bản tu nghiệp. Tôi còn nhớ vào khoảng tháng 7 hay tháng 8 (mùa nghỉ hè của Nhật Bản) năm 1974, lúc đó tôi đang theo học khóa Nhật ngữ căn bản tại đại học ngoại ngữ Osaka. Một cuối tuần, ba người bạn cùng học với tôi tại trường Chu văn An Sài Gòn, họ đến tận cư xá nơi tôi cư trú kéo tôi lên Tokyo rong chơi (lúc đó Tokyo với tôi hoàn toàn mù tịt, từ Việt Nam sang, tôi chỉ tạm trú tại Tokyo 2 ngày để làm thủ tục rồi xuống ngay Osaka cho kịp khóa học Nhật ngữ). Dù Osaka là thành phố lớn thứ 2 của Nhật Bản nhưng vẫn thua kém Tokyo về mọi mặt, cho nên được bạn bè hướng dẫn lên Tokyo rong chơi phải là một niềm vui lớn với tôi ngày đó.

Tôi cũng không nhớ rõ, tại một nhà ga nào ở Tokyo, lúc chúng tôi đang để mắt vào tấm bảng ghi giờ tàu, một trong số bạn của tôi với vẻ vui mừng chạy vội đến trước mặt một vị sư Phật giáo mặc áo nâu, rất trẻ, hình dạng khá ốm, cũng đang vội vàng trong nhà ga. Anh bạn tôi và vị tu hành thân thiện chào nhau ra chiều đã quen

biết từ lâu nhưng ít gặp nhau thì phải. Họ nói với nhau gì đó rồi cùng đi đến gần chúng tôi. Có lẽ chỉ trừ tôi hoàn toàn xa lạ với vị tu hành, còn hai người bạn khác cũng đã quen biết nhau rồi thì phải?

Sau vài câu giới thiệu rất sơ sài về tôi vừa mới sang Nhật, đang học khóa Nhật ngữ căn bản tạo Osaka. Cũng vậy, ông bạn tôi cũng rất tiết kiệm lời khi giới thiệu vị sư trẻ cho tôi, đại khái tên là Thầy Thích Như Điển sang Nhật Bản đã vài ba năm và đang tu học tại Tokyo. Lần gặp mặt đó rất thoáng qua, tôi và Thầy Như Điển cũng chỉ đưa mắt nhìn nhau, miệng nở nụ cười nhẹ giao tế và gật đầu chào nhau mà thôi.

Đó là cuộc gặp mặt rất ngắn ngủi của tôi với Thầy Như Điển. Chỉ có thế, rồi chúng tôi lại bắt tay, gật đầu từ giã, vội vàng như mọi người khác. Nhật Bản nói chung, Tokyo cũng như tại các thành phố lớn khác, những nơi công cộng như nhà ga, trên đường phố trong giờ hành chánh... chẳng bao giờ có chuyện gặp nhau ngẫu nhiên mà người ta dành cho nhau 10 hay 15 phút hàn huyên, tâm sự được. Họa chăng ai đó đang lúc lang thang, vô chủ đích, có thời gian rảnh rỗi để nói chuyện tâm phào hay kéo nhau vào quán nước, cả phê tâm sự mà không thêm chú ý đến thời gian của những chuyến xe điện ngầm đến và đi trong nhà ga, nơi đó luôn luôn chật kín, người và người, ai ai cũng với khuôn mặt căng thẳng, vội vàng.

Chia tay Thầy Như Điển, tôi theo nhóm bạn bước vào một chuyến tàu, trong lúc nói chuyện với nhau, tôi có hỏi tí chút liên quan đến ngành học và đại học của các vị tu sĩ Phật giáo khi sang Nhật du học. Người bạn tôi cho biết phần lớn các vị tu sĩ Phật giáo Việt Nam sang Nhật đều theo ngành liên quan đến văn hóa, triết học hay giáo dục. Đặc biệt họ học rất giỏi, có lẽ vì đức tính chăm chỉ, tâm trạng yên tịnh của người tu hành, không bị những rắc rối của vật chất lung lay hay làm mất thời gian như tụ tập bạn bè ăn nhậu, chơi Pachinko, lang thang phố phường v.v... như các sinh viên thế tục. Anh bạn tôi cũng cho biết, nhiều người sang tu học, họ được sống trong chùa cùng với gia đình vị trụ trì, tham gia vào những sinh hoạt tôn giáo nên họ tiếp thu ngôn ngữ rất nhanh, bỏ xa những sinh viên thế tục. Anh bạn cũng nói thêm:

- Như Thầy Như Điển, người mà chúng ta vừa gặp, qua bạn bè cho biết, ông ta chỉ mới sang Nhật Bản được vài ba năm mà tiếng Nhật đã đạt đến mức rất giỏi, ông đã từng đi cầu kinh

bằng tiếng Nhật cho các đám ma hay lễ hội tôn giáo trong thành phố rồi đó!

Khi nghe người bạn nói về tài năng của vị tu hành quá trẻ mà tôi vừa mới gặp thoáng qua trong nhà ga đã cho tôi có chút ngỡ ngàng, cảm phục! Thật vậy tôi đã đến Nhật khoảng 4 tháng, hàng ngày lò cò đến lớp học Nhật ngữ từ sáng đến chiều tối mà ra đường gặp người địa phương tôi vẫn phải dùng tay, dùng mắt để phụ vào những câu tiếng Nhật vỡ bể của mình mong tìm sự thông hiểu ở mức tối thiểu của họ! (Thật ra, tôi cũng có chút ngoại lệ, cả đời tôi mãi mãi là kẻ có khiếm khuyết, mang nhiều tự ti mặc cảm về khả năng ngôn ngữ rất ẹ của mình!). Tôi chỉ biết thoáng qua về Thầy Như Điển như vậy, và cũng đi vào quên lãng với hàng chục năm tiếp theo.

Tôi rời xa Nhật vào cuối năm 1979 sang Thụy Sĩ, có lẽ vào khoảng năm 2002, 2003 một lần vợ chồng tôi đến một tiệm bán thực phẩm Á châu tại Zurich, tôi thấy trên quầy sách báo của tiệm có trưng vài cuốn tạp chí, trong đó có cuốn báo Viên Giác. Tò mò giở ra xem, thấy tên của Thầy Như Điển trong vai chủ nhiệm, trí nhớ kéo tôi về với lần gặp gỡ thoáng qua vị tu hành trẻ tuổi của hơn 20 năm, ngày tôi vừa đặt chân đến Nhật. Xem kỹ hơn mới biết đó là một tạp chí Phật giáo xuất bản tại một ngôi chùa Việt Nam tại Đức. Nội dung rất hay, nhất là những bài viết về triết lý đạo Phật có cái nhìn rất bác học, không tầm thường như các bài báo khác, khi viết về tôn giáo thường dựa vào đức tin có bóng dáng thần thoại, bùa phép... Trong mục văn chương, những bài thơ văn mang tính chuyên nghiệp về văn phong, ngôn từ tiết tấu, cũng như chủ đề rất thoáng đảng, không gò bó trong khuôn khổ chật hẹp, nhợt nhạt mà tôi thường thấy trong những tờ báo tôn giáo v.v... Tóm lại cuốn báo Viên Giác đầu tiên đã làm tôi thích thú (tôi không còn nhớ đó là cuốn nào, số mấy?).

Tôi hỏi và muốn mua cuốn báo, nhưng cô bán hàng cho biết các cuốn tạp chí khác thì tôi có thể mua, riêng cuốn báo Viên Giác là tờ báo biếu của bố cô ta, ông đọc xong và đem ra trưng bày cho khách mượn xem mà thôi. Cô ta cũng cho biết nếu tôi muốn nhận được báo này cứ trực tiếp viết thư sang Tòa soạn sẽ nhận được báo biếu. Cuối cùng tôi đã được cô ta cho mượn về nhà đọc.

Sau đó vài ngày, tôi có viết một tấm các để đặt báo. Cũng thời gian đó tôi có dịp đi cùng với anh Lễ, cư dân ở St. Gallen đi thăm người cháu của anh đang học ở Fribourg, trong lúc ngồi xe,

tôi có nói về tờ báo Viên Giác. Anh Lễ cho biết sẽ liên lạc trực tiếp với Tòa soạn để gửi báo cho tôi, từ đó tôi đã nhận được báo đều đặn cho đến ngày nay. Cũng vì hấp dẫn với nội dung của tờ báo nên tôi đã gửi những bài viết của tôi cho Tòa soạn. Từ duyên may quen biết đó, tôi và gia đình đã có tí chút liên hệ với Thầy Như Điển và vài người khác của tờ báo. Trong những dịp cuối năm, thỉnh thoảng tôi cũng nhận và gửi những lời chúc mừng xuân mới, những lời chúc tụng nho nhỏ đó vẫn là những bản tin tế nhị cho biết rằng người nhận và người gửi vẫn còn hiện diện khỏe mạnh, nếu thêm tí nữa là vài câu kể lể tâm tình về những đổi thay gì đó trong cuộc sống của nhau.

Tôi vẫn đọc những bài viết của Thầy Như Điển. Lối hành văn đơn giản, dễ hiểu mang cái cảm giác giải bày nhẹ nhàng, không cầu kỳ, không chải chuốt của Thầy Như Điển là một sắc thái hành văn mà tôi rất thích. Bên cạnh đó qua những bài viết, Thầy kể những công việc trong tư thế rất bình thản với sự bận rộn và cách thức sắp xếp, tổ chức khoa học khi làm việc đã làm tôi mang rất nhiều cảm phục. Đã có lần khi tâm sự với anh Chủ bút Phù Vân, tôi cho rằng đức tính đó của Thầy Như Điển dĩ nhiên một phần do cá tính bẩm sinh nhưng cũng do sự tu hành mà có.

Còn nội dung những bài viết của Thầy Như Điển về những lần đi hành hương hay thăm viếng các nơi trên thế giới làm tôi thích và đọc với nhiều cảm xúc nhất. Đọc những bài này tôi có cảm tưởng như thu nhận được một điều gì đó rất ích lợi cho những chuyến du lịch hay công tác của tôi tại những nơi mà tôi thăm viếng. Một thú vui khác, ngoài văn chương thơ phú của tôi đó là du lịch khám phá di tích lịch sử và xã hội, con người.... Gần đây tôi lại thấy Thầy Như Điển bước vào lãnh vực phiên dịch, phổ thơ những bài thơ nổi tiếng trong văn học Trung Hoa. Lối dịch rất bóng bẩy nhưng rất sát với bản văn nguyên thủy. Thật thú vị, cảm phục lắm thay!

Ngoài Thầy Như Điển, tôi cũng phải nhắc đến một người khác nữa, đó là anh Chủ bút Phù Vân, người mà tôi cũng có rất nhiều cảm mến và học hỏi. Cá tính trầm lặng, ăn nói nhẹ nhàng, từ tốn của anh đã làm tôi nhiều lần suy nghĩ, tìm cách sửa sai về tánh hấp tấp dễ bị kích động của mình. Tôi cũng đã được anh gửi tặng một số tác phẩm do anh xuất bản, lối văn anh viết cũng giản dị nhưng rất khuôn thước. Câu cú tề chỉnh không bao giờ tôi thấy anh dùng chữ đùa giỡn dù anh mô tả nhân vật hay sự kiện phần nào có chút hoạt kê. Anh và một số bạn bè đến nhà tôi

một lần, hình như anh nhìn và im lặng nhiều hơn so với mọi người khác. Chính vì vậy khi từ giả nhau, tôi mang cái cảm giác như có cái gì thiếu thốn khi chưa có dịp tâm sự, tiếp đãi đúng nghĩa với anh. Chính vì vậy bao lần khi liên hệ gửi bài hay tâm sự vu vơ trên mạng tôi vẫn nhắc nhở anh hãy cố dành một lần nào đó đến nhà tôi, coi như thêm một lần hội ngộ cho đúng mức chân tình của tôi dành cho anh.

Trong văn chương là thế, nhưng trong quá khứ đường đời, anh Phù Vân là đàn anh khá xa của tôi trong ngành Nông Nghiệp, nếu tôi không lầm anh học khóa 3 Thủy Lâm còn tôi là khóa 8 Thú Y & Chăn nuôi. Trong guồng máy hành chánh của VNCH xa xưa, anh ở chức Trưởng Ty Lâm Nghiệp của một tỉnh miền Trung, còn tôi lẹt đẹt, vai vế một giảng viên trong ngành giáo dục. Trong quân đội anh đã lên cấp Trung Úy, chức vị tốt đỉnh của người sĩ quan biệt phái, còn tôi vừa chạm chức Thiếu Úy thì tan hàng để lưu vong. Tất cả so với anh tôi luôn luôn là một người hậu bối, đàn em!

Đoàn văn kết luận

Có lẽ vì cá tính thu nhỏ, không tài năng trong giao tế và cũng có lẽ vì hướng viết lách, tìm vui với văn chương thơ phú của tôi không mang theo một tí gì của tham vọng ngoài việc tìm đến nó như một lối giải trí, tìm vui. Tôi đã vào cái nhả thú trong văn chương một cách rất thụ động, dù đã gửi bài cho nhiều tờ báo khác, nhưng tôi vẫn không có liên hệ gì nhiều với các người điều hành các tạp chí đó. Tạp chí Viên Giác, nơi tôi có liên hệ gần gũi nhất, bỏ xa những tạp chí khác có đăng bài của tôi, nhưng sự hiểu biết của tôi về Viên Giác cũng quá giới hạn. Chính vì vậy trong dịp kỷ niệm 40 năm hoạt động của Viên Giác, lễ mừng sinh nhật thứ 70 của Hòa Thượng Thích Như Điển, tôi cũng chỉ viết được những hiểu biết rất nhỏ của tôi về tạp chí Viên Giác và cá nhân Thầy Như Điển.

Xin đọc giả thông hiểu và cảm nhận được lòng quý trọng của tôi dành cho Thầy Chủ Nhiệm cùng lời chúc sức khỏe dài lâu để hướng dẫn và phát huy Phật pháp càng ngày càng phát triển trong xã hội con người. Với báo Viên Giác, 40 năm kỷ niệm cũng chỉ để chúng ta ghi nhận một cột mốc thời gian và hy vọng Viên Giác sẽ còn dài lâu tiếp nối với nhiều cột mốc khác nữa trong tương lai.

• Lưu An Vũ Ngọc Ruần
(Zuerich, Tháng giêng 2019)



35 năm làm báo

• Tích Cốc Ngô Văn Phát

Là một cựu Sĩ quan trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa, xuất thân từ trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt (*), tôi chỉ có học cầm súng và cách sử dụng súng để ngăn chặn cộng sản miền Bắc, bảo vệ nhân dân miền Nam chớ đâu có học cầm viết để viết lách. Thế mà hạnh duyên nào đã đưa đẩy tôi trở thành vừa là một Quản lý vừa là một thành viên trong Ban biên tập báo Viên Giác 35 năm dài, từ đầu năm 1984 cho đến 2019 và còn tiếp tục nếu tôi còn khỏe mạnh.

Số là sau ngày Quốc Hận 30.04.1975, Quân Cán Chính miền Nam, trong đó có tôi bị Việt cộng bỏ tù, lao động khổ sai không án mà chúng nó gọi là „Học Tập Cải tạo“. Tôi bị đày ra Bắc ngày 05.07.1976

Ngày 28.02.1980, tôi được giải phóng khỏi nhà tù nhỏ ở trại Tân Lập (tỉnh Vĩnh Phú) trở về sống trong nhà tù lớn để chữa bệnh. Vì tôi bị bệnh phù thũng quá nặng nên có biệt danh là „**Phát chân voi**“, còn anh bạn tôi cũng tên Phát cùng đội biệt danh là „**Phát Đạo Dừa**“, tại vì anh ta ốm tong ốm teo bởi thiếu ăn, không thềm cắt tóc lại để râu dài nên bị cho mang cái tên là „Đạo Dừa“ để tránh nhầm lẫn Anh và Tôi khi trưởng lân gọi.

Bệnh nhưng không dám uống thuốc cho hết. Tại sao? Tại vì mỗi tháng phải đi trình diện công an quận, nếu hết bệnh chúng nó sẽ tổng tôi đi vùng kinh tế mới.

Không thể nào sống với con người cộng sản được, tôi viết thư bảo con trai lớn của tôi là Ngô Ngọc Diệp đã đi du học ở Tây Đức từ năm 1969 bảo lãnh vợ chồng tôi và hai em trai nó sang Đức theo thể thức „Đoàn tụ gia đình“.

Trước khi rời Việt Nam, tôi đã thề trước Hồn Thiêng Sông Núi là khi nào cộng sản còn thống

trị đất nước là tôi sẽ không về bất cứ vì một lý do gì. Cho đến hôm nay, tôi vẫn còn giữ lời thề đó. Vì tôi quan niệm rằng, cuộc đấu tranh để loại bỏ cái đảng Việt cộng độc tài, tham nhũng, buôn dân bán nước không phải chỉ bằng súng đạn, mà bằng mọi hình thức khác nhau miễn sao đạt được mục đích cuối cùng là loại bỏ cái đảng ác ôn còn đồ đó.

Ngày 22.03.1983, gia đình tôi rời Việt Nam sang Đức ở trại tiếp cư Friedland để làm thủ tục giấy tờ và khám sức khỏe. Một tháng sau, chúng tôi được chuyển đến Trung Tâm Tạm Cư do ông Roman, Mục Sư Tin Lành quản trị ở Norddeich để học 800 giờ tiếng Đức.

Trong thời gian học tiếng Đức, con tôi Ngô Ngọc Diệp Pd. Thị Chơn, đệ tử của Thầy Thích Như Điển, chở Thầy đến Norddeich hai lần để làm lễ và giảng pháp. Lần nào sau lễ, gia đình tôi cũng mời Thầy về chỗ tạm cư của chúng tôi để dùng cơm chay.

Trong cuộc tiếp xúc mạn đàm với Thầy, mặc dù thời điểm đó, tôi lớn hơn Thầy 20 tuổi (Sn.1929). Thầy rời Việt Nam đi du học ở Nhật từ ngày 22.02.1972, nhưng tôi với Thầy có cùng một quan điểm về hiện tình đất nước dưới sự thống trị của đảng Việt cộng, nhứt là đồng tâm quyết định không về Việt Nam khi nào còn lá cờ đỏ nhuộm máu với sao vàng bao trùm đất nước.

Lần thứ hai, Thầy đến Norddeich, chúng tôi đã học gần xong 800 giờ tiếng Đức. Trong cuộc hàn huyên, Thầy nói khi về Hannover định cư, sau khi sắp xếp xong nhà cửa mời tôi đến thăm chùa vì Thị Chơn hiện là Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Văn Hóa Phật Giáo tại CHLBĐ, cộng sự viên tờ báo Viên Giác cũng ở Hannover.

Đầu tháng 2.1984, tôi đến chùa bằng xe đạp. Trên đường đi tôi nghĩ là chùa Viên Giác chắc to lớn như chùa ở Việt Nam, có cổng Tam Quan, có hàng cây bàng che mát v.v... Khi đến đúng số nhà, tôi không thấy chùa, mà chỉ thấy có một dãy nhà dài giống như một cái kho hàng! Phía sau kín mít. Phía trước chỉ có 3 cửa ra vào, bên hông có tấm bảng mang tên „VIÊN GIÁC TỰ“. Gõ cửa xong, bước vào bên trong, tôi thấy một cô còn trẻ đang đánh máy. Tôi tự giới thiệu, chúng tôi là ba mẹ của Diệp vừa mới về Hannover định cư chưa được 15 ngày, hôm nay đến chùa, trước là lễ Phật, sau xin được gặp Thầy trụ trì. Nghe tiếng người nói ngoài văn phòng, một cô lớn tuổi (độ 60) từ phía sau nhà đi lên. Sau khi nghe câu chuyện, cô trở vào bên trong gõ cửa mời Thầy ra tiếp khách.

Đã có duyên gặp Thầy hai lần ở Norddeich, nên lần này gặp Thầy tôi không có ngỡ. Thầy hướng dẫn chúng tôi lên lễ Phật, sau đó Thầy giới thiệu cho chúng tôi biết cô lớn tuổi là cô Diệu Niên, còn cô nhỏ tuổi là cô Nga vừa là chánh văn phòng vừa là thư ký đánh máy cho báo Viên Giác, ngoài ra không có người thứ hai. Sau đó, Thầy mở cái cửa nằm kế bên văn phòng, Thầy nói cái phòng nhỏ này chứa những dụng cụ cần thiết để in báo Viên Giác. Tôi nhìn thấy một cái máy in Roneo hơi cũ, một bồn nhỏ dùng chứa dung dịch để làm bảng kẽm, một cái máy chụp từ hình đưa sang qua bảng kẽm v.v...

Tôi không ngờ cái phòng nhỏ này và các dụng cụ ấn loát đang nằm đây nó gần bó, chia xẻ vui phiên với tôi trong việc in ấn trên mười mấy năm từ chùa cũ sang chùa mới mặc dù có hai lần thay đổi máy in nhưng vẫn còn gặp nhiều trở ngại vì máy quá cũ còn người sử dụng thì không chuyên nghiệp. Cho tới giữa năm 2006 việc in ấn tờ báo Viên Giác được giao cho nhà in Đức thì mọi người mới thở phào nhẹ nhõm.

Trong thời gian đầu chưa tìm được việc làm, thường ngày, hai vợ chồng tôi đạp xe đạp lên chùa làm công quả. Vợ tôi thì phụ bếp, còn tôi thì làm thợ đục, có nghĩa là đục bất cứ việc gì cũng làm được tuy không hơn ai, nhưng cũng chẳng kém ai, vì tôi đã tốt nghiệp trường Võ Bị với phương châm „ĐA HIỆU – ĐA NĂNG“.

Thầy để cho tôi một cái bàn làm việc ngồi đối diện với cô Nga trong một cái phòng độ 4 x 4 m.

Lần lần, Thầy chỉ dẫn tôi phương cách làm bảng kẽm, in ấn, sắp xếp thành tập, đóng thành cuốn, xong chờ báo ra bưu điện cách xa chùa độ 8 cây số để gửi v.v... Tôi cố gắng thu nhận những gì Thầy chỉ dẫn để rồi từ từ tôi thay thế Thầy để Thầy rảnh tay lo công việc Phật sự quan trọng hơn.

Văn phòng suốt ngày bận rộn, cô Nga đánh bài cho báo Viên Giác từ sáng đến chiều. Máy đánh chữ không có dấu, bài đánh xong phải cần người bỏ dấu. Việc này, tôi xin đầu hàng. Tại sao? Tại vì những người thuộc thế hệ tôi không được may mắn học tiếng Việt mà bắt buộc phải học tiếng Pháp từ lúc vào lớp Đồng Ấu (Enfanten). Năm sau lên lớp Dự Bị (Préparatoire) thì học lịch sử Pháp dạy là: Tổ Tiên chúng tôi là người Gaulois (Nos ancêtres sont des Gaulois) chứ không phải là con Hồng cháu Lạc!!!.

Nhưng từ khi chùa trang bị hệ thống ordinateur thì cài thêm dấu tiếng Việt nên không cần người bỏ dấu nữa.

Một ngày cuối tuần vào đầu tháng 09.1984, tôi đang lau chùi cái máy in để chuẩn bị in cho số báo VG 23 thì điện thoại reo ngoài văn phòng. Tôi ra nhắc máy lên nói tôi là Phát ở chùa Viên Giác, bên kia đầu dây cho biết là Vũ Ngọc Long và nói bác Năm Phát đó hả, cháu nghe tên bác lâu rồi, hôm nay mới được nói chuyện qua điện thoại. Bác Năm ơi, cháu muốn gặp Thầy để trình một việc. Thầy bận đi công việc Phật sự không có ở chùa, chú cần trình bày việc gì nếu không bí mật thì cho tôi biết, tôi sẽ trình khi Thầy về. Chẳng có gì bí mật đâu bác ơi, cháu có đọc tờ báo Viên Giác, cháu thấy nội dung có cùng quan điểm với cháu nên cháu muốn trình với Thầy là cháu xin cộng tác với báo Viên Giác viết về “Thời Sự Thế Giới”. Ô! thế thì quá tốt chú Long ơi, báo VG hiện đang thiếu mục này đó, nếu chú đảm trách mục này thì tờ báo sẽ phong phú hơn. Nhưng với sự cảnh giác thường lệ sau ngày 30.04.1975, tôi nói cho chú Long biết là nội dung tờ báo luôn luôn đứng về phía Quốc Gia Dân Tộc chứ không phải về phía bên kia lẫn ranh đỏ và nhứt là không có tiền nhuận bút. Chú nói là bác yên tâm, lần hồi bác sẽ rõ con người của cháu. Được rồi, việc này tôi sẽ trình bày với Thầy và tôi tin chắc Thầy sẽ đồng ý. Để kịp đăng bài của chú trong VG số 23 phát hành vào tháng 10.1984 chú gửi bài về chùa trước ngày 15.09.1984. Khi Thầy về, tôi thưa chuyện với Thầy việc này, Thầy đồng ý. Như vậy kể từ số VG 23, có thêm mục “THỜI SỰ THẾ GIỚI” do anh Long phụ trách.

Sau này tôi mới biết Long là một ký giả thứ thiệt, anh tốt nghiệp Ban Báo Chí Đại Học Vạn Hạnh năm 1972, đã từng viết cho báo Sóng Thần, báo Sống v.v... Sau 30.04.1975, anh đi tù, gia đình chia ly tan nát!.. Khi ra tù anh phải còng lưng nuôi dưỡng hai con thơ, tìm đường vượt biển và xin tỵ nạn tại Đức. Do đó Thời Sự Thế Giới hay những bài tham luận chánh trị của anh luôn luôn đề cập đến sự tàn ác dã man của tà quyền Việt cộng đã gây một tiếng vang rộng lớn cho nên đảng Việt cộng tìm mọi cách dè tiện gây khó khăn gia đình người thân của anh ở bên nhà. Nhưng đối với anh thì KECHANO (Kẻ Cha Nó), đường ta, ta cứ đi, chó sủa mặc chó.

Anh viết cho báo VG đến số 81 tháng 8.1994 thì ngưng, thiếu hai tháng đúng 10 năm (10.1984 – 08.1994).

Để có người tiếp nối Long, Chủ bút Phù Vân nhờ tôi đảm trách mục này. Do đó kể từ số báo 82, tôi đổi lại tên là “TIN THẾ GIỚI” với bút hiệu là người *Quan Sát*. Ngoài ra tôi còn viết về “THẾ THAO” với bút hiệu là người *Giám Biên*.

Trong thời gian tôi phụ trách "TIN THẾ GIỚI" thì Bác sĩ Phan Ngọc Minh, bút hiệu Phan Ngọc thỉnh thoảng cũng có viết về Tình Hình Thế Giới cho đến tháng 02.2003 thì Bác sĩ Minh mới chánh thức thay tôi viết Tin Thế Giới từ số báo 133.

Một hôm khi báo hoàn tất, Thầy họp anh em làm báo lại, trước là để rút ưu khuyết điểm, sau Thầy thưởng cho một chiều cơm tay cầm (Pizza). Trong khi trao đổi nhau về chuyện Đạo, chuyện Đời, trên trời dưới đất, tôi thường kể những chuyện xảy ra trong nhà tù cộng sản, cách đối xử dã man, tàn bạo, mọi rợ đối với chúng tôi, những người thua trận mà tôi là một nhân chứng sống cho Thầy và các anh chị khác nghe. Nhân dịp này, Thầy bảo tôi „Bác Thị Tâm viết hồi ký đăng trong báo Viên Giác cho độc giả khắp năm châu đọc để biết“. Tôi dạ, bạch Thầy con cố gắng viết nhưng xin Thầy hoan hỷ sửa lỗi chánh tả giùm cho con. Thầy đồng ý. Thế là tôi bắt đầu viết hồi ký tôi đi „*Học Tập Cải Tạo*“ với bút hiệu là „Tích Cốc“ đăng trong báo Viên Giác bắt đầu từ số 27 tháng 06.1985 đến số 50 tháng 04.1989. Tại sao tôi dùng bút hiệu Tích Cốc? Tại vì Tích Cốc là một cái xã thuộc huyện Cẩm Nhơn, tỉnh Hoàng Liên Sơn. Tích Cốc là nơi tù cải tạo chúng tôi bị đày ra giam giữ tại nơi này lần đầu tiên. Tại đây là một đám ruộng hoang, cỏ mọc tới đầu gối, gần cánh rừng, không có nhà. Tối trải mền lên cỏ ngủ, trời lạnh thấu xương. Ngày ngày, chúng tôi phải lên rừng, lên núi đốn cây, chặt nửa đem về để làm nhà ở và tự làm hàng rào để tự giam mình! Tôi lấy bút hiệu Tích Cốc chẳng những cho bài này mà các bài khác đăng trong báo Viên Giác để hai chữ này luôn luôn theo tôi như hình với bóng, nhắc nhở tôi đừng bao giờ quên tội ác của con người cộng sản đối với Quân, Cán, Chính miền Nam, động viên tinh thần để tôi có nhiều nghị lực tham gia đấu tranh bằng mọi hình thức hầu loại bỏ cái đảng Việt cộng độc tài, tham nhũng, buôn dân bán nước.

Báo Viên Giác tròn 40 tuổi, tôi là một trong những cộng sự viên trong Ban ấn loát cũng như trong Ban biên tập từ báo VG số 21 tháng 06.1984 đến nay. Nhân dịp này, tôi xin kể một trong những câu chuyện phiền phức, cười sau khó quên.

Một hôm, tôi và bác sáu Lầu đang in báo số 24 mà cái máy in vì cũ lại bắt nó lao động quá sức nên nó từ chối hai chữ „Vinh Quang“ cứ hư hoài.

Hư thì sửa, sửa rồi lại hư, hai anh em mồ hôi bắt đầu chảy. May quá khi đó có một chú Phật tử

từ Stuttgart lên chùa làm công quả biết một ít về máy móc. Thấy máy hư, chú nói với chúng tôi là cho chú thử sửa coi có được không? Chúng tôi OK liền. Sửa tới, sửa lui, sửa hoài không được, chú nói với chúng tôi „Hai bác để đó chờ con một chút“, rồi chú đi ra ngoài. Hai anh em tôi tưởng chú ra ngoài tìm một cơ phận nào đó để thay thế, nào ngờ đâu độ vài phút sau chú trở lại, tay cầm 3 cây nhang đang cháy miệng mỉm cười. Chú từ từ cắm 3 cây nhang trên máy in, hai tay chấp lại, miệng lép nhép khấn vái, rồi đột nhiên quỳ xuống lạy cái máy 4 lạy. Hai anh em tôi vừa ngạc nhiên vừa bật cười quên hết mệt. Không biết có Hương Linh của vị ẩn khuất nào đó đáp ứng lời khấn vái chân thành của chú không? Nhưng sau màn khấn vái đó, chúng tôi tìm tòi một hồi rồi cũng sửa được cái máy in và cũng hoàn tất được công việc. Sau đó chú hãnh diện nói: „Hai bác thấy không, nhờ con khấn vái các Hương Linh thờ trong chùa mà họ độ cho ba bác cháu mình sửa được máy, hoàn thành công việc của Thầy giao“...

Để lưu lại kỷ niệm cho con cháu tập san Viên Giác, tôi đã đóng thành 19 cuốn lớn. Mỗi cuốn lớn gồm có 12 số báo trong 2 năm. Cuốn đầu bộ mới số 1 tháng 02.1981 đến số 228 tháng 12.2018.

Trước 1981, chùa chỉ phát hành báo Viên Giác loại khổ nhỏ A5 nên tôi không có lưu giữ.

Thành ngữ Việt Nam có câu "TRE GIÀ, MĂNG MỘC" lớp người lớn vừa già thì lớp người nhỏ tiến lên thay thế theo lẽ đào thải và luật tiến hóa tự nhiên. Quý vị thành viên trong Ban Biên Tập báo Viên Giác hiện nay, hầu hết đã vượt qua lần ranh Thất Thập cho nên Tích Cốc mong mọi những người trai trẻ có nhiệt tình, còn nặng nợ với núi sông chuẩn bị xung phong ra thay thế để kéo dài tuổi thọ báo Viên Giác cho đến khi nào cái đám chóp bu cầm đầu bởi Trọng Lú ở thủ phủ Ba Đình bị nhân dân vùng lên tổng cổ ra biển đông trôi về Tàu rồi sẽ tính sau.

Mong lắm thay.

• **Tích Cốc Ngô Văn Phát**
Laatzen ngày 07.01.2019

(*)- đổi tên lại là TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM theo Nghị Định số 317/QP/TT do Tổng Thống Ngô Đình Diệm ký ban hành vào ngày 29.07.1959.

Đằm sen trên xứ lạnh

• **Thiện Căn Phạm Hồng Sáu**

(Trao về Viên Giác Tự, Hội Phật Tử, Báo Viên Giác và Gia Đình Phật Tử/Đức Quốc)

Thế rồi một sự đổi đời do cộng sản miền Bắc Việt Nam đánh chiếm miền đất của Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) ở miền Nam tự do. Sau ngày 30.04.1975, người Việt chúng ta tháo chạy chế độ cộng sản, bỏ lại quê hương thân yêu của mình ra đi tỵ nạn tìm tự do. Một số lớn đã bỏ thân nơi biển cả mênh mông, nơi núi rừng hoang vu trùng điệp, hoặc trên đường bộ không may gặp truân chuyên dãi dẫu... Số còn lại lưu lạc, tạm cư trên khắp đất nước người ở Mỹ Châu, Âu Châu, Úc Châu v.v...

Thầy Thích Như Điển trước đó là một Tăng sinh có bằng Tú Tài vào năm 1972 và được Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) thời VNCH tuyển chọn cho đi du học tại Nhật Bản.

Sau 4 năm tại Đại Học Teikyo (Đế Kinh), Thầy tốt nghiệp bằng Cử Nhân Giáo Dục Học, tiếp theo thi đỗ vào Phật Giáo nơi đại học Risho tại Tokyo và đang học tại đó.

Năm 1977 được một người bạn học cùng thời tại quê nhà Quảng Nam Việt Nam – anh Văn Công Trâm sinh viên đang du học tại Kiel (sau trở thành Bác sĩ) mời sang thăm viếng xứ Tây Đức này. Thầy cũng có ý định sang đây ở chơi với bạn và biết về Tây Đức một thời gian sẽ về lại Nhật. Nhưng hoàn cảnh quê hương Việt Nam bấy giờ thể chế cộng sản đã thay thế cho chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, khiến nhiều người Việt Nam phải bỏ nước ra đi nên Thầy ở lại Tây Đức và xin tỵ nạn ở đây luôn.

Một năm học ở Kiel, Thầy may mắn được Đại học tại Hannover nhận vào cho học tiếp, nên Thầy nhờ anh Trâm và anh Lâm Đăng Châu (cũng là sinh viên du học) cùng một số anh em sinh viên Việt Nam tại Hannover mượn giùm cho một căn chung cư (Wohnung) nơi đường Kestnerstr – Hannover và Thầy về ở đó đồng thời làm một Niệm Phật Đường nho nhỏ - căn chung cư này quá cũ nên mùa đông bên trong rất lạnh, còn mùa hè thời tiết bên ngoài có nắng ấm nhưng bên trong vẫn lạnh như thường. Năm 1978 có nhiều người Việt Nam tỵ nạn được nhận vào Tây Đức nói chung và Tiểu Bang Niedersachsen nói riêng tha thiết muốn giữ nền văn hóa Việt của mình tại quê nhà nên họ cần có nơi để tập trung, gặp gỡ, lễ bái, lạy Phật, hàn huyên, chung vui với nhau trong các dịp có lễ lạc, hội hè v.v... Song căn chung cư này quá chật hẹp, số lượng dung chứa chưa tới 30 người.

Tết năm 1980, Thầy muốn được một hăng nhỏ của ông Steinmann đã bỏ trống ở đường Eichelkampstrasse dọn dẹp và thiết trí lại làm nên một Phật Đường mang tên Viên Giác Tự. Năm 1981 thì dời Niệm Phật Đường ở đường Kestnerstrasse qua đây. Sở dĩ mang tên Viên Giác Tự là để nhớ về ngôi chùa cổ nơi tu hành của Sư Phụ Thầy là Hòa Thượng Thích Long Trí tại phố cổ Hội An - Quảng Nam và cũng để kỷ niệm buổi đầu xuất gia Thầy được Sư Phụ bảo bọc, dạy dỗ, cho nương náu cùng Sư Phụ sống đạm bạc tại nơi cổ tự này.

Trong những năm tháng dài sinh hoạt Phật sự tại Viên Giác Tự mới, phải nói đến anh Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp (cũng là sinh viên du học) là người kề cận cùng Thầy chịu nhiều thăng trầm, buồn vui, ngọt đắng và giúp đỡ cho Thầy nhiều nhất. Rồi đến cô Diệu Niên sau xuất gia có Pháp tự là Hạnh Niệm và Phật tử Thị Chánh Trương Tấn Lộc cũng xin về làm công quả cho chùa và một vài đạo hữu, Phật tử nữa. Về sau có thêm chị Lâm Yến Nga giúp chùa đảm nhiệm việc văn phòng. Tất cả những người nói trên đều với tư cách thiện nguyện. Riêng tôi khi đến tỵ nạn tại Tây Đức, Tiểu Bang Niedersachsen, chính phủ cho định cư tại thị trấn Lingen/Ems cách xa chùa 210 cây số, thường hay về chùa làm công quả trong các ngày có đại lễ Phật, nên Thầy biết mặt, biết tên, hơn nữa Thầy và tôi nói chuyện ra mới biết là người cùng quê quán Quảng Nam và cả anh Huỳnh Trưởng Thị Lộc Võ Văn Mai quê ở làng Phú Bông cũng vậy.

Báo Viên Giác

Từ đầu năm 1979 đã có báo Viên Giác với khổ giấy A5 xuất bản ít ỏi, sinh hoạt chùa chưa được phổ biến rộng rãi đến nhiều nơi. Từ khi có báo Viên Giác Bộ Mới số 1 xuất bản vào tháng 2 năm 1981 với khổ giấy A4 thì kể từ đó đồng hương và Phật tử mới biết đến chùa Viên Giác nhiều về những lễ lạc Phật Đản, Vu Lan hoặc Tết Nguyên Đán hoặc những khóa tu học v.v...

Lúc đó, mỗi lần có lễ chánh tại chùa, số người về tham dự khoảng từ 300 đến 500 người, nhưng đó cũng là con số rất cao, vì đồng bào ta mới đến Tây Đức cuộc sống chưa được ổn định và phương tiện di chuyển công cộng chưa rành hoặc khả năng tài chánh còn hạn hẹp.

Về sau đời sống của đồng bào chúng ta tạm ổn định, phương tiện di chuyển bằng xe cộ cho gia đình và cá nhân lai rai đã có nên số lượng người về chùa tham dự các đại lễ Phật đông hơn trước gấp nhiều lần. Sự đông đảo đó khiến Ban Tổ Chức của chùa cũng rất lo âu, vì chùa không có chỗ và tiện

nghe cho bà con về xử dụng, do đó chùa phải đi tìm mượn thêm các nơi khác như:

- Trung tâm Thanh niên (Jugendzentrum) để lo việc ẩm thực. Cơm và thức ăn được nấu tại đó. Anh Thị Thiện Phạm Công Hoàng đảm trách Ban di chuyển cho xe tới lấy đem về chùa giao lại cho Ban phát cơm để cấp phát cho bà con ăn, vì lúc đó không có hàng quán nào bán thức ăn hoặc bánh trái khác ngoài chùa nên mọi người về chỉ ăn cơm chùa cho no bụng thôi.

Công việc phát cơm rất đa đoan, bận rộn, vì đồ ăn chay phải để trong lều vải trước sân chùa nhỏ hẹp, phải che dầy kỹ càng để tránh bụi bặm, mưa, gió v.v... khi thời tiết xấu.

Khâu phát cơm lúc đó có Bác Diệu Nhụy Phan Thị Nhị là thân mẫu của anh Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp và cũng là phu nhân của Bác Thị Tâm Ngô Văn Phát đảm trách. Phụ tá khâu này để giúp bác Diệu Nhụy là đạo hữu Thiện Tạo Nguyễn Thị Nhiên tức Hồng Nhiên cùng với sự công quả của các anh chị em khác.

- Mượn Hội trường Thể thao (Sporthalle) cho bà con ở lại ngủ đêm và phải đưa mền cho bà con mượn để đắp hầu tránh lạnh ban đêm. Sáng hôm sau bà con đem trả lại. Khâu này do Bác Sáu Lầu đảm trách.

- Văn nghệ cúng dường Đại lễ phải mượn nhà hát (Theater) ngoài phố Hannover để có đủ ghế ngồi cho bà con tham dự và chùa cũng có phần dùng xe đưa rước nữa v.v...

Mỗi nơi nói trên đều cách xa chùa hàng chục cây số. Nói tóm lại chuyện chùa lúc bấy giờ ngổn ngang, bẽ bộn „bê bê như dê nằm miếu“, nhưng may mắn nhờ có Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử và nhiều thiện nguyện viên hăng say phụ giúp nên mọi việc rồi đâu cũng vào đấy êm xuôi, kết quả tốt đẹp.

Về phần tôi với báo Viên Giác. Sau khi học xong khóa tiếng Đức tại trường Bình Dân Học Vụ (Vollhochschule) Lingen/Ems. Vào đầu tháng 1 năm 1980 tôi bắt đầu đi làm cho một hãng của Đức tại thành phố này. Trong thời gian làm việc tôi suy nghĩ nên viết lại tập Hồi ký tuổi thơ tại quê nhà và tôi thực hiện điều đó với đề tài „Chuyện Một Dòng Sông“.

Sau khi viết xong tôi gửi bản thảo về chùa cho Thầy Thích Như Điển xem để nhờ Thầy bổ khuyết giúp tôi và Thầy đã trả lời như sau:

Hannover 02.01.1984

Kính gửi anh Sáu

Sau khi nhận tập bài của anh tôi đọc liền. Tưởng rằng cần nhiều thời giờ, nhưng không phải

thế! Sau đó tôi để tựa và có Photocopie một bản giữ lại đây. Xin gửi lại anh bản chánh.

Tôi thấy có nhiều đoạn hay và có lẽ xin phép anh trích đăng vào báo Viên Giác trong những số tới. Văn anh đọc thấy như thơ, hay lắm. Chỉ có vài lỗi chính tả, tôi đã mạn phép sửa bút chì ở bên, nhờ anh chữa lại giùm.

Đọc tập hồi ký của anh tôi nhớ thêm được một số hình ảnh của phố Hội. Cả đêm qua thả hồn về cố hương để nhìn lại ảnh xưa người cũ, nhưng nay còn đâu!!!

Vài lời thăm anh chị được vui mạnh và chúc gia đình anh chị được vạn sự thắng ý.

Kính

Thích Như Điển

Rồi sau đó bài được Thầy lần lượt trích đăng lên báo Viên Giác. Kể từ tháng 4 Viên Giác số 26 (1985) cho đến Viên Giác số 30 (1985). Tiếp theo tôi viết tập „Một Chuyến Đi“ cho 6 số báo trong năm sau, ghi lại cuộc hải trình tỵ nạn đầy gian khổ và nguy hiểm với con tàu do người Hoa làm chủ mà tôi là tài công chính, chở tổng cộng 362 người đồng hương trong đó có trẻ em và người lớn vượt biển đi tìm tự do. Giữa lúc đang lênh đênh trên biển khơi chúng tôi nhận được tin báo của đài BBC được biết, chính phủ Tây Đức sẽ nhận chúng tôi về nước họ. Đặc biệt Tiểu Bang Niedersachsen do Thủ Hiến Dr. Ernst Albrecht đang cầm quyền hứa bảo lãnh bà con trên tàu chúng tôi về Tiểu Bang của ông và cho được định cư tại Tiểu Bang này. Nhận được tin đó bà con đồng hương chúng tôi ai nấy đều vui mừng, cảm động rơi nước mắt! Về sau chính ông cũng đã đỡ đầu vận động Quốc Hội Tiểu Bang cho phép được xây cất Viên Giác Tự mới trên mảnh đất hiện giờ.

Tôi cứ tiếp tục viết bài cho báo Viên Giác về chuyện này, chuyện nọ, hồi ký, tường trình sinh hoạt chùa, sinh hoạt Gia Đình Phật Tử v.v...

Với báo Viên Giác số 52 (8.1989) thì „bà xã“ tôi tức Thiện Tạo Nguyễn Thị Nhiên tham gia viết vào báo Viên Giác với chuyện „Vườn Trầu Cửa Mẹ“ với bút hiệu Hồng Nhiên. Sau đó viết tiếp tục và còn đảm nhận thêm trang „Hoa Phượng“ viết cho tuổi học trò và thiếu nhi v.v... cho mỗi số báo.

Đó là tự tình của tôi về Viên Giác Tự và báo Viên Giác. Dĩ nhiên trong đời có những thăng trầm, ví như ngày đó báo Viên Giác có những cây bút viết liên tục như nhà báo Vũ Ngọc Long, nhà văn Phù Vân (Tùy Anh), bác Thiện Nghĩa, bác Phan Hưng Nhơn, nhà thơ Huy Giang, nhà văn Vũ Nam ở Đức quốc; bà Lê Thị Bạch Nga ở Canada, bà Thanh Bình ở Thụy Sĩ cùng những cây bút tiếng tăm khác đã đóng góp bài vở cho báo Viên Giác v.v...

Rồi thời gian đi qua, mớ tuổi đời chồng chất đã ngã xuống nằm yên nơi lòng đất lạnh hoặc vì gia cảnh, hoặc già nua đau bệnh nên vắng tên trên những trang báo này, nhường lại cho các bậc văn nhân mới, những thế hệ kế tiếp vươn lên. Viên Giác đã tồn tại và có mặt trên 32 quốc gia có người Việt cư ngụ.

Hội Phật Tử:

(Về Ban Hộ Trì và Hội Phật Tử xin quý vị xem lại hình ảnh ở Viên Giác số 225 tháng 6 năm 2018, trang 18, bài viết của bác Thị Tâm Ngô Văn Phát. Còn ở đây tôi chỉ xin nói lại một thời điểm thôi)

Vào ngày 20.08.1982, một Tân Ban Chấp Hành Hội Phật Tử (BCH/HPT) được bầu, thay thế cho danh xưng „Hội Sinh Viên và Kiêu Bào Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Tây Đức (HSV&KBPTVN/TN/ĐĐ) với chức vụ Hội Trưởng là Đạo Hữu (ĐH) Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp. Đến dịp Đại Lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover từ ngày 22-24.08.1986. Ban Chấp Hành cũ đã tuyên bố chấm dứt nhiệm kỳ, thay vào đó một BCH mới cho nhiệm kỳ kế tiếp, Bác DH Thị Tâm Ngô Văn Phát được đề cử giữ chức vụ Hội Trưởng và đổi danh xưng hiện là Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức (HPTVN/TN tại CHLB Đức) e.V. Ngoài thành phần BCH còn có những Ủy viên (UV) nhận việc trong các Phân Ban của Hội.

Nói thêm về Viên Giác Tự mới bây giờ

Năm 1984 qua sự kêu gọi của Thầy Trụ Trì Thích Như Điển và sự vận động phổ biến trên báo Viên Giác. Phật tử cùng đồng hương chúng ta trên khắp nước Tây Đức cũng như các nơi khác đã nhiệt tâm đóng góp tịnh tài cộng với số vốn vay ngân hàng, chùa đã mua được miếng đất 4.000 m² (bốn ngàn mét vuông) thuộc chủ hãng Beton-Union Niedersachsen cần bán, phía bên kia đường, đường Karlsruhestr. để xây nên Viên Giác Tự mới này.

- Vào mùa Phật Đản (2531 – 1987) chùa làm lễ đặt viên đá đầu tiên.

- Tiến trình xây cất từ ngày 19.05.1989 đến ngày 18.05.1990 theo họa đề của DH Kiến Trúc Sư Từ Hùng Trần Phong Lưu, và lễ Thượng Lương (hay nói theo duyên quê Việt của mình là lễ „Gác Đòn Đông” mới xây một cái nhà mới hoặc dinh thự mới, khi bắt đầu xây lên nóc) cũng trong ngày trên, theo Âm lịch là ngày 24 tháng Tư năm Canh Ngọ. Người Đức họ cũng có lễ này họ treo một vòng hoa lớn có gắn những đuôi phướn khác màu dài tua tua chung quanh.

- Đại lễ Khánh thành Viên Giác Tự mới này từ ngày 24 – 30/07/1991. Đến tháng 12 năm đó mới dời hết tất cả đồ đạc từ Viên Giác Tự cũ ở đường Eichelkampstrasse qua Viên Giác Tự mới này.

Về sau Chùa đã mua toàn phần miếng đất trong 16.000 m² của chủ bán. Ngoài diện tích xây chùa còn lập nên Hoa viên Quan Âm Khang trang, rộng lớn xinh đẹp hiện đại.

Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Tây Đức (GDPTVN tại ĐĐ)

Để nối tiếp sự truyền thừa của Phật Giáo Việt Nam, người con Phật tử thế hệ đi trước lần thế hệ đi sau lúc nào cũng mong muốn có Tổ chức Gia Đình Phật Tử được thành lập, hầu tạo dựng cho Thanh, Thiếu, Đồng Niên trở thành những người con Phật chân chính, biết thương yêu chúng sanh, yêu Tổ Quốc, Quê Hương, Dân Tộc v.v... Tương lai của Đạo Pháp, phục vụ Đạo Pháp theo tôn chỉ, tinh thần Phật Giáo. Tuy ở xứ người có những dị biệt, những khó khăn về nhân sinh, cơ sở cũng như bản địa v.v... Thầy Thích Như Điển cũng muốn duy trì tổ chức này có được tại đây, vì chính Thầy đã xuất thân từ GDPT ở quê nhà và qua đây Thầy cũng đã có những đệ tử xuất gia xuất thân từ GDPT. Thầy nhận thấy trên xứ Tây Đức này tìm một người Huỳnh Trưởng (HT) đã có sinh hoạt trong GDPT rất khó, mặc dù lúc bấy giờ cũng có những HT đã có thụ cấp cao ở quê nhà VN nhưng còn „mai danh ẩn tích” chưa ai ra mặt cả, ngoài anh Thị Lộc Võ Văn Mai mà Thầy biết được trong những dịp Thầy đến trại tỵ nạn Nazareth ở Norddeich – Norden thuyết pháp cho đồng bào. Anh Mai được chính phủ Tây Đức nhận vào nước năm 1985 và cho tạm cư tại trại này.

Ngày 21.06.1987 Thầy gửi thư đến Lingen/Ems chỗ tôi đang ở, nhờ tôi về chùa Viên Giác để thuyết trình đề tài về Gia Đình Phật Tử, tiêu đề Thầy nêu lên cho tôi: „Vai trò của GDPT/VN tại quốc nội cũng như tại hải ngoại” nhân khóa học Giáo Lý Phật Pháp III vào thứ sáu (07.08.87) lúc 20 giờ và chỉ được phép trình bày trong một tiếng đồng hồ. Ngày mai thứ bảy lễ mãn khóa học.

Lúc ra đi tỵ nạn tôi không đem theo được một tài liệu nào của GDPT cả để tham khảo và lúc đó muốn tìm tài liệu cũng rất khó, vì ai ra đi vượt biên trong chúng ta cũng chỉ với hai bàn tay trắng, hơn nữa thời gian dài trong sống trong ngành Hải Quân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa rày đây mai đó, bồng bềnh trên sông hồ, biển nước, không còn sự sinh hoạt thường xuyên với GDPT nên tôi chỉ lấy trí nhớ của mình đã được học hỏi và sinh hoạt trong

GDPT Chơn An tại Hội An, Quảng Nam, lúc thiếu thời, viết ra để trình bày.

Rất may, tôi vững tinh thần nhờ có Thầy Trụ Trì, HTr Thị Lộc cùng anh Võ Minh Hoàng (anh Hoàng chỉ sinh hoạt GDPT tạm thời lúc ở đảo tỵ nạn) ngồi kế bên yểm trợ tôi. Bài thuyết trình do tôi trình bày có nội dung thực tế, lưu loát, rất có ý nghĩa cho việc thành lập GDPT, nên được quý bác, quý anh chị em từ Pháp quốc, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ cùng thành viên trong khóa học nhiệt liệt hoan nghênh. Cũng bắt đầu từ đó với Thư Kêu Gọi của Thầy Trụ Trì, của Hội Phật Tử và sự nhần tin trên báo Viên Giác, mời các cựu Huynh Trưởng đang có mặt tại Tây Đức về chùa Viên Giác để gặp gỡ, họp bàn vào ngày 01.05.1988. Sau đó bắt đầu thành lập được các GDPT VN tại Tây Đức nói riêng và về sau cho cả nước Đức nói chung. Bây giờ các GDPT VN sinh hoạt đều đặn, nề nếp, vững vàng trong tu học và đang dũng tiến trên đường Đạo.

Phân kết

Tất cả những sự việc trên đời này đều do nhân duyên mà tạo thành, cũng như Viên Giác Tự trông vào thấy rộng lớn nguy nga, trang nghiêm, mỹ lệ; Hội Phật Tử Việt Nam tại Cộng Hòa Liên Bang Đức đang chấp hành Phật sự Chi Bộ qui củ và Báo Viên Giác đã trải qua 40 năm với 229 số báo, đây cũng nhờ sự đóng góp bài vở của những cây bút tài danh thiện nguyện, không màn lợi nhuận cùng sự hỗ trợ của quý độc giả khắp nơi trong và ngoài nước Đức... Dĩ nhiên mọi sự việc trên không sao tránh khỏi những khó khăn, gian nan, vất vả, những dị nghị, khen chê... bởi „vạn sự khởi đầu nan“.

Thời gian cứ đi, bánh xe Pháp Luân vẫn chuyển, mới đó đến nay đã trên 40 năm qua rồi. Tôi tự ví Viên Giác Tự là một đầm Sen, Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn, Báo Viên Giác và Gia Đình Phật Tử Việt Nam là những đóa sen mọc trong đầm đang nở hoa, thoảng hương thơm trên xứ lạnh và tôi ngồi đây ôn lại dĩ vãng, viết lại một chặng đường, ghi lại những gì thuở ban đầu riêng phần mình đã gặp, đã thấy và hiểu biết được, mạo muội tóm lược chút quà mọn dâng lên Viên Giác Tự, Báo Viên Giác hay Đặc San này, hầu làm dữ liệu cho các thế hệ mai sau biết đến người và nhân tố khai sơn ra Viên Giác Tự hay là Đầm Sen hiện hữu trên quê hương nước Đức này.

Nay với Viên Giác Tự, tôi là Thiện Căn và „nhà tôi“ là đạo hữu Hồng Nhiên, với báo Viên Giác là Biên Tập Viên trong Ban Biên Tập và riêng tôi với



Đường về Viên Giác Sen hồng dâng hương

*Con đường anh đã đi
Con đường anh mãi đi
Con đường, ánh Đạo Từ Bi
Con đường xóa hết sân, si muộn phiền,*

*Con đường màu nhiệm, bình yên
Biển trí huệ ngát, kinh hiền huyền vi...
Mùa xuân hoa có thâm thì
Hồi sinh muôn loại, thơ đề Chân Không*

*Hồi chuông điểm... nắng xanh trong,
Đường về Viên Giác, sen hồng dâng hương...
Hân hoan Phật tử bốn phương
Cùng nhau về hội một phương chùa Thầy,*

*Viên Giác, năm tiếp, năm dài
Bốn mươi năm đã mừng ngày tròn duyên
Cảnh chùa, bảo điện trang nghiêm
Tạ ơn Hòa Thượng Thích Như Điển tạo duyên
phúc lành.*

*Mây trời tươi cánh đàn thanh
A Di Đà Phật an bình nhân gian
Nhiệm huyền ánh sáng Từ Quang
Địa cầu hòa ái, sen vàng dâng hương...*

Tuệ Nga Diệu Minh
Oregon, tháng 01.2019

Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức là Huynh Trưởng Truyền Thống (HTTT) - chỉ vậy thôi !

Nhưng:

*„Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy,
Nghìn năm chưa dễ mấy ai quên“ ? !...*

Willich/Đức Quốc những ngày hè 2018
● **Thiện Căn Phạm Hồng Sáu**

Hành trình

• Huỳnh Ngọc Nga

- Chiếc ghế này không có ai ngồi, thưa bà?

- Dạ, ghế trống, ông cứ tự nhiên.

- Nếu tôi không lầm, chúng ta đã cùng đi chung nhiều chặng đường dài từ Torino đến Milano, rồi từ Milano xuyên Thụy Sĩ qua các ga của nước Đức?

- Dạ, hình như vậy. Ngay lúc chuyển xe lửa vào Thụy Sĩ tôi đã thấy ông ngồi hàng ghế tay phải cùng toa xe với tôi rồi.

- Và sau hai lần đổi tuyến chúng ta lại gặp nhau ở đây nữa. Xin lỗi, tôi đi Hannover, hy vọng tôi sẽ là bạn đồng hành thêm lần nữa với bà trên tuyến đường này.

-

- Xin bà thứ lỗi vì cách bắt chuyện của tôi, sự im lặng của bà cho tôi biết bà không bằng lòng chuyện vãn cùng tôi. Nhưng thưa bà, hãy còn hơn mấy giờ nữa mới đến nơi mà bà lại là người duy nhất tôi có thể đàm thoại để quên quãng đường dài. Bà có thấy trong toa xe này chỉ có tôi và bà là hai người châu Á nói tiếng Ý hay không?

-

- Bà lại im lặng. Không sao, tôi xin phép tiếp tục nói và hy vọng đến một lúc nào đó bà sẽ cho tôi được hầu chuyện cùng bà.

Phong tục Á Đông mình thật lạ, một phụ nữ đứng đắn thì phải nghĩ là không thể nói chuyện nhiều với nam phái khi đi một mình. Điều này chỉ gắt gao với tập quán dành cho phụ nữ Hồi Giáo chứ với người Viễn Đông như chúng ta tôi thấy hơi cực đoan. Nếu tôi không lầm, bà là người Việt phải không?

-

- A, bà đã quay lại nhìn tôi và môi bà đang mấp máy. Bà ngạc nhiên và định nói với tôi điều gì phải không? Xin lỗi, nếu bà thấy tôi cười. Chỉ là nụ cười vui thôi, thưa bà. Tôi không có ý định trêu bà đâu. Tôi vui vì thấy bà bắt đầu quan tâm đến lời tôi nói. Ở kia, bà đừng quay mặt nhìn ra ngoài khung cửa toa xe. Tôi không là người sàm sỡ đâu. Tôi chỉ muốn giúp bà giải tỏa những điều bà đang chất chứa trong đầu bà thôi. Bà đang đi dự sinh nhật một tờ báo, đúng không thưa bà?

- Ô, ông... ông, sao ông biết?

- Lần này thì tôi cười hài lòng đây, vì cuối cùng bà đã hé môi đáp lời tôi rồi.

- Thực sự, tôi không thích lỗi nói chuyện quá nhanh chóng của ông và tôi nghĩ ông đang có ý đồ

gì không tốt. Chúng ta mới gặp nhau mà ông đã huyền thuyên như đã quen nhau từ lâu lắm. Ông làm tôi sợ và đang định tìm chỗ ngồi khác đây.

- Bà không còn ý định đó nữa chứ nếu tôi nói rằng ngoài sinh nhật tờ báo bà còn dự sinh nhật một nhà tu nữa phải không?

- Ô, ông là ma xó à?

- Phải vậy chứ. Tôi đã thấy vẻ ngạc nhiên trong mắt bà, có nghĩa là bà đang bắt đầu cuộc đàm thoại qua giờ với tôi rồi đây. Bà tin đi, tôi nhắc lại để bà yên tâm, tôi không là kẻ sàm sỡ để bà sợ hãi đâu. Và lại xe lửa đông người thế này, chẳng ai dám làm bà giận đâu.

- Ông... ông... thật là....

- Là kỳ lạ, là khó hiểu chứ gì? Bà thấy tôi đang vui lên đây không? Hãy coi tôi như một người bạn hay đúng hơn một người đồng hành có thể chuyện vãn những điều hữu ích, để đường xa không còn dài. Bà thấy tôi có đúng không?

- Tôi... tôi... Thôi được, tôi không đi tìm chỗ ngồi khác nữa vì thật ra ông không có vẻ bên ngoài của một người xấu.

- Phải như vậy chứ? Cám ơn bà. Còn hơn tiếng nữa mới đến Hannover, ngồi im lặng ngắm cảnh bên ngoài hay ngủ gật trên ghế thật chẳng thú vị chút nào, có bạn chuyện trò vãn hơn. Kia, bà đang ngăn ngừ điều gì vậy?

- Ờ... ờ... Tôi đang thắc mắc câu nói lúc nãy của ông, tại sao ông biết tôi đi dự sinh nhật một tờ báo và một nhà tu??

- Trong toa này, chỉ có tôi với bà là hai người châu Á, nếu không nói là người Việt đều đồng đến Hannover đến nơi có chùa Viên Giác, ngôi chùa to lớn nhất nhì của cộng đồng Việt Nam tại Đức nói riêng và tại châu Âu nói chung. Ngôi chùa ấy nay mai chuẩn bị lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập báo Viên Giác, tờ báo đồng tên với ngôi chùa và nhân đó cũng là sinh nhật 70 tuổi của người sáng lập ra thiền tự Viên Giác cũng như tờ báo Viên Giác. Tin tức đó đã được truyền ra từ cả năm trước trong tất cả tín đồ, thân hữu, độc giả của chùa và báo Viên Giác mà. Tôi nghĩ người Việt nào trên các tuyến đi Hannover đều đến vì mục đích tham dự buổi lễ trọng đại này. Bà còn thắc mắc nữa không?

- Trời, vậy mà tôi nghĩ không ra và tưởng ông là ma xó chứ. Xin lỗi ông và xin ông đừng giận tôi ghen.

- Thấy bà cười rạng rỡ là tôi vui rồi, có chi đâu mà lỗi phải. Hơn nữa, là đồng hương Việt, cũng là đồng đạo Phật và lại cùng là độc giả báo Viên Giác, bà có cho tôi là phù thủy tôi cũng không dám giận bà. Nhưng trước hết, đề nghị chúng ta dùng tiếng Việt để nói chuyện với nhau được không, thưa bà.

Ban đầu chưa biết nên chúng ta dùng tiếng Ý, bây giờ hiểu nhau là đồng hương thì tiếng nước ta có lẽ thuận tiện hơn, bà đồng ý chứ?

- Tôi dùng tiếng Việt với ông đây, ban đầu tôi nói tiếng Ý vì ngại ông là người Tàu, Phi hay Lào chi đó thôi, chứ tôi vẫn chuộng tiếng mẹ đẻ hơn mà. Cám ơn sự quan tâm của ông. Thật ra, tôi cứ tưởng không đi Hannover được vì tôi không quen đi hành đây đó nhưng đây là một đại lễ, hay nói đúng hơn là ba đại lễ gom vào một ngày, nếu vắng mặt thật là một điều đáng tiếc. Hơn nữa...

- Hơn nữa sao hả bà?

- Hơn nữa tôi còn nợ ân nghĩa với Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển, một bậc ân sư, cha đẻ của ngôi chùa và tờ báo Viên Giác mà tôi từ lâu đã là một thành viên. Tôi nói vậy có gì đâu mà ông lại cười.

- A, bà đừng nghi ngại nụ cười của tôi. Học giả Nguyễn Văn Vĩnh xưa của Việt Nam mình há chẳng nói người Việt mình cái gì cũng cười hết đó hay sao? Vui cũng cười, giận cũng cười, khen, chê cũng cười, thương ghét cũng cười. Tùy theo chuyện mà cười ngọt ngào hay cay đắng hoặc khinh bạc hay tán thưởng ngợi khen. Bà không thấy tôi đang cười vui tán thưởng câu nói của bà hay sao?

- Có gì đâu mà ông tán thưởng tôi?

- Tán thưởng quyết định đến dự đại lễ của bà. Và tán thưởng câu bà định nghĩa Phương Trượng Như Điển là một bậc ân sư. Đúng vậy, Phương Trượng đúng là một bậc ân sư đạo hạnh, không riêng với bà mà còn với tất cả Phật tử có tâm tại Đức nói riêng và cả châu Âu nói chung với công lao hoằng hóa đạo từ bi và công sáng lập chùa Viên Giác cũng như nhiều ngôi chùa khác ở Đức, nhất là tờ báo Viên Giác, một tờ báo đứng vững 40 năm qua bao thương hải tang điền trong khi đa số các tờ báo đời hay đạo hải ngoại khác lần lượt đóng cửa sau một thời gian hoạt động với sự bành trướng của báo mạng internet thời nay.

- Ông xem ra rành rẽ chuyện Viên Giác chùa và báo dữ ha?

- Bà có vẻ thân thiện rồi đó, bây giờ bà có còn thấy tôi đáng sợ, đáng nghi ngờ nữa không?

- Ông lại chế giễu tôi nữa rồi. Thôi, đang nói về chùa và báo thì ông nói tiếp luôn đi, tôi tuy là Phật tử của chùa và là người thân quen của báo nhưng tôi không rành rẽ lắm lịch sử Viên Giác cả báo lẫn chùa. Tôi đang nôn nóng nghe ông đây. Quả thật, con số 40 năm tuổi của tờ báo khiến mọi người phải thán phục giữa thời buổi này, nhất là đó chỉ là một tờ báo của nhà chùa.

- Ấy, ấy, bà nói có đúng mà cũng có không đúng lắm. Báo Viên Giác tuy mang danh là tờ báo

của nhà chùa nhưng thực ra nó cũng là một tờ báo đời thường. Bà là độc giả bao lâu của báo rồi mà không nhận ra điều đó sao?

- Tôi biết chứ, ý tôi muốn nói sự phóng khoáng của tờ báo mang tên một ngôi chùa mà thôi. Mọi sự bắt đầu từ đâu ông hả? Từ người sáng lập hay người chủ trương biên tập tờ báo?

- Bà có vẻ đang muốn trôi dạt về điểm khởi đầu rồi đấy. Nếu vậy chúng ta phải nói về Phương Trượng Như Điển trước vì không có ông thì chẳng có chùa mà cũng chẳng có báo.

- Ồ, Phương Trượng Như Điển thì ai mà chẳng biết đó là một bậc đạo hạnh chân tu, cha đẻ của chùa và báo Viên Giác, có gì lạ đâu.

- Bà không muốn biết nguồn gốc, thân thế của người và nguyên nhân tại sao người sáng lập chùa và báo à? Hay lắm đó, chẳng khác gì chuyện rời cung điện của Thái Tử Sĩ Đạt Ta hơn 2.500 năm trước đầu nghen.

- Thế sao? Vậy ông kể đi, hãy còn nhiều thời gian để đến Hannover. Ủa, sao ông lại cười nữa vậy? A, tôi hiểu rồi, tôi bây giờ khác tôi lúc không thèm muốn nói chuyện với ông chứ gì? Không sao, cũng vui thôi, tôi chờ nghe ông đây.

- Tôi rất mừng vì thấy không khí giữa hai chúng ta đã đổi khác. Nhờ Thầy Như Điển đấy.

Bà có biết vị ân sư của chúng ta noi gương đức Phật và cũng là noi gương của một người anh ruột đã từ bỏ cuộc sống gia đình dẫn thân vào đạo ở tuổi vị thành niên không?

- A, ông muốn nói bào huynh Bảo Lạc của Thầy phải không? Có, có tôi có biết việc này nhờ đọc quyển Hương Lúa Chùa Quê của cả hai Thầy đồng tác giả. Thầy Bảo Lạc là anh thứ bảy của Thầy Như Điển. Chính ông anh đã trốn nhà tầm đạo y như đức Như Lai nửa đêm bỏ cung điện tìm chân lý. Ông anh làm gương cho ông em mấy năm sau nổi bước, nhưng lần này có sự đồng thuận của gia đình.

- Xem ra bà cũng rành rẽ lý lịch của hai Thầy, thôi tôi khỏi kể nữa nghen.

- Không, không, một sự hiểu biết đâu bằng hai sự hiểu biết. Ông cứ nói những gì ông tường tận, biết đâu tôi sẽ được học hỏi thêm.

- Thì tôi cũng biết lúc khởi điểm như bà biết vậy thôi. Có phải là sau bao năm học đạo và học kiến thức trường thường, hai Thầy kẻ trước người sau đều được du học đạo lý tại Nhật Bản vì vậy các vị rành Nhật Ngữ để dịch kinh sách Nhật sau này cho chúng ta không?

- Chứ còn gì nữa. Cả hai còn rành cả Phạn ngữ, Hán tự, Anh, Pháp văn nữa, phải nói không nhiều bậc tu hành nào uyên thâm như hai vị. Phải thành

thật mà nói đó là phước ân của Tam Bảo mà cũng là may mắn của cộng đồng Việt chúng ta.

- Tôi được biết là sau bao năm gian truân từ tu học và sau bao diễn biến của cuộc đời, của quê hương các vị kẻ dừng chân trên nước Úc, người định cư tại nước Đức.

- Đúng, đúng. Và cơ duyên đưa đẩy thầy Như Điển trụ tại giữa lòng châu Âu dù sau này sau khi đã ổn định việc chùa, việc báo người thường vân du khắp chốn nhưng cuối cùng vẫn về lại Viên Giác.

- Ông chạy nhanh quá, chưa nói việc Thầy ổn định tại Đức đã bay xa đến việc thầy vân du đây đó rồi.

- Bà thứ lỗi cho, bà có nghe thiên hạ nói bay nhanh như thời gian không? Tôi đang làm thời gian đi trước của chuyện kể đó.

- Thôi đi ông bạn, đừng hoa văn lời nói nữa. Sách đọc đã lâu nên tôi không nhớ sau ngày định cư tại Đức Thầy Như Điển đã làm gì để có ngôi chùa và đi đến kết quả tốt đẹp như ngày nay.

- Bà không nhớ thật sao? Ân sư của chúng ta định cư trên nước Đức năm 1977. Vào những năm 1979, 1980 người cùng các đạo hữu thành lập tại Hannover Hội Sinh Viên và Kiều Bào Phật Tử để sinh hoạt cùng nhau. Chính nhờ những sinh hoạt đó mà Thầy lần đầu tiên gặp được một người có liên quan mật thiết đến tờ Viên Giác sau này đó.

- Tôi nhớ ra rồi, ông định nói đến cuộc gặp gỡ giữa Thầy và ông Chủ Bút hiện thời của báo Viên Giác là anh Nguyễn Hòa bút hiệu Phù Vân chứ gì. Thôi, thôi, nói từ từ đi ông ơi, chuyện đó nói sau.

- Bà đúng thật là người nóng nảy, nói chuyện phải có trước có sau, không có gặp gỡ bây giờ làm sao có sự việc mai sau.

- Nhưng chúng ta đang nói về chùa mà. Chưa có chùa thì làm sao nói chuyện báo khi tờ báo chưa ra đời?

- Xin lỗi, tôi kể trước để chút nữa dễ giới thiệu hơn. Nhưng mình tạm ngừng một ít để tôi mời bà viên kẹo thông cổ rồi chúng ta tiếp tục nghe. Mời bà, kẹo ngậm của Ý đó, tốt lắm cho những người thích nói chuyện đường xa như chúng ta.

- Cảm ơn ông, kẹo này tôi vẫn thường dùng vào những ngày trời trở gió. Ông nói tiếp đi.

- Ha, tôi vừa tìm thấy thêm ở bà sự vui tánh và dễ chịu khác hẳn lúc đầu nữa rồi. Chúng ta vừa ngậm kẹo vừa nói chuyện thì hơi khá buồn cười đó nghe bà. Nhưng được rồi, tôi tiếp đây. Chuyện đến đâu tôi quên mất rồi. A, đến đoạn Thầy lập Hội Sinh Viên và Kiều Bào Phật Tử phải không?

- Dạ phải, theo tôi nhớ thì Thầy và mọi người quyền góp để năm 1978 có được một đạo tràng

nhỏ bé Viên Giác tại Hannover để làm nơi gặp gỡ thuận tiện cho mọi người.

- Bà có biết là sau năm 1975, cộng đồng người Việt tại Đức gia tăng đáng kể không và đa số lại có đạo Phật vì thế ngôi Viên Giác đầu tiên quả thật khiêm tốn với số lượng Phật tử ngày một gia tăng. A, mà không phải chỉ Phật tử Việt thôi đâu nghe bà, bây giờ còn có cả các Phật tử Đức mới gia nhập nữa, họ rất chí thành, thiện tâm đến không ngờ.

- Hay quá, thế mới biết đã đến lúc hương sen nhà Phật tỏa rộng khắp cùng theo chân những người có tâm đạo tha hương. Cảm ơn người hướng dẫn là Thầy Như Điển của chúng ta.

- Ô, sự việc không dừng lại ở đó đâu, chắc bà biết mà. Số là Thầy ta tính tham lam lắm, a... a... bà đừng nhăn mặt. Tôi không phạm thượng với Thầy khi nói về tánh tham trần tục như tham tiền, quyền và lực đâu. Thầy của chúng ta tham học hỏi và tham đem sự học hỏi có được của mình chan hòa cho đại chúng. Những buổi giảng, những hồi kinh có thể chia sẻ cho các Tăng Ni trong chùa, cho các Phật tử đến chùa tham dự các ngày đại lễ, những buổi trai đàn nhưng làm sao quảng bá sâu rộng khắp cùng bốn phương. Cuộc sống này cái gì có thể bay không cần đôi cánh, chỉ có thời gian. Nhưng thời gian bay rồi không trở lại trong khi ân sư của chúng ta muốn pháp Phật, ý đời còn mãi từ hôm qua đến hôm nay và cả ngày mai. Theo bà, cái gì có quyền năng như thế?

- Cái gì à, cái gì mà người ta vừa sợ hãi vừa yêu mến, cái gì mà kẻ dữ kinh hồn, người ngay trọng vọng, cái gì mà khi đã ra đời rồi có thể trường tồn mãi với thời gian. Theo tôi, không gì ngoài chữ nghĩa. Ông muốn nói đến chữ nghĩa phải không?

- Phải rồi, thưa bà. Chữ nghĩa theo hai đường mà đi vào cuộc sống, đường khẩu truyền và đường sách vở. Ngày nay còn đường thứ ba là đường báo chí. Thầy của chúng ta được có chùa để đại chúng vừa có nơi tụ họp gặp gỡ đồng hương, trao truyền đạo pháp thì lại ao ước có thêm tờ báo để quảng bá đạo từ bi, tin tức cộng đồng, thế giới cho những ai ở xa không thể đến chùa nghe giảng hay theo dõi tin bốn phương. Bà có thấy là thầy tham lam không? Được voi lại đòi tiên.

- Ông làm tôi bắt tức cười khi khôi hài như vậy vì tôi biết ông không nghĩ sự ao ước, mong muốn đó của thầy là ham hố đòi hỏi cho riêng thầy mà là vì lợi ích chung cho cộng đồng Việt tha hương. Con người nhờ có những cái tham lam chính đáng đó mà cuộc sống vươn lên, nếu chỉ an nhiên dừng lại tức ta thụt lùi khi những người chung quanh đi về phía trước, phải không ông?

- Dữ chưa, đến giờ thì chúng ta thành đôi bạn đồng tâm rồi đấy vì bà đã đồng cảm nhận như tôi. Có điều tôi lại nghĩ thêm là ông sư này của chúng ta có cái tâm và cái nhìn thấu đáo hơn trong sự ham hố đó. Chắc Thầy biết ngôn từ chữ nghĩa là những móc xích cột chặt người Việt hải ngoại lại với nhau, sống xứ người mình thêm nghe, nói, đọc tiếng Việt, chữ Việt như người mình khi đói thèm canh chua, cá kho hay bánh xèo, phở tái, bì cuốn, bún thịt... Kia, sao bà lại cười sặc sụa lên thế?

- Trời ơi, đang nói chuyện chùa chiền, báo chí, thầy tu mà tự dưng ông đem toàn các món ăn đặc sản quê mình chêm vào bảo sao tôi không cười nhiều cho được. Coi bộ ông cũng là người có tâm hồn ẩm thực dữ ha?

- Vui thôi bà à, tôi muốn đem chút khôi hài vào cho câu chuyện nhộn nhàng lên để bà đỡ nhàm chán vì bàn luận chỉ một đề tài sách báo.

- Ai nói với ông là đề tài sách báo làm tôi nhàm chán? Sách báo cần thiết như cơm ăn, áo mặc. Thức ăn để nuôi thân, sách báo chữ nghĩa để dưỡng trí tuệ. Thiếu cơm ăn người cần cỗi, thiếu chữ nghĩa người ngu dốt. Người ngu thì ngoi đầu lên sao nổi giữa xã hội lắm tinh ma. Hơn thế nữa, chữ Việt để nối tình Việt với nhau nơi xứ người giữa những cộng đồng Việt bốn phương. Tờ báo sẽ đem lại sự thông hiểu, tính đoàn kết qua những thông tri, tin tức trong cộng đồng Việt, ông có nhận ra điều đó không?

- Tôi cũng thấy vậy, Thầy quả thật là một ông Sư tinh tế. Và bà biết đó, Sư phụ chúng ta khi muốn là làm, người đã từng làm báo trước khi đến Đức nên việc thực hiện có được tờ báo chỉ là vấn đề thời gian. Lại vận động, lại quyên góp, các tín hữu, Tăng Ni lại ra sức làm bánh trái để bán trong những ngày đại lễ có đông thiện hữu về chùa. Ai cười nhà chùa làm thương mại Sư chịu vì không thực sao vực được đạo. Tờ báo sẽ là tiếng nói, là thịt da của chùa, của đạo pháp mà. Và cuối cùng thì tập san Viên Giác chào đời, cùng tên với ngôi chùa cưu mang nó, không đại bác chào đón nhưng đâu đó như có tiếng chuông đại hồng trên nóc Viên Giác tự ngân vang mừng ngày tập san Viên Giác tu oa vào năm 1979.

- Ông lại vẩn vơ nữa rồi. Nhưng ai điều hành tờ báo lúc bấy giờ?

- Thì Sư Như Điển chứ ai. Sư bao quản hết mọi nhiệm vụ với sự giúp đỡ tận tình của các tôn giả, hành giả lẫn độc giả khắp nơi. Buổi đầu có sự cộng tác của một vài văn hữu nổi tiếng như Hồ Trường An, Huyền Châu, Mai văn Phúc, v.v... với các bài về đạo hơn về đời và quảng bá trong nước Đức nhiều hơn.

- Một tờ báo như vậy hơi khá hạn hẹp, có lẽ chỉ thích hợp với những người cao tuổi hơn lớp trẻ năng động, tôi nghĩ vậy. Nhưng chắc chắn có sự thay đổi nào nên tờ báo còn mãi đến hôm nay?

- Quả đúng vậy, bà thật tinh tường. Dù cho số độc giả có gia tăng nhưng tờ báo vẫn mang sắc màu đơn điệu. Cho đến một ngày....

- Coi kìa, sao ông lại ngừng, đến ngày nào? Và chuyện gì đã xảy ra? Ờ, lại cười nữa, có gì vui sao? Hay mặt tôi có lộ ngại?

- Bà cho tôi hóm hỉnh đôi chút để cười nhắc sự việc lúc này khi bà cứ nự trách tôi nhắc đến tên một người quan trọng cho tờ báo sao mà bảo rằng tôi "bay" nhanh quá.

- A, đã đến lúc ông chủ bút Phù Vân Nguyễn Hòa xuất hiện rồi à?

- Thấy chưa, bà thấy có vô ích không khi lúc này tôi đề cập sự việc sư Như Điển lần đầu gặp ông Nguyễn Hòa ở Hamburg. Ngày ấy, họ chỉ là kẻ tình cờ gặp nhau qua một buổi lễ Phật mà không ai biết rằng đó là khởi điểm của chuyến đi văn hóa sau này.

- Tôi, nói mau mau đi ông ơi. Ông thấy tôi nôn nóng rồi câu giờ hay sao mà ví von xe cộ vô đây vậy? Lại cười nữa rồi, ông cũng vui tính thiệt đó nha.

- Tôi cười vì nhớ lại khuôn mặt lạnh như tiền của bà lúc tôi mới làm quen, khác hẳn bây giờ nhiều lắm.

- Trời, ông đừng làm tôi xấu hổ, đó là sự cần trọng của một phụ nữ mà. Thôi, nói tiếp đi ông, Sư phụ gặp ông Phù Vân rồi sao nữa? Họ hạp nhau lắm sao mà sư mời ông về làm cộng tác cho đến ngày nay vậy?

- Bà còn phải hỏi, khi cơ duyên đến và nhất là khi cái Tâm gặp cái Tài thì mọi việc trôi như nước. Năm 1984, tình cờ Sư phụ gặp lại ông Phù Vân. Ông này lúc đó đang cộng tác với tờ báo Độc Lập ở Đức và các tờ báo Làng Văn, Lửa Việt ở Canada. Ông Sư của chúng ta khi ấy cần người phát huy thêm chất lượng từ hình thức đến nội dung cho tờ Viên Giác "trưởng thành" thêm lên. Họ gặp nhau như Bá Nha gặp Tử Kỳ, luận bàn chuyện báo chí, chữ nghĩa không biết chán, còn hơn tôi với bà từ này giờ nữa đó.

- Ông này lạ chưa, đang nói chuyện Thầy và ông Phù Vân, lại xa đề tài đem tôi với ông vào chi vậy?

- Thì thỉnh thoảng cũng phải thay đổi hướng cho câu chuyện đỡ nhàm chán mà. Và lại tôi cần uống miếng nước, nói mãi tôi khô cổ họng rồi đây. Tôi có chai nước lọc và cái ly nhỏ đem theo, xin mời bà uống trước.

- Không không, cảm ơn ông, tôi không khát. Ông uống đi rồi nói tiếp chuyện thay đổi của báo Viên Giác cho tôi nghe. Thiết tình, tôi cũng có biết đôi chút nhưng không rành rẽ bằng ông, nghe ông kể để biết thêm về tờ báo tôi yêu mến cũng không là điều vô ích. A, mà gần tới Hannover chưa ông? Đường xa, ông có lý khi bảo rằng chuyện vẫn sẽ thu ngắn hành trình.

- Cảm ơn bà đã không còn sợ hãi mà còn vui vẻ đón nhận buổi chuyện trò này. Chắc cũng khoảng tiếng nữa sẽ đến nơi, chúng ta còn dư giờ để nói "sơ yếu lý lịch" tờ Viên Giác mà.

- Thầy và Phù Vân bàn luận tương đắc với nhau thế nào không biết, chỉ biết là sau đó Phù Vân bỏ hết mọi việc ở ngoài nước Đức để về làm việc như một cộng tác viên viết bài cho Viên Giác. Ban đầu chỉ là tác giả các bài viết, dần dà ông Phù Vân được sự tin tưởng của Sư nên giao cho trách nhiệm chủ biên tờ Viên Giác, đó là năm 1995. Phù Vân thay sắc áo cho Viên Giác bằng cách phổ biến các bài viết về đời thường thay vì chỉ chuyên về đạo pháp. Người đời thường có quyền vừa thông lý Phật vừa hiểu cả nghĩa đời thường mà. Và theo ông Phù Vân, nếu ngoài đạo ra, cơ bản cuộc sống phải lấy gia đình làm nền tảng. Một tờ báo nếu dựa trên cơ sở đó với sự tham gia của vừa độc giả lại chính vừa tác giả thì còn gì hơn một sự tranh tài đoạt giải.

- A ha, ông Phù Vân này cũng tâm lý quá đi thôi. Tôi nhớ ra rồi, chính vì vậy mà sau đó có cuộc thi viết về Âu châu cho tất cả các thành phần cùng tham gia hay không? Tiếc là lúc đó tôi chưa biết tờ báo mà chỉ nghe nói lại sau này thôi. Cuộc thi thành công lắm hả ông?

- Tiếc quá, phải chi lúc đó bà theo dõi được cuộc tranh giải này. Bài vở gửi về như bướm, số độc giả gia tăng thấy rõ, sự thành công không phải chỉ ở những người đoạt giải như Nhật Hưng, Phương Quỳnh, Hương Cau, v.v... mà phải nói là của Phù Vân, người chủ biên đem luồng gió mới cho tờ Viên Giác.

- Rồi sau nữa ông, đâu phải cứ mở cuộc thi hoài để tăng độc giả đâu, phải có cái gì khởi sắc hơn nữa chứ với cái tài lắm sáng kiến của "ảo thuật" Phù Vân.

- Bà lại đoán đúng nữa rồi. Sau lần tranh giải đó, Phù Vân lại đề nghị xin phép Sư cho ra lò một quyển sách với các nhà văn nữ của Viên Giác vì hình như số tác giả cộng tác cùng tờ báo này nữ nhiều hơn nam.

- Tôi biết chuyện về quyển sách này, nhưng ông nói tiếp đi, Sư bằng lòng phải không?

- Dĩ nhiên, với một người chuyên viết kinh, dịch sách, viết sách như Sư thì đề nghị của ông Chủ bút

chỉ là chuyện dễ dàng thôi. Với Sư, sách là bạn của con người, một người bạn tốt hay xấu tùy nội dung của cuốn sách. Người bạn đó là thầy khi sách tốt dạy ta điều phải, là tông phạm khi hướng dẫn ta điều xấu. Bởi vậy khi đọc sách phải lựa sách tốt mà đọc.

- Ông còn quên một điều khi nói về sách rồi.

- Điều gì?

- Sách là người bạn không quấy rầy ta, luôn im lặng trong cách nói rất riêng, thâm trầm mà sâu lắng, đọc hôm sau sẽ thấy này sinh những mới lạ hơn đọc hôm qua. Cho ta biết chuyện đời người mà suy gẫm chuyện đời ta, dạy ta kinh nghiệm sống ở đời. Nói tóm lại, theo tôi, sách hay, sách tốt vừa là thầy dạy vừa là bạn thân tình.

- Trở lại chuyện in sách theo đề nghị của ông Phù Vân nhà ta nghe. Sư nhận lời và năm 2008 quyển NHỮNG CÂY BÚT NỮ VIÊN GIÁC ra đời với sự thành công ngoài mong đợi. Độc giả Viên Giác ở châu Âu và khắp nơi biết đến nào Nguyên Hạnh HTD, Hồng Nhiên, Nhật Hưng, Huỳnh Ngọc Nga, Hương Cau, Hoa Lan và Thi Thi Hồng Ngọc là những tác giả trong quyển sách trên. Ơ kìa, sao bà lại mím môi cười? Bà có đọc quyển sách này chứ??

- Ô, ông đừng quan tâm, tôi cười vì tôi là bạn thân quen của các tác giả trong NCBNVG nói trên. Và từ khi sách đó ra đời cũng là lúc tôi biết Viên Giác hơn xưa. Nào, nếu không tin từ đoạn này trở đi tôi sẽ nói tiếp về báo Viên Giác cho ông nghe thử xem có giống như ông biết không nghe.

- Sao lại có chuyện tin với không tin. Báo Viên Giác là một tờ báo lớn, hơn 40 năm đứng vững giữa châu Âu, bay ra cùng bốn bể. Viên Giác cũng đâu có gì lạ, nhất là khi bà nói bà là bạn thân của các cây bút nữ Viên Giác. Tôi nói này giờ cũng hơi đơn điệu rồi, giờ tôi ngừng để bà thay tôi nói về tờ báo của chúng ta, nhanh nhanh lên vì đường như còn không bao lâu nữa xe lửa đến Hannover rồi. Và khi đến đó có lẽ chúng ta không còn giờ chuyện vãn nữa và cũng có thể chúng ta khó gặp lại nhau nữa.

- Sao vậy? Không phải là ông cũng đến dự ba đại lễ của Viên Giác sao? Chúng ta còn dịp gặp nhau ở chùa mà. Sao tự dưng ông có vẻ buồn thế?

- Chưa đến nơi, xin bà đừng hỏi. Bà nói về tờ Viên Giác sau ngày quyển NCBNVG chào đời và được sự hưởng ứng của độc giả đi.

- Ông thật lạ, lạ từ lúc đầu và lạ cả bây giờ. Thôi được, tôi không thèm thắc nữa. Kể chuyện báo VG có lẽ vui hơn. Như ông biết đó, sự thành công của quyển sách kéo theo sự thăng hoa của tờ báo và nhất là kết nối thân tình của các cây bút nữ, họ trở thành những cộng tác viên gần như

thường trực của tờ báo và tình thân theo đó cũng gia tăng của những người trong nhóm. Ông Chủ bút được đề "làm tới", lại đề nghị Thầy Phương Trưởng cho ra quyển NCBTVG thứ hai và đã được Sư phụ gặt đầu như lần trước. Quyển thứ hai này có sự thay đổi nhỏ là nữ sĩ Hồng Nhiên rút lui nhường cho chỗ hai cây bút khác là Phương Quỳnh và Song Thư. Từ con số bảy NCBNVG gia tăng thành tám. Và thành công tiếp nối thành công, quyển sách được sự ủng hộ nhiệt tình của mọi nơi, mọi giới. Nghe đâu có người đề nghị dịch ra Đức ngữ nữa đó, ông biết không? Nhưng sách là sách, chỉ là chút hương hoa tỏa giữa vườn Viên Giác, báo Viên Giác mới là vườn rộng mênh mông cho ngàn hoa thắm khoe sắc đua màu. Năm nay tờ báo mừng ngày tròn 40 năm tuổi và sau đó mừng đại thọ thất thập niên của Phương Trưởng Như Điển, thật là phúc duyên cho những ai góp mặt. Chúng ta cùng chúc mừng tuổi thọ ân sư, chúc Viên Giác dài lâu thăng tiến trong niềm vui đàn sanh của đảng từ phụ Như Lai. Ông có đồng cảm nhận với tôi không? Chưa đến nơi mà tôi đã thấy hoan hỉ xúc động rồi. Ô kìa, sao ông im lặng và buồn thối, có lẽ tôi nói nhiều quá hay hành trình dài khiến ông thấm mệt? Thôi, tôi ngừng để ông tạm nghỉ đôi chút nghen, còn không bao lâu nữa đến Hannover rồi.

- Ô, không, tôi không mệt đâu, tôi đang lắng nghe bà nói đấy chứ. Tôi chỉ đang nghe xúc động khi nghĩ đến lúc chúng ta chia tay nhau thôi.

- Chúng ta không gặp nhau ở chùa sao?

- Không, tôi không đến chùa mà sẽ tiếp tục đi về phía trước và tất cả mọi thứ cũng đi theo tôi cả chùa Viên Giác lẫn báo Viên Giác. Bà chỉ cười mà không ngạc nhiên sao?

- Ông lại cố tình làm tôi hoang mang như lúc đầu à? Giờ thì sau tuyến hành trình dài, có dịp trò chuyện với ông, tôi hiểu ông là người vui tánh, thích tạo sự thoải mái, ngạc nhiên cho người khác trong cách nói lạ lùng của ông nên tôi không ngạc nhiên đâu. Trái lại, tôi thêm lần nữa xin lỗi ông về cách cư xử không mấy thiện cảm của tôi lúc đầu. Và cảm ơn ông đã cho tôi bớt nhàm chán trong chuyến đi dài nếu không có người trò chuyện để tôi mang cảm tưởng thu ngắn đường đi và được biết nhiều hơn về tờ báo thân mến của mình.

A, tôi chưa biết ông ở thành phố nào trên đất Ý, nơi chúng ta cùng khởi tuyến đến đây. Và tên ông là gì để mai sau gặp lại tôi còn biết để mà nhìn nhau.

- Tôi không ở Ý cũng không ở Đức hay bất cứ nơi nào mà ở khắp nơi. Tôi có mặt trước khi trái đất và vũ trụ có mặt và sẽ hiện diện mãi đến vô cùng. Tôi biết tất cả mọi thứ trên thế gian này và là bạn của những ai biết trân quý tôi, biết sử dụng

tôi. Tôi hững hờ bỏ mặc những người không ngó ngàng đến tôi cho đến một ngày họ phải hối tiếc vì đã đánh mất tôi.

Coi kìa, bà đang tròn xoe đôi mắt nhìn tôi đấy à? Lần này thì bà thực sự ngạc nhiên rồi phải không? Tôi biết bà, biết bà cần tôi và thường hay phàn nàn vì nghe sự hiện hữu của tôi quá ít. Tôi cảm ơn sự ưu ái đó của bà, vì thế tuyến hành trình này để tạ ơn người biết giá trị của tôi, tôi đã theo làm bạn hầu chuyện với bà để bà thanh thản hơn mà quên đường xa mệt mỏi.

- Ông... ông nói gì tôi không hiểu. Ông biết tôi à?

- Phải, tôi biết bà như biết người bạn gái đang ngồi cạnh bà và sắp cùng bà xuống Hannover trong chiếc lát đây. Bà là Huỳnh Ngọc Nga và bạn bà là Thi Thi Hồng Ngọc, hai cây bút nữ của nhóm Đoàn Chim Việt và của hai quyển sách NCBNVG.

Ồ, bà đừng ngăn người như vậy. Cuộc đời không có chỉ là chuyện bất ngờ. Tôi đến vì bà mong. Tôi đi và sẽ ở cạnh bà trong suốt cuộc trần ai của bà như của tất cả mọi thứ trong vũ trụ này. Bà không cần biết tên tôi làm chi vì bà vẫn thường gọi tôi để thở than mỗi khi làm chưa xong một việc gì hoài mà. Thôi, xe lửa ngừng rồi kìa. Chúc bà những ngày hội tại chùa vui vẻ. Tạm biệt.

- Ông... ông ơi, khoan đi. Ông chưa cho tôi biết ông là ai, tên gì và làm sao tôi có thể gặp lại ông?

- Bà và mọi người có tôi bên cạnh mỗi khoảnh khắc trong đời, đâu cần tìm gặp. Hãy trân quý mọi khoảnh khắc đó. Và tên tôi là THỜI GIAN. Chào bà, tôi đi đây...

- Không không, khoan đi ông ơi. Tôi cần biết thêm những điều ông nói. Ông ơi... ông ơi...

*

- Cô Nga, cô Nga, cô làm gì kêu la ư ờ vậy? Tới Hannover rồi. Không ai sung sướng như cô, lên xe là ngủ một giấc thẳng ro cho tới lúc đến. Ngủ mơ thấy gì mà mặt mày ngớ ngẩn vậy cô?

- Thi Thi đấy hả? Tới thật rồi sao? Cô vừa mơ một giấc mơ giữa hư và thật. Mau quá, hành trình của cô cháu mình đến đây cũng khá tốt đó chứ!

- Tốt với cô vì con ngồi cạnh cô ngủ như tiểu đồng canh tiểu chủ, con nghe mọi cả người đây nè. Hy vọng mấy ngày ở chùa mình sẽ không lạm phí thời gian để không uống chuyển đi dài này.

- Phải rồi, đừng lãng phí thời gian. Hãy làm những gì ta có thể trong mỗi khoảnh khắc của cuộc đời này. Chuẩn bị mừng kỷ niệm 40 năm Viên Giác và sau đó là sinh nhật Thầy Phương Trưởng bằng sự cảm ơn trân trọng ngày tháng đã cho ta có được đến hôm nay và mong sẽ dài lâu hơn khi có thể.

Nào, chúng ta xuống tàu thôi Thi Thi.

(Torino, ITALIA – 20.11.2018)

Nhân duyên gia đình tôi đến chùa Viên Giác

• Diệu Hiền – NTK



Đạo Phật luôn gắn liền với dân tộc như 2 câu thơ của Cố Hòa Thượng Thích Mãn Giác “Mái Chùa che chở hồn dân tộc. Nếp sống muôn đời của tổ tông” đã sáng tác để lại đời. Đúng vậy, người Việt, người Phật tử, bất cứ đi đến đâu, ở

nơi nào, trong cuộc sống hằng ngày, đều hướng tâm về với Đạo để làm nơi nương tựa tinh thần và định hướng tâm linh cho chính mình. Như bao nhiều người Việt khác, cũng vì một lý do hoặc lý tưởng nào đó, mà đang sinh sống tại hải ngoại.

Gia đình tôi cũng trong hoàn cảnh như vậy. Cũng vì hai chữ Tự do và tương lai sau này của các con mà khi ấy chúng tôi đành phải nén lòng để hai người con trai tuổi còn nhỏ lên 8 lên 9 rời xa vòng tay Mẹ. Hồi ấy các cháu còn ngây thơ, hồn nhiên đâu biết vượt biên là gì, cứ tưởng là được đi chơi xa cùng với gia đình người thân. Được sự gia hộ của Hồng Ân Tam Bảo các cháu đến được bờ tự do, đảo Hồng Kông và sau đó qua đến Đức. Thời gian 3 năm sau gia đình còn lại được sang định cư tại Đức theo diện đoàn tụ gia đình vào cuối mùa đông năm 1984 khi thời tiết còn se lạnh và tuyết còn rơi.

Gia đình vốn là theo đạo Phật, được hấp thụ hương vị giải thoát từ lúc còn nhỏ, từ khi còn là một thiếu nữ sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử tại Miền Trung (1961-1964), chúng tôi lớn lên trong sữa Đạo, thường đi Chùa, tụng Kinh, bái sám, nghe quý Ông giảng dạy vào mỗi cuối tuần. Vậy nên, khi rời khỏi Việt Nam, mặc dù sắp được gặp lại 2 người con là niềm vui không gì bằng nhưng trong lòng vẫn mang nỗi băng khoăn không biết qua bên đó có Chùa, có Thầy, có bạn Đạo hay không. Thời gian đầu khi đặt chân đến München ở trại tỵ nạn Allach, chúng tôi cố gắng ổn định và thích nghi với cuộc sống mới. Chỉ sau vài tháng gia đình dọn về Fürth, ở gần gia đình người em ruột, Chú Đức Hương. Gia đình được đoàn tụ sum vầy. Vào cuối mùa xuân năm 1985, qua thông tin của những người thân và bạn bè, Quảng Ngộ, người bạn đời và đạo của tôi, biết ở Đức có một ngôi Chùa Việt Nam. Không ngần ngại đường xá xa xôi gia đình tôi tìm đường đi xe lửa về Hannover đến Chùa Viên Giác nhân dịp

Đại Lễ Phật Đản. Niềm hân hoan và nỗi xúc động dâng trào khi chúng tôi bước chân vào đến cổng Chùa. Ngôi Chùa Viên Giác nhỏ bé tọa lạc trên con đường Eichelkampstrasse 35a, thuộc thành phố Hannover. Chúng tôi lập tức đi tìm gặp Hòa Thượng Trụ Trì. Nhưng, thay vì yết kiến một vị Sư cao niên chúng tôi lại gặp một vị Sư trẻ tuổi, vóc dáng cao gầy, khuôn mặt khả ái. Một anh Phật tử dẫn chúng tôi đến gặp và đành lễ giới thiệu: “Đây là Thầy Trụ Trì, Đại Đức Thích Như Điển”. Thì ra, khác với quan niệm của chúng tôi khi còn ở Việt Nam, vị Trụ Trì thường là một vị với tuổi thâm niên. “Thầy quả thật là còn rất trẻ tuổi” tôi thầm nghĩ. Thầy tiếp chuyện với gia đình chúng tôi và thăm hỏi rất thân mật. Thầy hỏi về quê quán và đời sống hiện tại ở Đức. Sau khi biết được tâm niệm của chúng tôi và một số quý Đạo hữu tại 3 vùng Nürnberg, Fürth, Erlangen ước ao muốn thỉnh được Thầy về địa phương trước là làm lễ cầu an, sau là thăm hỏi các Bác và Phật tử, Thầy rất hoan hỷ hứa khả nhận lời. Sau một năm khi nhân duyên đầy đủ, sự thành tâm của các Bác và Đạo hữu đã viên thành, Thầy đã về thăm và chính thức thành lập Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Nürnberg, Fürth và Erlangen. Sau một thời gian sinh hoạt đều đặn với Chi Hội, gia đình chúng tôi đã quyết định dọn nhà về Hannover.

Được phước báu ở gần Chùa Viên Giác chúng tôi thường xuyên lui tới tu học và tham gia các Phật sự tại Chùa tổ chức. Cả gia đình gắn bó với Chùa, đóng góp các công tác Phật sự, trong Chi Hội Hannover, Ban Hộ Trì Tam Bảo và trong Gia Đình Phật Tử Tâm Minh. Chúng tôi được đánh lễ chư Tôn Đức Tăng Già khắp nơi trên thế giới về Chùa tham dự các lễ hội và nhiều sự kiện quan trọng khác trong suốt thời gian trên 30 năm chúng tôi có mặt trên xứ Đức. Đặc biệt nhất là chúng tôi 2 lần được yết kiến và nghe Pháp của Ngài Đạt Lai Lạt Ma đến thăm viếng Chùa vào năm 1995 và 2013.

2019 là năm chúc thọ thất tuần của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác đầy 70 tuổi và cũng đánh dấu 40 năm Phật Giáo Việt Nam có mặt tại Đức Quốc. Công năng công hạnh của Hòa Thượng đóng góp cho Đạo thật không thể kể xiết. Ngài đã đem tiếng đại Hồng Chung tinh thức, tiếng trống Bát Nhã hùng dũng, gióng lên tiếng vang ở xứ người, diu dặt quần sanh, những tâm hồn cô quạnh với nỗi buồn xa quê hương đất tổ cũng như những người bản xứ đến với ánh sáng Phật Pháp.

(Xem tiếp trang 32)

Ngày ấy bây giờ

• Hoa Lan

Theo Thông Báo của Chủ Bút vào cuối năm 2017 yêu cầu văn thi hữu viết bài, viết những 2 bài: (1) -bài cho cuốn Đặc San Văn Hóa Phật Giáo – 40 năm Viên Giác, (2) -bài cho VG 229 số đặc biệt kỷ niệm 40 năm xuất bản báo Viên Giác.

Đây cũng là vấn đề "bức tử", ý không phải, chỉ "bức xúc" thôi. Tôi làm sao có đề tài lớn để viết nổi những hai bài, một cho tờ Văn Hóa Phật Giáo và một cho Kỷ Niệm 40 năm. Nhưng lỡ mang cái nghiệp cầm bút vào thân, đâu nỡ ngoảnh mặt làm lơ, và lại đầu năm đã lỡ nhận tiền lì xì của Hòa Thượng Phương Trượng rồi, không viết ngượng lắm!

Với Văn Hóa Phật Giáo tôi đặt câu hỏi: "Bông Hồng cài áo, trắng hay đỏ?", có cần làm đơn xin Sư Ông Làng Mai đổi việc cài hoa hồng trắng tượng trưng cho cha và hoa hồng đỏ cho mẹ không? Bài này đã được ông Chủ Bút duyệt cho qua, nhưng bài "Đạo ai nấy theo" nói về Công Đồng Vatican II ký năm 1963, hay đến thế mà bị rút dài, với lý do đề tài chẳng liên quan gì đến chủ đề 40 năm báo Viên Giác. Ông ấy còn đề nghị Hoa Lan chuyển về tiết mục "Ngày xưa còn bé", nhân duyên nào dám cả gan viết bài gửi đăng báo Viên Giác, viết được một bài rồi trốn biệt tích biệt tăm, làm ông Chủ Bút phải cất công đi tìm đến hai năm, viết không biết bao nhiêu lời nhắn tin trên báo Viên Giác mà bóng chim tăm cá vẫn không biết ở mãi tận nơi đâu? Mời các bạn theo dõi bài *Ngày ấy bây giờ* của Hoa Lan dưới đây, sẽ tỏ rõ nguồn cơn.

Khoảng đầu năm 2000, Hoa Lan nổi hứng viết tự truyện, bắt đầu bằng đoạn văn:

"Mẹ tôi tên Lan, lúc còn trẻ Bà là một cô gái Hà Thành với "Đôi mắt lá rầm, lông mày lá liễu, đáng trăm quan tiền". Bố tôi, một sinh viên Sĩ Quan khóa 3 trường Võ Bị Nam Định, thể thao đầy nam tính, nên sau vài lá thư và vài tấm hình với câu: Tặng em Lan yêu quý... đã lọt vào đôi mắt lá rầm của nàng.

Tôi ra đời tại Phố Mai Hắc Đế của Hà Nội 36 phố phường ngày xưa. Bố tôi nghỉ phép về thăm tôi và đặt cho tôi cái tên Lan Hương, nghĩa là Hương của em Lan yêu quý của Ông. Bà Nội tôi thực tế hơn: Bà Mụ nặn lăm con bé này rồi, phải chỉ ra thẳng Cu thì đúng hơn!..."

Văn chương mộc mạc chỉ có thể thôi, nhưng không hiểu tại sao lại có ma lực quyến rũ một số độc giả của tờ báo Viên Giác. Họ cứ đòi ông Chủ Bút tìm cho ra tông tích của Hoa Lan để đòi nợ bài kế tiếp:

"Đến đây hết phần một của Truyện Hoa Lan, nếu các bạn còn mến mộ câu chuyện Dùi Đục Chấm Mắm Cá của tôi, nhớ đón đọc phần Ba mươi năm lưu lạc xứ người, còn hấp dẫn và tẻ tái cả cõi lòng đến đâu nữa. Chúc các bạn một ngày vui!"

Thế là ông Phù Vân cũng tẻ tái cả cõi lòng luôn, vì không tìm được tông tích của cô Hoa Lan. Chỉ nhận được bản đánh máy bài "Truyện Hoa Lan" do Thầy Hạnh Tấn trao lại, không ghi chú điện thoại hay địa chỉ của tác giả. Cái này là do Hoa Lan cố tình nằm trong bóng tối, giả mù giả điếc để khỏi tung bài nói động đến chân lông của chồng:

"Hai điểm tôi say mê nơi Chàng lại trở mặt hại tôi, đôi mắt đa tình đã biến thành Cú vọ, miệng nói có duyên đã biến thành những mũi dùi xoáy tận tim đen. Nhưng rất lạ là tôi không giận lâu, sáng mai thức dậy thấy con mắt vẫn đa tình như thường..." (trích trong Một lần cho trăm năm).

Sau hai năm im hơi lặng tiếng, Hoa Lan ngửa tay gửi bài: *"Con là hơi thở của Mẹ"* đến tòa soạn báo Viên Giác. Ông chủ bút chưa kịp đăng thì phải lên Berlin dự lễ Vu Lan tại chùa Linh Thứu cùng với anh Chánh, dân Pétrus Ký ngày xưa. Khi nào duyên đến là tự nhiên sẽ đến, đứng chung một bàn uống trà nóng với Thiện Sơn và Thiện Giới, uống đến gần hết nửa cốc trà ông Phù Vân mới được Thiện Sơn tiết lộ, người đứng trước mặt là Hoa Lan, người mà ông khổ công tìm kiếm những hai năm. Ôi, diễn tả sao được cuộc hội ngộ đầy bất ngờ này, vui và cảm động...

"Thơ từ, báo Viên Giác đều bị cúp một cách ngang xương. Hoa Lan phải đi mượn báo của thiên hạ đọc đỡ ghiền. Mãi đến khi ông Phù Vân tình cờ moi Hoa Lan từ trong bóng tối lôi ra, khuyên giải đủ điều mới làm Hoa Lan bớt sợ. Tiễn tay Hoa Lan tặng ông ấy bài Chồng của Tôi Bỏ Tắt nghịch duyên đọc giải sầu, ai ngờ ông ấy tâm đắc bắt người của tòa soạn đánh máy lại

cho đăng. Hoa Lan vẫn vô tội không tự tay gửi bài đi đăng báo tổ khổ chồng.

Rồi ông Phù Vân thấy hoàn cảnh Hoa Lan tội nghiệp quá, không có báo Viên Giác để theo dõi xem bài của mình có bị vớt vào sọt rác hay không. Nên đã yêu cầu cho anh em trong tòa soạn gửi gấp báo Viên Giác đến tận nhà cho cô Hoa Lan..." (trích trong Nỗi lòng Hoa Lan của tuyển tập Những Cây Bút Nữ 1).

Kể từ đây Hoa Lan trở thành cây bút "tinh tấn" của tờ báo Viên Giác, nghĩa là số báo nào cũng có bài đăng dài dài, có khi một số báo tới hai bài phải đổi tên. Chẳng hạn bài Tường thuật về *Tượng Đài Tỵ Nạn ở Hamburg*, giữ tên Hoa Lan; nhưng bài *Luận về một chữ Tình* phải đổi thành Hoa Súng, hay *Những con đường thay tên* phải đổi thành Văn Quàng. Đây là thời kỳ hoàng kim của Hoa Lan trong thời gian ngắn mà thôi, chứ bây giờ viết ngáp ngáp lắm! Xuân thu nhị kỳ mỗi năm được hai bài là đạt chỉ tiêu lắm rồi.

À quên! Ngoài sở trường về viết truyện Tình đủ mọi thể loại như *Hoàng Cô tình sử* hay *Người Tình thời A Công*, Hoa Lan còn được thành công trong việc viết bài tường thuật về các khóa tu. Cỡ nào viết cũng được, từ địa phương chùa nhà Linh Thú (Ngôi chùa Linh Thú ở Berlin, Huyền sử một ngôi Chùa), sang đến chùa Tổ ở Hannover (*Viên thành Giác ngộ*), rồi các khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu, từ Thụy Sĩ (*Giáo hội mở cõi*) sang đến Paris (*Paris có gì lạ?*), rồi lên tận xứ lạnh tình nồng Na Uy (*Tư lương về Tịnh độ*) hay Phần Lan (*Phần tư thế kỷ tu học*). Chưa kể các bài viết về các chuyến Hành Hương xứ Phật, ôi thôi nhiều vô số kể đến độ ngòi bút bị chuyển hướng, đang từ cây viết tiểu thuyết tình cảm lãng mạn, trở thành "Phóng viên Phật trường" chuyên săn tin ở các khóa tu.

Để trở thành "Những Cây Bút Nữ" của tờ báo Viên Giác không phải dễ, trước tiên phải trải qua sự kiểm duyệt thật khắt khe và cân nhắc của ông Chủ Bút, số lượng trang của tờ báo có hạn, bài vở tràn ngập từ các nơi trên thế giới gửi về, toàn những tên tuổi lẫy lừng. Bài nào của Hoa Lan viết không đạt là bị vớt vào sọt rác ngay, nhiều khi còn bị mắng tởm nữa, vì nội dung đi lạc với đường lối của Chùa, bài vừa đến Cổng Tam Quan đã bị các Long thần hộ pháp đánh bật ra ngoài. Nhờ vậy Hoa Lan mới can đảm vùng lên, biển đau thương thành hành động cho ra vài bài hay đột xuất! Những bài viết về Phật Pháp, trước khi gửi đi Hoa Lan phải nhờ Hòa Thượng Phương Trượng sửa bài, khi nào Người phê cho chữ "duyet" mới dám tung ra.

Vào Mùa An Cư Kiết Hạ kỳ thứ 15 tại Tu Viện Quảng Đức của thành phố Melbourne, Giáo Hội Úc Châu có cho ấn hành một Kỷ Yếu. Thầy Nguyên Tạng đề nghị Hoa Lan viết một bài, sau khi ngồi ký cốp cả mấy ngày mới cho ra một sáng tác không lấy gì đặc sắc lắm. Hòa Thượng khi xem bài chỉ lắc đầu thở nhẹ và hồi đáp rất ngoại giao, đủ cho tác giả hiểu rằng viết kiểu này chỉ có nước bẻ bút ra mà thôi. Chuyển đó Hoa Lan hạ quyết tâm, về nghiên cứu thêm kinh điển để tìm đề tài độc đáo viết một tác phẩm để đời. Các bạn có biết Hòa Thượng Phương Trượng đã phê như thế nào cho bài *"Hình ảnh hai cuộc đời - Mục Kiền Liên và Liên Hoa Sắc"* của Hoa Lan không? -Đây là bài hay nhất của cô viết từ đó đến giờ!

Mà đúng thế! Số độc giả tìm bài này trên hai trang nhà: quangduc.com và hoavouu.com cũng nhiều nhất. Không phải tự nhiên Hoa Lan quảng cáo cho hai trang nhà này đâu, chỉ dùng để làm chứng cứ đấy thôi. Sắc lệnh ban hành của ông Chủ Bút báo Viên Giác rất nghiêm ngặt, bài phải được báo Viên Giác cho đăng xong mới được gửi đi phát tán trên mạng. Bút Nữ nào không tuân chỉ thì đừng hòng than thở than, dù bài hay cách mấy cũng bay vào sọt rác.

Qua đến nhân duyên gặp gỡ các Bút Nữ cũng thần kỳ theo thứ tự lớp lang, trước tiên là gặp chị Phương Quỳnh trong một bối cảnh lịch sử với hai vị Cao Tăng tại Kiel - Đức Quốc:

"Nhân duyên cuối gần đây nhất là buổi lễ kỷ niệm 30 năm xứ người tổ chức tại Kiel, nơi Giác Duyên lần đầu bước chân sang xứ Phổ..."

Đây là duyên lớn, còn duyên nhỏ là gặp được chị Trôi Theo Dòng Đời của ông Phù Vân. Không ngờ chị ấy mến mộ Hoa Lan quá cỡ thợ mộc, thấy Hoa Lan "sụt sịt" cảm hàn, chị săn sóc sức khỏe đem kẹo ho có Vitamin C ra mời Hoa Lan ngậm cho lại sức. Tối ra nhà hàng chị lấy thức ăn nước uống bắt Hoa Lan ăn một nghỉ, rồi gặp ai quen cũng giới thiệu đây là Hoa Lan. Nếu sau này lỡ Hoa Lan có cho ra trình làng tác phẩm nào, sẽ nhờ chị làm bà bầu văn nghệ cho mình..." (trích trong Nỗi lòng Hoa Lan).

Tại sao thiên hạ lúc ấy mến mộ Hoa Lan quá xá vậy? Cũng nhờ hồng phúc bài *"Chồng của tôi, Bồ Tát nghịch duyên"*, nếu nói về đề tài Tỷ lệ nghịch thì fans của Hoa Lan càng nhiều bao nhiêu, Bồ Tát nghịch duyên của Hoa Lan càng ghét vợ bấy nhiêu! Nhưng thôi, đây là chuyện ngày xưa rồi! Bây giờ Hoa Lan tu giỏi đến độ đã chuyển ông ấy thành Thuận duyên rồi Trợ duyên lúc nào không biết, đã dẫn đi Quy y với pháp

danh Thiện Khải và thuộc Chú Đại Bi nhuyển hơn cả Hoa Lan.

Thứ tự lớp lang gặp các Bút Nữ khác như, chị Nguyên Hạnh HTD gặp từ trước khi viết văn, trong khóa tu học Phật Pháp Âu Châu tổ chức tại Oslo năm 1999, mỗi chân tình ba số chín này tới nay vẫn còn treo lủng lẳng trên cành cây chưa chịu rụng. Chị là một dạng của kho chứa cho Hoa Lan thả những thao thức phiền muộn trong lòng. Nếu vẫn chưa đã, Hoa Lan sẽ tìm chị Phương Quỳnh xả tiếp, xả cho đến khi nào bụng mình trống trơn rồi ngủ ngon lành, trong khi ấy người phải nghe nhiều khi mất ngủ! Do vì nghiệp chướng sâu dày, Hoa Lan phải dùng pháp môn Lạy Phật để sám hối, nếu phát sinh công đức chắc chắn sẽ hồi hướng cho các vị này.

Vào đầu năm 2008, anh Phù Vân có sáng kiến tập hợp các tay bút nữ viết cho báo Viên Giác lại thành một nhóm, cho ra một tuyển tập lấy tên Những Cây Bút Nữ dày đến cả năm trăm trang gồm 7 Cây Bút như: Trần Thị Hương Cau, Nguyên Hạnh HTD, Trần Thị Nhật Hưng, Hoa Lan, Huỳnh Ngọc Nga, Thi Thi Hồng Ngọc và Hồng Nhiên. Do đó mới có các nhân duyên chẳng chịt như sau: Với Thi Thi Hồng Ngọc, một nhân duyên thuộc loại "*Thiên cơ bất khả lậu*", đã dùng đến cụm từ này rồi thì còn giải thích thế nào được nữa, thôi cho qua luôn để sang đến Trần Thị Nhật Hưng. Cây Bút này được xem là xứng tầm với Hoa Lan từ tuổi tác đến cách suy nghĩ thật vô tư đến hồn nhiên, đôi khi đưa đến vô số tội mà không biết, vẫn cứ tưởng mình lúc nào cũng vô tội. Nàng Hương Cau duyên dáng mặn mà, hay giả giọng Bắc kiêu "Em xin chào các bác", nghe xong chỉ có nước ôm bụng cười rũ rượi mà thôi. Kể đến nàng thôn nữ chân chất thật thà Huỳnh Ngọc Nga, quê ở "Bên kia cầu chữ Y", nhưng đã theo chồng sang Ý-Tà-Lô lập nghiệp từ lâu. Người cuối trong tập 1 là chị Hồng Nhiên với trang tuổi thơ trong báo Viên Giác. Ngày xưa chúng tôi hay bày chuyện họp mặt để du hí bờ hồ xinh đẹp Bodensee bao quanh 3 nước Đức-Áo-Thụy Sĩ và nhân tiện ghé thăm Hòa Thượng Phương Trượng tại Tu Viện Viên Đức, Người đã tạo điều kiện cho nhóm Những Cây Bút Nữ lớn mau lớn mạnh.

Vào năm 2014, do yêu cầu của nhiều độc giả mến mộ Những Cây Bút Nữ, chúng tôi lại tái xuất giang hồ với 8 Cây Bút Nữ, thêm hai cây bút mới là Phương Quỳnh và Song Thư TTH, nhưng chị Hồng Nhiên gác bút vì lý do sức khỏe. Từ lúc có chị Phương Quỳnh, các bài tường thuật về khóa tu ở chùa Bảo Quang hay Bảo Đức, trở nên khởi

sắc, không ai có thể giành phần của chị được. Hoa Lan và Nhật Hưng mừng thầm trong bụng vì đã có người "lãnh đạo" hộ cho mình rồi, đi tu về sợ nhất là viết bài tường thuật. Nàng Song Thư nhu mì, e thẹn, hay rúc mình trong ốc đảo bình yên. Những bài của nàng viết cũng sâu sắc và bài bản lắm chứ không phải chơi.

Thời gian như bóng câu qua cửa, có ai ngờ tờ báo Viên Giác từ số 1 tháng 02.1979 đến số 6 phát hành năm 1980 khổ A5, trong đó có thông tin các chuyến hoằng pháp đầu tiên của HT Như Điển tại Hoa Kỳ, bây giờ đã tròn 40 tuổi và to gấp đôi với khổ A4.

Một tờ báo đoạt nhiều kỷ lục nhất trong tất cả các tờ báo giấy tại hải ngoại từ trước đến nay.

Thật hân hạnh cho Hoa Lan khi được cộng tác với tờ báo "Tối thượng thừa" này.

• **Hoa Lan**

Mùa Đông 2018

Nhân duyên gia đình tôi đến chùa Viên Giác

(Tiếp theo trang 29)

Hiện nay tại Đức có nhiều ngôi Chùa, Niệm Phật Đường, các Chi Hội Phật Tử, các Gia Đình Phật Tử hoạt động sinh hoạt. Hằng năm có tổ chức lễ Phật Đản, lễ Vu Lan, lễ đón Xuân Di Lặc và những Khóa Tu Học Phật Pháp. Quả thật, nhà mình thì nhỏ, Chùa là đại gia đình lớn. Chùa là nơi sưởi ấm tâm hồn nguồn cội của người con Phật đang sống tha hương cũng là nơi khi có hữu sự vui hay buồn. Kỷ niệm 40 năm Phật Giáo Việt Nam tại Đức cũng là 40 năm kỷ niệm xuất bản Báo Viên Giác. Có như vậy mọi người khắp nơi trên thế giới biết thêm được tin tức Phật sự trong và ngoài nước. Phật Giáo Việt Nam tại Đức nay vẫn đang phát triển mạnh mẽ. Đạo Phật đến đây như thêm một loài hoa quý tô điểm vườn hoa nhân loại tâm linh đẹp tuyệt vời.

Nhân dịp này chúng con xin kính dâng lên Hòa Thượng những lời cung kính tri ân sâu sắc nhất từ tấm lòng của những người con Phật.

Lời cuối con kính chúc Hòa Thượng và Chư Tôn Thiên Đức Pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ, Phật sự chóng viên thành.

Diệu Hiền kính chúc quý Đạo hữu Phật tử và quý Đồng hương thân tâm thường an lạc, gia đình an vui hạnh phúc.

• **Diệu Hiền NTK**

Ngược dòng thời gian

• **Phương Quỳnh (Diệu Thiện)**

Kỷ niệm 40 năm Báo Viên Giác (1979 – 2019)

Tháng 2, đầu Xuân Kỷ Hợi năm 2019, chắc có nhiều độc giả trường kỳ hân hoan đón mừng 40 năm tuổi thọ của tờ báo Viên Giác, xuất bản tại chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc, từ năm 1979 đến nay. Ngày đó, vị Chủ nhiệm là Đại Đức Thích Như Điển cũng vừa tròn 30 tuổi.

Trải qua 40 năm dài thăng trầm trong cuộc sống tha hương, mỗi người đều có biết bao chuyển biến, thành công, thất bại, vui, buồn là lẽ thường tình. Không gian, thời gian biến hóa, nhân tình, thế thái đổi thay ... thế mà tờ báo Viên Giác vẫn trường kỳ xuyên suốt 40 năm xuất bản không ngừng nghỉ số báo nào. Theo Thầy Phương Trượng, đó cũng nhờ vào tấm lòng ủng hộ của độc giả khắp nơi, nhờ vào sự đóng góp vô vị lợi của văn thi hữu cộng tác khắp các châu lục, và đặc biệt là tấm lòng cộng với tinh thần bền bỉ phục vụ tha nhân của Ban Biên Tập, Kỹ Thuật...

Mỗi kỳ số phát hành có khi lên đến con số 5000 chuyển tải đến 32 quốc gia trên thế giới. Độc giả phần đông là người trung niên và lớn tuổi, nên ngôn ngữ quê hương thứ hai không thành thạo bằng con cháu của các thế hệ kế thừa; vì thế tờ báo tiếng Việt rất cần thiết cho mọi gia đình. Ngoài ra các bậc phụ huynh cũng ước mong cho con cháu mình đọc được tiếng Việt để không quên nguồn cội mình là người Việt Nam. Thêm nữa, tờ báo Viên Giác có nhiều tiết mục như tôn giáo, văn học nghệ thuật, chính trị, tin tức Phật sự, tin Sinh hoạt Cộng đồng, tin nước Đức, tin Việt Nam và tin thế giới. Bởi thế cho nên bất cứ lứa tuổi nào, người theo tôn giáo nào cũng đọc được.

Tôi tự nhủ với lòng mình, chắc hẳn nhiều độc giả cũng giống như tôi, đều cảm niệm ân đức các vị giáo sư học giả, đến nhà văn, nhà thơ - đã khuất bóng hay hiện còn hiện tiền, vẫn còn tiếp tục đóng góp cho tờ báo Viên Giác, cho nền văn học hiện đại để truyền thừa và giữ gìn giếng nước của văn học Việt Nam cho con cháu đời sau, bởi "tiếng Việt còn, thì nước Việt còn". Thật đúng lắm thay! Vì vậy, chúng ta không nên ngạc nhiên khi biết được chủ trương của Thầy Phương Trượng dành mọi phương tiện cho hàng đệ tử xuất gia tiến thân trên đường học vấn nếu ai có đủ năng lực. Đệ tử là con của những vị xuất gia. Đệ tử thành công cũng như con cái thành công

là niềm vui của Thầy Tổ, là niềm hãnh diện của bậc cha mẹ vậy.

Thầy Phương Trượng, ai cũng biết Thầy có học vị cao, nên Thầy rất hân hạnh khi giới thiệu bằng cấp của đệ tử mình, nhất là những đệ tử này lại làm được những việc đáng ca ngợi có lợi lạc cho nhân quần xã hội. Với tôi, chúng ta nên cảm thông với Thầy. Chúng ta có gia đình, con cái học hành thành đạt, chúng ta cũng hãnh diện khoe khoang với bạn bè vậy!

Về mặt tu học, Thầy Phương Trượng khẳng định rằng "Sự học không giúp mình giải thoát được, nhưng muốn mở cánh cửa giải thoát, không thể thiếu sự tu và sự học được" (trong Pháp ngữ, 2008), nên trong nhiều buổi giảng Thầy đều khích tấn mọi giới cố gắng tu học và hành trì.

Về mặt văn hóa, với bản chất đam mê văn chương, nên từ khi du học Nhật Bản năm 1974, Thầy đã viết sách, phiên dịch và còn làm Thơ nữa mới hay chứ! Cho nên, sau khi vừa tạm ổn định xong Niệm Phật Đường Viên Giác vào năm 1978 thì Thầy bắt tay ngay vào việc ấn hành báo Viên Giác từ đầu năm 1979 để làm phương tiện thông tin liên lạc với các hội đoàn khác và phổ biến giáo lý Phật Giáo cho số thuyền nhân mới được định cư tại xứ Đức...

Cũng trong mục đích đó, nhân dịp kỷ niệm 25 năm (1978 – 2003) thành lập chùa Viên Giác và xuất bản báo Viên Giác, Thầy Phương Trượng tổ chức một cuộc thi "Viết Về Âu Châu" có nhiều giải thưởng. Thông Báo kêu gọi mọi Phật tử sinh sống ở Âu Châu gửi bài tham dự cuộc thi. Thành phần Ban Giám Khảo có 5 vị đó là Giáo sư, học giả, nhà văn Vũ Ký (được đề cử tranh giải Nobel Văn Chương năm 2003) ở Bruxelles Vương Quốc Bỉ; nhà văn Nguyễn Thị Vinh trong Tự Lực Văn Đoàn ở Oslo, Na Uy; nhà văn kiêm họa sĩ Nguyễn Hữu Nhật ở Oslo, Na Uy; nhà biên khảo Tiến sĩ Bùi Hạnh Nghi ở Đức và nhà thơ Lê Hòa Huyền Thanh Lữ ở Đức.

Tôi được bạn bè khuyến khích viết bài tham dự. Tôi may mắn được giải hạng nhì.

Sau cuộc thi, chùa Viên Giác gom số bài dự thi để in thành sách "Viết Về Âu Châu", bìa màu, dày hơn 700 trang, VG xuất bản năm 2003.

Dù rất vui mừng và thầm hãnh diện, nhưng vì hoàn cảnh gia đình, phải chăm lo cho các con còn nhỏ, nên tôi ít có thì giờ nghĩ đến văn chương chữ nghĩa.

Thế rồi, mãi đến năm 2008, qua đề xướng của Chủ Bút, Thầy Phương Trượng đồng ý thành lập nhóm "Những Cây Bút Nữ", trong đó người

lớn tuổi nhất là Nguyên Hạnh HTD và nhỏ tuổi nhất là Thi Thi Hồng Ngọc. Lần nữa chùa Viên Giác lại cho xuất bản tuyển tập đầu tay của nhóm này, cũng mang tên „Những Cây Bút Nữ”. Sách dày gần 500 trang. Nghe tên lạ, nhóm lạ, được nhiều độc giả chiều chuộng, nên 1000 cuốn sách được phân phối cho các chị em phát hành hầu như bán hết rất nhanh.

Mặc dù thời gian này tôi chưa chính thức tham gia vào nhóm Bút Nữ, nhưng lần đầu tiên 7 chị em họp mặt tại nhà tôi, trước khi „bay” về chùa Viên Giác để ra mắt sách Những Cây Bút Nữ. Đàn chim này từ những nơi xa xôi bay về, từ Ý, từ Thụy Sĩ và từ Basel, München, Celle, Berlin của nước Đức. Người cuối cùng, chị Hồng Nhiên từ Düsseldorf đến phi trường Hamburg. Khi chúng tôi đến phi trường mới hay, giờ đến và cổng ra bị thay đổi từ T1 thành T2 (Terminal số 2). Chúng tôi chia nhau đi kiểm vòng vòng, cuối cùng mới nhìn thấy chị ngồi bơ vơ một mình, mặt mày tái xanh. Hỏi ra mới biết, từ bao nhiêu năm ra xứ người, chị Hồng Nhiên chưa bao giờ đi một mình, nên khi đến nơi xa lạ, không thấy ai ra đón làm chị rất sợ hãi. Lúc nào đi đâu cũng có đức lang quân Thiện Căn Phạm Hồng Sáu bên cạnh. Mà anh Thiện Căn cũng là một cây bút cộng tác trường kỳ của báo Viên Giác. Lần này anh không tháp tùng, vì anh muốn dành cho bầy chim chiu chít với nhau.

Trong bữa ăn mừng họp mặt, nhóm Bút Nữ này ra ý tưởng muốn đặt cho mỗi người một biệt danh, nickname dí dỏm của loài chim trong nhóm. Chị Hồng Nhiên, còn nét tái xanh, nên đặt tên là „Chim Két”. Chị Hồng Nhiên có nụ cười hồn nhiên, tánh tình dịu dàng của một nhà giáo, dễ dàng chấp nhận. Chị Nguyên Hạnh, thân hình xinh đẹp, dáng điệu thông dong nên được gọi là „Chim Hạc”. Ngọc Nga tự là „Ngỗng” rồi. Hoa Lan có đôi mắt đen chớp chớp nên gọi là „Bồ Câu”. Nhật Hưng say mê ca vũ nhạc kịch nên gọi là „Chim Công”. Hương Cau xinh đẹp nhưng chỉ muốn làm chim „Tu Hú”. Thi Thi Hồng Ngọc nhỏ nhắn dễ thương, lẳng xăng nhanh nhẹn thì dành là chim „Sơn Ca”. Còn tôi thì tròn trịa nên nhận là „Vịt Bầu”.

Thời gian sống chung với nhau ngắn ngủi chỉ vài ngày, nhưng để lại cho nhau nhiều dấu ấn thân thương triu mến. Tối đến chúng tôi thức khuya, bàn luận đủ đề tài, nói cười như đàn chim vỗ tổ. Cũng từ nhân duyên đó nên có vài chị em thôi thúc tôi viết bài để cùng chung trong đàn chim Viên Giác thêm vui và ấm cúng. Từ những tình cảm thân thương quyến luyến đó, thôi thúc

tôi chung cuộc hành trình bay về chùa Viên Giác để cùng nhau tìm con đường giác ngộ.

Cuộc hành trình kéo dài thêm 6 năm nữa và trong thời gian đó, chúng tôi thường nghe độc giả hỏi thăm bao giờ „Những Cây Bút Nữ 2” ra đời? Lời thăm hỏi đó đã nhắc nhở chúng tôi phải làm gì để khỏi phụ lòng độc giả. Vì thế, đến năm 2014, được sự chấp thuận của Hòa Thượng Phương Trượng, chúng tôi cho ra đời đứa con thứ 2. Lần này không phải là 7 mà là 8 Cây Bút Nữ, đúng ra là 9. Nhưng chị Hồng Nhiên xin ngưng đóng góp vì vấn đề sức khỏe. Thêm vào 2 cây bút mới là Phương Quỳnh „Vịt Bầu” và Song Thư duyên dáng đáng yêu chỉ muốn làm chim „Bìm Bịp”.

Vào tháng 2 đầu xuân 2014, đàn chim Việt lại họp mặt tại nhà tôi lần thứ 2, trước khi bay về Tổ đình Viên Giác để ra mắt đứa con thứ nhì „Những Cây Bút Nữ 2”. Sách dày 420 trang in 1000 cuốn. Lần nữa được độc giả khắp nơi ủng hộ, nên sách cũng bán hết từ lâu. Chắc độc giả đã đọc được trong đó nhiều bài viết của số chị em Bút Nữ tinh tấn tham dự nhiều khóa tu, nên bài viết có nhiều Phật pháp lợi lạc để cho mọi người tu tập chẳng?

Dù thế nào đi nữa, Nhóm Bút Nữ chúng tôi vẫn luôn ghi nhớ tấm lòng ưu ái của độc giả đã dành cho.

Nhớ 2 lần hội ngộ ở nhà chúng tôi, chan chứa nghĩa tình, như một sợi dây thân ái, lú lo, riu rít, hạnh phúc biết bao! Cảnh đấy giờ đây không còn nữa vì nhiều lý do, nhiều hoàn cảnh... Cuộc đời luôn chuyển hóa vô thường, nhưng đã là người học Phật thì phải biết Buông Xả, để còn giữ lại những kỷ niệm đẹp trong ký ức:

*Mở rộng cho tâm hồn thôi trống vắng,
Buông ra cho lòng bớt nhỏ nhen...*

Sư Ông Nhất Hạnh cũng nhắc nhở chúng ta:

*Buông ra hãy buông ta
Tất cả đều do ta
Thứ gì cũng gom góp
Sao kham nổi đường xa*

*...
Buông ra hãy buông ra
Tất cả đều do ta
Bỏ quên tự tánh giác
Ôm hoài mối tình ma*

*Buông ra hãy buông ra
Rũ sạch hết tạm giả
Cho nhẹ gánh đường xa...*

Tôi vẫn luôn cố gắng, nhẫn nại để học hạnh buông xả, đừng ôm nhiều thị phi, nhân ngã, phiền muộn vào lòng. Thế mà khi nghe tin cháu Hải Triều Lê Khắc Hai từ trần ngày 06.12.2018, tôi không giấu được buồn thương nhớ về những kỷ niệm hồi còn ở Việt Nam. Hải Triều nhà văn Quân Đội, nhà thơ Lê Khắc Anh Hào, nguyên Chủ bút tờ báo Lửa Việt và báo điện tử Nguyệt san Việt Nam tại Canada. Hải Triều tốt nghiệp Đại Học Vạn Hạnh Ban Báo Chí, Biên Tập Viên báo Sống và Sóng Thần thời VNCH. Sau 5 năm tù cải tạo, Hải Triều cùng gia đình vượt biên đến Canada năm 1980. Trong thời gian đó, cha mẹ Hải Triều bị chính quyền cộng sản tỉnh Bình Thuận luôn tìm cách làm khó dễ, trù dập đủ điều. Trường hợp này cũng giống như nhà báo Vũ Ngọc Long, cộng tác viên báo Viên Giác, với những bài tham luận chính trị, chống phá nhà nước cộng sản nên gia đình cha mẹ và chị em đều gặp muôn vàn khó khăn với cộng sản.

Nếu nhà báo Vũ Ngọc Long còn sống thì chắc hẳn có nhiều bài viết chống cộng nẩy lửa trên Viên Giác.

Nhưng cộng tác với Viên Giác cũng phải nhắc đến người bạn tri kỷ của Hòa Thượng Phương Trượng từ khi còn ở Nhật Bản. Đó là Sư Huynh Hà Đâu Đồng, vừa mới từ trần cách đây vài năm. Đặc biệt, cứ 5 năm một lần, Sư Huynh có những vần thơ chân thành để chúc mừng sinh nhật Hòa Thượng, như bài **"Măng sinh nhật Hòa Thượng 60"**:

*60 năm thấp ngọn đèn bó đuốc
Học thuộc lòng bao ngôn ngữ xếp thứ tự lời
kinh*

...

Năm năm sau, bài **"Măng sinh nhật Hòa Thượng 65"**:

*Sống có ân, gieo nghĩa vải, chú trọng nghĩa
tình
Như chiếc bình hoa nở hương thơm mùi vị
65 năm, còn 35 năm vương tròn thế kỷ
Ngài về hưu an nghỉ giữa Phật tử đám đông
...*

Giờ đây, nếu Sư huynh còn tại thế, chắc hẳn Người sẽ có một bài thơ **"Măng sinh nhật Hòa Thượng 70"** để tặng Thầy tôi. Và ngày đó Người sẽ đến tham dự với niềm hân hoan. Tiếc lắm thay! Nghĩa tình tri kỷ! Bởi vì: *"Thơ muôn đời vẫn đẹp và tình người luôn đẹp vì thơ"* (Vân Nương LCN).

Xưa kia khi tôi còn trẻ, tôi đã quy y ở Việt Nam, nhưng vì bận bịu gia đình, nên tôi chưa học được giáo pháp của Đức Phật ở Thầy Bốn

Sư. Đến khi gia đình sang Đức ở thành phố cảng Hamburg, nơi đây có Tịnh Thất Bảo Quang do Sư Cô Thích Nữ Diệu Tâm trụ trì - nay là Sư Bà Viện Chủ chùa Bảo Quang Hamburg.

Vị Sư Cô trẻ ngày ấy, là người từ tốn, nhân hậu; nên cứ hai tuần gia đình tôi thường đến chùa lễ Phật, tụng kinh và nghe giảng pháp. Các con tôi thì gia nhập Gia Đình Phật Tử Pháp Quang.

Mỗi lần khi nghe có Thầy Thích Như Điển về giảng pháp, dù bận rộn thế nào chúng tôi cũng cố thu xếp về chùa để thăm Thầy và nghe Thầy giảng. Người xưa thường nói "mưa dầm thấm lâu" huống chi là mưa pháp. Từ đó, dần dần tôi cũng thấm nhuần được ít nhiều những bài giảng từ một số Chư Tôn khi quý Ngài có dịp đến viếng chùa, vẫn an Sư Bà Bảo Quang hay đến thuyết giảng trong các khóa tu học. Nhưng tôi học đạo được nhiều từ Thầy Thích Như Điển, xuyên qua các bài viết của Thầy trong báo Viên Giác, trong những sách Thầy viết. Nhờ đó, tôi học từ đạo hạnh của Thầy, chấp chứng theo gương Thầy, tập hành Bồ Tát đạo. Tôi chỉ là một Phật tử bình thường, cũng đã trải qua những thăng trầm sóng gió; nhưng nhờ học được tâm từ bi rộng lớn, trí tuệ siêu việt của Thầy đã hướng dẫn tôi vượt qua chặng đường gai góc, sớm tìm được cuộc sống bình an. Thế nên, từ trong tâm khảm, tôi vẫn luôn niệm ân Thầy như là một vị Thầy Tâm Linh của tôi. Thầy là người đã giúp tôi nhìn thấy được ánh sáng bên kia bờ giác ngộ. Vì vậy, mỗi lần tham dự các khóa tu học hay nghe bài giảng hay băng giảng của quý Chư Tôn, tôi thường ghi vào cuốn sổ tay. Về nhà, thỉnh thoảng đem ra xem để khỏi quên và càng làm cho mình nhớ thêm...

Đầu năm mới, Tết Tây 2019, tôi nhận được nhiều Videoclip chúc mừng "Happy New Year" nhạc hay, pháo nổ tương bừng.

Đầu năm mới, Tết Ta Kỷ Hợi tháng 02.2019, hy vọng chúng ta cũng có những lời hân hoan chúc tụng, pháo nổ tương bừng trong sinh nhật báo Viên Giác tròn 40 tuổi –cái tuổi hiếm hoi trong làng báo Việt hải ngoại.

So với những văn thi hữu kỳ cựu, tôi chỉ mới đồng hành với báo Viên Giác chưa được bao lâu; nhưng tôi luôn tâm niệm tờ báo vẫn trường cửu với thời gian, và ngưỡng nguyện vườn hoa Viên Giác vẫn luôn rực rỡ hương thơm tỏa ngát ngàn sau.

• **Phương Quỳnh (Diệu Thiện)**

Tháng 01.2019

Viên Giác 40 năm Từ ánh lửa năm nào ...

*Từ quang ánh lửa bùng soi sáng
Đuốc tuệ huyền vi rạng cửa Thiền*

• Song Thư TTH

Viên Giác 40 năm! Bản thông báo của Anh Chủ bút Phù Vân gửi đến các cộng sự viên nhắc nhở viết bài, về kỷ niệm "40 năm Viên Giác". Hai chữ kỷ niệm, khiến tôi bồi hồi...

Nhớ lại, gần 5 năm trước, dịp lễ Rằm tháng giêng, cũng là ngày ra mắt sách "Những Cây Bút Nữ 2", được tổ chức tại chùa Viên Giác Hannover. Trước đó mấy ngày, các chị em trong nhóm đã lần lượt tụ tập tại nhà Anh Chị Chủ Bút Phù Vân.

Buổi tối ngày chót, trong khi lo sắp xếp hành trang để sáng mai lên đường về chùa Viên Giác; thấy các cô quần là áo lượt, hoa hòe hoa soái, màu sắc rực rỡ dù tuổi đời cô trẻ nhất là Thi Thi biệt danh chim Sơn Ca cũng... U 50 và lớn tuổi nhất, Chị Doãn, mệnh danh con chim Hạc trong nhóm chim "NCBN" được "bằng thượng thọ" mà sao các cô cứ hoang tưởng "Em như cô gái hầy còn Xuân", làm Anh Chủ Bút Phù Vân cũng rộn ràng "điều đảng" theo. Anh chạy vội vào phòng đem ra hai bộ váy. Một bộ veste Âu phục và bộ áo dài truyền thống Việt Nam màu xanh dương có chữ thọ và khăn đóng cùng màu, hỏi ý các cô nên chọn bộ nào. Đến đây thì như cái tổ chim cho bấm nút... hót. Các chim giành nhau lú lo inh tai nhức óc đòi Anh Chủ bút phải mặc thử từng bộ rồi... đi qua, đi lại. Thật tình giống như Germany's Next Topmodel mà có đến "8 Bà" Heidi Klum làm giám khảo "bình loạn".

Chị Doãn ý mình là bậc trưởng thượng đập tay xuống bàn cái rầm "Tụi bây im đi!" làm Chị Phương Quỳnh, chủ nhà thót bụng la lên "đập nhẹ thôi kẻo... 'móp' cái bàn mới mua... mắc tiền đó các "Mệ". Tất cả đều im lặng trả lại không khí trang nghiêm để nghe Chị Doãn nhận xét giọng Huế đặc sệt trỗi lên:

- "Hòa nì! (tên thật Anh Chủ Bút), Hòa nên mặc bộ Âu phục thì hơn, chứ mặc bộ áo dài truyền thống trông rộng thùng thình như áo bính có vẻ xốc xếch lồi thoi. Chao ôi rằng mô mà thảm hại quá chừng như khi Nguyễn Ánh chạy thực mạng vì bị Quang Trung đuổi đánh!"

Cả bọn lăn ra cười! Anh Phù Vân lập tức lấy lại "nhuệ khí" của ông Chủ bút tờ báo Viên Giác giờ cao tay" đập khẽ " xuống bàn, phán:

- "Không lộn xộn nữa! Quyết định chọn bộ áo dài truyền thống Việt Nam. Đơn giản là nhẹ, gọn hành lý và nhằm dịp Rằm tháng giêng còn hương vị Tết Nguyên Đán, mặc quốc phục là hợp nhất. Chấm dứt!"

Những ngày trước đó, thỉnh thoảng Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển có điện thoại cho Anh Chủ bút, hỏi thăm sự sinh hoạt của cả nhóm ra sao, có thuận lợi không; đồng thời, đề nghị trong hôm tổ chức ra mắt sách, không chỉ có một MC mà cần đến 3 MC, đại diện cho 3 miền Nam - Trung - Bắc. Ý kiến của Thầy quả là tuyệt vời, song, cũng làm cho cả nhóm hơi bối rối, lằng xằng bàn luận về việc chọn người tập dượt. Ngay sau đó MC Nam Bắc bắt tay vào việc thao luyện. Chỉ có đại diện miền Trung từng là MC kỳ cựu nên "án binh bất động".

Hôm ra mắt sách nhằm vào dịp lễ lớn Rằm tháng giêng năm Giáp Ngọ, Dương lịch là ngày 14.02.2014, bà con Phật tử tề tựu đông đảo ngồi trước chánh điện với sự hiện diện của Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển. Sau phần tụng kinh niệm Phật, Hòa Thượng Phương Trượng ban một thời Pháp. Tiếp đến Thầy đề cập việc phát hành sách "Những Cây Bút Nữ 2". Đầu tiên, Anh Chủ bút Phù Vân phát biểu đôi lời và giới thiệu NCBN rồi nhường lời cho ba MC đại diện ba miền.



Nhờ vào tinh thần cố gắng làm vui lòng Hòa Thượng Phương Trượng, nên hôm đó, cả ba MC đều làm tròn vai trò trách nhiệm của mình. Chị Doãn -đại diện miền Trung, với giọng nói ngọt ngào, trầm bổng của miền sông Hương núi Ngự, cổ đô một thời. Chị Phương Quỳnh, phu nhân Anh Chủ bút Phù Vân -đại diện miền Nam, với giọng nói nghe rất chân thành, tự nhiên như người miền Nam chính gốc, không cần điệu đà.

MC thứ ba đại diện miền Bắc -may quá, còn sót lại một "cô Bắc Kỳ nhỏ nhỏ, tóc demi-garçon". Không ai khác chính là Chị Hoa Lan -cô gái Hà Thành, di cư vào Nam năm 54, từ bé. Trải qua "bao mùa thu lá đổ " nhưng dòng nước lạ nguồn phương Nam vẫn không làm lạt đi chất giọng Hà Nội du dương.

Chị Hoa Lan, MC đại diện miền Bắc phụ trách mục quảng cáo sách "Những Cây Bút Nữ 2", lần lượt giới thiệu tên mỗi cô và văn phong chất liệu sáng tác. Cuối cùng, Chị ân cần mời bà con Phật tử mua giùm và dúi dỏm hứa hẹn: "Nếu ai đọc thấy dở cứ liên lạc với Hoa Lan theo Email: vãng_sanh. com sẽ trả tiền lại. Khởi cần phải lên tới... Phương Tây "Cực Nhọc" để đòi tiền lại chẳng thà cho nó... vãng sanh luôn.

Nói cho vui chứ sau lời quảng cáo dễ thương của cô MC Hoa Lan lập tức có một cô ngồi ở hàng đầu giơ tay mở hàng xin ủng hộ mua liền 10 cuốn để dành tặng bà con bạn bè. Cả chánh điện hôm đó Phật tử vỗ tay tán thưởng tinh thần ưu ái đóng góp của cô đối với "NCBN", cũng như là nhiệt tâm qua hình thức cúng dường cho chùa.

Thế rồi sau đó tất cả mọi người đang ngồi trước chánh điện đều đứng lên hướng về chiếc bàn dài nơi cả nhóm đang bán sách. Số người vây chung quanh chúng tôi mua sách chật như "nem", dặt như "tôm tươi". Mô Phật! Tội lỗi! Nhưng tôi không biết dùng từ gì để diễn tả cho chính xác hơn, đành phải đem thịt thà, hải sản... vào chùa!

Nhanh trí, chúng tôi chia làm hai nhóm. Bốn người ở lại, còn bốn người khác ôm sách đi giãn ra phía ngoài bán cho những người chưa "len" vào "quán sách" được. Nói nôm na là "bán hàng rong". Cứ bán xong số nào lại đi vào ôm mở sách khác đi bán. Có các cô đến mua sách xong lại xin được chụp hình chung với NCBN làm kỷ niệm. Ô! Tuyệt vời làm sao! Do đó không khí vui nhộn từng bừng, nhưng không hỗn loạn. Tôi phụ trách ôm sách đi vòng vòng rao hàng: "Ai mua sách tôi bán sách cho!". Gặp một cô rất dễ thương, lịch sự hỏi tôi: "Cô từ đâu về chùa và đường đi có xa, có vất vả không?". Tôi cười: "Cô từ Thụy Sĩ qua. Tuy không vượt đèo lội suối như Tam Tạng ngày xưa đi thỉnh kinh nhưng cũng gian nan. Lướt về còn phải "thỉnh" 50 cuốn sách của riêng mình nữa". Không ngờ lời nói đùa của tôi làm cô động lòng. Cô đưa ra 50 Euro và nói: "Em mua của cô một cuốn sách là 10 Euro, còn 40 Euro em xin tặng riêng cô làm lộ phí tàu xe". Thật là vui mừng và xúc động! Tôi trích số tiền 40 Euro tìm Chị Hoa Lan kể Chị nghe và nói chia đôi số tiền đó nhờ công Chị quảng cáo. Chị Hoa Lan bảo:

"Song Thư cứ giữ hết số tiền tặng đi, vì là lộc lì xì đầu năm giữ cho may mắn". Đến nay, tôi còn hai tờ 20 Euro, ghi chú ngày tháng ra mắt sách ở góc nhỏ trên mặt mỗi tờ và giữ lưu niệm để nhớ đến một người chưa hề quen biết, nhưng tấm lòng nghĩa cử của cô xứng đáng để cho tôi trân trọng. Viết đến đây tôi bỗng rưng rưng nước mắt. Ở đời tuy có những sự việc rất nhỏ nhặt cũng đủ thấy ấm lòng và còn thấy cuộc đời vẫn màu hồng. Nếu giờ đây cô ấy có vô tình đọc được những dòng này, tôi xin chân thành cảm ơn cô lần nữa.

Cũng ngày hôm đó, Hòa Thượng Phương Trượng lì xì Anh Chủ Bút và NCBN mỗi người 50 Euro. Lúc không có Thầy, Anh Chủ Bút mới... dám phân bì: "Anh là chủ bút mà Thầy lì xì cũng bằng các cô thôi". Nói xong, Anh cười khúc khích. Tiếng cười vô tư hồn nhiên như trẻ con vờ vỏi vĩnh.



Riêng tôi muốn lưu niệm tiền lì xì từ Hòa Thượng Phương Trượng nên xin Thầy ký tên vào và đến bây giờ sau gần 5 năm tôi vẫn còn giữ, cùng với hai tờ 20 Euro mà tôi kể ở trên.

Sáng hôm sau Hòa Thượng cho gọi cả nhóm đến nhà Tổ họp bàn, có cả vợ chồng Bác Sanh, Thư ký tòa soạn Viên Giác. Thầy tuyên bố, hôm qua số sách bán đạt kỷ lục và số tiền vốn chùa ứng trước cho việc in ấn gần như đã lấy lại một phần. Số sách còn lại, cô nào khi về chùa trong dịp Phật Đản hay Vu Lan cũng có thể phát hành tiếp cho chùa. Số lượng 50 cuốn dành cho mỗi cô hy vọng các cô tự phát hành để lấy lại số vốn đã đóng góp.

Nhóm NCBN phát hành sách với tâm ý hoàn toàn vô vụ lợi và chung quy, chỉ là muốn đóng góp cho chùa để đáp lại tấm thịnh tình của Hòa Thượng Phương Trượng dành cho nhóm mà Anh Chủ bút Phù Vân là đầu đàn. Anh Chủ bút sáng lập ra nhóm NCBN, còn gọi là Tổ chim. Anh là chim đầu đàn với biệt danh "Chim Đại Bàng".

Ngày cuối, từ sáng sớm cả nhóm xuống bếp để dùng điểm tâm. Thật bất ngờ và xúc động. Trước mặt chúng tôi, ở bàn ăn đã bày sẵn những tô mì, xếp rau phía trên và một người đang đứng cầm vá chuẩn bị múc nước dùng vào tô. Không ai có thể ngờ, đó chính là Thầy Thích Hạnh Giới - trụ trì chùa Viên Giác. Đây là hình ảnh vị Thầy đáng kính, trong cương vị trụ trì một ngôi chùa lớn, Thầy vẫn giữ được sự khiêm cung, bình dị và hòa ái. Thầy xứng đáng, là một trong những đệ tử được Hòa Thượng Phương Trượng đào tạo.

Tờ mờ sáng, cả nhóm đến chánh điện chùa Viên Giác để tụng kinh, niệm Phật. Tại đây, nhiều Phật tử khác đã tề tựu trang nghiêm, chờ Hòa Thượng niệm hương, khai kinh. Sau thời kinh Lăng Nghiêm, tất cả từng hàng theo bước chân quý Thầy, Cô thành kính chắp tay trước ngực niệm Nam Mô A Di Đà Phật khoan thai, nhẹ nhàng kinh hành nhiều Phật mấy vòng quanh chánh điện. Tôi có cảm giác lạ lùng, như người đang phiêu diêu ở một cảnh giới nào khác, lòng thanh thản gần như quên đi mọi điều phiền não.

Kết thúc buổi lễ, Hòa Thượng Phương Trượng đi đến một bà Phật tử đứng trước chúng tôi và trao đổi những câu bằng tiếng Hoa. Hỏi ra, được Hòa Thượng kể lại: "Có một âm hồn ông quan tướng nào đó thời xa xưa bên Tàu nhập vào bà ta cứ thỉnh thoảng lải nhải bên tai về những sự việc xảy ra hồi đó. Chồng bà ta là người Đức, thường dẫn vợ đi chùa, mong được nghe kinh, niệm Phật hầu mong phép nhiệm mầu của đấng A Di Đà hóa giải.

Câu chuyện về người đàn bà người Hoa nói trên đã khiến tôi suy ngẫm về hai chữ Giải Thoát trong nhà Phật. Phải chăng đó là một trong muôn vàn những câu chuyện nhan nhản trong cuộc sống. Thật vậy, con người đều vướng mắc những hệ lụy không thể tránh, nhiều hay ít tùy vào nghiệp chướng nặng nhẹ của mỗi người nên nhà Phật mới có câu: "Đời là bể khổ". Có thoát được hay không còn tùy vào phương cách giải quyết. Người ngoại đạo hay người Phật tử nếu có niềm tin vào chánh pháp của Đức Phật thì có thể nhờ vào đó thoát khỏi nỗi phiền, vấy vùng trong cơn sóng gió cuộc đời bơi đến bờ giải thoát. Riêng tôi rất tâm đắc câu viết của Hòa Thượng Phương Trượng về lời của Đức Phật *"Giáo pháp của ta chỉ có một hương vị. Đó chính là hương vị của sự giải thoát"*.

Trong suốt 40 năm từ khi ngôi chùa Viên Giác được hình thành, Hòa Thượng Phương Trượng đã tận tụy truyền bá giáo lý Đức Phật, hoằng pháp lợi sinh cũng chỉ mục đích mang Hương vị Giải thoát đến chúng sinh.

Ngược dòng thời gian từ hơn 40 năm về trước, khi làn sóng người Việt Nam tỵ nạn đến định cư tại Đức Quốc. Giữa đất nước lê thê những ngày tháng giá rét, tuyết rơi càng tăng thêm bơ vơ nỗi buồn người ly xứ. Giữa khi ấy, xuất hiện một Đại Đức đã lặn lội đến từng trại tỵ nạn để thuyết pháp. Rồi Ngài tìm cách xây dựng một Niệm Phật Đường để Phật tử có nơi tìm về nương tựa tâm linh. Rồi từ Niệm Phật Đường, ngôi chùa Viên Giác được xây cất lên tại Hannover. Đồng thời, tờ báo Viên Giác cũng ra đời từ đó.

Tất cả sự khởi đầu đó, như biểu tượng "Ánh lửa" vừa bùng lên. Người đã đốt lên ánh lửa là vị Đại Đức nói trên và bây giờ chính là Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển.

Giữa mù khơi, ánh lửa luôn bùng sáng mang đến sức sống, sưởi ấm bao tâm hồn lạc lõng trong tăm tối u mê mà họ không biết phải bám víu vào đâu? Để rồi, qua năm tháng, ngôi chùa và tờ báo dần dần chiếm một vị trí quan trọng trong lòng người.

Có thể nói, đối với tờ báo Viên Giác, không thể quên một cộng sự đặc lực của Hòa Thượng Phương Trượng. Đó chính là Ông Chủ Bút Phù Vân! Người đã bỏ bao tâm huyết đưa tờ báo vào quỹ đạo có tâm cỡ, tiếng vang. Và đặc biệt, phải kể đến "Những Vị Khai Quốc Công Thần". Giờ đây, vẫn còn một số người là nòng cốt của tờ báo, số người khác thì đã an giấc ngàn thu, hoặc người về hưu trí, để những thế hệ tiếp nối phía sau chung lưng tiếp sức. Ngoài ra không kém phần quan trọng, cần nhắc đến những người đã ưu ái ủng hộ đặt báo Viên Giác dài hạn thì tờ báo mới trụ vững đến ngày nay. Tất cả, đều tương quan mật thiết cho sự sống còn của một tờ báo trước cơn lốc của mạng lưới Internet đã cuốn trôi biết bao tờ báo vào quên lãng.

Với năm tháng rông rã, đánh dấu bao nỗ lực trên chặng đường dài, đánh dấu sự trưởng tồn của tờ báo Viên Giác. Những người đã và đang cộng sự, những người nhiệt tâm đóng góp từ mọi hình thức. Tất cả đều cho phép chúng ta sự hân diện và hãy cùng nhau hân hoan chúc mừng kỷ niệm 40 năm Viên Giác. Trân trọng sự hiện hữu tờ báo hôm nay.

Và "Ánh lửa" năm nào qua 40 năm tôi luyện đã hun đúc trở thành ngọn Đuốc thiêng vươn cao ngọn lửa hào quang Phật pháp tỏa sáng muôn nơi trường tồn bất tận rạng danh cho nền Phật giáo Việt nam tại hải ngoại.

Song Thư TTH
(Đầu năm 2019)

40 năm một chặng đường

• **Bác sĩ Trương Ngọc Thanh**

Lớp học thời niên thiếu của tôi có nhiều điều hay và lắm cái lạ.

Ngày ấy đã lâu lắm rồi....

Do đời quân ngũ, sau khi ra trường Bố tôi „bị„, chuyển lên Bình Long.

Bình Long, cái tên nghe thật xa lạ. Mẹ tôi thường nói, nơi này ngày xưa là chốn rừng thiêng nước độc.

Phải đợi đến hơn hai năm sau, Mẹ tôi mới dám đưa hai anh em chúng tôi lên đây ở hẳn, qua những lần thăm dò ngấm ngui, mà chỉ dám lưu lại nơi này đêm hôm, vài bữa rồi cũng lại vội vã quay về Sài Gòn.

Bình Long 1964 ngày ấy còn hoang vu lắm, cái chốn mà „đi dăm phút đã về chốn cũ“. Đất thì đỏ thẫm. Phố chợ lại nghèo nàn với những con đường dốc cao với vệt, nhìn mà thấm mệt.

Chung quanh Bình Long là những đồn điền cao su ngút ngàn với những sóc làng của người Thượng, heo hút trong sâu thẳm rừng hoang. Những đồng bào người Thượng, da ngăm đen, tóc xoăn quăn, và đầy huyền bí. Họ thường đi thành từng đoàn vào thành phố. Đàn ông thì cởi trần, chỉ mặc một cái khố che thân, lưng đeo gùi và trên vai là một cây rựa đi rừng. Đàn bà thì có chiếc váy ngắn, nhiều sắc màu đen sậm. Trong chiếc gùi của họ là những trái bắp và những hạt măng rừng, hoặc những tổ ong còn đầy sáp và mật. Họ ra phố đổi những thứ này lấy muối hoặc gạo hay rượu đế và những thức khác cho đời sống hằng ngày. Rồi thì chúng tôi cũng không còn sợ hãi và quen dần những người dân chất phác của núi rừng này.

Chính phủ thời đó có chương trình giúp đỡ cho các đồng bào sắc tộc thiểu số. Tỉnh lỵ Bình Long cũng là thị xã An Lộc, có hai Trường Tiểu học công lập là: Trường Tiểu Học Cộng Đồng An Lộc và Trường Tiểu Học Thượng, dành cho học sinh người Thượng thiểu số.

Là trường Trung Học Công Lập độc nhất trong tỉnh lỵ, nên trường Trung Học Bình Long có những cái khác thường so với những trường học ở những tỉnh khác.

Chính phủ đãi ngộ đồng bào sắc tộc, nên người Thượng được ưu tiên vào lớp Đệ Thất (lớp 6) Trung Học mà không phải qua kỳ thi tuyển như chúng tôi. Mỗi lớp từ 5 đến 7 người, mà chỉ

toàn là con trai. Năm đó tôi đậu vào lớp Đệ Thất Trung Học với thứ hạng 5 trong số 165 học sinh được tuyển vào. Ngày đi đọc kết quả Thầy Hiệp, dạy tôi lớp 5 năm đó, đã chở tôi đi ăn khao với món Mì Bò Vò Viên ở tiệm Tàu Chí Ký và uống Coca, những món mà tôi thích nhất. Bố tôi cả ngày hôm đó cứ tủm tỉm cười với Mẹ và mua tặng tôi 2 quyển sách Tự Điển Việt Anh - Anh Việt thật dày của Giáo Sư Lê Bá Kông.

Cái lạ thứ nhất

Lớp Đệ Thất của tôi cũng có đến 6 anh bạn học, vừa Thượng vừa Miên. Đó là những anh Lâm Phôn, Lâm Túc, Điểu Sanh,.. Họ thật cao lớn, thường ngồi ở các dãy bàn cuối lớp. Họ đá banh và chơi bóng chuyền hay lắm. Trong trường Thượng, đối diện trường tôi có những dãy nhà sàn nội trú, nằm cạnh khu vườn trồng cà phê, ở đó họ có sân chơi banh và cơ hội tập luyện thường xuyên. Dần dà tôi không còn sợ hãi và dè dặt khi gần và tiếp xúc với họ nữa.

Và còn một điều lạ nữa

Trong lớp tôi có một Chú tiểu, mặc áo nâu sồng. Thế giới của Chú đối với chúng tôi còn là một điều mới lạ. Tánh tò mò của tôi và những người bạn học cùng trang lứa, đã làm cho chúng tôi đến gần với Chú hơn.

Chú tiểu Trung tu ở Chùa Từ Quang, ngôi Chùa mà sau chiến cuộc 1972 đã bị bom đạn xóa đi chỉ còn lại hoang tàn với những đồng gạch vụn nát. Nghe Chú kể về đời sống trong chùa, Sáng thì dậy thật sớm, tụng kinh, gánh nước, lau chùa quét dọn, rồi mới được đến trường như lũ chúng tôi. Một ngày của Chú thấy sao cơ cực quá, chả bù lại cho một ngày của tôi, chơi nhiều hơn học, mà vẫn thấy ngày quá ngắn, chưa đủ dài để mà đi chơi thêm nữa.

Cái duyên dạy cho tôi thích viết là nhờ vào người Mẹ ham thơ văn của tôi. Mẹ hay kể, trước khi di cư vào Nam, ở miền Bắc mẹ được ông Ngoại cho đi học Tây học, đó đã là những chống đối không nhỏ của xóm làng và người thân. Vì lúc đó con gái ít có người được đi học đến bậc Trung Học lắm, vì thành kiến đi học nhiều chỉ để viết thư cho trai đã in đậm vào đầu của những người dân lam lũ ít học của làng quê.

Bài Luận năm lớp Nhì (lớp 4) đầu tiên của tôi, tả về Ông tôi, tôi viết với ý tưởng và sự giúp đỡ của Mẹ đã được Thầy Nguyễn Long Văn đọc cho cả lớp nghe. Mẹ tôi khuyến khích tôi đọc những quyển Sách Hồng của Khái Hưng, sách của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, Tuổi Hoa... Còn Bố thì luôn thích tôi đi vào đường y-nghiệp như mình. Hay

đưa cả nhà chúng tôi đến Chùa vào những ngày cuối tuần hay những dịp Lễ.

Rồi Thầy Vân dạy tôi làm Bích Báo cho lớp, xem tôi như một cậu bé đồng hành, một học trò của Thầy có cùng chí hướng. Tôi cũng có dịp cùng với lũ bạn học có những ngày cùng Thầy ở lại trường sau giờ học nán lại ngồi với nhau viết Báo vào những ngày Xuân. Hình ảnh hai thầy trò vừa đi dưới cơn mưa phùn của những ngày Xuân chớm năm nào, rồi cùng vang nhịp hát to khúc hát: "Mưa trên đường ta cứ bước, nước mưa ướt đều hai vai. Đường càng xa, gió càng to, ta cứ tiến trên đường thật dài. Đem thân gầy, không áo ấm..." mà tôi vẫn nhớ và thuộc đến bây giờ.

Năm nay tờ báo Viên Giác vừa tròn 40 tuổi

40 năm đâu phải là ngắn, một chặng đường gần nửa thế kỷ. Có mấy ai ngờ được một tờ Báo hải ngoại lại tồn tại được lâu đến thế.

Thầy đã sáng lập và đồng hành cùng với Viên Giác, từ khi Viên Giác chỉ là những trang giấy tự in, đơn giản. Tôi cũng đã có lúc cùng với các anh chị trong Ban kỹ thuật đứng xếp những trang báo mới in xong còn nồng mùi mực để đóng thành tập vào những năm 1985-1988, khi có dịp về Chùa.

Không chỉ là một tờ báo về tôn giáo đơn thuần, trong Viên Giác độc giả còn tìm được những mẩu chuyện đời thường. Có một đạo anh Phù Vân viết về những chuyện, rất trần thế, thật hay và đầy thi vị. Có những người đã lớn lên và có tên tuổi cùng với Viên Giác, có những người đã rũ bụi trần, sớm bỏ ra đi như anh Vũ Ngọc Long, anh Huy Giang ...

Tôi ham đọc lắm, Internet chưa có như bây giờ, cái hiểu biết chỉ đến với những trang giấy dòng chữ.

Có những dịp ngồi bên Thầy, trong những bữa cơm chay thanh đạm, nghe chuyện tu học, trong Trường Đạo và ngoài Trường Đời của Thầy. Tôi thấy kính phục cái Tâm Đạo và cái chí của một nhà Chân Tu. Thầy cũng là hình ảnh quen thuộc của một chú Trung nào đó, như trong cái lớp học năm xưa của tôi ngày ấy.

Mồng 4 Tháng 5 năm 1985 tôi quy y với Thầy. Dù thế, cho đến nay tôi vẫn chưa là một Phật tử thuần thành. Kinh kệ chưa thông, giới điều không trọn. Nhưng tôi có cái duyên được học Đạo và tu hạnh với Thầy từ những ngày đầu mới đến Đức. Lâu lắm rồi thì phải, từ những năm 1980 xa xưa, khi còn là một thuyền nhân tỵ nạn, chúng tôi thiếu thốn nhiều lắm. Xa nhà, mất quê, cô đơn nơi xứ lạ quê người, không lối đi về, nhớ mẹ thương cha. Vốn thích đọc sách, tôi trăn

Đi tiếp con đường Viên Giác

(Kỷ niệm báo Viên Giác tròn 40 năm)

*Hãy đi tiếp con đường mình đã nguyện
Dù đường đời thu ngắn lại từng năm,
Tôi ngưỡng mong mọi sự vẫn an lành
Để có thể đồng hành cùng Viên Giác.*

*Bao nhiêu năm dấn thân tìm an lạc
Mong một ngày bến giác thấy không xa
Cũng từ Thầy, học được tánh vị tha
Cũng từ Thầy, bằng từ bi hỷ xả,
Đưa Viên Giác từ một nơi xa lạ
Thành thân quen với mọi giới, mọi nhà.
Quen tình đời, thấm tình đạo thiết tha
Nên Viên Giác giờ 40 năm trường thọ,
Thật hân hoan bởi là điều hiếm có!
Cũng nhờ Thầy, vốn sẵn khiêu văn chương
Mới kêu gọi văn thi hữu mười phương
Về Viên Giác lập trường văn trận bút.
Danh tiếng cõi trần, thơm hương cõi Phật!
Điều rất thật, bạn đạo với bạn văn
Tình Viên Giác, xin một niệm quyết tâm,
Giữ giếng mối văn chương cùng đạo pháp
Dẫn dắt người đến bến bờ giải thoát
Đường còn dài, không nản bước chân đi
Lòng một lòng theo tiếng gọi từ bi
Trong đuốc tuệ quang minh cùng tiến bước...*

• **Tùy Anh**

(Hamburg, tháng 01.2019)

trọng những trang báo Viên Giác, còn quay Roneo thì phải, rất đơn sơ, do các anh Lâm Đăng Châu và Diệp mang đến, khi chúng tôi còn ở trong những khu nhà tập thể của những công nhân người Bồ Đào Nha làm ở nhà máy giấy Zewa, Minden.

Một chút thông tin, vài điều hướng dẫn, dăm câu kinh kệ trong những trang báo đầy đạo vị, vậy mà chúng tôi cứ chuyền tay nhau đọc say đọc.

Dần dà nó như một cái gì đó, mà tôi cứ mong chờ. Mong Viên Giác sẽ cùng chúng tôi đồng hành mãi, như ước nguyện của Thầy và anh Chủ Bút Phù Vân. Đừng mai một vào lãng quên.

• **Trương Ngọc Thanh**

Minden, 18.08.1918

Một bài viết muộn, kính tặng Thầy và báo Viên Giác của tôi



Những đóa hoa hướng dương

• Thi Thi Hồng Ngọc

Có bao giờ bạn gặp một cảnh như thế này trong cuộc đời: bạn có một chuyến hành trình gian nan phải đi suốt đêm và khi bình minh lên thì bạn tìm thấy đường ra, tâm hồn bạn trở nên thanh thản, yên bình. Bạn tìm lại được sức sống khi nhìn được thấy ánh mặt trời rực rỡ tỏa sáng nơi nơi.

Tôi đã từng như thế sau gần nửa đời long đong lận đận trong đêm tối của cuộc sống. Trước đây tôi cũng có đi chùa, đọc kinh (nhưng không hiểu gì cả), có quy y sơ sài trong một ngôi chùa nhỏ ở Sài Gòn. Tóm lại tôi chẳng biết gì về Phật giáo chứ đừng nói gì về Phật pháp. Tôi thản nhiên sống đời cơm áo gạo tiền, lấy thực dụng làm vui, bao nhiêu tính xấu ở đời: tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến tôi đều có đủ, đúng điệu một phàm phu tục tử. Cho đến một ngày nói theo nhà Phật, tôi được chọn vào "Những Cây Bút gần hết mực", gồm bảy vị kể cả tôi nữa là tám, toàn những người kỳ cựu tham gia cộng tác với tờ báo chùa thân thương Viên Giác. Đó là nhân duyên đầu tiên để chúng tôi có dịp gặp gỡ Thầy Phương Trượng, Người rất có tinh thần yêu thích văn chương, đặc biệt là văn chương Việt Nam.

Thầy đã ủng hộ và khuyến khích chúng tôi ra sách, lần một rồi đến hai. Bây giờ Thầy đã là một vị Hòa Thượng nhưng trong thâm tâm tôi, Thầy vẫn là Thầy, thầy đúng nghĩa của danh xưng này.

Trước đây, thầy cô giáo thế gian Pháp thì tôi có rất nhiều, Người là Thầy xuất thế gian của tôi lại chẳng có ai. Tôi chẳng học Phật, chấp ngã, kiêu ngạo lại nặng nề, phải là một người mà tôi khâm phục, khẩu phục thì mới xứng đáng làm thầy mình được. Cuối cùng tôi cũng tìm ra được người Thầy xuất thế gian của mình. Tôi không cho người là một vị thánh hay thần tượng gì của tôi. Người chẳng phải ban pháp danh gì cho tôi. Nhưng từ khi biết Thầy, tôi đã học tập được rất nhiều những điều quý báu có thể đem lại lợi lạc cho cuộc sống ba chìm bảy nổi nơi cõi ta bà này.

Bài học lớn đầu tiên là cách đối xử với những thị phi nhân ngã đánh vào chính bản thân mình.

Thầy đã làm gì với những lời đồn đãi thù dật, những vu khống và những đổ kị ganh ghét? Thầy chẳng làm cũng chẳng nói gì. Thân giáo và đời sống phạm hạnh của Thầy tự làm cho Thầy tỏa sáng và những chướng ngại kia tự động lu mờ.

Thật là tuyệt vời! Còn tôi ngày xưa thì sao? Tôi phải chống trả quyết liệt với những thị phi, nghĩ đủ kể trả đũa những kẻ rắp tâm mưu hại mình. Tôi phí quá nhiều công sức để biến mình thành một cái thùng rác chứa đầy các lỗi lầm của người khác.

Bây giờ thì tôi đã tập... đổ rác trong tâm, từ từ hình như tôi không có kẻ thù, tôi học hạnh lành như đất của Thầy. Chẳng lo gì và chẳng biện minh gì. Tôi chẳng biết điều này kéo dài bao lâu nhưng tâm hồn tôi một lúc một thanh thản, nhẹ nhàng an vui.

Tất nhiên bạn không thể làm cho cả thế giới yêu mình, nhưng ít ra những người không thích bạn chưa chắc là họ đã ghét bạn, tâm địa hiền lương, khoan dung độ lượng được thiên thần Bồ Tát bảo hộ, như thế chẳng là một hạnh phúc tuyệt vời sao?

Bài học lớn thứ hai tôi học được từ người Thầy khả kính, đó là một đời sống chân tu: giản dị, tinh tấn, hòa nhã và biết quan tâm đến những người chung quanh. Thầy có những thời khóa công phu rất nghiêm mật mà trừ khi bị bệnh rất nặng không thể thực hiện được, không thì Thầy chẳng hề giải đãi chút nào.

Người tu hành chân chính biết rõ ý nghĩa của hai chữ "vô thường". Khi vô thường đến thì người ta không thể biện bất cứ lý do gì để trì hoãn. Tôi tham gia làm cộng tác viên của báo chùa, bắt đầu học Phật, tập ăn chay, đọc kinh, cũng tự lập thời khóa sáng tối nhưng hời ôi, chẳng bao giờ trọn vẹn. Ôi! Khi thì không có thời gian, lúc mệt, thiếu ngủ, lúc bận khách khứa đến thăm v.v... và v.v... Nhưng sau này mỗi khi tôi có ý nghĩ giải đãi, hình ảnh Thầy lại hiện ra nhắc nhở đến hình ảnh hai chữ vô thường. Chưa hết! Tôi từ từ bỏ tính ích kỷ, tập bao dung, tập quan tâm người khác một cách chân thành không cần biết thân sơ không cần nghĩ giúp họ có lợi gì cho mình không? Hay là, sau này họ phản thì sao? Thật thà mà nói, điều này thật là khó, rất khó!

Tôi đã học theo Thầy và gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống, chẳng phải là kiếm được nhiều tiền hơn hay danh vọng hơn, mà là hết được bệnh nhức đầu kinh niên và nhìn ai

cũng thấy đáng thương, đáng quý. Đấy chẳng phải là hạnh phúc sao?

Thế nên Thầy vẫn là Thầy của tôi, mặc dù bây giờ Thầy đã là Hòa Thượng, dù Ngài chẳng đích thân dạy cho tôi một bài pháp nào.

Tôi chẳng dùng những từ hoa mỹ để tán tụng ai cả, tôi nhìn, học tập, thực hành rồi thấy có đạo lý. Đạo Phật là như vậy, chánh tín mà chẳng phải mê tín!

Thầy tôi là như vậy, một thân giáo tuyệt vời. Một mặt trời soi sáng những đóa hướng dương cần đến ánh sáng chân lý.

Lẽ ra, tôi phải bắt đầu duyên khởi của mình do cộng tác với báo chùa lâu dài, như nói theo đạo Phật là chẳng có khởi đầu và chẳng có kết thúc. Tôi có duyên với tờ báo chùa, từ đó cũng có duyên với những đóa hướng dương trong khu vườn của "Những Cây Bút gần hết mực". Thấm thoát đã mười năm tôi quen và biết nhau, mười năm thăng trầm của tình đạo hữu, bằng hữu, để cuối cùng nhận ra tôi yêu quý tất cả những vị thiện hữu tri thức này biết bao!

Tôi cũng đã học hỏi được rất nhiều những điều hay đẹp của các tiền bối này. Trong quá trình quen biết, tôi có nhiều lỗi lầm, may mà các vị ấy là các Phật tử thuần thành nên chẳng ai chấp nhất gì tôi. Ai cũng hiểu mình đang còn ở địa vị phàm phu, quả vị cam, chanh, xoài, mít gì còn chưa chứng được nên không thể đòi hỏi người khác đối xử với mình như những vị Thánh được. Có điều tôi nhìn nhận tâm ai cũng thiện lương, khu vườn hoa hướng dương của tôi thật đẹp. Dù lá có bị chút vàng, thân có sâu mọt, cành có cong queo thì tất cả đều là tự nhiên, chân thật, không giả tạo chút nào. Chính vì thế tôi chỉ học được những điều mà thân giáo của các vị thiện hữu tri thức này làm: Có vị đi làm từ thiện rất nhiệt tình, năm này qua tháng nọ; có vị tu tại gia rất tinh tấn, dù tuổi cao sức yếu cũng không bỏ khóa tu nào mà các đạo tràng tổ chức; có vị là gương mẫu mực hiếu thảo với cha mẹ già, hay là một người vợ, người mẹ thuần chất Á Đông, tề gia, nội trợ, kính chồng thương con, chịu lui về mái nhà yên phận vợ hiền, dù khả năng có thừa để đi ra ngoài lập nên sự nghiệp; có vị tích cực tham gia các Phật sự, sinh hoạt cộng đồng, tháo vát, năng động nên giúp đỡ được rất nhiều người trong việc công văn, giấy tờ khó khăn. Khổng Tử có nói: "Cứ ba người đi trên đường tất có một người là thầy ta". Còn tôi thì có rất nhiều, tôi tập nhìn cái hay của người để

học theo, cái sở đoản của người cũng học nhưng để soi lại xem mình có thể không để mà tránh.

Báo Viên Giác đã qua bốn mươi năm thành tựu, còn tôi chỉ mới mon men học Phật trước cửa chùa. Thầy tôi bây giờ đã lên đến tầng lầu thứ mấy rồi, tôi vẫn còn lót tót ở tầng trệt leo lên tiếp. Các vị đạo hữu trong vườn hoa hướng dương thuộc nhóm "Những Cây Bút gần hết mực" của tôi vẫn tiếp tục tu học thêm nhiều công đức, còn tôi đang là một hạt hướng dương "vừa nhỏ lại vừa... lép", không biết đến bao giờ mới vươn cao đón ánh mặt trời. Nhưng tôi tin tưởng và quyết tâm bởi vì tôi có ánh mặt trời trong tư tưởng của mình. Mỗi ngày lạy Phật, niệm Phật cầu vãng sanh cực lạc quốc, tôi hy vọng sẽ gặp tất cả các vị thiện hữu tri thức của mình trên ấy.

Tôi đọc báo, viết những bài viết ngắn, rồi biết Thầy tôi, quen với các vị trong nhóm rồi học Phật, rồi thay đổi được nhân sinh quan trong cuộc đời. Cuộc sống trở nên hạnh phúc và an lạc, dù chẳng giàu có gì hơn xưa. Tôi yêu quý và trân trọng tờ báo chùa vô cùng, chắc là chẳng phải riêng tôi biết đâu trong số ngàn ngàn độc giả cũng có người đọc báo, giác ngộ và tìm được hướng đi an lành cho cuộc đời mình, biết đâu!

• **Thi Thi Hồng Ngọc.**

Tháng 01.2019.

Thông Báo Lịch Kỷ Hợi năm 2019



Lịch Tử Vi Treo tường

- tại Chùa Viên Giác	17 €	11 €
- gởi trong nước Đức	19 €	16 €
- gởi ngoài nước Đức	24 €	18 €

"Tha hương gặp cố nhân"

• Trần Đan Hà



Tấm ảnh còn sót lại trong ký ức nhạt nhòa kia, là bức hình chụp chung các anh chị em Hội Cựu Quân Cán Chính VNCH trong buổi họp mặt tại Bataan Phi Luật Tân. Các anh chị em người trước kẻ sau đều qua định cư ở Đức và cuối cùng gặp nhau ở thành phố Reutlingen này. Hôm nay, ngồi nhớ lại cảnh người còn kẻ mất xin hồi tưởng những mẫu kỷ niệm không nguyên vẹn với những người bạn đã về với vĩnh cửu. Và mở lại trang hoài niệm đau buồn trong một giai đoạn đen tối nhất của lịch sử Việt Nam. Thảm cảnh đời 30.4.75 ấy bây giờ nhớ lại thật kinh hoàng. Quê hương tan nát vì chiến tranh, lòng hận thù chất ngất, với cảnh người người vượt biên, vượt biển đi lánh nạn. Bước đường tìm tự do của chúng ta đã trải qua nhiều cảnh tượng hãi hùng, với những lúc lênh đèn trên đại dương mê mông, sóng gió dập vùi, bị nạn hải tặc hoành hành cướp bóc, hãm hiếp. Giờ nghĩ lại những giây phút trải qua ấy thật kinh hoàng. Đôi khi có cảm tưởng cuộc đời như một giấc mộng...

Những cảm xúc trào dâng hôm nay, đã chắt chứa trong lòng từ nhiều năm tháng qua bao chuyện vui buồn. Hiện tại tuy còn sống nơi xứ lạ quê người, nhưng hình như đã cảm nhận niềm hạnh phúc, ấm áp bởi tình thương bao la của tha nhân đang dang rộng vòng tay nhân ái, để cứu giúp thân phận của kẻ lưu vong. Những người ngỡ tưởng cuộc đời đã đi vào ngõ cụt, bởi những kẻ vô tâm đã đuổi cùng diệt tận. Bây giờ được cứu vớt như hồi sinh trở lại trong một thế giới tự do dân chủ thật như nguồn hạnh phúc chào đón. Sự kiện này có tính lịch sử hùng hồn mang màu

sắc bi tráng của dân tộc Việt Nam, đối với những người yêu chuộng tự do, dân chủ và độc lập nước nhà. Trải qua bao thăng trầm nhưng vẫn đứng vững và bước đi tìm lý tưởng cho cuộc đời.

Nên tôi xin mượn một câu trong bài thơ không rõ tác giả, làm tựa đề cho bài viết này „Tha hương ngộ cố tri“. Hình như đối với người ly hương, thì có lẽ nỗi nhớ về quê nhà, về người thân và bằng hữu là thường xuyên hiện diện trong tâm thức của họ. Cho nên, nơi xứ lạ quê người mà gặp được người đồng cảnh thì có thể cho là nguồn hạnh phúc vô biên.

Trong số bằng hữu tôi quen biết ấy, có một số nhà văn nhà thơ. Khiến cho tôi “đối cảnh sinh tình” tạo nguồn cảm mà tập tành làm quen với nếp sống tao nhã của người xưa. Tuy cuộc sống chưa thích hợp với xã hội mới, nền văn hóa khác biệt cũng như không mấy rảnh rang nhàn hạ, nhưng cũng dành đôi phút để mộng mơ làm nên cảm hứng và ghi chép lại cho đỡ buồn, những mong mai sau làm kỷ niệm. Như tâm sự cụ Quách Tấn ngày xưa:

"Mai chiều ắm cháu nấu ăn.

Ngày dư chút đỉnh viết văn đỡ buồn"

Những văn hữu tôi quen biết đến sinh sống tại miền Nam nước Đức này gồm có: anh Vũ Ngọc Long, anh Phan Ngọc, anh Vũ Nam, anh Huy Giang, anh Nguyễn Song Anh... Chúng tôi đều cộng tác với tờ báo Viên Giác từ nhiều năm. Đây cũng là một nhân duyên vô cùng thú vị. Nói đến mối duyên văn nghệ này thì xin kể lại một vài chi tiết liên quan: "Sau khi việc định cư ổn định, chúng tôi nghĩ đến việc tìm một mái ấm tâm linh. Nên rủ nhau về chùa Viên Giác ở Hannover tham dự các ngày lễ lớn của Phật giáo, như lễ Phật Đản và lễ Vu Lan báo hiếu. Trong những lần về chùa ấy, chúng tôi được đọc sách báo của chùa. Nhận thấy đây là món ăn tinh thần không thể thiếu, nhất là trong hoàn cảnh tha hương này. Trong đó chúng tôi tâm đắc nhất là tờ báo Viên Giác. Một tờ báo chủ trương cả đạo lẫn đời, có tin tức thời sự, nhận định văn học, có sáng tác thơ văn, có giáo lý phổ thông, có con đường vào đạo... Đọc báo Viên Giác một thời gian, thì chúng tôi tập tành viết lách. Gửi bài cho báo được đăng là một niềm vui khôn tả. Rồi quen dần và cộng tác thường xuyên. Có lẽ, nhờ vào nhân duyên Thầy Sáng Lập Chủ Nhiệm là người rất yêu văn chương chữ nghĩa, nên Thầy rất trân trọng công trình của những người sáng

tác văn học nghệ thuật. Thầy khuyến khích và giúp đỡ những người tuy chưa thành danh, nhưng đang nỗ lực và tận tụy, bằng những lời khen ngợi rất chân thành. Đây có thể nói là một tấm lòng yêu thương của Thầy, là động lực tương tác để giúp đỡ những cây viết mới hầu giữ vững tòa soạn báo Viên Giác còn hiện hữu cho đến ngày hôm nay".



Mỗi năm Thầy Chủ Nhiệm cho tất cả anh em họp mặt một lần với danh nghĩa "Họp Ban Biên Tập Báo Viên Giác", nhưng thật ra Thầy cho chúng tôi một dịp gặp gỡ để hàn huyên tâm sự, trao đổi kinh nghiệm, thắt chặt tình thân, cũng như hâm nóng tinh thần phục vụ tha nhân. Như công việc tu học của người Phật tử vậy. Như bức hình trên đây, trong mỗi lần họp báo chúng tôi đều được Thầy Chủ Nhiệm khoản đãi những bữa ăn chay đạm bạc nhưng đầy tình nghĩa, và trong những lần trò chuyện ấy đã để lại, đã ghi dấu nhiều kỷ niệm thân thương. Thêm nữa, trong những dịp này, anh Phù Vân Chủ bút Báo Viên Giác cũng giới thiệu chúng tôi vào sinh hoạt trong Trung Tâm Âu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại. Lúc ấy gặp thêm một số nhà văn nhà thơ ở Pháp như Bác Thái Văn Kiểm, bác Phạm Việt Tuyền, anh Từ Nguyên, anh Hoài Việt, anh Mạnh Bích, anh Từ Trì, anh Vũ Thái Hòa, anh Hồ Trường An, anh Nguyễn Hoàng Bảo Việt, anh Trần Quang Hải, và các nữ sĩ như chị Trần Thị Diệu Tâm, chị Huyền Châu, chị Đặng Mai Lan, chị Bình Phương, chị Bích Xuân, chị Trúc Giang. Ở Đức thì có thêm anh chị Bùi Hạnh Nghi, anh Trường Hà...

Đặc biệt có anh Huyền Thanh Lữ tuy anh ở miền Tây Đức, nhưng anh có đứa con cưới vợ tại địa phương Reutlingen, nên anh hay về thăm viếng nhà thông gia. Chúng tôi thường gặp nhau nhiều lần sau này trở nên quen thân. Anh từng là một nhà giáo, một nhà đấu tranh, và nhất là một

người đã từng đem hết tất cả tâm huyết của mình để phụng sự cho nền Văn học nước nhà. Anh đã để lại cho hậu thế những sách sáng tác, biên khảo và dịch thuật rất công phu và rất có giá trị về Văn học.



Anh đã đóng góp bài vở cho các báo phát hành tại Âu châu. Những sách trước tác của anh phần nhiều đều có công dụng cho việc giáo dục. Tuy ảnh hưởng tư tưởng cổ xưa, lối suy nghĩ như đóng khung vào

khuôn phép chỉ được sắp xếp của người lớn và chương trình giáo dục theo "lối học từ chương". Nhưng xét cho cùng thì với thời đại văn minh nào đi nữa, có ai không yêu chuộng những tư tưởng nhân bản như: "Nhân. Lễ. Nghĩa. Trí. Tín".

Nhớ lần trong lúc đàm đạo về chuyện văn thơ, anh đã dẫn dắt tôi bước vào thế giới của "Đường Thi". Một thế giới cô đọng, nhưng rất phong phú đa dạng, ẩn chứa nét đẹp kín đáo sâu thẳm, lắng mạn liêu trai. Mà tôi nghĩ nếu không ai mở cửa thì khó lòng xâm nhập vào thế giới ấy. Thế giới chứa đựng rất nhiều điển tích, huyền thoại. Nếu không am hiểu thì khó lòng bước vào để thưởng thức một thể thơ bó buộc bởi niêm luật, vần điệu. Một thể thơ dành cho khoa cử ngày xưa mà bất cứ ai mong muốn trở thành khoa bảng đều phải "kiên trì dùi mài kinh sử". Nên khi được anh hướng đạo cho tôi về nghệ thuật thưởng thức, chỉ cho biết thế nào là thơ hay, thế nào là thơ hỏng. Phải am tường luật thơ, trước nhất là nói về cách lập Ý và cấu Tứ. Ý là nội dung của bài thơ. Gồm có Tình, Lý, Cảnh, Sự là bốn tiêu chuẩn chính. Nên mới chia ra nhiều loại thơ như thơ biểu tình, thơ thuyết lý, thơ tả cảnh, thơ tức sự. Rồi đến thi điệu, tiết tấu... thật nhiều yếu tố lập thành nên cũng khá rối rắm. Những khi không có dịp gặp gỡ, thì tôi lại viết thư để hỏi anh những điều chưa biết. Mỗi lần như vậy anh lại viết thư giải thích vài ba trang gởi cho tôi. Như một học sinh "hàm thụ" tôi đã học hỏi nơi anh khá nhiều. Thật vô vàn cảm tạ công đức của anh, cho không chỉ riêng tôi mà rất nhiều người yêu mến

văn chương đã gián tiếp hay trực tiếp thụ hưởng.

Nói theo quan niệm nhân gian thì anh đã làm tròn bổn phận của một người công dân, đối với gia đình và xã hội, đã chu toàn mọi công việc với một tấm lòng phụng sự tha nhân. Nói theo tinh thần Phật giáo thì Đạo nghiệp của anh đã gieo trồng những nhân lành, thì bây giờ anh gặt hái những quả tốt là điều có thể hiểu được. Tôi rất tin tưởng rằng hương linh anh sẽ sớm được vãng sanh đến thế giới an lạc. Vì tuy anh xuất thân từ Nho học, ảnh hưởng sâu đậm về Nho giáo, nhưng đồng thời anh cũng có nghiên cứu về Phật học, và cuối cùng anh cùng gia đình đều tin Phật, nên anh đã quy y có Pháp danh là: Giải Thoát. Thầy Giác Bảo, gia đình thông gia với anh, điện thoại cho tôi biết là anh đã qua đời ngày 10.01.2011 tại Duisburg nên tôi có dịp cùng với Thầy đi dự tang lễ.

Đây là căn gác xếp của anh Vũ Ngọc Long ở



Lichtenstein. Nơi đây Anh Phù Vân đã nhiều lần đến thăm bạn và cùng nhau chuyện văn, như một trạm dừng chân thăm viếng các văn hữu ở miền Nam nước Đức. Anh Vũ Ngọc Long làm việc trong một hãng dệt như anh tự nhận trong bài

thơ có tựa đề: "Tên Se Chỉ Lưu Đây":

Như cuộn chỉ quay quanh trục 180 vòng một phút.

Những âm thanh cuồng loạn.

Mãi vắng vắng dù ta đã rời xa một đêm đen mộng mị...".

Anh sinh năm 1946 tại Thái Bình, Bắc Việt, di cư vào Nam năm 1954. Năm 1982 lại một lần nữa vượt biển tìm tự do được tàu Cap Anamur vớt, đưa tới Phi Luật Tân. Anh là người cộng tác với báo Viên Giác rất sớm, hình như từ những số báo đầu tiên.

Cũng như anh rất sốt sắng tham gia hầu hết các tổ chức chống cộng ở hải ngoại. Anh thường

đi khắp Âu châu để thuyết trình về tình hình đất nước hiện tại và cùng góp sức trong việc ủng hộ các tổ chức Nhân Quyền trong nước. Có lẽ vì vậy mà mấy năm sau này anh vắng bóng trên diễn đàn Viên Giác.

Ngoài ra với bút hiệu Hạ Long trong các bài tùy bút, thơ và truyện ngắn. Anh đã có sách xuất bản trước năm 1975 và tại hải ngoại. Đặc biệt là "Tìm Nẻo Đường Về" (Tham luận chính trị) tác phẩm mở ra một thế tranh đấu với bạo quyền cộng sản rất mới mẻ, đầy tính thuyết phục giới trẻ. Như cuốn cẩm nang nuôi dưỡng ý chí đấu tranh để mong đem lại cho đất nước Việt Nam độc lập, dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo để đồng hành với các quốc gia tân tiến trên thế giới. Anh là nhà báo thực tài đã sinh hoạt trong văn giới của miền Nam trước đây. Anh thường tham gia các phái đoàn phá bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh. Ủy Ban Điều Hợp Nghị Hội Âu Châu hội thảo và tuyệt thực do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức tại trụ sở Quốc Hội Âu Châu tại Strasbourg, Pháp. Tham gia phong trào đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ ở Việt Nam tức Liên Minh Việt Nam Tự Do tại Đức... Thật ra tôi đã quen biết anh Long tại Bataan Phi Luật Tân trong ngày ra mắt Hội Cựu Quân Cán Chính VNCH và nhận cờ Việt Nam do Đại Tá Phi Banzon trao. Lá cờ do ông giữ lại sau khi tòa Đại Sứ VNCH đóng cửa tại Manila khi CSVN chiếm toàn miền Nam (10.10.1982).

Khi đến định cư tại Đức, chúng tôi lại gặp nhau tại trại tỵ nạn Rappertshofen. Thời ấy bác Thiện Dũng Vũ Ngọc Tuấn làm trưởng trại, anh Vũ Ngọc Long làm phó, và tôi đến được đề cử làm thư ký. Sinh hoạt chung với nhau được một năm thì chúng tôi ra trại để tìm việc làm. Nhưng cùng ở chung một thành phố nên cuối tuần thường gặp nhau uống cà phê và chuyện văn. Nhờ vào một nhân duyên được gặp gỡ với những



trí thức yêu nước có tinh thần rất xông xáo trong các cuộc biểu tình chống cộng. Nên tôi thấy hiện tại tuy mang thân phận kẻ lưu vong, nhưng cũng thấy ấm lòng và an ủi như lúc này.

Văn Thi hữu Huy
Giang Trần Ngọc Nam
sinh năm 1949 tại

Rạch Giá Việt Nam. Huy Giang xuất thân là người hùng của giới trẻ Việt Nam trước năm 1975. Anh gia nhập vào binh chủng Mũ Xanh, là một trong những binh chủng thiện chiến nhất. Anh đã từng vào sinh ra tử trong các chiến trường Lam Sơn 719 năm 1971 và Mùa Hè Đỏ Lửa năm 1972, 1973, nhiều lần bị thương từng điều trị tại Tổng Y Viện Cộng Hòa.

Thế nhưng khi bước vào con đường văn nghiệp thì anh lại gìn giữ được một hình ảnh tinh khôi của tuổi học trò mộng mơ. Anh có một tâm hồn ngây thơ nhưng đôn hậu, hiền hòa chất phác tuổi thơ của quê hương miền Tây. Nên anh viết về tuổi thơ thật hồn nhiên và giản dị, hiền hòa mơ màng trôi theo như dòng sông êm xuôi. Anh đã thành công khi viết những loạt bài về tuổi thơ cộng tác với tờ báo Măng Non tại Đức. Như anh Từ Nguyên VBAC ở Paris kể lại rằng: *"Như vậy là từ đó, tôi biết Huy Giang vừa viết truyện trẻ em, vừa làm thơ trẻ em. Một lần trong một buổi họp Văn Bút Âu Châu, tôi nghe ai đó nói: Huy Giang làm thơ còn hay hơn viết truyện. Tôi nghĩ rằng cả hai. Huy Giang đều có năng khiếu, đều có tài. Và lại để thời gian ra trau giồi nữa"*.

Như vậy cũng đủ khẳng định rằng Huy Giang là một văn tài. Vì anh xuất thân là người hùng của binh chủng mũ xanh, đi khắp muôn phương, khi lên bờ khi xuống nước, xông pha giữa lằn tên mũi đạn, khói lửa ngập trời Nam. Đúng ra có lẽ anh sẽ kể lại những nhịp bước kiêu hùng, của bao phen vào sinh ra tử. Nhưng không anh lại một thân một mình lội ngược dòng để tìm về với tuổi thơ tinh khôi và thánh thiện. Anh đã vẽ lại một cách trung thực thân phận của các em bé quê sống trong cảnh chiến tranh loạn lạc: *"Nét đặc biệt trong văn chương của Huy Giang, là vẽ lại thật tỉ mỉ những tuổi thơ bất hạnh, xa xứ đang dò dẫm tìm về với cội nguồn yêu dấu. Tìm về để được hiểu:... Hai nhánh sông Tiền Giang và Hậu Giang có chảy qua quê nội con không? Như câu hỏi của thằng Hùng (trong Nụ Yêu Thương), một câu hỏi thật đơn sơ nhưng dư âm lại vang mãi trong lòng tôi... Tìm về để được bơi lội trong dòng sông ngọt ngào tuổi nhỏ. Tìm về với tình yêu bao dung của cha mẹ. Tìm về với uy nghi của phong tục cổ truyền dân tộc. Tìm về để biết chốn khởi hành hôm nay đi vào lữ thứ"*.

(trích Những Nụ Hoa Bần của Huy Giang).

Nhiều người nhận xét Huy Giang là cây viết

thực tài khi viết về tuổi thơ, tôi thấy có lẽ rất chính xác. Vì như cố giáo sư Phạm Công Thiện sau này lớn lên đi khắp thế giới, mỗi khi có dịp ngồi nhớ lại tuổi thơ của mình, ông vẫn quả quyết rằng, khắp thế giới không có nơi nào thơ mộng hơn cảnh tượng này: *"Tuổi thơ tắm sông, ăn bắp, khắp thế giới không có cảnh tượng nào thơ mộng hơn nữa. Nó ngồi học lại từng tên cây lá, từng bông hoa quê hương. Cuộc đời của nó được lớn lên giữa những đám dừa nước, bắp, lau, sậy, lác, dứa, vẹt, cóc kèn, ô rô"*. (trích)

Tôi rất tự hào về những văn hữu tại xứ Đức này tôi đã gặp, đã giao hảo trong một thời gian dài. Đã giúp cho tôi có thêm chút vốn liếng kiến thức về cuộc sống và viết từ bao nhiêu ngày tháng qua. Đồng thời tôi mới biết thêm được những tấm lòng bền bỉ đấu tranh cho quê hương dân tộc. Và công trạng của họ sẽ mãi còn lưu danh muôn đời như người xưa đã nói:

*"Nhân sinh tự cổ thùy vô tử
Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh"*.

*

Hôm nay ngồi viết lại trang hoài niệm của những ngày tháng lưu vong nơi xứ lạ quê người. Lòng tôi thấy băng khuâng về một thời thật nhiều kỷ niệm. Những kỷ niệm không bao giờ phai mờ vì thời gian có trôi đi, nhưng những ân tình đối với tha nhân, gia đình và bằng hữu thì vẫn muôn đời hiện hữu. Tôi cảm thấy mình thực sự hạnh phúc. Xin cảm ơn đời, cảm ơn người đã cho tôi cái nhân duyên tương hội này.

Nguyện cầu cho đất nước Việt Nam sớm thanh bình.

• **Trần Đan Hà**

Reutlingen, tháng 01.2019



Chữ duyên với báo Viên Giác

• Trần Thị Hương Cau

Càng ngày tôi càng thấm thía chữ “Duyên” trong đời sống. Duyên được định nghĩa đơn giản là nguyên nhân đưa đẩy đến sự việc. Còn trong cuốn Danh từ Phật học của tác giả Tâm Tuệ Hỷ đã ghi rõ “Vạn vật do nhân duyên tụ hợp thì thành, nhân duyên ly tán thì hoại”.

Do đó, việc tôi gắn bó với Báo Viên Giác từ bao năm qua theo tôi không chỉ là sự tình cờ của một lần ghé chân thoáng chốc, mà như do một mối duyên rất thâm sâu nào đó đưa đẩy, nên lương duyên này mới bền bỉ qua bao năm tháng, ngày lại càng thấm thấu hơn. Lúc chưa hiểu Giáo Pháp thì nhìn việc hợp tan hay kết luận là do số phận, do rủi may trong đời sống, nhưng nay nhờ Đức Phật dạy bảo nên người Phật tử dễ dàng thấu triệt được rằng, mọi sự vật phải có duyên khởi từ do nghiệp lực từ bao đời bao kiếp, nảy sinh vô số tác động hỗ tương đan xen mới dẫn đến hữu duyên, thắng duyên cho đời kiếp này như thế.

Tôi học kỹ thuật nhưng vốn mê sáng tác từ nhỏ nên lần đầu tiên đến góp mặt với Báo Viên Giác ngỡ chỉ là góp vui văn nghệ. Sau đó được trợ duyên nên không chỉ đóng khung trong khuôn khổ sáng tác, tôi và các chị trong nhóm “Những cây bút nữ” còn được gieo duyên với Báo Viên Giác ngày càng sâu đậm từ sự đỡ đầu của Thầy Thích Như Điển và anh Chủ Bút Phù Vân qua hai lần ra mắt sách. Rồi từ đó, cứ mỗi lần nói đến Báo Viên Giác chợt thấy chao ơi là gần gũi, y như một tổ ấm thứ hai của chính mình chứ không như những tờ báo khác mà tôi thường gửi bài. Thành thực mà nói, trong Nhóm Bút nữ chúng tôi, mỗi người chúng tôi đều sở hữu một cá tính khác nhau với vợ nên buổi giao đầu không tránh khỏi những trầy xước rất đổi... vô duyên, nhưng dần dà qua những chiêm nghiệm từ mỗi bản thân, qua những bảo ban của cánh chim đầu đàn là anh Chủ Bút vốn rất từ tốn bao dung, những cây bút nữ chúng tôi đã biết bao mòn “Cái tôi” sao cho hết gai góc, để chấp nhận nhau, sống hòa thuận an ổn, tịnh lạc, bỏ đi mọi thiên kiến vô minh trong lòng. May mắn chị em Bút nữ chúng tôi đều là hàng Phật tử thuần thành luôn biết vâng lời Phật dạy “thực hành tư tưởng Lục Hòa” để thương yêu nhau, mang niềm

vui an lạc đến trước tiên là cho mình và sau đó cũng cho những người quanh ta.

Đến với Báo Viên Giác càng thêm lợi lạc là nhìn quanh thấy ai cũng là bạn đạo nâng đỡ, chỉ về những non nớt trên đường tu cho mình. Người chậm chân như tôi càng được không bao giờ phải bị uống nước đục (*Trâu chậm uống nước đục*) mà được học hỏi bao nhiêu là kinh nghiệm, phương cách tu tập của các chị, em đi trước, rồi từ đó thấy kính phục Đấng Từ Phụ hơn muôn lần đã để lại cho thế gian vô số những điều vi diệu, hầu cứu cánh cho ta được bình an trước cuộc sống vốn gập ghềnh và bế tắc này. Đức Phật là người đã thoát khổ nên Ngài là bậc Đạo sư, là người Thầy chỉ đường cho chúng ta cũng sẽ thoát khổ như Ngài.

Chuyện kể rằng, có một người đến thưa với Đức Phật như sau:

- “Thưa Đức Phật, tại sao cuộc đời con luôn gặp những điều không vui, con luôn phải sống trong lo lắng và phiền muộn?”

Đức Phật chỉ nhìn người đó mỉm cười và nói:

- “Muốn sống thanh thản, không phiền não, chỉ có thể phải biết **BUÔNG BỎ**”.

Tuy nhiên, câu trả lời của Đức Phật khiến người đó vẫn chưa thỏa mãn. Người đó lại hỏi:

- “Thưa Đức Phật, trên đời này có muôn triệu người, cũng chính là có muôn triệu phiền não. Nhưng cách mà Ngài đưa ra chỉ duy nhất, há chẳng phải mâu thuẫn lắm sao?”

Đức Phật điềm đạm hỏi lại:

- “Buổi tối khi đi ngủ, người có hay nằm mơ không?”

- “Thưa, tất nhiên rồi. Con rất hay nằm mơ”, người đó trả lời.

- “Vậy những giấc mơ ấy có đều giống nhau không?”, Đức Phật lại hỏi.

- “Tất nhiên là không giống nhau rồi thưa Ngài.”

- “Thế có hay gặp ác mộng không?”, Đức Phật mỉm cười hỏi tiếp.

- “Vâng, con rất hay gặp ác mộng.”

- “Người ngủ cả nghìn vạn lần, có nghìn vạn lần nằm mơ thấy ác mộng”, Phật Tổ mỉm cười nói tiếp “Nhưng cách duy nhất để thoát khỏi những cơn ác mộng lại đều rất giống nhau. Đó chính là tỉnh dậy”.

Nghe xong câu trả lời của Đức Phật, người ấy bất chợt tỉnh ngộ. (Tóm tắt từ trang <http://soha.vn/20170923144806691.htm>)

Nói thì đơn giản, chỉ gói gọn trong hai chữ **BUÔNG BỎ** nhưng khi thực hành thì biến thiên

muôn hình vạn trạng. Buông bỏ nghĩa rộng là không chấp nê, không ganh tị, không tranh cãi, không thù hằn, không vướng mắc thị phi... được như thế thì tâm sẽ nhẹ nhõm, thanh thản biết dường nào. Song song đó là gieo trồng nhân duyên thiện lành, tu tập ba nghiệp thân, khẩu, ý cho thật tử bi trong sáng, tránh xa những điều ác, bất thiện vốn luôn là Tam Độc không ngừng cảm dỗ quanh ta.

Phật còn dạy thêm: **"Thân người khó được, Phật pháp khó nghe"**. Thân người mà Phật đang nói là thân tương lai, chứ không phải thân hiện tại. Kiếp trước vì khéo tu nên nên kiếp này ta được làm người, nhưng có gì bảo đảm kiếp sau chúng ta có được tái sinh trở lại làm người hay không?

Thường thì thế gian cho rằng chết là hết, mọi thứ đều trở về với cát bụi. Chính vì không biết rõ giáo lý căn bản của đạo Phật là Luật Nhân quả nên một số người cứ sống theo bản năng sinh tồn, mặc tình làm việc xấu ác mà không sợ cái quả. Ngờ đâu, Luật Nhân quả không bị hạn chế bởi thời gian, có khi nhận quả báo ngay trong đời này (Hiện báo), có khi đời này làm thì đời sau mới nhận (Sanh báo) và cũng có khi từ nhiều đời trước gây ra, đến đời này mới nhận (Hậu báo)... Đức Phật là bậc Đại Giác Ngộ do tu đã chứng nên Ngài thấy được cái vòng lẩn quẩn của con người, sau khi chết thân này sẽ hoại, nhưng tâm thức của chúng ta vẫn còn và tiếp tục tái sinh vào cõi lành hay cõi dữ, do kiếp trước đã gieo tạo.

Nói đến Báo Viên Giác không thể quên Người sáng lập ra nhịp cầu yêu thương đến mỗi gia đình Việt Nam từ đấng đấng 40 năm qua (01/1979 - 01/2019): Đó chính là Phương Trưởng Thích Như Điển. Tìm đọc lại Lời Tựa của Báo Viên giác cách đây 15 năm (2004) của Phương Trưởng chúng ta không khỏi rưng rưng cảm động vì lời lẽ chân chất thấm đượm đạo hạnh của Hòa Thượng:

"Xin cảm ơn chư Phật Từ xa gần đã hỗ trợ cho Viên Giác lâu nay và mong rằng những năm tháng tiếp theo quý vị cũng còn là những thành viên tích cực nhất của Chùa Viên Giác, là độc giả của Báo Viên Giác và cũng là một cổ động viên của cơ quan ngôn luận này nữa."

Xin cảm ơn chư Phật và chư vị Bồ Tát đã gia hộ cho con có được một sức khỏe bền bỉ, suốt trong 25 năm qua chưa bỏ một lần viết lời tựa cho báo Viên Giác và cũng trong suốt 25 năm



Saigon, Tết xưa

*Tết tô chợ Tết thăm anh đào
Tết gọi chim rừng cất khúc cao
Tết chạy phố phường oang tiếng nói
Tết men mái ngói, ngậm câu chào
Tết trêu thiếu nữ duyên ngây ngất
Tết ghẹo thi nhân điệu nhã tao
Tết đã về rồi, giam Tết lại
Tết đừng ảm ó, vượt qua rào.*

• Ngọc Như

qua chưa bao giờ bị con bệnh hành hạ quá 3 ngày và nhờ đó mà con có đủ nghị lực nội tại để chiến thắng với chính mình, hướng đời mình và tha nhân vào con đường chân thiện mỹ. Đời là thế và Đạo cũng vậy thôi! Nhiều khi cũng phũ phàng và lắm sầu muộn; nhưng tôi đã chấp nhận khó khăn để vượt qua thì không có một thử thách nào mà không cần phải tôi luyện. Tất cả là những bài học vô giá cho cuộc đời tu học và hành đạo của mình. (Hòa Thượng Thích Như Điển)".

Đọc lại để thấu hiểu và tri ân hết tất cả những công sức mà Thầy của chúng ta đã không bao giờ quản ngại để gìn giữ, tu bồi cho Báo Viên Giác ngày càng phát triển thành công vượt bậc như hôm nay. Không quên cảm ơn anh Chủ bút Phù Vân, các chú bác anh chị làm những công việc trong Tòa Soạn, trong Ban Biên tập, Ban Kỹ thuật, chỉnh sửa bài vở... Tất cả những công việc này tuy âm thầm nhưng đều mang tính chất quyết định để Báo Viên Giác được trường tồn cũng như được đón nhận hoan hỷ như món ăn tinh thần không thể thiếu cho hàng ngàn gia đình Việt Nam ở hải ngoại từ suốt 40 năm qua.

Với số báo Kỷ Niệm 40 năm thành lập Báo Viên Giác này, tôi xin gửi đến Tòa Soạn những lời tri ân chân thành nhất và cầu chúc Báo Viên Giác mãi mãi trường tồn, ngày càng rạng rỡ khắp năm Châu.

(06.01.2019)



• **Trần-Phong-Lưu**

Tờ báo Viên Giác đầu tiên tôi nhìn thấy tại phòng một người cùng tỵ nạn trong trại Caritas ở Schwalbach (Saar) là quyển báo Viên Giác khổ A5, bìa giấy "Sơ mi" màu vàng, tức bìa giấy carton mỏng vẫn đóng tập *cours*, quay Ronéo bài giảng hồi còn đi học. Mượn về xem, hình bìa in hình tháp Phước Duyên, chùa Thiên Mụ, Huế và là Đặc san xuân số 6 tháng 12 năm 1980 gồm 80 trang. Sau này nhìn lại các bức ảnh tôi mới hình dung được ngôi **Niệm Phật Đường Viên Giác** trước đây ở số 37 đường Kestner, Hannover 1 và 2 tấm ảnh cuối ghi lại buổi lễ Vu Lan 2524 Phật lịch.

Mới đây anh Chủ bút vừa chuyển cho tôi hình chụp bìa tờ báo Viên Giác đầu tiên phát hành ngày 1 tháng 1 năm 1979 (vào lúc đó tôi còn ở Việt Nam) là đặc san số 01 ghi: Cơ quan Ngôn luận Thông tin liên lạc của SV và KB Phật Tử Việt Nam tại CHLB Đức in hình Đức Phật ngự trên tòa sen trắng cũng trên bìa giấy "sơ mi" vàng trang trong in mục lục và ghi tên những vị mà tôi mới bắt đầu biết đến khi đọc, Chủ Trương: Đại Đức Thích Như Điển, Thực hiện: Mai Vi Phúc, Kỹ thuật: Thị Chơn. Trang hai thư Tòa soạn, mở đầu với lời dạy của Đức Phật Thích Ca: "Ta là Phật đã thành, các người là Phật sẽ thành",... Phật tính ẩn tàng nơi mỗi chúng sinh"...

Tờ **VIÊN GIÁC**, Bộ mới số **1**, tháng 2 năm 1981, góc bên cạnh tên báo bắt đầu thêm biểu hiệu bàn tay đỡ bánh xe Pháp luân, đã tiến lên khổ giấy trắng A4. Hình bìa in tranh khắc gỗ của họa sĩ Võ Đình, dường như là tranh gà trên vệt trắng, chắc tượng trưng cho ngày, giữa hai màn đen không đồng đều, có lẽ tượng trưng cho màn

đen vì có ánh trăng tròn nơi màn đen lớn. Tôi nhìn ra hình gà do chùm lông cổ và bộ lông đuôi. Kể cả bìa này tờ báo đếm được 40 trang. Mục lục ở trang trong ghi lời đầu và những bài về Phật Giáo VN xưa và nay, Phật Giáo và tuổi trẻ, Phật Giáo và Khoa học...

Hình bìa số 2, tháng 4, 81, tranh khắc gỗ cánh sen trắng trên nền xám với những đường gân xám và đen, gối trên những cánh hoa xám gân sọc đen. Nền xám trông giống dầy đất bên bờ sông đen, một cội tùng mọc lên ở mũi đất và một cánh hạc bay qua. Trong thư Tòa soạn Thầy mở đầu: *Với tâm nguyện phục vụ đồng bào Phật tử, Viên Giác không ngừng nỗ lực cải thiện tờ báo mỗi ngày một thêm thích hợp với đời sống tinh thần của chúng ta.* Trang 2 đăng bài *Phật giáo như một sức dung hóa nhiệm mầu* của Trương Đình Thụy, tr.6: *Để đi đến một nền Phật giáo Dân tộc* của Minh Hạnh.

Số 3 ra tháng 6 năm 81, kỷ niệm Phật Đản 2525 vẫn lấy tranh khắc gỗ của Võ Đình làm trang bìa. Hình phân hai phần đen xám: Phần đen như ao nước với những đường gân như lau sậy nghiêng về một phía, như ngả theo chiều gió. Hai đoá sen vươn lên ngay giữa nền đen. Đoá sen 1 trắng lớn nổi hơn trên nền xám, đoá sen phía sau nhỏ hơn chỉ vẽ những nét trắng viền ngoài các cánh sen.

Trang hai bên trong đề tựa "*Một sớm trong vườn Lâm Tì Ni*" của Võ Đình Cường viết về một vị Giác Ngộ mới ra đời. Nhờ thời gian rảnh rỗi tôi đã đọc ngẫu nhiên bài Phật giáo Việt Nam thời Pháp thuộc: *Tổ Khánh Hòa và cuộc vận động chấn hưng Phật Giáo Nam Kỳ* (1920), đặc biệt bài: Bản Sắc của PGVN để đi đến một nền Phật Giáo Dân Tộc: *Đạo Phật là một đường lối sống, một lẽ sống. Nhưng đạo Phật không phải là những khuôn khổ giáo điều và giới luật khô khan, cứng cỏi, thiếu tính chất sống động. Một giáo lý có gần ba ngàn năm lịch sử truyền bá, luôn luôn phát triển với thời gian, thích nghi với không gian, hòa hợp chặt chẽ với cuộc sống...* Trong bài Thiền học, mở đầu: Điều căn bản để học *Thiền* là phải có *Tâm cầu đạo*, nghĩa là „phát Bồ Đề Tâm". Đó là việc trên cầu Bồ Đề, hạ hóa chúng sanh. Rồi đến Phật giáo thực hành Pháp môn Tọa Thiền. Báo cũng có những trang viết chuyện đời thường như „Xôi bánh ngày Rằm" của Hồ Trường An và tôi đã đọc hết kể cả phần tin tức với những hình ảnh: Phật giáo Việt Nam

Tây Đức hành lễ chung với Thiên Chúa Giáo tại nhà thờ lớn Paderborn:

Hình 1, Trong khi hành lễ, Hình chụp 3 vị đang đứng trên nền cao của cung Thánh, cả 3 vị mang tên đều bắt đầu bằng chữ D (Đức Tổng Giám Mục Degenhart đội mão triều, cầm tờ giấy dài đứng trên bục giữa, Linh mục Nguyễn Trung Điểm đứng bên phải, Đại Đức Thích Như Điển (trẻ nhút) cầm micro đang phát biểu.

H.2, Thầy đắp y vàng đứng nói vài lời cùng đồng bào Phật tử cũng như không Phật tử.

H.3, rước Thánh lễ cùng với quý Cha.

H.4, Ngoài lộ xe cộ đông đúc Thấy chỉ mặc phong phanh bộ tăng phục nâu bên cạnh ông Đức cao niên vận Pardessus ni dầy trên đường đi đến Kopinhaus. Không biết trời có lạnh không nhưng nhìn Thầy vẫn tươi cười như một Tăng sinh trẻ đang đi học.

Những bức ảnh sau ghi lại các hình chụp những ngày hội thảo về Phật giáo trong phòng họp trước chánh điện chùa Viên Giác cũ.

Trang bìa lưng in bài hát với các dòng nhạc Trầm Hương Đốt.

Qua số 4 hình bìa đã đổi qua ảnh Đức Phật đứng trên tòa sen, trước cây Bồ Đề và hậu cảnh vườn Nai, kỷ niệm Vu Lan vì trang chủ bên trong tựa *Vu Lan Bồn* do TT. Thích Thiện Hoa viết: Mở đề 1- Công ơn sanh thành dưỡng dục rất lớn lao, 2- Vậy làm con phải báo đền ơn Cha mẹ. Chánh đề: Vu-Lan-Bồn là phương pháp báo hiếu hiệu quả nhất. Định nghĩa, nguyên nhân Phật dạy Pháp Vu Lan... Bài *Ảnh hưởng Phật giáo trong thi ca Việt Nam* của Phan Xuân Sanh rất đáng đọc: Phật giáo đến Việt Nam với sứ mệnh Văn hóa. Nhờ mục này tôi mới rõ Phật giáo du nhập vào nước ta khởi đầu từ thế kỷ thứ nhất qua thế kỷ thứ 2 do sự hướng dẫn của ba nhân vật Ấn Độ, Ma Ha Kỳ Vực, Khương Tăng Hội, Chi Cương Lương và 1 vị Trung Hoa, tức ngài Mâu Bác. Ảnh hưởng Phật giáo trong ca dao, qua các nhà thơ thế kỷ 13, 14 đời Trần, Nguyễn Du đến các nhà thơ hiện đại. Mục Phật học thường thức đăng bài Cúng dường Tam Bảo.

Các trang hình phía sau ghi lại kỷ niệm Phật Đản 2525, năm cử hành lễ an vị Tôn tượng đức Thích Ca Mâu Ni. Số người tham dự 3 ngày Đại lễ lên đến 1000. Số người trong đêm văn nghệ 16 tháng 5 khoảng 1400 người. Chiều thứ sáu 15.05.81 khoảng 400 người sau khi dùng cơm tối tại Trung tâm Thanh niên, đã về chùa Viên Giác

ở đường Eichelkamp để nghe Thượng Tọa Thích Thiên Định, tọa chủ chùa Pháp Hoa ở Marseille (Pháp) thuyết pháp. Ngôi chánh điện của chùa hôm ấy ẩm cúng hần lên do rất đông người thính pháp ngồi chật hết. Nếu so với 70 ngôi chùa Việt Nam hiện có khắp nơi trên thế giới, đây là ngôi chánh điện đầu tiên có diện tích rộng để dung chứa số người như vậy (trang 53, H1)

10 giờ sáng ngày hôm sau đã có phái đoàn Phật tử bên Pháp qua do sự hướng dẫn của Đại Đức Thích Minh Tâm và đạo hữu Lê Đình Hỷ gồm 62 người, trong đó có 13 người ban Dân ca Quốc nhạc Phượng Ca dưới sự hướng dẫn của cô Phương Oanh (H 2, tr. 57 chụp màn trình diễn màn đàn tranh đã được các khán giả Việt Đức tán thưởng nhiệt liệt).

Sáng hôm lễ Phật Đản, từ trong chánh điện trở ra văn phòng, rồi đến thư viện của Trung tâm Văn hóa, nhà khách, nhà in, nhà trụ, hậu liêu... nơi nào cũng người là người, đông nghẹt cả lối đi (900 người). Khởi đầu buổi lễ, đại diện Phật tử tại Tây Đức đọc lời tác bạch cung nghinh chư Tôn quang lâm đạo tràng chứng minh công đức, đến Đạo tử của Thượng Tọa tọa chủ chùa Pháp Hoa, Huấn tử của Đại Đức Trụ trì chùa Khánh Anh và vài lời của Đại Đức trụ trì chùa Viên Giác cùng đồng bào Phật tử tham dự. Trước lễ dâng hương Phật Đản là lễ lên đèn do Đại Đức Minh Tâm và Đại Đức trụ trì hành sự. Phật tử đồng ca bài Trầm hương đốt, TT tọa chủ chùa Pháp Hoa, ĐĐ chùa Khánh Anh và ĐĐ chùa Viên Giác đi nhiễu Phật, làm lễ tẩy trần, an vị. Các hình khác ghi lại buổi cúng dường trai tăng và lễ quy y cho 12 giới tử... Bìa lưng tờ báo in bài hát Hội Vu Lan.

Bìa số 5 in hình Tổ Bồ Đề Đạt Ma quảy một chiếc dép, đứng trên một nhánh bồ đề vượt qua sông. Trong trang giáo lý tôi chú ý định nghĩa Nhân quả-Lý Nhân Quả-Sự tương quan, sự liên lạc giữa nhân và quả qua thời gian... và bài *Đức tin trong Đạo Phật*, bìa lưng là bài ca Sám hối.

Bài giảng *Phật Giáo Việt Nam xưa và nay* trong chuyến công du Hoa Kỳ và Nhật Bản của Hòa Thượng Tiến sĩ Thích Thiên Ân đăng trong Viên Giác số 6 để tưởng niệm ngày Tiểu Tường của Hòa Thượng cố viện Trưởng Viện Đại học Đông Phương tại Los Angeles (Mỹ) với 1 trang in di ảnh của cố Hòa Thượng.

Các số kế tiếp in hình bìa tranh của Họa sĩ Nguyễn Thị Hợp như số 13 vẽ 3 phụ nữ dẫn con đi chùa. Phần dưới mục lục không còn tên người

thực hiện Mai vi Phúc. Đây là số báo VG đầu tiên tôi mượn từ thư viện chùa Viên Giác về phòng trọ cư xá VW đọc. Nguyên từ đầu năm 1983 tôi đã lên Hannover để dự khóa tu nghiệp kỹ thuật II dành cho các Kiến trúc Sư, Kỹ sư xây dựng gốc Đức hồi hương từ các nước Đông Âu và Nga... dù tôi chỉ là thuyền nhân do tàu Cap Anamur vớt. Trang 1, số này đăng "Hạnh phúc một mùa xuân" của TT. Thích Thanh Từ. Tr. 5 đăng *Cảnh giới Hoa Nghiêm: Cực vi như huyền-Thời gian như huyền* của Tịnh Liên Nghiêm Xuân Hồng. Tôi xúc động khi đọc *Chạnh niềm nhớ cảnh gia hương* của Tị Tấn, đã đọc kỹ *Những sự tích vãng sanh Cực lạc* của Nguyễn Viết Quang và *Những mẫu chuyện Đạo* trong trang giáo lý và chuyện liêu trai VN, *ông Thần và ông Sư* của Hoàng Dục. Chuyện như thực như hư, ứng với thời biến loạn miền Bắc cho tới ngày đất nước bị chia đôi. Trang cuối in bài hát và nhạc của Kim Minh: *Mừng xuân Di Lạc*.

Lễ Phật Đản đầu tiên tôi được tham dự tại chùa Viên Giác là lúc chùa ra số báo 14, được nghe Thượng Tọa Minh Tâm thuyết giảng đề tài ý nghĩa Đản Sanh của Đức Phật và được xem văn nghệ của hội Phật tử Tây Đức cùng vở cải lương "Tiếng Hạc trong Trăng", tại rạp hát Theater Am Aegi".

Hôm cử hành đại lễ Phật Đản được nghe đạo từ của Thượng tọa Minh Tâm và Đại Đức Như Điển, rồi cùng mọi người tụng kinh Khánh Đản. Hình bìa tờ báo in cảnh Đức Phật Đản Sanh bước đi bảy bước trên bảy đóa sen, Hoàng hậu Maya đang đứng vịn cành Vô ưu, trên không trung các Thiên vương, Thiên tử, Thiên nữ đang tấu nhạc trời, rải hương hoa. Dưới đất bốn cung nữ đang chấp tay vái chào. Trang 2 đăng bài *Tinh thần và Hình thái Giáo dục của Thiền học* do Thầy Hạnh Tuấn viết. Trang 10 đăng bài của Thầy Nhất Hạnh: *Đạo Phật trong lĩnh vực Văn hóa nghệ thuật* (Phần lớn văn nghệ sĩ có cảm tình với đạo Phật...).

Bài thơ **Đạo Sư**

*Một sợi tóc đủ muôn nghìn công đức,
Một móng chân soi sáng cả địa cầu:
Người giáng trần thay vận mệnh năm châu,
Và ân sủng rải hằng sa thế giới !...*

Thị Nguyễn Đặng Trinh W. (Delhi 12.82)

(Không biết tác giả có phải là người đệ tử thứ năm của Sư Phụ, ít lâu sau thành Thanh Hải Vô Thượng Sư).

Thuyết thời gian tương đối (Thời gian như huyền trong Cảnh giới Hoa nghiêm) *trong truyện truyền kỳ và trong văn chương*, mà tác giả Nguyễn Viết Quang đã viết, đầu đời tới ông Einstein mớm hơi các nhà văn đã viết chuyện tình của Vũ Lăng khi lạc đến thôn tiên Đào hoa về thời gian dị biệt, truyện *Lưu Nguyễn nhập Thiên thai* và in bản nhạc Lịch sử Phật Tổ Thích Ca.

Khoảng đầu tháng 5, anh Danh có nhà gần cư xá tôi trọ để tu nghiệp nhả lại lời gọi của Thầy đến để nhận việc thiết kế chùa mới.

Sang tờ VG 15 (6/83) Thầy bắt đầu đưa lời kêu gọi "*Một ngôi chùa Việt Nam tại Tây Đức*." Hai trang 76, 77 ghi lại các hình ảnh Đại lễ Phật Đản 2527 tại Hannover. Tôi đã bắt đầu vẽ ít tranh phụ bản như hình *Trúc hóa long*, đăng nửa trang 21 tờ VG 16. Về sau tháng 10 năm 1990, tác giả biên khảo Bonsai và nét đẹp Đông phương, Khê Sơn và Đỗ Văn Luật đã trích in lại trong số VG 59.

Bài viết và bản vẽ đầu tiên của tôi được đăng trên VG số 17 (tháng 10/83) gồm:

I/ Bản mô tả sơ lược dự án xây cất Viên Giác Tự.



- Bình đồ Tổng thể: Tam quan, Liên trì, bình phong; Đông và Tây đường, Hội trường, Chánh điện, Đông và Tây liêu, sân Thiền, Đản sanh điện, Bảo tháp.

II/ Bản vẽ Dự án xây cất Viên Giác Tự, Hòa thảo P.A.1 (Bình đồ Tòa sen).

Số báo 23, tôi gửi bài đăng: *Vài kinh nghiệm chọn đất xây chùa của người xưa*.

- Chùa thường án ngữ nơi linh địa, quan hệ đến sự yên ổn của cả một vùng.

- Đạo Thiền lại rất ưu ái thiên nhiên, nên chốn linh địa cũng dễ trở thành nơi thắng địa.

- Phối hợp cả phong thủy và cảnh trí hữu tình. Để có danh sơn thắng cảnh, tất có chùa chiền.

Tuy chỉ mới viết vài bài báo tài tử, lại thiên về nghệ thuật xây dựng, nhưng nhờ thường lên chùa lo phần đồ án xây dựng chùa mới, nên tôi vẫn được mời dự buổi gặp gỡ cuối năm 87 của Ban Biên Tập với các nhà văn nhà báo lão thành, đã cộng tác lâu năm với VG, dưới sự chủ tọa của Sư Phụ, được đãi ăn ở nhà hàng. Rồi về ngủ lại với anh em dưới sàn nhà trải thảm của chính phòng họp vừa là thư viện trong đêm lạnh Hannover, thỉnh thoảng còn nghe tiếng rõ lên của máy sưởi, đặt trên dàn tủ sắt cao, hòa với các tiếng ngáy của xưởng cửa liên hợp, hưởng đúng cảnh đêm dài ăn chay nằm đất.

Mùa xuân năm 88 nhằm Tết năm Thìn, tôi viết bài *Hình Rồng triều Lý* để tặng những người tuổi Thìn, trên số báo 43 có tên Chủ bút và Kỹ thuật: Thị Chơn. Rồng phương Đông chỉ là một linh vật được tôn vinh trong tưởng tượng không có xương cốt để lại trong khoa cổ sinh vật học. Mỗi quốc gia ở Viễn Đông, vào mỗi thời kỳ hình dung tượng ý rồng mỗi khác.

Cuối thập niên 80 tôi được thầy Huyền Diệu mời qua Ấn Độ để giúp ý kiến xây tòa Việt Nam Phật Quốc Tự, nên tôi có dịp bay sang Ấn Độ, viếng đất Phật, tôi đã gửi đăng loạt bài "*Đường sang Thiên Trúc*" từ số báo 58, đến số 60 viết lúc chiêm ngưỡng cảnh biển thiên tuyệt diệu của trời đất: *Bình Minh trên sông Hằng*. Sau đó viếng chùa Vàng, mái dát vàng, ngắm những tượng thếp vàng đeo đầy vòng ngọc trang sức. Qua số 62, bài viết đến đoạn: Sau một vòng xem qua các chùa tháp, đền đài xưa và nay của thành Ba La Nại. Xe chở đoàn chúng tôi bị kẹt, mất bao nhiêu thì giờ chỉ vì 1 chiếc xe hàng hư nằm nghênh ngang giữa lộ! Rồi trục sau xe gãy xe mình lại "*en panne*". Cho tới lúc qua biên giới Népal-Ấn độ để thẳng tiến về vườn Lâm Tì Ni. Phần tin Phật sự có viết phần Chi Hội Saarland

Trier và VPC tổ chức buổi lễ Phật định kỳ với 100 người dưới sự chủ lễ của Thượng Tọa Thích Như Điển và chú Thiện Quang và bầu Ban Chấp Hành nhiệm kỳ mới bên cạnh hình chụp trước Cusanushaus - Schwalbach vào ngày 10.3.1991. Hình bìa số báo 70 in hình Lễ trao Ấn tín cho Hòa thượng quyền Viện Trưởng Viên Hóa Đạo, trang trong không thấy tên Chủ bút và kỹ thuật: Thị Chơn. Bài tôi viết đến đoạn viếng chùa Song Lâm nhưng bảng đề đã phai nét, nhường lại cho bảng mới đổi tên Linh Sơn. Thăm tháp Trà tỳ Kim thân Đức Phật. Đọc đường được xem đám cưới rước rể bằng xe bò. Bìa lưng báo còn đăng hình Toàn cảnh chùa Viên Giác. Số 73 là số xuân Quý Dậu, ban cộng tác đã phân trách nhiệm về Tôn Giáo, Văn hóa, Văn nghệ, Gia đình Phật tử, Hoa Phượng, Thể thao, Y học thường thức, Thời sự, Sinh hoạt CD. Chúng tôi có viết bài *TẾT chẳng riêng ai khắp mọi nhà*, Quỳnh Hoa giữ mục Y học thường thức với *Những vị thuốc mang tên Gà*.

Từ năm 94, tôi đã được mời gọi vào Ban Biên Tập báo Viên Giác, nên phải cố gắng viết bài thường xuyên hơn. Mỗi cuối năm đều thu xếp về lại Hannover để tham dự buổi họp của Ban Biên Tập để kiểm điểm từ nội dung đến hình thức tờ báo, thêm ý kiến mới... và dự tiệc với các văn hữu tại nhà hàng ông Diệp và nhờ có chùa mới, nên đêm ngủ lại cũng được giường nằm trong phòng yên ấm hơn. Gần Tết còn nhận được phong bao lì xì của Thầy Chủ trương tờ báo.

Từ năm 92 khi anh Thị Chơn nghỉ rồi thì phần Chủ Bút để trống một thời gian, cho đến năm 95, Ban Biên Tập bầu anh Phù Vân làm chủ Bút mới, kiêm luôn mục vườn thơ Viên Giác và chọn đăng bài vở, bác Thị Tâm lo thêm vấn đề Quản lý Tòa soạn.

Báo Viên Giác đặc biệt số 100 in hình bìa toàn cảnh chùa Viên Giác vào đông 96 nhìn từ trên cao. Báo dày 200 trang. Nơi bài *Dở chông sách cũ* của Phù Vân, tôi gặp lại các bức ảnh bữa cơm thân mật của Ban Biên Tập có mặt các anh em và tôi, buổi sinh hoạt văn hóa 1.6.96 có thêm các chị, văn phòng chị Yến Nga và chú Hiền Sanh, phòng anh Như Thân với các máy computer và photocopie. Các hình của anh em Ban Kỹ thuật Thiện Như lên bản kẽm, Thiện Lai "vật lộn với máy in cũ, bàn đóng báo, các anh chị em công quả đang kiểm và xếp báo. Tôi nhớ có lần Thầy đi ngang qua quờ: "Sao cô để mỗi nơi mỗi **chông** vậy ?".

Số báo đặc biệt này đã tập hợp được hầu hết các nhà văn nhà báo thường cộng tác với Viên Giác, đăng bài kèm ảnh chân dung và tiểu sử, cùng các hình sinh hoạt của tờ báo.

Phần tôi góp mặt trong số này bài. *Tiêu chuẩn Đức và thước Lỗ Ban* - So sánh cửa ngõ của Đức và của Pháp mà dân mình đã chịu ảnh hưởng với kích thước phân trên thước Lỗ Ban mà bên nhà gửi qua..

Sau Lễ Hoàn Nguyên, tôi được Thầy thưởng công hoàn tất việc thiết kế và trông coi xây dựng chùa Viên Giác, trong chuyến hành hương và du lịch Trung Quốc do Thầy hướng dẫn nên tôi đã có đề tài để viết loạt bài tiếp. Trong số đặc biệt năm 2000 (VG 114) đã đăng tới bài: *Vào Long Môn động* với các công trình đục trong núi đá, điêu khắc những Phật tượng lên vách động, ở nơi mà hai dãy Tương Hương sơn và Long Môn sơn giáp mặt tại sông Y, thành hàm rồng. Kế đó bài *Ngôi chùa Tổ: Bạch Mã tự*.

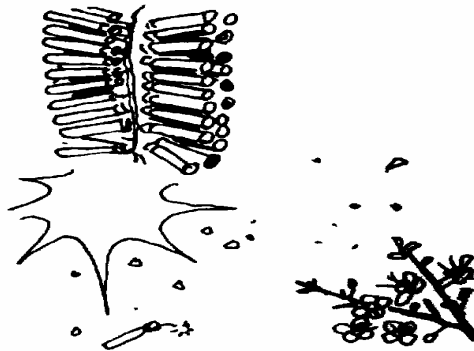
Từ số báo 120, VG đã đăng bài Thành phố trên biển, diễn nôm tên Thượng Hải. Tới số 123 chúng tôi đã đến viếng Dự Viên của một quan đại thần đời Tống, lên tàu thủy rời bến Hồ Triều chạy một vòng ngoạn cảnh hải cảng. Được biết thêm về ba tiểu thư nhà họ Tống, đã ra đời và sinh sống trên nhung lụa tại thành phố Thượng Hải này, mà các gia đình họ lập khi trưởng thành đã ảnh hưởng rộng lớn đến đất nước và lịch sử Trung Hoa cận kim. Hai bức hình chụp nhà đại cách mạng Tôn Văn cùng phu nhân Tống Khánh Linh và cảnh bữa tiệc Tưởng Giới Thạch và Mao Trạch Đông cộng ly, để rồi sau đó trở thành 2 kẻ tử thù.

Chúng tôi vẫn tiếp tục đọc và viết báo Viên giác. Cứ mỗi hai tháng bưu điện mang báo mới đưa tới tận nhà. Dù đang bận bất cứ việc gì tôi cũng liền mở ra, lật qua từng trang, đọc vội vài bài ưng ý, rồi đem lên phòng, làm sách gối đầu năm. Sau khi xong việc trong ngày, lúc ngã lưng lên giường tôi mới đọc kỹ từng trang. Các chuyến hành hương, du lịch đều trở nên đề tài cho các loạt bài viết. Hiện giờ đang lần lượt gởi đăng các ngôi chùa, thành quách, điện đường của xứ Phù Tang.

Duyên nghiệp Viên Giác với tôi còn dài dài.

• **Trần-Phong-Lưu**
(Tháng 01.2019)

Địa ngục mới



*Đêm giao thừa bắt đầu bằng những tiếng nổ
Và những bánh pháo nổ bùng hóa thành
những mảnh thịt sống máu rã rời
Mùa Xuân trên quê hương bắt đầu
bằng Trường Ca Mẹ Việt Nam
bằng Con Đường Cái Quan
nghe ngào hát đi hát lại
Mùa Xuân bắt đầu bằng lệnh giới nghiêm,
bằng những đô thị chìm trong biển lửa hận thù
Bốn phương trời khói cuộn bốc cao
Khắp nơi nơi ôi những tiếng kêu gào
Cho tôi sống, cho tôi sống,
trời ơi con tôi đã đổ máu
Chúa Phật Thánh Thần gục đầu tử nhục
để cho quạ đen, cho những cây xương rồng
trên sa mạc hiện thân làm điều quỷ quái phân thân
Những ngôn từ hòa bình, hưu chiến
theo lòng tin ngạ quỷ chấp cánh bay vèo
Lời chúc nào „Xuân này hơn hẳn mấy Xuân
qua“
là Mật Mã biến Mùa Xuân thành Địa Ngục Mới
Trong Địa Ngục này, già trẻ lớn bé chết như
một con chó, một con chuột
Thử hỏi ai còn kịp kêu lên hai tiếng Việt Nam
Hay chỉ còn đôi mắt trừng trừng
mở to trong nỗi kinh hoàng.*

• **Nguyễn Song Anh**
Mậu Thân 1968



• Nguyễn Song Anh

Bài thơ đầu tiên tôi được hân hạnh tham gia vào Tạp Chí Viên Giác số 87 là tác phẩm Về Chùa Lễ Phật. Bắt nguồn từ một ân duyên. Rằm tháng giêng Ất Hợi 1995, tôi cùng nhà tôi, má vợ và hai cô em vợ tìm đường lên chùa Viên Giác Hannover. Lần đầu một chuyến viễn du bằng xe hơi nơi xứ lạ quê người... và tận hưởng sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng cùng sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng. Lặng đọng trong tâm tư vẫn là cảm ơn quê người đã dành cho nơi trú thân và thâm tạ Phật Tổ đã trải lòng từ bi cứu khổ, giúp cho gia đình mình vượt qua bao nguy nan trên đường tỵ nạn. Trên suốt chặng đường, lời hát bài Mẹ ơi đoái thương quê hương Việt Nam đau nhói con tim:

„Một bóng đơn côi áo thân mỏng manh, giữa đại dương tan nát băng trôi

Đàn con nhớ thương quê hương lòng đau, sầu non nước tháng năm bạc đầu

Từng bước ly hương xót xa đời nhau, Mắt lệ rơi trên khắp năm châu...„

Gần một năm sau, có người bạn nhắn tin đọc được bài Về Chùa Lễ Phật trong tạp chí Viên Giác, tôi mới hay. Ngày qua tháng lại, tôi gửi bài và liên hệ với Phù Vân, lúc đó là chủ bút tạp chí Viên Giác. Đồng thời anh Phù Vân còn giới thiệu tôi vào Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, Trung Tâm Âu châu. Duyên văn nghệ thêm bền chặt qua các Đại hội lưỡng niên của Trung Tâm Văn Bút khi họp tại Reutlingen, khi ngay tại Chùa Viên Giác và ở Paris năm 2004. Tôi được hạnh ngộ nhiều văn hữu bậc thầy và đàn anh như GS Thái Văn Kiểm, GS Nguyễn Mạnh Bích. TS Bùi Hạnh Nghi, Từ Nguyên, Từ Trì, Hồ Trọng Khôi và rất thân

tình là Tùy Anh (Phù Vân) cũng như văn hữu Đan Hà.

Không có Chùa Viên Giác sẽ không có Tạp Chí Viên Giác cũng như các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và các Lễ Hội kỷ niệm quan trọng như Lễ Hội kỷ niệm 35 năm Người Việt Tỵ Nạn tại Đức (Hội nhập – Tri ân nước Đức) và các Tuyển tập những cây bút nữ 1, 2... do Chùa Viên Giác-Hannover- xuất bản...

Vậy là tôi lại có dịp lên Chùa Viên Giác lần nữa vào năm 1999 cùng bà xã và hai bà chị vợ vào Lễ hội Vu Lan. Lần này tình cờ gặp nhạc sĩ Miên Đức Thắng, làm hồi tưởng lại những đêm văn nghệ tại sân trường Đại học Văn Khoa trước 75 và những ngày đội nón tơ lao động tại nông trường Thái Mỹ - Củ Chi sau 75. Nhìn cảnh cài bông hồng cho những ai còn Mẹ và cài hoa trắng cho những người không còn Mẹ trên đời trong buổi lễ, chạnh nhớ đến Mùa Báo Hiếu bên quê nhà khi có lần vắng cảnh Vân Sơn Tự, ngôi chùa cổ bên tay phải gần dốc cầu Gò Dưa từ Bình Triệu đi hướng về Thủ Đức. Cảm xúc sâu lắng này được viết vào Mùa Vu LAN mấy năm sau, bài Mưa Tháng Bảy và được ca nhạc sĩ Hoàng Hoa phổ nhạc.

Tình cờ (hay hữu duyên!) đọc một tin nhỏ trong tạp chí Viên Giác, tôi biết Hội Ái hữu cựu học sinh Petrus Trương Vĩnh Ký Cộng Hòa Liên Bang Đức sẽ được thành lập vào tháng 6.1995. Tôi đến Ronnenburg tham dự và vui mừng gặp lại bạn cũ Trần Công Danh cùng học lớp Đệ ngũ D, rồi chị Hoàng –vợ anh Danh- là con của người thầy đã dạy tôi lớp Ba trường tiểu học Đakao, sau thầy chuyển về làm Hiệu Trưởng trường tiểu học Bàn Cờ trong khu Cư Xá Đô Thành. Trước buổi họp, bất ngờ thú vị lại nhận ra anh Phạm Ngọc Đánh, trước 75 thường gặp nhau trong công tác coi và chấm các kỳ thi Trung học. Bà xã anh Đánh lại cũng là bạn tu xuất gia chí thân của chị thứ năm của vợ tôi. Thành ra Chùa Viên Giác và Tạp chí Viên Giác đối với riêng tôi, là cầu nối tâm giao đạo đời cho những người tha hương hạnh ngộ.

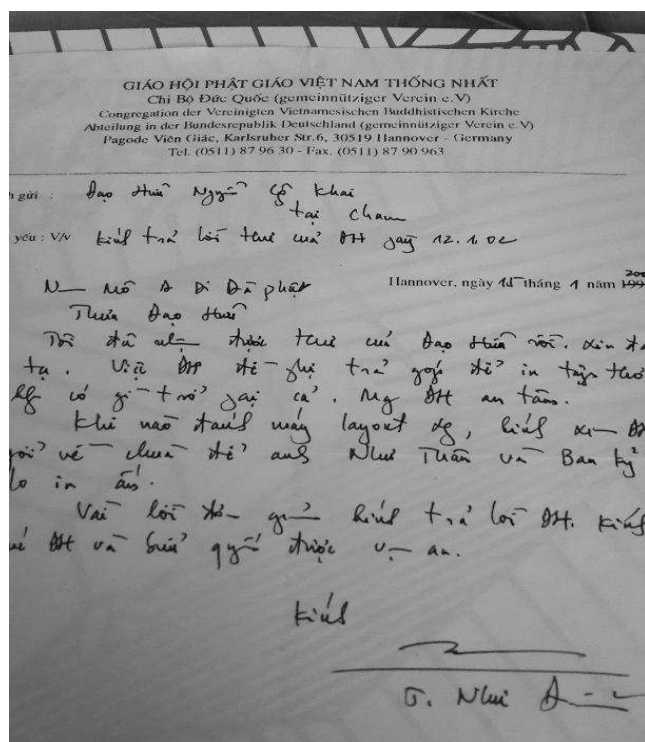
Nói đến cầu nối tâm giao, tôi không thể không nhắc tới văn hữu Đan Hà. Chúng tôi vẫn có cơ hội gặp nhau qua Đêm thơ nhạc thánh phòng ở Ravensburg, buổi nói chuyện của chiến sĩ Võ Đại Tôn cũng ở Ravensburg và buổi ra mắt sách biên khảo về Nhân văn Giai phẩm và Nguyễn Ái Quốc của tác giả Thụy Khuê tại tư gia của TS Bùi Hạnh Nghi.

Thơ văn Đan Hà góp mặt bền bỉ với nhan quan và tâm thức sâu sắc trên các tạp chí, đặc biệt với tạp chí Viên Giác. Anh cũng cộng tác đặc lực trong Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa, nhưng trong buổi nói chuyện của chiến sĩ Võ Đại Tôn, lần đầu tiên tôi nghe Đan Hà hát cho cả hội trường nghe bài „Quen nhau trên đường về” của nhạc sĩ Thăng Long, để tặng chiến sĩ Võ Đại Tôn. Bài hát đọng trong tôi chỉ một câu: „Thương anh, không phải vì tình thương, không phải vì sang giàu mà vì cùng chung chí hướng”. Cảm ơn anh, văn hữu Đan Hà, người đã miệt mài CÙNG CHUNG CHÍ HƯỚNG trên bước đường lưu vong.

Tạp chí Viên Giác kỷ niệm 40 năm góp mặt trên diễn đàn văn học nghệ thuật, riêng tôi, từ 1995 bước vào chỉ một thời gian ngắn lại im hơi lặng tiếng rất lâu. Hôm nay, đọc lại lời văn hữu Phù Vân:

„Hai năm trước đây tôi gặp nhà thơ Nguyễn Song Anh trong kỳ đại hội lưỡng niên của Trung Tâm Văn Bút Âu Châu tại Reutlingen/Đức Quốc. Tưởng là có dịp tâm tình với nhau lâu dài, không ngờ anh lại biến mất trong đêm, cũng vội vàng như khi anh đến.” Viên Giác số 105 tháng 6.1998).

Văn hữu Phù Vân và tôi khi email qua lại, vẫn xưng hô „Bạn già „ với nhau. Nhân sinh thất thập cổ lai hi, còn bây chừ, hai ta sắp Bát thập trượng ư triều nữa chứ!



Thủ bút của HT. Thích Như Điển

Việc im hơi lặng tiếng rất lâu cũng từ cảm nghĩ cá nhân thôi. "Ngã đường kim tại tọa chi địa, cổ nhân tăng tiên ngã tọa chi," (Chỗ đất ta hiện đang ngồi, người xưa từng ngồi). Trường văn trận bút ta đang góp mặt, người xưa đã từng vẫy vùng... và cả người đương thời. Cho nên có thời gian dài, tôi chủ trương im lặng là vô ngôn.

Tàn mạn trên Đường về Viên Giác chắc còn nhiều nhưng ngày rồi cũng tàn, năm rồi cũng tận và đời người đến lúc phải ly biệt. Giữ mãi kỷ niệm cộng tác với tạp chí Viên Giác, tôi nhớ hoài khi dự định xuất bản tập thơ song ngữ Việt – Đức, Tùy Anh gợi ý hãy ngỏ lời cùng Hòa Thượng Thích Như Điển. Tôi mạo muội biên thơ và hiện con giữ hai bức thư viết tay của Thượng Tọa hồi đáp. Tôi xin trích dẫn thư ngày 15.01.2002:

Kính gửi Đạo Hữu Nguyễn..... tại Cham
V/v kính trả lời thư của ĐH ngày 12.01.02

Hannover, ngày 15 tháng 1 năm 2002

Nam Mô A Di Đà Phật
Thưa Đạo Hữu

Tôi đã nhận được thư của Đạo Hữu rồi. Xin đa tạ. Việc ĐH đề nghị trả góp để in tập thơ không có gì trở ngại cả. Mong ĐH an tâm.

Khi nào đánh máy layout xong, kính xin ĐH gửi về chùa để anh Như Thân và Ban Kỹ Thuật lo in ấn.

Vài lời đơn giản kính trả lời ĐH. Kính chúc ĐH và bửu quyến được vạn an.

Kính

Thích Như Điển

Qua bài viết này tôi kính lời cảm tạ Hòa Thượng Phương Trưởng Thích Như Điển, Người đã dày công đức sáng lập chùa Viên Giác và Tạp Chí Viên Giác, nơi tu dưỡng tịnh tâm cho những ai đang tìm về bóng mát chở che của Đấng Từ Phụ và cũng là nơi gìn giữ, bảo tồn văn hóa Dân tộc của người Việt Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức sau biến cố đau thương 75.

• Nguyễn Song Anh
Đêm Giáng Sinh 2018

Con đường về đất Phật

• **Nguyễn Hạnh HTD**

Trong cuộc sống, người ta thường chọn cho mình một mục tiêu để tiến tới. Riêng tôi, thường tìm về những mưu cầu tâm linh để thăng hoa cuộc sống của mình.

Điều làm cho cuộc đời tôi thay đổi khi tôi cảm nhận được ánh sáng nhiệm mầu của Phật pháp đã sáng soi khởi nguồn từ thuở ấu thơ. Có thể nói sự đưa đẩy tìm về ánh sáng Phật pháp đã đến với tôi rất sớm bắt nguồn từ sự thiếu thốn tình thương một người Mẹ của đứa bé vừa lên một tuổi đã mồ côi.

Trải qua thời thơ ấu kéo dài với cảm giác bơ vơ, lạc lõng cho đến khi 12 tuổi vừa lên bậc trung học, tôi ghi tên gia nhập vào Gia Đình Phật Tử. Ban đầu, tôi chỉ muốn tìm vui qua những người bạn để khỏi lấp tâm trạng cô đơn của mình. Nhưng dần dần những bài học Giáo lý Phật pháp thấm vào trong tôi lúc nào không hay nên thời gian sau cơ duyên đưa đến; tôi gặp được Hòa Thượng Minh Châu và Thầy đã làm lễ quy y cho tôi với pháp danh Nguyên Hạnh. Thời gian sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử tuy có nhiều gian nan ngăn trở, nhưng tôi đã cố gắng vượt qua tất cả.

Khi trưởng thành, lập gia đình, tôi có mái ấm riêng. Việc đến chùa chiền, tụng kinh niệm Phật không còn là vấn đề nữa. Tôi có thể tự làm chủ chính mình cho việc nuôi dưỡng tinh thần qua Phật pháp. Giữa khi ấy biến cố thời cuộc thay đổi. Ngày 30.4.1975 miền Nam Việt Nam rơi vào tay Cộng Sản. Bọn chúng là lũ vô thần nên đã cắt đứt con đường tâm linh như đường huyết mạch của con người. Chùa chiền, Thầy Cô luôn bị dòm ngó, làm khó dễ; chưa kể, cuộc sống con người trong thời gian đó hoàn toàn bị bế tắc. Trước tình trạng chung của cả nước, ai cũng muốn tìm đường ra đi. Trong số đó có gia đình tôi.

Sau khi qua Đức, đời sống được ổn định có công ăn việc làm, tôi vẫn cảm thấy đời sống tâm linh thật cần thiết. Tôi tìm đọc những báo chí liên quan đến các chùa, trong đó tờ báo Viên Giác là tờ báo có uy tín nhất. Tôi say mê đọc và ao ước được là một thành viên của tờ báo. Tôi liền viết bài và gửi đến tòa soạn, không ngờ dần dà bài

của tôi được chọn. Không làm sao diễn tả hết nỗi niềm sung sướng của tôi khi lần đầu tiên được thấy tên mình cũng nằm trong tờ báo. Càng không ngờ có một ngày, tôi được chọn vào trong nhóm "Những Cây Bút Nữ" do Anh Chủ Bút Phù Vân sáng lập. Và được ra chung với nhau một cuốn "NCBN 1" rồi qua "NCBN 2".

Chúng tôi rất hân diện đã được có tên trong Ban biên tập báo Viên Giác. Một tờ báo đã tồn tại được 40 năm, định kỳ hai tháng một lần với con số xuất bản lên đến hằng ngàn và đã tung bay ra muôn phương. Tôi chưa từng thấy có một tờ báo nào ở hải ngoại được đứng vững vàng lâu như vậy với thời gian. Điều đó cho thấy rằng dưới sự điều hành của Hòa Thượng Phụng Trượng với tư cách Chủ nhiệm và cánh tay phải đắc lực của Thầy chính là Ông Chủ bút Phù Vân cùng nhiều yếu tố khác cũng không kém phần quan trọng đã mang lại sự thành công rực rỡ này.

Ngày đó, tôi chỉ là kẻ đứng xa nhìn thấy Thầy với tất cả lòng tôn kính mà thôi. Nhân dịp con trai tôi cưới vợ, lễ cưới được tổ chức tại chùa Viên Giác -do con dâu tôi có bà mẹ đang tu ở chùa- nên đã nhờ Thầy đứng chủ hôn. Từ đó tôi mới có dịp được tiếp xúc với Thầy nhiều hơn, chứ ngày trước tôi đâu dám đến gần Thầy mà chỉ "kính nhi viễn chi" mà thôi.

Tôi đã may mắn gặp được Thầy nhiều lần hơn. Niềm tin của tôi trở lại rực sáng như vạt nắng vàng tươi đang sưởi ấm bãi cỏ non xanh và sưởi ấm lòng tôi trong những ngày xa xứ.

Những ngày cắp sách đến trường Thầy là một học sinh xuất sắc, rồi qua Nhật du học, về định cư ở Đức, lập nên chùa Viên Giác, tu viện Viên Đức và nhiều Chi Hội Phật Tử khác trên khắp nước Đức này. Là một tu sĩ Phật giáo giỏi ngoại ngữ, viết văn, dịch kinh sách, yêu văn thơ, các tác phẩm của Thầy đã lên quá con số 60. Phước báu, tài năng và trí tuệ Thầy có thừa. Thầy còn dùng thì giờ để phiên dịch biên soạn, sáng tác và in sách, in kinh giúp cho Tăng Ni, Phật tử có thêm nhiều tài liệu nghiên cứu học tập. Thầy còn phổ biến Giáo lý giải thoát và từ bi đến mọi tầng lớp Phật tử nữa.

Đối với tôi, Thầy xứng đáng là một vị Thầy đáng tôn kính. Thầy có một trí nhớ thật tuyệt vời, lịch sử, kinh điển... Thầy nhớ vanh vách. Ngoài ra, Thầy chưa hề bỏ một thời kinh Lăng Nghiêm trong các buổi công phu sáng nào cả. Đạo tràng nào cũng mong có sự hiện diện của Thầy, Chi Hội nào gặp khó khăn, chỉ cần Thầy

kêu gọi một tiếng là Phật tử sẵn sàng đóng góp cúng dường. Ngoài ra Thầy còn cấp học bổng cho các Tăng Ni du học, đã có hằng trăm vị làm luận án Tiến sĩ. Để có được như vậy Thầy luôn tri ân và nhắc nhở công lao của quý bác, các cô đã gói từng cái bánh phát hành trong những dịp lễ và được Thầy ghi nhận trong những tác phẩm của Thầy. Ân đức của Thầy để lại cho các Tăng Ni thật lớn, Thầy và cả Ông Chủ bút Phù Vân còn là chất keo đã kết hợp các chị em NCBN chúng tôi đến từ muôn phương.

Tôi còn được học Giáo lý với Thầy hằng năm trong những khóa Giáo lý Âu Châu. Điều làm tôi phần khởi nhất là trong các khóa Giáo lý này đều có lá cờ vàng ba sọc đỏ tung bay trong gió song song với lá cờ Phật giáo. Nơi nào có Thầy nơi đó có sự xuất hiện của lá cờ này, lập trường chống Cộng của Thầy quá rõ rệt, mấy mươi năm rồi, từ khi định cư ở Đức, Thầy chưa hề về Việt Nam dù chỉ một lần. Ngoài ra Thầy luôn luôn tham gia các cuộc biểu tình, tuyệt thực khắp mọi nơi mà không biết mệt.

Thế rồi năm Giáp Ngọ, tôi có cơ duyên đến chùa Viên Giác trong dịp lễ Rằm tháng Giêng và cũng là ngày ra mắt sách "Những Cây Bút Nữ 2". Vào ngày rảnh rỗi, Hòa Thượng Phương Trượng hướng dẫn cả nhóm, đứng đầu là Ông Chủ bút Phù Vân đi tham quan khắp nơi trong chùa. Ấn tượng trong tôi là khi vào kho sách. Phải nói là từng kiện hàng chất từng thùng thật cao, dày đặc. Theo lời Thầy trong đó đủ mọi loại sách từ Triết học Phật giáo, Văn học Nghệ thuật, Văn hóa Dân tộc, Kinh điển v.v... Ôi thôi kể sao cho xiết. Thầy còn chỉ một dãy thùng nói: "Đây là những thùng sách Những Cây Bút Nữ 2, mỗi người nhớ mang về 50 cuốn cho mình. Rồi Thầy chỉ một bộ kinh hỏi ai muốn đọc Thầy sẽ tặng. Cả nhóm... chỉ cười. Thầy hiểu ý nên cũng... cười xòa!

Cuối cùng cả nhóm và Ông Chủ bút Phù Vân theo chân Thầy về một căn phòng. Đây là phòng dành cho Hòa Thượng Phương Trượng. Cứ tưởng cả một ngôi chùa Viên Giác to lớn như vậy, chắc là Thầy sẽ có một cơ ngơi huy hoàng, sang trọng. Không ngờ đó chỉ là một căn phòng nhỏ khiêm tốn, một chiếc giường gỗ mộc mạc đơn sơ mà kích thước chỉ vừa vặn cho con người của Thầy mà thôi. Thầy đến cái tủ kê trong góc lấy ra một cuốn sổ trông cũ kỹ lắm đưa cả nhóm xem và nói: "Đây là cuốn sổ ghi tất cả danh sách những người cúng dường để xây chùa Viên Giác từ mấy chục năm về trước, tôi vẫn giữ, vẫn tri ân

dù xa vẫn nhớ

*Lá trầu xanh, ruột cau hồng
Uớc duyên tròn nụ tình nồng bên nhau
Sông Tương hai đứa hai đầu
Trường giang chẵn lối làm sao tương phùng...*

*Ba đào trêu giỡn chập chùng
Sang sông ai giúp mình chung con đò
Ông Tơ có thuận ý cho
Sâm Thương đôi ngả tròn mơ ước nguyện*

*Lá trầu xanh, phải nợ duyên
Trường giang im sóng chim liền cánh bay
Nếu mà đang dở tình này
Chung thân anh vẫn thương hoài em yêu...*

*

*Dối mắt theo em tận cuối đời
Cầu xin hạnh phúc đến em tôi
Tình yêu rất khó cho ta hiểu
Không giận không hờn sao chia phôi!!?*

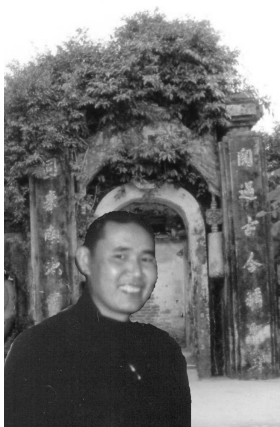
• thylanthào

các vị. Quay sang tôi Thầy nói: "Hồi đó đạo hữu Nguyễn Hạnh có cúng dường bao nhiêu tôi có ghi rõ ràng".

Quả thật Thầy làm việc luôn có hệ thống, quy củ, lớp lang, cẩn thận, tỉ mỉ và minh bạch tạo sự tin tưởng đối với Phật tử, mọi người nơi nơi về kỹ năng làm việc cũng như con người. Phải chăng đó cũng là một trong những yếu tố dẫn đến sự thành công rực rỡ cho ngôi chùa cũng như tờ báo Viên Giác ngày nay với sự góp sức đặc lực của Ông Chủ bút Phù Vân và nhiều vị nòng cốt khác.

Cuối cùng, xin niệm ân Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển đã khai sáng ngôi chùa và tờ báo Viên Giác mở lối thanh thang cho "Con Đường Về Đất Phật". Trải qua 40 năm, mốc thời gian được khắc ghi một điểm son và con đường tâm linh này sẽ trường tồn bất tận, sẽ còn nhiều mốc son dành cho thế hệ mai sau truyền thừa khắc dấu. Và con đường về đất Phật luôn mở rộng với trăm hoa đua nở sáng ngời hào quang Phật pháp, không dành cho riêng tôi, riêng ai, mà cho tất cả bước vào chung một tấm lòng hướng Phật.

(Tháng 01- 2019)



Hòa Thượng THÍCH NHƯ ĐIỂN chân dung một nhà văn

• Đỗ Trường

Dường như, không ai nghĩ, ngọn lửa mùa thu 1989, được đốt lên từ sinh viên, từ nhà thờ (Nikolaikirche) Leipzig đã thiêu cháy bức tường Berlin nhanh đến như vậy. Tuy vui mừng, nhưng cái bất ngờ ấy, cũng mang đến sự hoang mang không ít cho người Việt chúng tôi đang sống và làm việc ở miền Đông nước Đức. Bởi, hầu hết các nhà máy, công xưởng phải đóng cửa. Không riêng chúng tôi, mà kể cả những nghiên cứu sinh, sinh viên đại học cũng chạy loạn xí ngầu. Có lẽ, chỉ có ai đã từng sống qua cái thời khắc đó, mới hiểu hết tâm trạng của chúng tôi. Quả thực, tiền bạc, nơi ăn chốn ở, không phải là điều chúng tôi phải lo nghĩ tới. Bởi, sống ở Đức đã khá lâu, tiền bạc chúng tôi vẫn còn rủng rỉnh trong túi. Ngoài ra, nhà cửa, ăn uống, bảo hiểm ốm đau đều có xã hội chu cấp. Nhưng tâm hồn ai cũng vậy, rất chông chênh và trống trải. Có thể nói, chúng tôi như những con chim lạc đàn, chưa định được đường bay. Thì thật may mắn thay, những người Đức, người Việt ở miền Tây đã mở rộng vòng tay, cùng nơi cửa Phật, Thánh đường che chở, bao bọc, lấp đầy những khoảng trống trong hồn người bơ vơ.

Tôi biết và đọc Hòa Thượng Thích Như Điển trong hoàn cảnh như vậy. Khi chùa Viên Giác nơi Hòa Thượng trụ trì hồi còn ở phố Eichelkamp thuộc thành phố Hannover. Chiều theo ba rem, tiêu chuẩn của Hòa Thượng Thích Như Điển, tôi không thể là Phật tử được. Bởi, ngay cái khoản bia rượu nhìn mặt đã thấy tung bừng rồi, bị loại đầu tiên là cái chắc. Do vậy, để lấp đi khoảng trống trong tâm hồn, tôi tìm đến sách báo của chùa. Đặc biệt là những tùy bút, tâm bút, truyện ngắn, truyện dài về Đạo, về đời của Hòa Thượng Thích Như Điển. Có thể nói, tạp chí Viên Giác do Hòa Thượng Thích Như Điển làm chủ nhiệm là một trong những tờ báo mà tôi chịu ảnh hưởng nhiều nhất. Cái chất sống, và viết giản dị của Hòa Thượng như một luồng gió mới thổi vào hồn

tôi. Để rồi cái nghiệp viết nó vận vào tôi từ lúc nào cũng chẳng hay.

Phải nói thẳng, Hòa Thượng Thích Như Điển là người có kiến thức sâu rộng, uyên bác. Do vậy, đọc Hòa Thượng không phải ai cũng có thể lãnh hội hết những kiến thức có chiều sâu thăm thẳm ấy. Tôi cũng là kẻ chịu khó đọc, và ngẫm nghĩ, nhưng quả thực, chỉ có thể hiểu, cảm nhận về những tác phẩm thuộc lãnh vực văn học. Còn những tác phẩm chuyên sâu về Giáo lý của Hòa Thượng, đọc mãi tôi cứ thấy mình ù ù, cạc cạc. Có lẽ, do tri thức có hạn, hoặc nói như Hòa Thượng, thiếu một chút duyên chăng? Cho nên, trong bài viết này, tôi chỉ đi sâu vào chân dung Hòa Thượng, qua cái nhìn văn học. Và cũng để không bị gò bó, xin phép Hòa Thượng Thích Như Điển, các Tăng Ni, Phật tử... trong khuôn khổ bài viết này, tôi được sử dụng các danh, đại từ: Nhà văn, hoặc ông, thay cho học vị, hay chức danh, Giáo phẩm...

Nhà văn Thích Như Điển tên thế tục là Lê Cường, sinh năm 1949 tại Duy Xuyên, Quảng Nam. Mười lăm tuổi, cậu bé Lê Cường xuất gia tại Tổ Đình Phước Lâm, Hội An. Sau khi đỗ tú tài, năm 1972 ông du học tại Nhật Bản, chuyên ngành Giáo dục, và Phật Giáo. Năm 1977 ông sang Đức làm tiếp luận văn Cao học tại Đại học Hannover. Tại đây, ông lập ra Niệm Phật Đường (nền móng của Chùa Viên Giác hiện nay) và tạp chí Viên Giác. Nhà văn Thích Như Điển hiện đang sống, nghiên cứu và viết văn tại Hannover, Đức Quốc.

Cho đến nay, tôi cũng chưa thể lý giải, với hàng núi công việc, từ việc Đạo cho đến việc đời, ấy vậy cứ sồn sồn, trung bình mỗi năm nhà văn Thích Như Điển cho ra đời một đầu sách. Thật vậy, gần 70 tác phẩm đã in ấn xuất bản, chứng minh cho sức lao động, cũng như trí tuệ của ông. Tuy nhiên, nhìn từ góc độ của (tôi) người viết, có chung hoàn cảnh xa quê, xa tổ quốc mấy chục năm, như ông, thì: Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác, Hương Lúa Chùa Quê, và Vụ Án Một Người Tu là ba tác phẩm tiêu biểu nhất, làm nên chân dung nhà văn vạm vỡ xứ Quảng Thích Như Điển. Ngoài ra, bút ký và tùy bút chiếm một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp sáng tạo của ông. Những bài viết này, thường gắn liền với những chuyến đi Hoằng pháp của Hòa Thượng. Nhà văn không chỉ cho người đọc hiểu biết thêm lịch sử, địa lý, với danh lam thắng cảnh ở những nơi miền đất lạ, mà còn rút ra bài học cho người và cho chính mình vậy.

Đọc ông, ta còn có thể thấy, dù ở nơi cửa Phật, với cuộc sống vô thường, song cái tư tưởng, tâm hồn luôn gắn liền với thân phận đất nước và con người. Do vậy, đã gần nửa thế kỷ nơi đất khách, những trang viết ấy, vẫn thấm đẫm tình yêu quê hương, đất nước, với tấm lòng vị tha, nhân bản của nhà văn Hòa Thượng Thích Như Điển.

Quê hương, nỗi đau và những nghịch lý của chiến tranh.

Có thể nói, lời văn kể chuyện giản dị, với những tình tiết, cùng mối liên hệ đan xen, không theo một trật tự nhất định là thủ pháp nghệ thuật xuyên suốt những tác phẩm của nhà văn Thích Như Điển. Do vậy, dù tác phẩm có bố cục thật rõ ràng, song không nhất thiết phải đọc từ đầu, mà có thể đọc cắt ngang. Nếu người đọc có một chút liên tưởng. Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác, và Hương Lúa Chùa Quê là hai tác phẩm đặc trưng nhất cho thi pháp này của nhà văn Thích Như Điển. Đây là những tác phẩm hồi tưởng, tuy mộc mạc, nhưng có lời văn rất đẹp. Đọc nó, dường như ta đang được cùng tác giả trở về tuổi thơ, với trò chơi bắn bi, đánh đáo... của những ngày tháng thật yên bình nơi quê nhà. Đoạn trích dưới đây, không chỉ có lời văn đẹp, ta còn thấy được trí tưởng tượng phong phú, và (hàm) tính triết lý luôn ẩn trong từng con chữ của ông:

"Thú vui của tuổi thơ ngoài việc bắn bi, đánh cờ gánh ra còn có thú vui chần trâu hay chần bò nữa. Nằm ngửa hay nằm sấp trên lưng trâu để trâu gặm cỏ, hay trâu trở về chuồng là một niềm vui khó tả. Tôi ngửa mặt lên trời để đếm từng lùm mây bay qua. Có khi là một ông Tiên râu bạc, có lúc có hình ảnh của Đức Quan Thế Âm. Đôi khi lại hiện ra một vài hình thù kỳ dị... tất cả là một trò cút bắt. Thoạt hiện ra đó rồi thoạt mất đó. Không có áng mây nào nhất định cả. Tất cả đều di động và thay đổi vô chừng" (Hương lúa chùa quê – sách đã dẫn).

Với cái chết của mẹ, chiến tranh đã bắn nát tuổi thơ của người học trò Như Điển. Vết thương ấy, đã đi qua quá nửa thế kỷ, song dường như vẫn không thể đóng thành sẹo trong tâm hồn nhà văn. Vâng! Nỗi đau này không riêng của nhà văn, mà nó là sự mất mát chung của cả dân tộc phải gánh chịu.

Hương Lúa Chùa Quê là một hồi ký văn học. Tuy là những lời tự sự về thân phận, cuộc đời của tác giả, nhưng nó gắn liền với thân phận đất nước và con người trong từng giai đoạn. Đọc nó,

ta thấy hiện lên bức tranh sinh động nhất về cuộc chiến huynh đệ tương tàn. Cũng như *Sợi Khói Bay Vòng* của *Phạm Ngọc Lu*, hay *Những cơn Mưa Mùa Đông* của *Lữ Quỳnh*, tác phẩm Hương Lúa Chùa Quê có cái nhìn công bình, thẳng thắn về chiến tranh. Cho đến nay, đây là ba tác phẩm rất hiếm hoi viết về hậu phương của cuộc chiến ở miền Trung - Cao Nguyên mà tôi đã được đọc (Nếu xếp Hương Lúa Chùa Quê vào trang văn học miền Nam). Có một điều đặc biệt, cả ba tác phẩm này đều chỉ ra những nghịch lý, và sự vô trách nhiệm của những kẻ cầm đầu, tạo ra cuộc chiến này. Ta hãy đọc lại đoạn trích dưới đây, không chỉ thấy được sự nghịch lý, mà còn thấy được sự tàn nhẫn của chiến tranh, và nỗi thống khổ của con người. Dù đây là những hình ảnh chỉ thoáng qua những trang sách của nhà văn Thích Như Điển:

"Ngày ấy chiến tranh rất tàn khốc ở miền quê, vào ban đêm thì mặt trận về, bắt dân phải đi học tập. Còn thanh niên thì đào hầm trú ẩn. Ban ngày thì lính quốc gia đi tuần, bắt dân phải lấp hết những hầm hố ấy lại. Rõ là cảnh khổ của người dân, phải sống trong vùng xói đậu như thế... Tất cả những khó khăn, người dân phải lãnh hết, còn những cấp lãnh đạo họ ngồi tại Sài Gòn, Hà Nội, nào ai có biết đến thân phận của người dân là gì?"

...Hôm đó chuẩn bị làm tuần 49 ngày cho anh trai thứ sáu của tôi, đi lính Nhân dân Tự vệ bị chết. Trên đường đi về từ chùa Phước Lâm, đến chợ Cẩm Hà, đối diện với tôi là xe chở thương tử trạm Nam Phước trở đến. Có người nhận ra tôi, nên đã báo tin, Mẹ tôi, Bác tôi đã qua đời, vì quả bom tối hôm qua nã từ cầu Cầu Lâu vào nhà ông Trợ... Trong xe chở thương này có cả chị thứ năm của tôi nữa. Ôi! một nhà tan thương biết nói thế nào cho hết nỗi khổ của nhân sinh đây. Tôi lặng người, sau khi đã khóc hết nước mắt để tiễn đưa Mẹ vào nơi chốn vĩnh viễn nghìn thu..." (Hương lúa chùa quê – sách đã dẫn).

Không dừng ở đó, nhà văn Thích Như Điển còn đẩy sự tàn khốc lên bằng hình ảnh với những cái chết lằng xẹt, quái dị. Nếu không muốn nói là quái đản. Cái sự quái dị, quái đản ấy, không chỉ là bản cáo trạng, luận tội những kẻ mua bán chiến tranh, mà còn là một lời cảm thông gửi đến những người bần cùng, ít học bị lừa phỉnh lao vào cái chết vô nghĩa này:

"Đọc đường đi, tôi thấy những xác người cháy đen còn nằm treo lủng lơ trên dây điện, vì họ lấy những cây rựa bằng sắt để chặt điện cao thế, nên bị điện giết chết. Không biết đây gọi là

hy sinh cho việc gì? Tất cả đều do sự không học và không được đào tạo mà ra. Nếu người có học không ai dạy gì mà lấy sắt để chạm vào điện cả. Trong cảnh tượng hãi hùng ấy, ai cũng ngán ngẩm; chỉ có tắc lưởi và không nói nên lời" (Hương lửa chùa quê – sách đã dẫn).

Phải nói, nhà văn Thích Như Điển là người được đào tạo, tu luyện cơ bản, từ trong cho đến ngoài nước. Do vậy, ông sử dụng được nhiều sinh ngữ, và có kiến thức uyên bác, thâm hậu. Có lẽ, rất ít nhà văn có thể, đọc và viết văn trực tiếp bằng các thứ tiếng: Anh, Đức, Hán, Nhật như ông. Tuy học, hành đạo chủ yếu ở nước ngoài, nhưng ông vẫn giữ cốt cách giản dị, mộc mạc khi viết. Cái lời văn chậm chậm, đậm đặc từ ngữ địa phương ấy, nếu như không biết trước, chắc chắn tôi nghĩ, tác giả hiện đang trụ trì, hành đạo một ngôi chùa nào đó ở xứ Quảng. Là người xuất gia, sống xa tổ quốc gần hết cả cuộc đời, nhưng nhà văn Thích Như Điển vẫn dành nhiều trang viết về thời thế, tình người. Không chỉ viết về sự tàn khốc của chiến tranh, ông còn vạch trần cái bản thiêu, đê hèn của chính trị và con người làm chính trị. Để từ đó, cho ta thấy, dù là thời nào chế độ nào, Phật Giáo cũng là một trong những nạn nhân đau đớn và tàn bạo nhất. Hình ảnh người lính quốc gia, theo lệnh của ông Nguyễn Cao Kỳ đã giúi truyền đơn, lựu đạn vào chùa, sau đó đập vào khám xét, nhằm cản trở việc đem bàn thờ Phật ra đường. Đó là hành động thật lưu manh, và bỉ ổi. Nó làm cho người đọc liên tưởng đến thủ đoạn bắt bớ, tù đày, cướp đất, chiếm nhà người dân lương thiện của các quan tham thời nay:

"... Bên ngoài chùa từng toán lính, từng toán lính nhẩy qua cổng Tam quan vào chùa lục soát khắp nơi, không chừa một chỗ nào. Họ là lính quốc gia thuộc quân lực Việt Nam Cộng Hòa do chỉ thị của ông Kỳ vào tất cả các chùa Miền Trung bắt bớ, ngăn cản việc đem bàn thờ Phật ra đường theo lời chỉ đạo của Thượng Tọa Thích Trí Quang lúc bấy giờ.

Tôi đứng quan sát thật kỹ, đầu tiên họ nhúi cái gì đó vào lư hương chính giữa chánh điện và sau đó họ từ phía sau nhà Tổ mang một bao tời to tướng ra phía trước sân hô lớn lên, có truyền đơn. Tiếp đến họ vào những lư hương họ đào, bới mang ra nhiều lựu đạn. Đó là tang chứng trình diễn "gián điệp" một cách thật táo bạo và lộ lằng..." (Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác, trang 43).

Hơn một lần tôi đã viết, nếu ngòi bút của nhà văn không chọc thẳng vào cái hiện thực xã hội

đương thời, thì đó chỉ là những trang viết chết. Do vậy, tính chân thật là yếu tố chính tạo nên giá trị lâu dài cho một tác phẩm văn học. Dầu biết rằng, sự chân thật ấy sẽ không làm hài lòng nhiều người, kể cả hai bên Quốc, Cộng. Vâng, Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác, là một tác phẩm đã làm được điều đó. Và thông qua đặc tính này, người đọc thấy rõ hơn ngòi bút dũng cảm của nhà văn Thích Như Điển. Thật vậy, là một nạn nhân của sự bắt bớ, tù đày và là người trực tiếp chứng kiến sự đàn áp Phật giáo (năm 1966) nên nhà văn lý giải, chỉ có minh bạch, đức tin, tình người thì chính quyền mới thu phục được nhân tâm con người. Sự ép buộc tôn giáo làm công cụ, phục vụ cho một thể chế, đảng phái là một tội ác, là nguyên nhân dẫn đến cảnh tranh đấu, nổi da xáo thịt:

"... Đa phần thuở ấy và bây giờ nhiều người vẫn nghi Hòa Thượng Thích Trí Quang là cộng sản, nhưng tôi lại nghĩ khác. Người cộng sản có thể đội lốt một tu sĩ để hoạt động, chứ một người tu sĩ chân chính đã tin luân hồi, nhân quả và nghiệp báo không thể là một người cộng sản được. Ranh giới giữa quốc cộng là chỗ ấy. Thật sự lúc ấy những người lãnh đạo quốc gia miền Nam chẳng chính phục được lương tâm của người dân, trong đó có cả những vị lãnh đạo Phật Giáo, ngược lại dồn nén họ và đẩy họ vào thế bí đứng về hàng ngũ của phía bên kia. Thế nhưng điều đó họ đã làm, cho đến sau này, sau ngày 30.4.1975 nhiều vị tướng tá miền Nam Việt Nam để lộ nguyên hình mình là những người cộng nằm vùng, chứ còn Phật Giáo vẫn là Phật Giáo và những người lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, như Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Hòa Thượng Thích Thiện Hạnh, Hòa Thượng Thích Tuệ Sĩ v.v... cho đến hôm nay (2005) sau 30 năm người cộng sản thống trị miền Nam, họ vẫn là những người bị tù tội... Một tôn giáo phục vụ đúng nghĩa cho tín đồ, không làm công cụ cho một chế thể độc tài, tham nhũng như vậy được. Trước năm 1975 Giáo Hội đấu tranh cho một đất nước Việt Nam như thế, thì sau năm 1975 cũng vì mục đích ấy mà thôi..." (Dưới Bóng Đa Chùa Viên Giác trang 45 và 46).

Sau cái chết tang thương của mẹ, rồi đến sự đàn áp Phật Giáo vào những năm 1963-1966, và đặc biệt biến cố 30.4.1975 đã tác động trực tiếp đến tư tưởng và ngòi bút của nhà văn Thích Như Điển. Vì vậy, có thể nói, mỗi trang viết là một bài học về đạo đức và lẽ sống được vắt ra từ trái tim mẫn cảm của nhà văn vậy.

Tính nhân bản, lòng vị tha.

Tôi chưa thể đọc, nghiên cứu hết gần bảy mươi tác phẩm đã in ấn và phát hành của nhà văn Thích Như Điển. Nhưng có thể nói, ngoài truyện ngắn, tùy bút, ký sự, dịch thuật, thì dường như Vụ Án Một Người Tu là cuốn tiểu thuyết, truyện dài đầu tay của ông, được viết vào đầu hè năm 1995 tại Canada. Nếu Đức Phật đã dạy, và đem tính nhân bản, lòng vị tha đến cho chúng sinh, thì tôi nghĩ, đến với cuốn tiểu thuyết này, nhà văn Thích Như Điển cũng đã cho người đọc cảm nhận được điều đó. Ngoài lối kể và dẫn truyện truyền thống, ta còn thấy, tiểu thuyết Vụ Án Một Người Tu phảng phất đâu đó cái hồn vía, văn phong của những Khái Hưng, Nhất Linh với: Anh Phải Sống, Hồn Bướm Mơ Tiên, Gánh Hàng Hoa... trong Tự Lực Văn Đoàn từ nửa đầu thế kỷ trước. Tuy nhiên, cùng nơi của Phật, nếu ở Hồn Bướm Mơ Tiên, Khái Hưng chỉ để câu chuyện tình dừng lại ở mức độ nhàn nhạt, vô thường, vô phạt, thì đến với Vụ Án Một Người Tu, nhà văn Thích Như Điển đã đẩy tính vị tha, lòng cao thượng vượt lên trên câu chuyện tình ái.

Đưa ra những vấn đề này, để cho ta thấy rõ cái khuôn phép, hoàn cảnh xã hội ở nửa đầu thế kỷ trước, dẫn đến hạn chế của tác phẩm, chứ hoàn toàn không phải so sánh tài năng. Bởi, Khái Hưng hay Nhất Linh... là những nhà văn tài năng, độc đáo, tên tuổi lớn trên văn đàn Việt.

Là người chân tu, khi viết về những điều kỳ hựu, nhất là tình yêu tình iếc, trộm cướp, tù tội đâm chém, bạo lực ngay cùng giới tu hành, thì quả thật, nhà văn Thích Như Điển đã phải cời bỏ bao quan niệm, những điều ràng buộc cũ kỹ, để viết nên một tác phẩm đầy tính hiện thực này. Phải nói, lột tả và đi đến tận cùng của sự thật này, là sự dũng cảm của nhà văn.

Thật vậy, xuyên suốt tác phẩm là nhân vật Tịnh Thường, một nhà Sư xuất thân trong một gia đình phú hộ từ miền Tây, Nam Bộ. Vượt qua được những ham muốn, dục vọng tầm thường, Tịnh Thường đi tiếp con đường mình đã chọn. Biển cổ 1975, đã đưa nhà Sư trẻ Tịnh Thường đến với mảnh đất Âu - Mỹ. Trên con đường hành đạo nơi xứ người đây sóng gió ấy, một nghị án oan đã đưa Tịnh Thường vào tù. Bảy năm tù, dường như càng tỏa sáng tính nhân bản, đức từ bi, tinh thần Bồ Tát Đạo nơi chốn Ta Bà của Tịnh Thường. Sự gian nan, khổ ải ấy, như một sự thử thách Đức tin và lòng nhân hậu của kẻ chân tu vậy. Đoạn trích dưới đây, không phải là đoạn văn

hay của nhà văn Thích Như Điển, nhưng đức từ bi, tính nhân bản, đầy ắp trong lòng người:

"Bảy năm trôi qua một cách tẻ nhạt trong tù... Người ta thường nói "ma cũ ăn hiếp ma mới" nhưng Sư thì không. Sư đối xử với mọi người như là những chúng sanh cùng một dòng máu. Sư không phân biệt đen, trắng, đỏ, vàng, nên đã được cảm tình với rất nhiều người và ngay cả cai ngục nữa... Sư mới thấy được hết mọi khổ đau của nhân thế và chính đây là cơ hội để Sư thể hiện tinh thần Bồ Tát Đạo ở chốn Ta Bà này. Ngày xưa khi còn là một Du Tăng Khất Sĩ, Sư phải đi xin để độ nhật. Còn chính bây giờ và nơi đây đúng là nơi mà Sư có thể tế độ họ một cách dễ dàng. Sư han hỏi họ, chăm sóc họ, vỗ về họ. Sư giảng cho họ nghe về khổ đau, tục lụy... Hình ảnh của một nhà Sư đi ủy lạo những người bạn tù, đi săn sóc vấn đề tâm linh cho những người cùng một cảnh ngộ, đã làm cho nhiều người hoan hỷ, tán thán. Và chính Sư cũng rất vui khi thực hiện những công việc này..." (Vụ án một người tu- sách đã dẫn).

Đọc và nghiên cứu, ta có thể thấy, Phật tính soi rọi, xuyên suốt sự nghiệp sáng tạo của nhà văn Thích Như Điển. Vì vậy, sự dung hòa giữa Đạo và đời như một chất liệu sống hình thành nên những tác phẩm của ông. Tuy nhiên, mạch viết thường bị ngắt bởi sự liên tưởng, với những lời bàn, tưởng chừng nhà văn bị lạc ra khỏi con đường đã định. Nhưng không phải vậy, tư tưởng, cái đích chuyển tải đã nối liền được mạch văn ấy. Cái đặc điểm này, tuy gây thích thú cho những ai đọc chậm, có nhiều suy nghĩ, trăn trở. Song nó lại có cảm giác nặng nề, giảm hưng phấn cho người đọc nhanh, nhất là giới trẻ ở thời công nghệ kỹ thuật số hiện nay.

Không phải chỉ những bài thuyết giảng, hay bút ký, tùy bút, mà ngay trong tiểu thuyết đầu tay Vụ Án Một Người Tu, nhà văn Thích Như Điển đã trộn Đạo vào Đời, để cho ta thấy rõ, cái lẽ sống, cũng như giá trị của nó. Cái đức hy sinh cho người, cho đời, nếu không hiểu, không đi đến tận cùng của lẽ sống vô thường, thì chắc chắn không ai đủ lòng từ bi, can đảm làm được điều đó. Ta hãy đọc lại lời thoại giữa nhà Sư Tịnh Thường trước khi mất với cô y tá, một ân nhân, có tình yêu đơn phương dưới đây, để thấy rõ tấm lòng cao cả, vị tha của một bậc chân tu, và chứng minh thêm Phật tính trong mỗi một con người:

"- Thưa Sư, theo em nghĩ, tại mình sẽ giàu có lắm. Nếu Sư trở lại cuộc đời với em và chúng ta sẽ tạo lập hạnh phúc cho nhau. Và từ đó chúng

ta sẽ đâm đơn kiện lại người đã bỏ tù Sư. Biết đâu chúng ta sẽ có vài triệu bạc hoạnh tài. Chúng ta tha hồ tiêu pha sung sướng.

- Cô hiểu lầm rồi. Ở đây tôi cần phân định cho cô rõ: Thứ nhất, là cho đến giờ này tôi vẫn không có ý định hoàn tục. Mặc dầu mọi người chung quanh đều nguyên rủa tôi. Nhưng đó là cái nghiệp riêng của tôi phải chịu mà thôi. Thứ hai, ân tôi trả, oán thù tôi sẽ tha thứ. Tôi không muốn cái lợi về mình mà kẻ khác phải bị hại. Bởi họ cũng có gia đình vợ con, bè bạn. Nếu chẳng may họ phải trả nghiệp như tôi thì gia đình họ tan nát hết. Vợ con họ khổ sở lắm. Còn tôi, chỉ có một thân một mình, đâu có để khổ lụy cho ai. Tôi chịu oan cho bao nhiêu người được sung sướng..." (Vụ án một người tu- sách đã dẫn).

Tuy đọc, và viết bài cho tạp san Viên Giác, do nhà văn Hòa Thượng Thích Như Điển làm chủ nhiệm đã gần ba chục năm, nhưng tôi mới được tiếp xúc, gặp gỡ ông vài, ba lần. Có thể nói, ngoài kiến thức, ông còn là người dễ gần, bởi cái chất mộc mạc, chân quê. Một lần, tôi chở cô con gái đi tập huấn bóng bàn cho Đội tuyển trẻ Quốc gia CHLB Đức phải đi qua Hannover. Buổi tối quay về, tôi tạt vào Chùa Viên Giác, muốn hỏi Hòa Thượng Thích Như Điển về chương trình của nhà thơ Trần Trung Đạo, từ Mỹ sang như thế nào. Loanh quanh, vào đến Chùa đã muộn. Nghĩ, Hòa Thượng đã đi nghỉ. Ấy vậy, mà nghe một nhà sư trẻ thông báo, có Đổ Trường đến thăm, Hòa Thượng xuống đón tiếp ngay. Cử chỉ hỏi han thân mật của Hòa Thượng, nhất là về gia đình, cuộc sống cũng như công việc viết lách làm tôi tự nhiên hơn. Chuyện văn học, rồi những câu chuyện về xã hội, tôi cứ nổ đều đều. Cứ ngỡ, Hòa Thượng ít quan tâm đến những đề tài chính trị xã hội, nhưng tôi đã lầm. Chuyện gì xảy ra ngoài xã hội ông cũng biết. Có những tin tức thế sự, tôi không biết, dù rất chăm chỉ đọc báo, vậy mà Hòa Thượng vẫn biết. Cho nên, có sự việc ông hỏi, tôi cứ ngó cả người ra. Lúc xin phép ra về, Hòa Thượng tặng tôi một thùng carton sách truyện Đạo đời đủ loại. Bảo, Đổ Trường về nhà chịu khó đọc và nghiên cứu nhé.

Nhà thơ Trần Trung Đạo hẹn tôi và Phù Vân (nhà thơ Tuy Anh) chủ bút tạp chí Viên Giác gặp nhau ở Chùa Viên Giác, Hannover. Bởi, từ nhỏ anh đã sống với Hòa Thượng Thích Như Điển ở Chùa Viên Giác, Hội An, tình như huynh đệ. Tuy nhiên, hiện nay, người ở Đức, kẻ ở Mỹ rất ít gặp nhau.

Vợ chồng nhà thơ Trần Trung Đạo và cháu út từ sân bay Berlin về tới chùa Viên Giác đã khá muộn. Tay bắt mặt mừng, mấy anh em được Hòa Thượng Thích Như Điển dẫn thăm và lễ Chùa. Chụp ảnh xong, bụng đói meo, biết khu vực Chùa không có quán ăn, tôi hỏi vị Sư trẻ, có lẽ là đệ tử của Hòa Thượng Thích Như Điển, đứng cạnh: Thầy ơi, trong bếp còn gì ăn không? Vị Sư trẻ chưa kịp trả lời, Hòa Thượng Thích Như Điển đã quay lại nói: Còn ai đói nữa không? Tất cả cười ồ cả lên, ai cũng chợt nhớ ra, từ trưa đến giờ chưa kịp ăn gì. Thế là, chị Trần Trung Đạo vào bếp. Khi mì không người lái được bê ra. Hòa Thượng bảo vị Sư trẻ, làm ít rau cải, mọi người ăn cho mát. Đang chuyện trò bằng tiếng Anh với con gái của nhà thơ Trần Trung Đạo, đột nhiên Hòa Thượng hỏi: Này, Đổ Trường sách đọc đến đâu rồi? Thì ra, Hòa Thượng vẫn chưa quên sách tặng, có lẽ hỏi để kiểm tra mình. Tôi lẩm bẩm như vậy, và đành phải thú thật với Hòa Thượng, mới đọc xong những cuốn sách văn học, còn sách Giáo lý và sách dịch đọc, nhưng hiểu lổm bổm lắm. Hòa Thượng cười, chưa thể cảm thụ ngay được đâu, phải từ từ, rồi lúc nào đó cánh cửa sẽ được mở ra thôi... Trước khi về phòng ngủ, Hòa Thượng sợ Trần Trung Đạo đi đường xa mệt, nên dặn nhà văn Phù Vân và tôi nhớ ngủ sớm. Chúng tôi dạ dạ, vâng vâng. Vậy mà, đóng cửa phòng, chúng tôi chuyện trò, nhao nhao phát đã thấy trời gần sáng. Đường về gần ba trăm km, tôi đành từ biệt nhà thơ Trần Trung Đạo và Phù Vân ra xe cho kịp giờ làm việc.

Kể lại câu chuyện trên để thấy rằng, nhà văn Thích Như Điển không chỉ có trí nhớ tuyệt vời, mà còn ít thấy ai yêu mến, quan tâm đến những người viết văn như ông. Chẳng vậy mà Tết âm lịch năm nào, Nhà văn cũng không quên gửi bao lì xì mừng tuổi cho tôi, một kẻ viết văn tép riu này, dù ông đang ở Úc, Pháp, hay Hoa Kỳ. Vâng, cảm ơn nhà văn Thích Như Điển. Ông đã dắt tôi trở về quê hương với những cái Tết của tuổi thơ khi còn cả cha lẫn mẹ đã xa, rất xa rồi.

Có thể nói, đến với văn thơ, song không bao giờ Hòa Thượng Thích Như Điển nghĩ, sẽ trở thành một nhà văn. Bởi, với ông văn thơ chỉ là sự giải bày, hay một phương tiện chuyển tải tâm lòng, tinh thần Bồ Tát Đạo đến với chúng sinh.

Và cũng chính cái tình yêu, tấm lòng nhân bản, vị tha ấy (không ngờ) đã làm nên chân dung nhà văn Thích Như Điển.

Leipzig, ngày 25.12.2018

Đổ Trường

Nhân duyên, nhân quả

• Trần Thị Nhật Hưng

Sau thời gian dài hơn nửa đời người mon men đến chùa thân cận với thiện hữu tri thức và nghe Pháp, tôi quen thuộc đến hai chữ "*Nhân Duyên, Nhân Quả*" rồi nhìn lại cuộc sống, chiêm nghiệm, mới nhận rõ rằng hai điều đó luôn hiện hữu trong đời sống chúng ta.

Gặp nhau là do nhân duyên. Đến hay đi, còn hay mất, biệt ly hay sum họp, tốt hay xấu, thành hay bại cũng đều do nhân duyên và nhân quả. Tôi xin trình bày điều đó từ chính cuộc đời văn chương của tôi.

Ngày tôi đặt chân đến Thụy Sĩ năm 1982, sau khi ổn định cuộc sống, trong nỗi buồn vừa cô đơn lẫn cô độc, vì đảng lang quân còn đang miệt mài theo đuổi "*Đại Học Máu*" (Từ của nhà văn Hà Thúc Sinh ví các trại lao tù cộng sản Việt Nam thời đó) tôi tìm vui trong sách báo.

Một ngày, tình cờ thấy tờ báo Phụ Nữ Diễn Đàn khi đến chơi nhà một người bạn, tôi âm thầm lấy giấy bút ghi địa chỉ tòa soạn tận mãi bên Mỹ rồi về nhà gởi tập trung thiên tiểu thuyết "*Tuổi Hồng Con Gái*" tôi viết thời còn ở Việt Nam rồi vượt biên mang theo (sau này chỉnh sửa lại thành truyện dài đã phát hành năm 2012). Gởi đi xong, tôi nhận thư tòa soạn trả lời, báo hải ngoại một tháng phát hành một lần, cần truyện ngắn hơn truyện dài.

Truyện ngắn ư, hơi lạ lẫm với tôi, mới cầm bút mà, tôi không rõ viết thế nào, sắp xếp cốt truyện ra sao cho đủ ngắn theo đúng yêu cầu, thế là tôi mon men nghiền cứu các truyện ngắn đã đăng trong sách, báo.

Giai đoạn từ năm 1983 trở đi, sau khi ổn định đời sống, sinh hoạt báo chí hải ngoại bắt đầu rộ ràng, nhiều cây bút mới nam cũng như nữ, tuy mới xuất hiện đã gây tiếng vang xôn xao khắp nơi. Tôi đặt mua hết các sách họ phát hành để học cái hay, cái mới từ họ.

Tục ngữ Việt có câu "*Có công mài sắt, có ngày nên kim*", hoặc "*Có chí thì nên*", sau một thời gian dài chịu thương chịu khó tìm tòi học hỏi, tôi viết được vài bài thử gởi đi. Cốt truyện thì, sau sáu năm dưới chế độ cộng sản, vừa là nhân chứng vừa là nạn nhân, rồi thêm một thân một mình bôn ba lưu lạc xứ người, đương đầu với mọi khó khăn, gian khổ cùng cực trong cuộc sống, thiếu gì điều để viết, đời tôi biến thành

những trang tiểu thuyết đắm lệt, tôi tha hồ trải lòng mình như một cách giải tỏa nỗi niềm để quên đi những tháng ngày cô đơn buồn tẻ nơi xứ lạ.

Lần đầu tiên, bài gởi đi được đăng là mừng lắm... lắm rồi, còn có thêm nhuận bút, điều không mơ, không đòi mà được, cứ một trang A4 là 20 US đô la. Một truyện ngắn thường 3 hay 4 đôi khi 5 trang. Thừa thắng xông lên, tôi miệt mài và thích thú chuyện cầm bút. Ngoài thời gian cho hăng xướng, lo cơm nước bản thân, thời gian còn lại, tôi dành cho đọc và viết lách. Không phải vì nhuận bút tôi mới viết, tôi gởi bài đến cả những báo không trả nhuận bút do các bạn văn giới thiệu như *Lửa Việt* tại Canada, *Việt Nam Tự Do* và *Đẹp* tại Hoa Kỳ. Thời gian sau đó, một vài truyện ngắn của tôi được đài phát thanh Hoa Kỳ lẫn cả nước Úc xa xôi, nơi mà tôi không liên hệ gì về báo chí chọn đọc cho mọi người nghe, còn niềm vui và an ủi nào hơn thế nữa cho tôi?!

Cuộc sống cứ thế tiếp diễn, cho đến một ngày khoảng năm 1990, nhân duyên mới đến với tôi, cũng tình cờ đọc được tờ báo Viên Giác tại nhà một người bạn. Đó là tờ báo đạo xuất bản tại Đức do Thầy Thích Như Điển thành lập và làm chủ nhiệm. Đọc qua, tôi thấy nội dung dễ thương, và là tại Âu Châu nơi mình định cư, tôi mon men làm quen với... Hòa Thượng Thích Như Điển lúc đó mới đang là Đại Đức trong dịp lễ kỷ niệm 10 năm tỵ nạn do chính phủ Thụy Sĩ tổ chức. Tôi đến chào Thầy với một chút tịnh tài cúng dường Tam Bảo đặt trong bao thư ghi rõ địa chỉ của tôi, thế là từ đó tôi nhận được báo Viên Giác. Đọc không chưa đủ, tôi gởi bài và được đăng.

Cái duyên Viên Giác bắt đầu từ đó và càng gần bó hơn cho đến ngày tôi được trúng giải nhất và hai giải khuyến khích "*Viết Về Âu Châu*" do chính Hòa Thượng và chùa Viên Giác tổ chức.

Hôm lãnh giải xong, Thầy Thích Tịnh Phước tại Thụy Điển đến nói với nhà tôi (đảng lang quân của tôi thời gian này đã sum họp cùng tôi sau hơn 13 năm xa cách): "*Chị nhà là Phật tử, lại có khiếu viết văn, anh về nói chị nghiên cứu kinh điển và giáo lý Phật Đà để chuyển tải giáo lý nhà Phật. Phật tử mà viết theo cái hiểu của Phật tử thì dễ đi vào lòng người hơn*". Nghe nhẩn lại, tôi nghe để mà nghe chứ giáo lý của Phật tôi vẫn biết mênh mông, cao siêu, đọc và học đến bao nhiêu kiếp mới hết, với lại hồi đó đời sống và tâm hồn tôi còn đầy trần tục, mang tiếng là con nhà Phật vì cha mẹ theo đạo Phật nhưng trong

tôi, ngoài câu niệm Phật thông thường « *Nam Mô A Di Đà Phật* », tôi hoàn toàn không biết gì thêm, làm sao tôi dám hứa hẹn hay nhận lời. Tùy duyên thôi. Nhưng lời nhủ ấy, tôi vẫn ghi sâu trong lòng và xem đó như sự gởi gắm của Thầy Tịnh Phước đến tôi. Rồi cũng nhờ thông tin từ báo Viên Giác, một nhân duyên hy hữu, tôi ghi tên tham dự các khóa giáo lý Âu Châu do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức. Biết tôi cầm bút viết được văn, lần nào Hòa Thượng Thích Như Điển gặp tôi cũng nói: « *Chị về viết cho bài tường thuật khóa tu nhé* ». Tôi « *dạ* » nho nhỏ, nhưng không dám hứa gì. Rồi thì khi về đến nhà, phần quý kính Hòa Thượng, phần nghĩ Hòa Thượng tin tưởng gởi gắm mình mà nói như thế, nên tôi cố gắng ngồi viết.

Khóa Tu Học Âu Châu, viết riết, quanh đi quẩn lại cũng chỉ bấy nhiêu. Ngày ba thời: Ba thời học, ba thời ăn, ba thời tụng kinh, liệt kê số lượng tham dự, nơi tổ chức,... còn gì để viết nữa đâu, bây giờ tôi mới sức nhớ đến lời nhủ của Thầy Thích Tịnh Phước, rồi chợt nghĩ, sao không kể lại, viết ra những giáo lý theo cái hiểu của mình do quý Thầy giảng. Mà muốn viết thì phải lắng nghe, lắng nghe một cách chăm chú, và ghi chép nữa. Sau này tôi mua được máy thâu, thâu xong về nhà nghe lại lần hai... lượm lặt ghi chép những ý chính rồi viết thành bài. Cứ như thế với thời gian, giáo lý nhà Phật thâm nhập vào tôi lúc nào không hay, để tôi nhận ra, giáo lý của Ngài quá hay, quá thực tế từng giúp tôi giải tỏa những nỗi khổ niềm đau, không nuôi tiếc những mất mát, giải quyết nhiều vấn đề khó khăn nan giải để lòng được thanh thản, từ đó tin tâm tăng trưởng cho tôi niềm tin tuyệt đối về giáo lý nhà Phật. Tôi mong những bạn đạo mang danh Phật tử như tôi trước đây, đến chùa và hiểu được mỗi nhân duyên và nhân quả để rồi dần dần thấm nhuần được giáo lý của nhà Phật.

Tìm ra và vạch cho mình một hướng đi, tôi xem đó là lý tưởng sống cho quãng đời còn lại của tôi, và tôi thích thú khi nghe giáo lý quý Thầy giảng để rồi viết lại theo cái hiểu của mình chuyển tải đến người khác như lời Thầy Tịnh Phước gởi gắm ngày nào, được chút nào hay chút này.

Trở lại việc báo chí. Những tờ báo đời (nghe hai chữ « *báo đời* » đã thấy đi liền với... báo hại rồi). Chơi chữ cho vui vậy thôi, báo nào cũng là báo, là nghệ thuật văn chương giúp cho đời thêm vui, nhất là về đời sống tinh thần.

Lúc đó, song song cộng tác với báo đời, tôi vẫn viết cho báo đạo Viên Giác vì đó là niềm đam mê văn chương.

Như trên tôi đã nói, mọi sự trên đời đều do *Nhân Duyên*, tồn tại lâu hay mau, mất hay còn cũng do nhân duyên rồi ra *Nhân Quả*. Có cái này sẽ sinh cái kia. Những tờ báo đời hồi đó hầu hết đều bán hoặc sống nhờ quảng cáo. Một vài tờ chỉ tồn tại thời gian ngắn vì nội dung tờ báo hay đem những tranh chấp, cãi nhau, thậm chí đem chuyện riêng tư gia đình tam đời tứ đại của đôi phương ra mà chửi. Không ai muốn đọc những bài như thế nên tờ báo tự diệt thôi. Rồi hằng loạt các báo đời đóng cửa khi công nghệ thông tin Internet ra đời. Nền văn minh công nghệ hiện đại, tạo ra một mạng lưới quá thuận lợi để độc giả tha hồ đọc báo trên mạng khỏi mất tiền mua và khỏi cất giữ sách báo cho chật nhà đã khiến hàng loạt các nhà xuất bản rụng như sung rụng. Thế nhưng, cho đến bây giờ đã 40 năm, tờ báo Viên Giác vẫn tồn tại lâu dài nhất thế giới, vững mạnh cho đến ngày kỷ niệm hôm nay. Tại sao?

Câu hỏi tại sao, và câu trả lời, đương nhiên tùy theo cái nhìn và suy nghĩ của mỗi người, riêng tôi, tôi cũng nghĩ theo cách riêng của tôi.

Là Phật tử, tôi tin *nhân duyên và nhân quả*. Vậy trong trường hợp này nhân duyên và nhân quả ở đâu. Thay cho câu trả lời, tôi chỉ đặt lại câu hỏi, nếu Hòa Thượng Phước Trượng chùa Viên Giác không là bậc chân tu tận tụy hết lòng cho Phật giáo tạo sự tin kính và ủng hộ của Phật tử khắp thế giới, không yêu văn chương, không miệt mài dịch kinh in sách, và anh Chủ bút Phù Vân cùng Ban biên tập báo Viên Giác không sốt sắng chăm lo tờ báo đóng góp thời gian và công sức trong tinh thần vô vụ lợi, đặc biệt nhất là sự ủng hộ hết mình của độc giả khắp nơi về mọi phương diện thì tờ báo sau 40 năm có vượt qua nổi mọi giai đoạn khó khăn thử thách để tồn tại đến bây giờ không?!

Mọi sự đều kết tập từ nhiều nhân duyên giữa người này với người kia, việc này với việc khác, cộng thêm tinh thần đoàn kết bằng tấm lòng chân thành của mọi người dành cho văn học Việt Nam, cho Phật giáo, cho chùa Viên Giác, Hòa Thượng Phước Trượng Thích Như Điển và cho cả niềm vui của chính mình mới có thành quả,... nhân quả như hôm nay.

Mong sao tờ báo VIÊN GIÁC sống mãi qua các NHÂN DUYÊN và NHÂN QUẢ như vừa trình bày trên.

● **Trần Thị Nhật Hưng**

Tôi đến với báo Viên Giác

• Nguyên Trí Hồ Thanh Trước

Có thể tôi là một cộng tác viên «trẻ» nhất của báo Viên Giác! Trẻ đây không có nghĩa là ít tuổi, vì tôi đang tiến dần đến tuổi «cổ lai hy». Trẻ là vì vào tháng chín 2017, sau khi bày tỏ nguyện vọng với anh Chủ Bút Phù Vân, qua email, xin được gửi bài đăng trên báo Viên Giác và thậm chí mong nhận được hồi âm, dù chỉ là một lời từ chối như: *«rất tiếc bài viết của anh không thích hợp»*.

Nhưng với tất cả ngạc nhiên, vài hôm sau, tôi nhận được email của anh, anh cho biết vì vắng nhà nên trả lời chậm, bài viết của tôi được chấp thuận và sẽ được đưa ngay lên báo số 221, tháng mười 2017. Được sự khích lệ này, hơn tuần sau, tôi gửi tiếp bài thứ hai, lần này phải nói là tinh thần tôi lên đến tột đỉnh! Vì anh Phù Vân trả lời tôi: «bài viết tuyệt vời» sẽ cho đăng trên báo xuân số 222, tháng mười hai 2017. Tôi trở thành cộng tác viên *«mới toanh»* của báo Viên Giác.

Điều làm tôi vui mừng nhất khi được góp mặt với báo Viên Giác, là tất cả các cộng tác viên báo Viên Giác đều là những văn, thi sĩ nhiều năm kinh nghiệm, đã có nhiều tác phẩm giá trị trên báo Viên Giác nói riêng và các tờ báo văn học, nghệ thuật trong và ngoài nước nói chung. Riêng tôi, tôi mới bắt đầu «cầm bút» từ đầu tháng chín 2017, và chưa bao giờ cộng tác với bất cứ tờ báo nào, trong hay ngoài nước. Dù là khi còn ở Trung học, tôi có tham dự viết «bích báo», rồi những năm Đại học và ra làm việc, tôi có các bài viết trong ngành chuyên môn.

Hơn nữa, tôi xuất thân từ một trường Trung học Kỹ thuật ở Sài Gòn, Ban kỹ thuật toán, mỗi tuần chỉ có hai giờ Việt văn, và chỉ được biết đến môn triết Luận Lý học vào năm đệ nhất, mỗi tuần một giờ, trong khi mỗi tuần chúng tôi có bảy đến chín giờ toán, sáu giờ lý hóa, sáu đến tám giờ kỹ thuật học và kỹ nghệ họa, cộng thêm tám giờ chuyên môn gọi là «giờ xưởng»! Khi vào đại học, những năm ở trường kỹ sư lại cũng chỉ có toán áp dụng, khoa học ứng dụng, kỹ thuật học, thực tập, khoa học quản trị, kinh tế học, v.v... Những môn học toàn bằng ngoại ngữ, khô khan và khó nuốt hơn cơm nguội khô; khi ra làm việc thì quanh quẩn trong phạm vi công việc từ

một kỹ sư tập sự, cho lên đến công việc của một kỹ sư trưởng, cho nên trình độ văn chương, thi phú, chữ nghĩa Việt văn của tôi «chưa đầy lá mít» như các cụ ngày xưa thường nói. Tôi không biết lá mít bao lớn, có bằng lá bàng không, nhưng chắc chắn là chưa không được nhiều chữ.

Tôi phải thành thật cảm ơn anh Chủ Bút Phù Vân và báo Viên Giác đã cho tôi cơ hội cầm bút và viết lại tiếng Việt. Xin cho tôi đính chánh, «cầm bút» chỉ là một cách nói, vì ngày nay tất cả mọi người và tôi, đều «viết» trên computer hay laptop! Cây viết chỉ còn được dùng vào việc đưa lên miệng cắn khi không tìm ra được câu văn thích hợp cho bài viết.

Từ những năm 80 của thế kỷ trước, mẹ tôi là một độc giả trung thành của Báo Viên Giác, và vì vậy tôi được biết đến những trang báo này. Hơn nữa, mẹ tôi thường tham dự các khóa tu học dưới sự hướng dẫn của Hòa Thượng Thích Như Điển và các vị Tăng, Ni trong Giáo Hội Âu Châu, nhờ vậy tôi lại được **biết đến** chùa Viên Giác.

Nhưng chính xác hơn phải nói là tôi «biết», nhưng chưa bao giờ «đến» chùa Viên Giác, dù là khi làm việc ở Đức, tôi có đến thành phố Hannover, nhưng không có duyên đến viếng chùa; và «biết» báo Viên Giác, do mẹ tôi cho mượn đọc, nhưng chưa bao giờ dám nghĩ «đến» với báo bằng các bài viết của chính mình. Tôi chỉ được đọc báo Viên Giác khi đến thăm mẹ, mỗi năm hai, ba lần, vì mẹ tôi sống ở Bruxelles còn tôi Bordeaux, cách nhau hơn ngàn cây số. Khi chuyển đến làm việc ở Hòa Lan tuy gần mẹ hơn, nhưng cũng 250 km xa cách, nên việc đọc báo Viên Giác không được thường xuyên. Khi mẹ tôi mất, bà xã tôi quyết định tiếp theo mẹ, ủng hộ báo Viên Giác và tôi được đọc báo đều hơn trước.

Đã là Phật tử, ai cũng biết «duyên» là một yếu tố quan trọng. Nhân đã tạo trước, khi gặp duyên sẽ sanh ra quả. Nhân có thể là một, nhưng muốn trở quả phải do nhiều duyên, Phật Giáo gọi là «trùng trùng duyên khởi».

Nhân duyên đưa tôi đến báo Viên Giác là hai năm «xa hơi» sau khi về hưu, thực hiện nguyện vọng cuối cùng của mẹ, lo xong hậu sự cho mẹ tôi khi bà rời chúng tôi ở tuổi 92.

Trước khi ra đi, mẹ tôi đã «chia gia tài» cho chúng tôi, phần tôi được nhận là tất cả các tài liệu sưu tập và nghiên cứu, các bài chuyển ngữ Việt – Pháp về Phật Giáo do chính mẹ tôi viết tay, tập ảnh gia đình, từ lúc tôi chưa có mặt trên cõi

đời ngũ trước này đến nay và một chồng báo Viên Giác, đây là duyên thứ nhất. Tôi cho là duyên, vì anh hai tôi một Broadcaster cho đài RFA, anh kể một nhà ngôn ngữ học, chị tôi yêu thích thơ văn; mẹ tôi lại chọn tôi để giao lại «gia tài», đứa em út mà anh, chị tôi gọi là «dân bù lon, mỗ lết».

Thời gian qua đi, cuộc sống tiếp tục, tôi không có dịp giở lại «gia tài» mà mẹ tôi để lại. Bỗng nhiên một buổi chiều, ngồi trong phòng làm việc tại nhà, tôi chợt nhớ đến chồng báo Viên Giác mà mẹ tôi để lại cho tôi; mơ màng, không chú ý, tôi rút ra một quyển trong chồng báo, số 50 tháng tư 1989, đây là cái duyên thứ hai. Giở một trang báo, tôi «rơi» đúng vào trang 39 với bài «*Chữ 'duyên' trong truyện Kiều*» do anh Phù Vân viết, đó là cái duyên thứ ba. Tất cả tạo nên quả đưa tôi đến sự quyết định góp mặt với báo Viên Giác.

Các duyên này đến với tôi một buổi chiều, làm tôi nhớ đến các câu thơ của Xuân Diệu, dù là Xuân Diệu viết bài thơ này về «tình yêu» chứ không phải «duyên», nhưng có thể là tình yêu văn nghệ, tình yêu báo Viên Giác:

*«Làm sao định nghĩa được tình yêu!
Có nghĩa gì đâu, một buổi chiều
Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt,
Bằng mây nhẹ nhẹ, gió hiu hiu...»*

Nói là góp mặt cho nó 'oai', nhưng mà góp bằng cái mặt nào đây? Bởi vì tôi biết rõ cái mặt tôi chỉ có bảng vẽ, bảng tính, bảng số liệu và tài liệu kỹ thuật, bảng chiết tính ngân quỹ, bảng báo cáo, bảng kiểm soát, bảng phân phối nhân viên, bảng tính thời gian thực hiện, v.v... không lẽ 'vác' chúng vào báo, và cho ai đọc đây! Tôi biết rõ ngay cả các cấp lãnh đạo công ty tôi, không ai chịu khó ngồi đọc hết các bảng tường trình, thường là vài chục trang của tôi, đôi khi được diễn tả bằng một ngôn ngữ không phải tiếng mẹ đẻ của họ. Họ chỉ đọc phần kết luận và kết quả, hay chỉ liếc qua phần kết quả, xem có khả quan hay không. Hoặc gọi điện thoại cho tôi để biết điều họ muốn biết, khỏi mất thời giờ đọc vài chục trang này. Để nêu rõ điều này tôi xin kể vài câu chuyện vui, tuy có chút ít vượt ra ngoài phạm vi bài viết:

- Một hôm, tôi nhận được một chương trình làm việc bằng Pháp ngữ từ tổng công ty ở Paris, tôi có trách nhiệm áp dụng trong các cơ sở vùng Bắc Âu châu thuộc công ty; tôi nhờ cô thư ký

giao cho một văn phòng dịch thuật, từ Pháp sang Đức ngữ. Sang Đức, tôi trao cho anh Rascal Hüppe, giám đốc sở tại người Đức, sau mười phút nhẩn mặt, nhíu mày, anh trả lại tôi và nói: «Thật kinh khủng, tôi chẳng hiểu gì cả». Tôi nói tiếng Đức tôi không đủ, nhưng tôi tự dịch một bảng ra Anh ngữ, anh đọc xem! Mười phút sau, với nụ cười trên môi, anh nói: «Bảng Anh ngữ này tôi hiểu rõ hơn, trả lại cô thư ký bằng Đức ngữ, nói với cô ta đừng cộng tác với văn phòng dịch thuật này nữa».

- Lần khác, chuông điện thoại tôi reo, đầu dây anh Ton Merckx, Giám đốc kỹ thuật cơ sở Hòa Lan, anh nói: «Anh có thể dịch gấp giùm tôi, sang tiếng Hòa Lan, tài liệu kỹ thuật do tổng công ty Paris gửi, vì với bốn tháng lớp Pháp ngữ cấp tốc, không cách gì tôi đọc và hiểu được»!

Nhưng chắc là cái 'nhân' tôi đã gieo đời trước, nay gặp cái 'duyên' với anh Phù Vân, và báo Viên Giác, nên khi tôi ngồi trước computer, tay tôi gõ liên hồi như có một tha lực giúp đỡ, và bài viết được hoàn tất trong thời gian kỷ lục chỉ vài ngày, kể cả thời gian kiểm soát và sửa chữa. Vui mừng thì có nhưng lo sợ lại đến, vì không biết bài «luận văn» này có bao nhiêu lỗi chính tả, và văn chương «dùi đục chấm mắt tôm» có làm cho người đọc phải nhẩn mặt và phì cười không (nhưng không sao, cười là liều thuốc bổ)! Dù là trước đó tôi đã cố gắng sửa lỗi trên Google, vì tôi nghe nói «*trăm năm trong cõi người ta, cái gì không biết thì tra Google*», tôi thành thật bày tỏ điều này với anh Phù Vân và nhờ anh sửa các lỗi và giúp hoàn chỉnh bài viết. Kể đến, tôi được biết thêm một duyên đặc biệt, anh Phù Vân cho biết anh có pháp danh Nguyên Trí; khi quy y, tôi cũng được các thầy đặt cho cùng pháp danh. Nguyên Trí anh và Nguyên Trí em cùng «gặp» nhau trên báo Viên Giác, thật là «hữu duyên thiên lý năng tương ngộ».

Sau cùng như mong ước, tờ báo có bài viết của tôi đã đến tay tôi ngày 10.10.2017. Chủ nhật 22.10, bác gia trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Tín, Hòa Lan vừa gặp tôi, bác nói «tôi có đọc bài viết của anh trên báo Viên Giác», tôi trả lời bác: «Hưu trí thời giờ rảnh tôi muốn viết ít bài cho báo». Bác khích lệ tôi: «Vây cũng tốt».

Đưa tờ báo vừa nhận được cho bà xã như thường lệ và tuyệt đối không nói gì về bài viết của tôi, tôi muốn tạo ngạc nhiên khi bà xã tôi đọc bài báo. Ngày qua ngày, từ ngày nhận báo, cho đến 01.11, không một tin hiệu gì từ phía bà

xã! Kể đó, chúng tôi vắng nhà cho đến 17.11, trở về nhà, tuần lễ sau vẫn không một tín hiệu nào! Đến sáng ngày 28.11, «Phải anh viết bài 'Rượu và Tôi' không? bài viết cũng khá». Tôi biết bà xã tôi thật sự ngạc nhiên và khen thật tình, vì hơn ai hết, hơn bốn mươi năm chung sống, biết rõ khả năng «viết lách» của tôi ở vào cái hạng chính tả thì đếm không hết lỗi và luận văn vào hàng «đội sổ». Từ ngày đầu quen nhau về sau, tôi chưa bao giờ dám viết một bức thư cho bà xã, dân văn chương, triết học, hội họa ; để tránh sử dụng sở đoản của mình.

Ngày 09.12.2017, đến thăm gia đình chị tôi ở Bruxelles, chị tôi cũng là một độc giả của báo Viên Giác. Vừa gặp nhau chị tôi hỏi bà xã tôi : « Phải em viết bài cho báo Viên Giác do chồng kể lại không ? vì đây là truyện viết về gia đình chị ».

- « Không bài đó do chính anh ấy viết ! »

Sau một phút ngạc nhiên, chị tôi nói : « Thật là tất cả đều có thể biến đổi, dân bù lon, mỗ lết, mà bây giờ cũng biết viết truyện ! ». Nhìn ra trời rồi chị tiếp : « Cho nên trời cảm động, làm tuyết rơi đầy đất, nhưng nếu viết được thì em cứ viết; chị bây giờ không văn chương, chữ nghĩa gì nữa ». Quả thật, ngày hôm ấy tuyết rơi suốt cả ngày. Tôi trả lời chị : « Đây là bài đầu, sẽ có các bài kể tiếp chị đón đọc ».

Được những khích lệ này, tôi sẽ cố gắng góp mặt đều đặn với báo Viên Giác.

Ngày 27.11.2017, nhận được email của anh Phù Vân đề nghị viết về số báo VG 229 (tháng 02.2019), Kỷ niệm 40 năm ấn hành báo Viên Giác, tôi vội vã viết bài này để bày tỏ lòng cảm phục và cảm ơn chư Tôn Đức, các thành viên, cộng tác viên báo Viên Giác, không quản ngại khó khăn, cố gắng khắc phục mọi trở ngại để duy trì tờ báo trong 40 năm qua. Và để cảm ơn một lần nữa anh Phù Vân và các thành viên, đã giúp tôi trong những bước đầu đến với báo Viên Giác. Tôi tin rằng tờ báo sẽ còn tồn tại mãi mãi, dù biết rằng, cái gì có hình tướng đều là hư vọng, đều bị chi phối bởi luật vô thường.

Không có gì sinh ra, không có gì mất đi chỉ có sự biến đổi, tôi hy vọng sự biến đổi qua năm tháng, thế hệ trẻ, kế tiếp chúng ta, sẽ đưa báo Viên Giác lên hàng quốc tế và nhất là phổ biến rộng rãi trong một Việt Nam hoàn toàn dân chủ và hòa đồng theo tinh thần từ bi, hỉ xả của Phật Giáo.

• **Nguyễn Trí Hồ Thanh Trước**

Tôi gặp duyên

• **Phan Ngọc**

Có những kỷ niệm xa xưa. Tôi sống dưới một chế độ tối tăm mù mịt suốt 14 năm. Tôi phải bảo vệ bản thể của mình. Tôi phải chống đỡ luồng gió chua chát, cơn mưa mù quáng và tôi lạc lõng giữa sa mạc u ám ô nhiễm. Tôi không có quyền có một buổi sáng ngập nắng. Đời sống bấp bênh, tâm tư giao động.

Mùa Đông 1989, tôi gánh 53 tuổi đời sang Tây Đức theo diện sum hợp gia đình. Lúc ra đi, tôi tự nhủ tôi chỉ cần tự do. Tại Đức, tôi tự do như không khí.

Nhưng sau giai đoạn khoan khoái, tôi va chạm thực tế. Trống trải, khoảng cách khời động buồn phiền. Tôi không biết làm thế nào cho qua ngày tháng. Đọc báo, đọc sách, xem phim không thể che phủ cảnh „nhàn cư vi bất thiện“. Tôi cũng không đủ ý chí „tận nhân lực tri thiên mệnh“. Đành phải lột xác trôi nổi theo dòng định mệnh. „Thế tất thế, thế thời phải thế“. Tôi bất hạnh như hòn đá.

Đầu năm 1995, không biết vì duyên cớ gì, tôi dịch một bài báo gửi đến báo Viên Giác. Tòa soạn cho đăng tải bài dịch. Tôi cảm thấy vui vui. Ít lâu sau, anh Lương Hiền Sanh, ở Tòa Soạn báo Viên Giác, gửi thư nhờ tôi phụ trách mục „Tin Tức Thế Giới“. Tôi vừa vui, vừa lo. Vui vì vừa mất nghề lại có nghề mới. Lo vì chữ nghĩa chẳng bao nhiêu, tôi e không đảm đương nổi. Tôi bàn với nhà tôi. Nhà tôi khuyên tôi nên nhận vì đây là một cuộc phiêu lưu tinh thần đầy thú vị, hơn nữa viết báo cũng là một hình thức tham gia sinh hoạt cộng đồng. Tôi nghĩ không có gì thay đổi nếu tôi vắng mặt. Nhưng sự vắng mặt của tôi sẽ làm cộng đồng tổn thương bởi sự có mặt của tôi sẽ làm cho cộng đồng phong phú thêm và cộng đồng sẽ làm cho tôi phong phú. Nghe lời ai cũng không bằng nghe lời vợ. Tôi báo cho anh Sanh biết tôi đồng ý.

Tháng 6.1995, tôi có dịp gặp Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác và cũng là Chủ nhiệm sáng lập báo Viên Giác, nhân cuộc sinh hoạt của Cộng đồng Phật Tử Reutlingen. Cuộc gặp gỡ đặt tôi trên một đoạn đường mới.

Tháng 8.1995, tôi đến chùa Viên Giác dự lễ Vu Lan. Những viên gạch hợp thành ngôi chùa và Chùa vinh danh những viên gạch. Cuối cùng những viên gạch là viên gạch của ngôi chùa.

Chùa mang nét truyền thống Đông Phương. Nền văn minh Đông Phương đến với nền văn minh Tây Phương. Cuộc hội ngộ này cải chính lời nói của văn hào Rudyard Kipling: Đông là Đông, Tây là Tây. Đông Tây không bao giờ gặp nhau.

Lần đầu tiên tôi gặp anh Sanh và anh Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác. Đêm hè ấm áp, bầu trời màu xanh nước biển đầy sao, chúng tôi trò chuyện đến khuya trong bầu không khí vui vẻ cởi mở.

Tháng 12.1995, tôi tháp tùng các anh Đan Hà, Vũ Nam, Huy Giang đến chùa Viên Giác tham dự cuộc họp cuối năm của Ban Biên Tập. Trên đường đi, nhìn khoảng mênh mông tuyết trắng, tôi ao ước lang thang trên đường phố vắng giữa đêm đông lạnh buốt. Thành phố tuyết đổ phủ kín lối đi. Tôi là người duy nhất còn thức để lại dấu vết trên lớp tuyết trước khi xe cào tuyết hoạt động. Nghe tuyết xào xạc dưới gót chân, hít vào buồng phổi không khí trong lành.

Chúng tôi đến chùa vào giờ Ngọ và bước ngay vào phòng họp. Ban Biên Tập đúc kết bản tổng kết và rút tía ưu khuyết điểm. Tôi là lính mới tò te bỏ ngỡ được những người từng trải cho phép tham dự trò chơi của họ.

Tối đến, anh chị Sanh đến chùa đưa tôi đến nhà hàng dự bữa ăn cuối năm do Hòa Thượng Chủ nhiệm khoản đãi Ban Biên Tập. Chúng tôi ngồi ở xóm nhà lá. Tôi có dịp quen biết anh chị Kiến trúc sư Trần Phong Lưu & chị Duyệt sĩ Quỳnh Hoa, chị Hồng Nhiên & anh Phạm Hồng Sáu, anh Dũng phụ trách Thư Viện của chùa. Sáng ngày hôm sau, trước khi chúng tôi ra về, Hòa Thượng tiếp chúng tôi tại thư phòng.

Tôi luôn tôn kính nếu không muốn nói là sùng bái các bậc tu hành thuộc mọi tôn giáo. Vì Tha, thực thi Đức Hạnh, gieo rắc Tình Thương, tu hành là một nghề nghiệp nặng nhọc nhất trên đời. Mấy ai có thể làm được ? Sau 2 lần gặp gỡ, Thầy Thích Như Điển là bề trên khác trong đời sống tâm linh của tôi.

Tháng 4.1995, tôi bắt đầu viết báo. Tôi là dê húc càn không biết lượng sức mình. Sau 3 năm, tôi nhận thấy bài viết của tôi tệ vẫn tệ. Nhà tôi phê bình tôi viết văn „cà giạt“. Hồ thẹn, tháng 8.1998, tôi xin rút lui. Tôi nghỉ việc, anh Ngô Văn Phát thay thế. Anh là bậc đàn anh mà tôi hằng kính trọng.

Giữa năm 2002, anh Phát giao lại trách nhiệm cho tôi. Đầu năm 2003, tôi bắt đầu viết lại. Tôi không dẫn đo vì tôi biết không có lần thứ ba. Bài viết tôi khá hơn, ít lỗi hơn. Thức dậy, tôi bằng

lòng với công việc, lòng tôi thanh thản.

Làm báo ngang hông mang đến cho tôi một mối lợi lớn. Tôi có thêm bạn. Anh Đan Hà, anh Vũ Nam và tôi cùng cư ngụ tại Reutlingen. Khi biết tôi dẫn đo do dự, anh Vũ Nam nhắn tin khuyên tôi nhận việc, khi nào khó khăn, anh em sẽ giúp đỡ. Anh có mặt mỗi sáng Thứ Bảy tại một quán cà-phê bình dân. Thành thạo tôi đến gặp anh. Chúng tôi cùng với các bạn Hàn Cường, Cổ Kim Trường, Lê Thọ Hạng tán gẫu, bàn thế sự, nhất là thời sự Việt Nam, sở trường của Vũ Nam: Vấn đề ô nhiễm môi trường vì kỹ nghệ, Trung Quốc đưa dân sang Việt Nam như tằm ăn dâu, căn bệnh trầm kha tham nhũng v.v...

Có lẽ tôi là người duy nhất viết tay bài báo bằng bút BIC, rồi nhờ hai anh, anh Đan Hà và anh Sanh đánh máy. Tôi viết tháo, phạm nhiều lỗi như dùng từ sai, bỏ dấu sai, viết sai văn phạm. Hai anh sửa lỗi cùng lúc sắp xếp lại văn phong lộn xộn của tôi trở nên lưu loát hơn. Công việc đòi hỏi kiên nhẫn và cảm tình. Tôi xin ghi ở đây lòng biết ơn của tôi. Tôi gặp anh Sanh 2 lần, nhưng những cuộc điện đàm giúp chúng tôi đào sâu tình cảm thêm hơn.

Anh Phù Vân cũng là chỗ thân tình. Anh ở miền Bắc, tôi ở miền Nam. Hai lần anh đến thăm tôi. Tôi cảm động và không quên kỷ niệm đẹp. Mỗi lần anh điện thoại với tôi, tôi mừng rỡ tượng anh mỉm cười trước khi mở lời. Tôi là gã nhà quê lạc hậu không theo kịp thời đại khoa học kỹ thuật trí năng nhân tạo. Tôi không biết sử dụng Computer mắc nối với Internet. Xin anh tiếp tục mỉm cười.

Lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, Huy Giang xem tôi như một người anh, tôi mến Huy Giang như một người em. Tiếc rằng Huy Giang ra đi quá sớm. Huy Giang đến một khung trời nơi đó người ta không chết không già, đời sống rực rỡ không bao giờ tắt. Linh hồn Huy Giang hài hòa với cái đẹp bất diệt.

Tháng 8.2014, vì hoàn cảnh gia đình, tôi phải chia tay với cái nghiệp, ngậm ngùi nuôi tiếc.

Tôi như tấm khăn bàn nhiều nếp chứa đầy vụn bánh và đồ ăn thừa chẳng ngon lành. Các bạn là cơn gió mát thổi tấm khăn bàn vui sướng tung bay. Tuổi già là một cuộc đắm tàu. Tình bạn là một niềm vui đặt tôi lên trên ngày tháng khó khăn, cung cấp lý lẽ tiễn đưa tuổi già và chết không phản kháng.

• Phan Ngọc

SỚ TÁO QUÂN 2018

• Trần Thế Thi

Táo Quân.

Muôn tâu Ngọc Hoàng
Vì báo Tết số trang có giới hạn
Số kỳ này phải hoãn đến Tân
Niên
Vừa viết xong thần Táo vội trình
liền
Chúc Ngọc Đế đầu năm tăng
tuổi thọ.

Táo Quân.

Trong năm con Chó
Nhiều chuyện xảy ra
Bởi cỗi Ta Bà
Người trên bảy tỷ
Không biết năm Kỷ
Thì như thế nào?
Mậu Tuất ôi chao!
Sinh nhiều biến động
Kể từ Tổng thống
A-mê-ri-ca
Thuộc đảng Cộng Hòa
Vô ngồi Bạch Ốc
Bao nhiêu cơn lốc
Ào ạt thổi qua.
Nào vụ nước Nga
Xen vô bầu bán
Di dân, tòa án
Kiện cáo tùm lum
Khiến cho lão Trump
Đêm không yên giấc
Bao chuyện bí mật
Giờ bật mí ra
Vụ chị em ta
Trước ngày bầu cử
„Vành ngoài bảy chữ
Vành trong tám nghề,” (1)
Ông Trùm sợ què
Dùng tiền trám miệng.
Khi bầu Hạ viện
Cộng Hòa rút dài
Chẳng biết tương lai
Ai người thay ghế?
Cuộc chiến kinh tế
Hai nước Mỹ, Tàu
Ảnh hưởng toàn cầu
Còn hơn bão táp
Cận Bình ôm ấp
Giấc mộng đế vương
Vạch ra con đường

Vành đai sách lược.
Tiền bơm ra trước
Nhiều nước thấy mừng
Khi nợ còng lưng
Cúi đầu nhượng đất.
Âu Châu, Mỹ, Nhật
Chợt thấy giật mình
Lập thể liên minh
Tìm phương ngăn chặn.
Bán buôn gian lận
Trí tuệ chĩa chòm
Nên bị lão Trump
Ra đòn tăng thuế
Vụ này như thế
Bài phé tổ nhau
Canh bạc nhìn vào
Thật là gây cản
Màn đầu hấp dẫn
Trump có đôi xi
Tiền nước Trump đi
Ba mươi bốn tỷ
Khỏi cần suy nghĩ
Vì thấy cặp già
Họ Tập tung ra
Số tiền tương tự
Trump bèn nháp thử
Mười sáu tỷ thêm
Thế là mỗi bên
Tính ra năm chục
Bài đang sáng nước
Trump tổ hai trăm
Cận Bình đếm thầm
Chỉ còn sáu chục
Nhịn thì hơi nhục
Theo chẳng còn hơi
Nếu tiếp cuộc chơi
Mỹ đòi xả lảng
Nhìn qua phần thắng
Nghiêng phía Hoa Kỳ.
Tập muốn binh chi
Kiểu chơi xập xám
Nhân dịp đình đám
Hợp Á-cần-dinh
Trump gặp Cận Bình
Hai bên gia hạn
Ngưng chiến ba tháng
Sẽ giải quyết sau
Thiên hạ thở phào
Tỏ ra nhẹ nhõm
Bớt cơn thấp thỏm.
Nhưng vẫn lo âu
Trước cảnh điều hâu
Mổ đầu sư tử
Về mặt quân sự

Khi Mỹ rút quân
Kẻ thù vui mừng
Đồng minh chỉ trích.
Bất kể Ai-sích
Hay Ta-li-ban
Chạy theo I-ran
Hoặc Nga mặc kệ.
Tâu tiếp chuyện kể
Về gã Chí Phèo
Của xứ Bắc Triều
Là Kim Chính Ân
Nay toan xử dụng
Món võ tuyên truyền
Nên Bắc Triều Tiên
Diễn màn tiếp rước
Toan dùng mưu chước
Dân tộc giải hòa
Hòng đuổi Mỹ ra
Để bề thôn tính.
Như vụ Kim Chính
Sát hại người anh
Chỉ vì sợ giành
Chiếc ngai của hăn.

Ngọc Hoàng.

*Trò này chắc chắn
Họ diễn tuồng lừa
Tựa tựa khi xưa
Tại miền Nam Việt.
Nhà Táo phải biết
Hai anh học trò
Xuất phát cùng lò
Lê-nin, Các-Mác
Bắc Kinh chặn dắt
Ví tựa cặp bò
Mập ốm đối no
Bắc Kinh nuôi dưỡng.
Ngoài mặt Bình Nhưỡng
Tỏ vẻ hung hăng
Tàu cúp thức ăn
Tất nhiên suy nhược.*

Táo Quân.

Tâu qua nhà nước
Nói lái “Ca-bu”
Gọi tắt xứ Cu
Rơi gần tới đáy
Từ lâu chỉ thấy
Đường, thuốc linh tinh
Các-mác, Lê-nin
Thiên đường mờ mịt
Chấm dứt vở kịch
Tuyên bố hạ màn.
Nhưng anh bạn vàng
Tại vùng Nam Mỹ

Lại đang quyết chí
Thay thế Cu-Ba
Vê-nê-zuê-la
Như gà đá độ
Lúc mỏng còn đỏ
Cựa nhọn đá hăng
Nay bỗng ngã lăn
Tiếng kêu quác quác.
Vì theo Các-mác
Mắc phải bệnh toi
Trở thành "Mác roi"
Trụi lông gãy cựa
Chùng vài năm nữa
Đá chẳng ai coi
Trước kia gà nòi
Nay thành gà chết!
Điểm qua vài nét
Vùng đất cận Đông
Lửa còn đỏ hồng
Vì nhiều thù hận
Chiến hòa mấy bận
Nhưng chẳng tới đâu
Có lẽ mùi dầu
Làm lên cơn máu
Cùng là tôn giáo
Nhưng chẳng chung trời
Có tao trên đời
Thì mày phải mất
Người còn mặt đất
Ta phải lên trời
Chẳng có lỗi thôi
Thì giờ khỏi mất.
Nhìn qua phần đất
Bên phía Tây Âu
Chính khách đau đầu
Vì Bờ-rê-xít
Kẻ khuyển khăng khít
Người thúc chia tay
Chắc cảnh sum vầy
Xảy ra hơi khó.
Ý lại lấp ló
Đòi bước theo chân
Nhưng bị nắn gân
Coi chừng tự sát.
Tới chuyện nước Pháp
Tặng giá xăng dầu
Áo sọc vàng màu
Như ong vỡ tổ
Phong trào bùng nổ
Đuôi cướp trộm đầu
Nước đục thả câu
Xuống đường cướp phá
Pa-ri nổi hỏa
Tựa Hòa Đài Phong

Yêu cầu Mác-rông
Rời ngôi thời chức.
Nói về nước Đức
Mọc-kên thi ân
Vì có lòng nhân
Nhận người tỵ nạn
Dẫn tới khủng hoảng
Kẻ chống người bên
Làn sóng bất bình
Dâng lên cao độ
Mấy nhóm thiểu số
Giờ tỉnh nhoi lên
Về Phía Mọc-kên
Đang lo lợi nước
Kỳ tới nhường bước
Chấm dứt cuộc chơi
Phần cuối cuộc đời
Hưởng nhân dưỡng sức.
Cũng chuyện xứ Đức
Tranh giải túc cầu
Chưa hết vòng đấu
Đã lo cuốn gói
Nguyệt quế tươi rói
Phút chốc rụi tàn
Do đội Nam Hàn
Ra tay ngắt lá
Chiếc cúp bóng đá
Qua mấy lượt thi
Vĩ khoái Pa-ri
Dzọt qua nước Pháp.
Tới anh Ả-rập
Thái Tử Sanh-măng
Sai đám thợ săn
Bay qua nước Thổ
Ra tay siết cổ
Thịt Kha-sốc-gi
Khiến Thổ-nhĩ-kỳ
Nổi cơn thịnh nộ
Thế giới rầm rộ
Lên án tẩy chay
Vụ giết người này
Quả là man rợ.
Nội chiến bùng nổ
Của xứ Dế-mèn
Vẫn đang lên ền
Khiến dân chết đói.
Táo cũng xin nói
Sơ chuyện thiên tai
Chẳng hiểu do ai
Xúi cho Bà Hỏa
Nhan sắc tàn tạ
Còn muốn đánh ghen
Lửa đốt A-then
Nhiều nhà thiêu rụi.

Hy-lạp chưa nguội
Lại đến Ca-li
Làm cả Ci-ty
Biến thành bình địa
Sơn tinh cật thế
Nổi giận phun trào
Thủy Tinh dâng cao
Như đi hỏi vợ.
Động đất núi lở
Ở xứ In-đô
Cuối năm nhà mồ
Mọc lên như nấm.

Ngọc Hoàng.

*Núi cao biển thẳm
Đã có từ lâu
Biến chuyển địa cầu
Mọi điều có thể
Muốn nghe Táo kể
Về nước Việt Nam
Chẳng biết trong năm
Có gì khác lạ?*

Táo Quân.

Đoạn này dài quá
Thần Táo sợ e
Khi Ngọc Hoàng nghe
Không chừng té ghế.
Đúng là chính thể
Có một không hai
Rất nhiều đề tài
Đem ra đàm tiếu
Nào chuyện đại biểu
Ăn nói ngô nghê
Nịnh hót thành nghề
Đảng viên cán bộ
Dân lâm cảnh khổ
Bị cướp đất đai
Mấy chục năm dài
Chỉ nghe hứa cuội
Miệng kêu đổi mới
Tay lại tóm râu
Nay họ quá giàu
Qua thời hành khất
Bờ quen ăn đất
Hết muốn ăn cơm
Mùi tiền quá thơm
Khiến cho mờ mắt
Khi dân phần uất
Kiếm cách câu giờ
Bắt phải ngồi chờ
Dân cho ăn dế
Một pha quá đẹp
Đã trở thành phim
Thiên đình muốn xem

Cứ vào Du-típ.
 Thêm trò đại bịp
 Chế độ hiện thời
 Sử dụng con người
 Dùng làm mưu chước
 Bảo vệ đất nước
 Bắt làm con tin
 Chờ khi hợp hành
 Mang ra trao đổi
 Hình thức lừa dối
 Một cách buôn người
 Dù đã lỗi thời
 Vẫn đem áp dụng.
 Bệnh dịch tham nhũng
 Toàn thứ quan to
 Trọng cổ xây lò
 Để đun củi Dững
 Táo nghe dân chúng
 Bàn tán xôn xao
 Có thể cộng Tàu
 Xúi đem lược Éch
 Không chừng qua Tết
 Họ sẽ bắt nôi
 Éch Dững đang ngồi
 Chờ ngày đem lược.
 Trọng cử từng bước
 Quảng lưới bủa giăng
 Vụ Đình La Thăng
 Trở thành La giáng
 Khác phe, cùng đảng
 Nay hát nhạc buồn
 Trong bốn bức tường
 Bao quanh bóng tối.
 Giờ đề cập tới
 Vụ lập Đặc khu
 Kế hoạch dự trừ
 Trăm năm trừ một
 Chỉ là đội lốt
 Bán đất cho Tàu
 Đảng đứng phía sau
 Nhận tiền nhét bóp
 Quốc Hội nhóm họp
 Dự tính thông qua
 Bất ngờ nổ ra
 Biểu tình chống đối
 Bình Thuận lửa nổi
 Phan Rí đốt xe
 Hà Nội mới nghe
 Vội vàng si-tốp.
 Nhưng rồi tụ họp
 Quốc Hội Rô-bô
 Từ thời họ Hồ
 Làm theo lệnh đảng
 "Luật an ninh mạng"

Siết họng người dân
 Bắt phải ngu dân
 Để bề cai trị
 Nâng cao dân trí
 Thì bị loại trừ
 Gán tội lạ đời
 "hòa bình diễn biến"
 Vụ này đã khiến
 Dư luận ồn ào
 Kẻ đột cờ sao
 Người quăng liềm búa
 Khiến cho đảng chúa
 Như nổi cơn điên
 Chỉ có thuốc tiên
 Mới mong cứu chữa.
 Cũng nói thêm nữa
 Về đám công an
 Tỏ ra ngày càng
 Lộng hành quá xá
 Chức tước nhiều quá
 Tướng tá đầy dẫy
 Quyền lực trong tay
 Tha hồ móc ngoặc.
 Đến khi bị bắt
 Khóc lóc van xin
 Do đứt thần kinh
 Hết còn biết thẹn
 Trước kia được đảng
 Ca ngợi anh hùng
 Sau lộ hành tung
 Hiện hình tướng cướp.
 Rất nhiều trường hợp
 Táo ghi lại đây
 Công an càng ngày
 Tỏ ra hung bạo
 Đàn áp tôn giáo
 Phá sập chùa chiền
 Linh Mục, con chiên
 Bị đem đầu tố
 Lập hội Cờ Đỏ
 Như thứ vệ binh
 Một đám trá hình
 Tuân theo lệnh đảng
 Không ai ngăn cản
 Chúng cứ hoành hành
 Hối tởi chối quanh
 Cho rằng tự phát
 Dân bị chúng bắt
 Khi dẫn về đồn
 Ngày trước còn hồn
 Hôm sau khiêng xác.
 Chẳng ai trừng phạt
 Về tội giết người
 Họ nghĩ con Trời

Nên không dám đụng.
 Điều này nếu đúng
 Xin can thiệp ngay
 Bằng để lâu ngày
 Càng nhiều oan ức.

Ngọc Hoàng.

*Cái chuyện phong tước
 Mạo nhận con Trời
 Là của loài người
 Từ thời quân chủ
 Nhân danh thiên tử
 Nắm hết quyền hành
 Kể cả tử sanh
 Ta không dính dáng
 Có lẽ cộng đảng
 Bắt chước thời xưa
 Độc quyền làm vua
 Giữ ngôi thống trị.*

Táo Quân.

Nhiều khi suy nghĩ
 Thấy quá nhức đầu
 Xã hội về đâu
 Chẳng hình dung được
 Chỉ cần sơ lược
 Cũng đã thấy nguy
 Hỏi phải làm gì
 Khó lời giải đáp.
 Y tế xuống cấp
 Đạo đức suy đồi
 Giáo dục quá tồi
 Con người sinh tệ.
 Nhìn qua thể chế
 Toàn trị độc tài
 Như vở bi hài
 Trên sân khấu Việt
 Người dân rên xiết
 Vì đám cầm quyền
 Chỉ nghĩ lợi riêng
 Gây nhiều tai họa
 Giờ đây kết quả
 Xã hội thảm thương
 Lẩn quẩn con đường
 Đi vào ngõ cụt.
 Gái trai cả nước
 Lũ lượt ăn chơi
 Phóng mặc cuộc đời
 Tương lai thây kệ.
 Con đường nô lệ
 Sẽ chẳng còn xa
 Nếu mãi lơ là
 Xem như chấm hết.
 Về chuyện tiếng Việt
 Có lắm kẻ điên

Lúc trước Bùi Hiền
 Nay thêm Ngọc Đại
 Họ cứ cãi nhai
 Sửa đổi nọ kia
 Thiên hạ mới nghe
 Thấy đà nóng phôi.
 Có lẽ Hà Nội
 Đang đứng giật dây
 Nền mấy lão này
 Làm điều phi pháp
 Toàn chuyện bá láp
 Lại dám công khai
 Người bảo khôi hài
 Kể cho mưu chước.
 Tới vụ nhà nước
 Đánh mất chủ quyền
 Đã cho xài tiền
 Còn thông biên giới
 Bắc phương ào tới
 Kiểm cách mua nhà
 Trai Tàu tràn qua
 Công khai lấy vợ
 Nhiều người lo sợ
 Khi nợ ngập đầu
 Các khu phố Tàu
 Dần dần xuất hiện
 Dân Việt nói tiếng
 Không khác Bắc Kinh
 Quốc Hội Ba Đình
 Thành Trung Nam Hải
 Nên Phan Văn Khải
 Đỗ Mười, Đại Quang
 Dù sống giàu sang
 Nay đà thấy chán
 Rủ nhau bỏ đảng
 Giã biệt thiên đường
 Xuống châu Diêm Vương (2)
 Hành nghề bán muối.
 Có kẻ tiếc nuôi
 Chưa chịu ghi danh
 Như Lê Đức Anh
 Vì cần dưỡng khí
 Về chuyện hội nghị
 Lúc trước Thành Đô
 Đám hậu duệ Hồ
 Âm thầm ký kết
 Cho đến khi chết
 Chẳng dám nói ra
 Táo nghĩ chắc là
 Sợ, nên che giấu

Nay bọn họ:
 Mặc áo quan đi về "Chùa Diêm
 Châu". Dân Việt nhờ Táo tẩu với
 Thiên đình

Cho triệu hồi tất cả MƯỜI,
 ĐÔNG, LINH
 Khai cho rõ sự tình đã ký kết!

Ngọc Hoàng.

*Đợi khi qua Tết
 Sẽ bảo Nam Tào
 Xem lại thế nào
 Rồi đưa lên Nét
 Xưa rày Táo viết
 Ta thấy đã lâu
 Hình như không tâu
 Về Chùa Viên Giác?*

Táo Quân.

Ngọc Hoàng không nhắc
 Táo cũng phải tâu
 Phật sự từ lâu
 Vẫn đều đặn vậy
 Quang cảnh trông thấy
 Ngày càng đẹp ra
 Lễ lớn vẫn là
 Người về đông đảo
 Kể bên tháp bảo
 Có tượng Quán Âm
 Phật tử bái thăm
 Càng thêm nhộn nhịp.
 Táo xin tâu tiếp
 Mùa hè năm nay
 Nếu tính từ ngày
 Lập ra Chi Bộ
 Giờ đây tính số
 Chấn bốn mươi năm
 Nên Chùa sẽ làm
 Gọi là đại lễ
 Trong đó phải kể
 Tờ Báo của Chùa
 Tuổi thọ chẳng thua
 Những tờ Báo khác.
 Nay Báo Viên Giác
 Có mặt khắp nơi
 Lễ chúc mừng người
 Đứng ra sáng lập
 Trải qua tứ thập
 Đem đạo vào đời
 Giờ tuổi bảy mươi
 Gọi là mừng thọ
 Nghe tin phòng trọ
 Đã hết chỗ thuê
 Ngày đó người về
 Chắc là đông lắm.
 Tới chuyện do thám
 Thành tựu loài người
 Vượt qua cõi trời
 Lên nơi sao Hỏa

Cho lấy đất đá
 Phân tích gửi về
 Vụ này Táo e
 Sẽ có ngày họ kéo nhau lên
 khiếu nại
 Đòi Thiên đình giải quyết việc
 trần gian
 Sẽ gây ra rắc rối với Ngọc
 Hoàng
 Nhân cơ hội đòi ở lại thiên đình
 xin tỵ nạn

Ngọc Hoàng.

*Hahaha...
 Vũ trụ bao la
 Sao Hỏa tuy xa
 Đến nơi còn dễ
 Chớ ngôi Ngọc Đế
 Ở chốn thiên đình
 Là cõi vô hình
 Làm sao thấy được*

Táo Quân.

Về chuyện trong nước
 Dân Việt hiện giờ
 Chẳng biết thiên cơ
 Có gì tiết lộ

Ngọc Hoàng.

*Các chế độ độc tài trải qua kim
 cổ
 Chung cuộc rồi sụp đổ dẫu khác
 nhau
 Nhưng tiến trình dẫn đến chậm
 hay mau
 Do ý chí của người dân nước
 Việt*

Táo Quân.

Trước khi giã biệt
 Trở lại trần gian
 Kính chúc Ngọc Hoàng
 Thêm nhiều sức khỏe
 Luôn vui tươi, trẻ
 Giữ vững ngôi Trời
 Kỷ Hợi đến nơi
 Táo xin tạm biệt
 Tạm biệt... cái mà... tạm biệt.

Táo Viên Giác

• Trần Thế Thi

(1)- Truyện Kiều (ND)

(2)- Diêm Vương = Tức vua coi về
 muối

Hoa và mùa Xuân trong thi ca Việt

• Thái Công Tụng

1. Dẫn nhập

Trong thi ca Việt, nhiều thi sĩ nhạc sĩ đã gửi gắm lòng mình qua những sự vật thường gặp, khi thì loài cây, khi thì đóa hoa hoặc các bức tranh tâm lý từ ghen tuông đến người yêu, tình dang dở v.v..

Các nhà thơ, nhà viết nhạc thường nhạy cảm hơn người thường và họ lại có khả năng dùng giai điệu hay hình ảnh, màu sắc để diễn tả tâm tình và ý tưởng của mình theo phong cách nghệ thuật, và nhờ đó dễ gây xúc động nơi người đọc, người nghe. Nhan nhĩn trong các bài hát, ta bắt gặp hoa ngọc lan, hoa ti-gôn, hoa cúc, hoa mai, hoa đào, hoa quỳnh v.v..

Cây cũng vậy có mặt trong ca dao, thơ, nhạc, từ cây cau, cây khế, cây xoài, cây nhãn, cây gạo... Tình yêu trong trắng, tình yêu học trò, tình dang dở, tình đơn côi... đều lấy hoa làm biểu tượng vì thi ca Việt Nam đầy hoa, từ hoa thường gặp ven lề đường như **hoa trinh nữ, hoa sim** miền đồi núi Trung Việt cho đến các loài cây cảnh quanh vườn như dàn **hoa thiên lý, hoa thạch thảo, hoa tigôn** hoặc quanh sân trường như **hoa phượng**.

Nhiều thành ngữ có chữ hoa như nước chảy **hoa** trôi, bèo giạt **hoa** trôi.

Nhiều sách có tựa đề có chữ hoa như Bùi Tín với **Hoa** xuyên tuyết, Nguyễn Chí Thiện với **Hoa** địa ngục, Hoàng Văn Chí với Trăm **hoa** đua nở trên đất Bắc nói về Nhân Văn giai phẩm v.v..

Vào những ngày sum họp bà con, gia đình, bạn bè trong những dịp đầu Xuân, luôn luôn có hoa: hoa ở phòng khách, hoa trên bàn thờ vì hoa mang nhiều ý nghĩa... Ngoài các hoa đặc trưng của ngày Tết như hoa mai, hoa đào, còn có nhiều loại hoa tươi khác, đa dạng về hình thù, màu sắc, v.v... Hoa thì nhiều loại: có màu hồng, màu đỏ, màu tím (Màu tím hoa sim), hồng đậm, hồng nhạt, có hoa màu trắng v.v...

Nhiều cây cho hoa mỗi năm một lần (fleurs annuelles), hoặc hai năm mới cho hoa (bisannuel), có cây trồng bằng củ (bulbe) như hoa cây Iris, cây tulip nhưng cũng có cây gieo bằng hạt...

2. Mùa Xuân

Một năm có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Sau mùa Đông lạnh lẽo thê lương là mùa xuân lại đến tươi trẻ với những nụ hoa, những cành lá bắt đầu mọc lại. Nhưng khi ta đang là mùa xuân ở Canada thì ở Australia thuộc Nam bán cầu lại là mùa Thu. Trong thiên văn học thì mùa xuân bắt đầu từ **xuân phân** (khoảng ngày 21 tháng 3 ở Bắc bán cầu và ngày 23 tháng 9 ở Nam bán cầu) và kết thúc vào lúc **hạ chí** (khoảng ngày 21 tháng 6 ở Bắc bán cầu và 21 tháng 12 ở Nam bán cầu).

Vào mùa xuân khí trời ấm áp hơn nên có dịp lễ Thanh Minh:

*Thanh minh trong **tiết tháng ba***

Lễ là tảo mộ, hội là Đạp Thanh

Gần xa nô nức yến anh

*Chị em sắm sửa bộ hành chơi **xuân**.*

Thế nào là ngày xuân phân? Đó là lúc ngày và đêm dài bằng nhau. Thực vậy vào Đông thì ngày chưa đi đã màn đêm u tối, ngày ngắn đêm dài và hết ngày xuân phân thì ngày dài ra có nghĩa mặt trời vẫn còn chiếu sáng có chỗ đến 9 giờ đêm, 10 giờ đêm trời vẫn sáng. Và vì có tác động của ánh nắng nên hiện tượng quang hợp mạnh hơn nên cây cối đâm chồi nảy lộc nhanh hơn, mạnh hơn:

***Xuân** vừa về trên bãi cỏ non*

*Gió **Xuân** đưa lá vàng xuôi nguồn*

Hoa cười cùng tia nắng vàng son

Lũ ong lên đường cánh tung tròn.

Nhà nhạc sĩ **Tuấn Khanh** cũng đồng cảm với tạo vật nên mới thốt ra trong bài Mùa Xuân đầu tiên:

*Anh ơi! **Xuân** đến bên thềm rồi nhấp rượu hồng với đi*

*Hết rồi mùa chia ly cho tình **Xuân** vừa ý*

Xin yêu thương đến đôi bạn hiền để xóa hết cô đơn

Rồi quyến luyến nhau hơn cho người em thôi giận hờn.

***Xuân** nay ta chúc cho mẹ già vui vườn cà thêm hoa*

Vui ruộng đồng bao la tóc bạc phơ đẹp quá
Xin yêu thương đến với hận thù để tiếng hát hôm nay

Người chiến sĩ mơ say bên đàn trẻ bé thơ ngày.

Sau mùa Đông tuyết rơi nặng nề, ít khi gặp nhau, ai ở nhà nấy nhưng đến mùa xuân với đàn chim én trở về báo hiệu xuân đến nên nhiều hộp mặt của cộng đồng, của bạn bè gần xa, đúng như lời nhạc của **Văn Phụng**:

***Xuân** đã về, xuân vẫn mơ màng
trong nắng vàng, khắp chốn tiếng reo vang
Xuân đã về, **xuân** vẫn huy hoàng trong gió
ngàn mừng đón **xuân** sang
Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
Nhớ khi xưa lúc ngây thơ,
cầm tay hỏi nhau ngẩn ngơ,
đến bao giờ đón xuân mơ*

***Xuân** đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới*

*Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
nhớ khi nào lúc ra đi,
cầm tay hẹn câu chờ nhau,
đến bến cầu, nắng xuân sau
Xuân đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới
Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
nhớ khi nào lúc ra đi,
cầm tay nhìn nhau, cùng mơ ước,
mơ xuân đến bao lần
Xuân đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới*

Người tình chúc nhau trong **mùa xuân** như trong thơ phổ nhạc: **Anh cho em mùa xuân**, thơ Kim Tuấn, nhạc Nguyễn Hiền:

*Anh cho em **mùa xuân** nụ hoa vàng mới nở,
chiều đông nào nhưng nhớ
Đường lao xao lá đầy chân bước mòn vĩa phố,
mắt buồn vin ngọn cây
Anh cho em **mùa xuân**, **mùa xuân** này tất
cả lộc non vừa trẩy lá
Lời thơ thương cõi đời, bầy chim lùa vạt nắng
trong khói chiều chơi vơi
Đất mẹ đầy cỏ lúa, đồng xanh xa mấy mùa.
Ngoài đê diều căng gió thoảng câu hò đôi lứa
Trong xóm vang chuông chùa, trắng sáng soi
liếp dừa.*

*Con sông dài mấy nhánh, cát trắng bờ quê
xưa. Anh cho em **mùa xuân** trẻ nô đùa khắp
trời. Niềm yêu đời phơi phới*

Cách nay hơn nửa thế kỷ, nhạc sĩ La Hối cũng có một ca khúc đầy ngẫu hứng "**Xuân và Tuổi trẻ**" với những ca từ tươi vui rất sáng khoái ca ngợi mùa Xuân:

*"Ngày thắm tươi bên đời **Xuân** mới. Lòng
đắm say bao nguồn vui sống. **Xuân** về với ngàn
hoa tươi sáng. Ta muốn hái muôn đóa hồng. Ta
muốn luôn cười với hoa..."*

Rồi tiếp theo là điệp khúc với nhịp điệu dồn dập, hân hoan của tuổi trẻ chào Xuân:

*"... Vui sướng đi cho đời tươi sáng. Vui sướng
đi cho lòng thêm tươi. Ta ca lên đón mừng **Xuân**
mới. Ta hát ca cho lòng thêm hăng hái. Hát vang
lên lên lời ca thắm tươi..."*

Mùa xuân hoa bắt đầu nở. Vào ngày Tết, ngoài Bắc có **hoa đào**; ta nhớ ngay thơ của Vũ Đình Liên:

*Mỗi năm **hoa đào** nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực tàu, giấy đỏ
V.v...*

3. Hoa Xuân

Một bình hoa tươi dịp Tết sẽ đem lại cho nhà đẹp hơn, may mắn hơn cũng như tạo niềm vui cho cả gia đình trong những ngày đầu năm mới sum vầy. Ta hãy điểm qua vài loài hoa tượng trưng dịp Xuân về.



- Hoa đào:

Ngày Tết ở miền Bắc, nhà nhà đều có **cành đào (Malus sp.)** khoe sắc trong nhà.

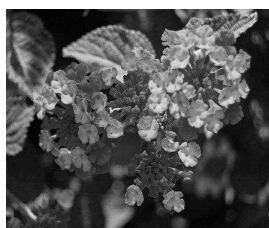
- Hoa mai:

Nếu miền Bắc có **hoa đào** thì trong Nam cũng có **hoa mai (Ochna)**.

- **Hoa hồng**: trong những giống **hoa hồng** thì hồng lửa là giống hồng được trồng khá phổ biến ở các nhà vườn.

- **Hoa mồng gà (*Celosia argentea*)** là một loài thực vật có nguồn gốc vùng nhiệt đới, Châu Á, Châu Phi, và Trung Mỹ, thuộc họ Amaranthaceae. Rất nhiều loài đã được lai giống cho ra những loài với những hình dạng và màu sắc khác nhau, rực rỡ, rất ngoạn mục được trồng làm cây cảnh bởi những gié hoa, và đôi khi trồng trong vườn cây rau cải, cho những lá ăn như rau dền, hay trồng cho hạt. Một vài loài mọc hoang như là cỏ dại trong những cánh đồng canh tác.

- **Hoa bông ổi (*Lantana camara*)**



còn được biết đến với tên gọi hoa ngũ sắc, với nhiều sắc màu tươi sáng như vàng, cam, tím, đỏ hay trắng tinh khôi.

- **Hoa hải đường**



Truyện Kiều có câu:

Hải đường là ngọn đông lân
Giọt sương gieo nặng cành xuân la đà

hoặc:

Hải đường mơn mớn cành tơ
Ngày xuân càng gió, càng mưa càng nồng

là nhắc đến loại hoa này, loài hoa mang vẻ đẹp tuyệt vời, mong manh nhưng vô cùng quyến rũ. Chùm hoa sắc đỏ, hồng, vàng tinh khôi. Tên

khoa học là *Camellia amplexicaulis*, một loài thực vật hạt kín thuộc chi Trà (*Camellia*).

- **Hoa mẫu đơn (Pivoine)** là loài hoa tượng trưng cho sự giàu sang phú quý, ngày xuân gia đình sum họp, nếu trong nhà đặt chậu hoa mẫu đơn, loài hoa vương giả chắc chắn xuân này gia chủ cùng những vị khách sẽ có những kỷ niệm khó phai bên những bông hoa được coi là 'quốc sắc thiên hương' này. Hoa này là quốc hoa của Trung Quốc.

- **Hoa đồng tiền.**



Hoa đồng tiền là loại hoa tượng trưng cho tiền tài, những bông hoa đồng tiền mang lại ước vọng về một năm mới tài lộc và thịnh vượng.

- **Hoa cúc (*chrysantheme*)** nhẹ nhàng và thanh thản là một trong những loài hoa nở rộ trong dịp Tết Nguyên Đán. Sắc hương của nó tuy giản dị nhưng làm say lòng người. Ngoài ra, loại hoa này còn tươi rất lâu.

Đóa cúc vàng như mặt trời tỏa nắng trong những ngày giáp Tết se se lạnh tạo cảm giác ấm cúng và gần gũi.

Hoa cúc có nhiều màu, nhưng nhạc Ngô Thụy Miên nhắc đến **cúc màu vàng**:

*Áo nàng vàng, anh về yêu **hoa cúc**
Áo nàng xanh, anh mến lá sân trường
Sợ thư tình không đủ nghĩa yêu đương
Anh pha mực cho vừa màu áo tím*

Cây Cúc là một trong 4 cây cảnh: tùng, cúc, trúc, mai.

*Một nhà sum-họp **trúc mai***

Càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông
(Truyện Kiều)

Cúc trồng làm cây cảnh thuộc chi *Chrysanthemum*. Một số loài cây còn được sử dụng làm vị thuốc trong y học cổ truyền như cúc hoa vàng *Chrysanthemum indicum*

*Sen tàn, **cúc** lại nở hoa
Sầu dài, ngày ngắn, đông đà sang xuân*
(Kiều)

- **Hoa cúc trắng** là loài hoa biểu tượng cho sự duyên dáng và lòng hào hiệp. Những cành cúc trắng muốt mang lại vẻ nhẹ nhàng và thanh thản cho những ngày cuối năm bận rộn.

Giống hoa cúc đồng tiền mini có nhiều màu sắc bắt mắt.

- Hoa trạng nguyên (*Poinsettia*)



Trạng nguyên đỏ cũng là một loài hoa có ý nghĩa trong dịp năm mới. Những cánh hoa đỏ thắm tượng trưng cho niềm vui về sự học hành đỗ đạt, chính vì vậy

những gia đình có các "cậu tú, cô cử" thường bày loài hoa này vào dịp Tết.

- **Hoa lan:** Một loài hoa nữa được xem là biểu tượng của người quân tử cũng thường được trang trí trong nhà những ngày đầu năm mới là hoa lan.

- **Hoa đèn lồng:** còn gọi hoa lồng đèn. Nhờ hình dáng mà loại hoa này được xếp vào hàng cây cảnh có tiếng. Có thể trồng hoa đèn lồng trong vườn làm cây cảnh, hoặc trồng trong chậu.

Hoa đèn lồng là loại cây không rụng lá, xanh tốt và cho hoa quanh năm.

- Hoa đỗ quyên (*Rhododendron*)

Cây *Rhododendron* thuộc họ Ericaceae. Đây là quốc hoa của xứ Nepal.

- **Hoa sứ**, còn gọi là **hoa đại** (*Plumeria acutifolia*). Cây **sứ** thường trồng ở đền chùa, công viên, cao 3-7 mét, có nhựa mủ. Hoa trắng, thơm, mặt trong phía dưới màu vàng. Người Hawaii thường dùng hoa sứ xâu thành chuỗi, làm vòng hoa quàng vào cổ du khách và chào "Aloha".

*Hôm qua mẹ bảo tôi, nhờ **hoa sứ** nhà nàng
Uớp trà thơm đãi khách họ hàng cô bác đều
khen*

*Nhờ nàng hái giùm tôi, màu hoa thắm chưa
tàn*

*Nụ hoa còn giữ nhụy vàng, chắc nàng hiểu
tình tôi*

- **Hoa mai.** Tính chất thanh nhã của loài hoa này đã đi vào văn hóa của dân tộc Việt Nam.

Nghệ thuật hội họa cũng chọn hoa mai làm bao đề tài cho mùa Xuân hay cho ngày Tết. Ngài Mãn Giác Thiền Sư thời vua Lý Nhân Tông thế kỷ thứ 11 đã thấy những cảnh vật trong vũ trụ đều là những huyền tượng không có gì là trường tồn vĩnh cửu. Giống như hoa của mùa Xuân, Xuân hết trăm hoa đều héo rụng, Xuân đến trăm hoa lại đua nở. Đời người cũng như vậy, từ lúc tuổi trẻ, thắm thoát đến tuổi già mà không hay. Tuy nhiên, đừng tưởng Xuân qua rồi tất cả các hoa đều phải rụng hết mà giữa lúc trời Đông giá lạnh, giữa những cây cối trơ trọi đó, vẫn có một cành mai nở rộ. Ngài Mãn Giác đã ngộ được lý Vô Thường, và Ngài đã thăng hoa trong cuộc sinh hóa của vũ trụ.

Thơ văn hay hội họa xoay quanh 4 loài kiểng quý, hay nôm na là "tứ quý", mà hoa mai đã dẫn đầu: **Mai, Lan, Cúc, Trúc.** Âm nhạc về hoa mai:

"Con biết bây giờ mẹ chờ tin con

*Khi thấy **mai đào** nở vàng bên sông..."*

("Xuân Này Con Không Về" – Trịnh Lâm Ngân)

Nghệ thuật thưởng thức hoa mai phát xuất từ Trung Hoa, sau đó lan rộng sang những nước chịu ảnh hưởng của nền văn hóa này. Cụ Nguyễn Du nhìn bộ trà có cây mai làm đề tài nổi tiếng đương thời là bộ chén đĩa trà "mai hạc" có câu thơ nôm trích trong truyện Kiều:

"Nghêu ngao vui thú yên hà

***Mai** là bạn cũ, **hạc** là người quen"*

Tóm lại, hoa mai góp mặt tại quê hương Việt Nam đem lại nếp sinh động trong tâm hồn văn hóa Việt tộc, mai đến rồi đi, rồi trở lại theo chu kỳ của mùa Xuân, của những ngày Tết mới của năm. Mai là biểu tượng đẹp đẽ, hài hòa trong lòng văn hóa Việt. Mai là nguồn vui cho mọi người chúng ta nói chung khi mùa Xuân về.

4. Kết luận

Những loài hoa tượng trưng cho vẻ đẹp nên ta không lạ gì khi cha mẹ đặt tên con gái cũng dùng tên các loài hoa; do đó ta thường gặp trong cộng đồng người Việt nào là cô **Mai**, bà **Huệ**, cô **Hồng**, cháu **Trang**, cô **Cúc** v.v... Hoa đem đến niềm vui, niềm hy vọng cho con người; thực vậy, nghịch cảnh giúp ta vững chắc, nỗi buồn giúp ta lòng nhân ái, thất bại làm ta khiêm tốn nhưng chỉ hy vọng mới giúp ta tiến lên.

• **Thái Công Tụng**

"Con Heo" trong ca dao Việt

• Lê-Ngọc Châu



Trong khuôn khổ bài này người viết chỉ muốn giới thiệu đến quý độc giả một vài nét đặc thù của dân tộc Việt Nam chúng ta, đó là Ca Dao, đặc biệt những câu ca dao liên quan đến con "Heo" nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019.

Nhưng Ca Dao là gì? Theo định nghĩa trong Tập "Tục Ngữ, Thành Ngữ Ca Dao và Dân Ca Việt Nam" của cụ Trần Ngọc Ngại ở USA 1997 thì Ca Dao là những câu hát ngắn ghép thành khúc điệu được phổ thông trong dân gian. Có thể nói ca dao là văn chương dân gian, rất bình dân và trải qua nhiều thế hệ lịch sử, đã được sinh ra trong những giai đoạn xã hội từ ngàn xưa và lưu truyền cho đến ngày nay. Rất ít người biết rõ được ai là tác giả của ca dao, tuy nhiên ca dao ít nhiều cũng đã là vũ khí chống lại những xâm nhập văn hóa trải qua sự đô hộ của nhiều thời đại. Vì vậy cũng có thể nói rằng Ca Dao Việt Nam đã góp phần không ít trên phương diện bảo tồn nền văn hóa dân tộc Việt. Những câu ca dao tục ngữ, các lời hò, hát dặm hay những bài về thường đề cập đến nhiều khía cạnh khác nhau như xã hội, gia đình, tín ngưỡng, tình yêu, thiên nhiên v.v... Do đó, ca dao Việt Nam là một kho tàng vô giá, là nền văn hóa căn bản của dân tộc, làm giàu thêm tiếng Việt, vì thế chúng ta nên cố gắng và trân trọng gìn giữ nó. Cho nên khi nói đến ca dao là chúng ta muốn nói đến niềm tự hào của dân tộc Việt Nam mình.

Như đã nói ở trên, ca dao tục ngữ thường đề cập đến nhiều khía cạnh khác nhau trong cuộc sống, đặc biệt là xã hội, gia đình và tình yêu. Và xã hội nào cũng vậy, có kẻ giàu người nghèo. Đáng buồn là dân nghèo thì chiếm đa số. Để

diễn tả sự chênh lệch của hai giai cấp này, trong đó người ta lấy con "Heo" hay "Lợn" làm biểu tượng cho sự giàu có sung túc qua các lễ hội, đám đình:

*"Anh là con trai nhà nghèo
Nàng mà thách thế anh liều anh lo
Cưới em anh nghĩ cũng lo
Con lợn chẳng có, con bò thì không
Tiền gạo chẳng có một đồng
Thiên hạ hàng xứ cũng không đỡ đần
Sớm mai sang hiệu cầm khăn
Cầm được đồng bạc để dành cưới em."*

Cũng có những câu ca dao khen tặng sự khéo léo, chăn nuôi quanh năm hay làm ăn thành công của những gia đình nông dân:

*"Chăn nuôi vừa khéo vừa khôn
Quanh năm gà lợn xuất chuồng quanh năm."*
Hay: *"Giàu lợn nái, lãi gà con"*

Nuôi lợn để đem bán là một sinh kế của giới nông dân Việt. Lắm khi chẳng được gì nên từ đó cũng nảy sinh ra những câu ca dao đùa cợt cảnh mấy bà gánh heo đi rồi lại gánh về:

*"Ba bà đi bán lợn con
Bán đi chẳng được lon ton chạy về
Ba bà đi bán lợn sề
Bán đi chẳng được chạy về lon ton"*

Người đàn bà Á Châu bản tánh vốn đảm đương. Đàn bà Việt Nam xưa nay giỏi trên nhiều phương diện, nhất là lo cho gia đình chồng con. Để diễn tả sự khó nhọc, bốn phận làm vợ và khả năng đa diện của người đàn bà Việt, ca dao có câu:

*"Đang khi lửa tắt cơm sôi
Lợn kêu, con khóc, chồng đòi tôm tem
Bây giờ lửa đã cháy lên
Lợn no, con nín, tôm tem thì tôm"*
Hoặc để ám chỉ sự giàu có của ai đó:
*"Cồng cộc bắt cá dưới bầu
Cha mẹ mày giàu, đám giỗ đầu heo"*

Cảnh mẹ chồng khắc nghiệt với nàng dâu thời phong kiến và cho đến bây giờ đã làm cho nhiều cuộc tình tan vỡ hay vợ chồng lục đục. Dân Việt chúng ta đã lồng hình ảnh này vào ca dao, tuy nhẹ nhàng nhưng rất phong phú qua lối diễn đạt:

*"Bố chồng là lông con lợn
Mẹ chồng như tượng mới tô,
Nàng dâu mới về là bồ chịu chứ"*

Dân quê Việt Nam hầu hết nhà nào cũng nuôi gia súc, trâu, bò, gà, vịt, heo... Heo, người ta có

nuôi cho mập, hy vọng chúng đẻ nhiều heo con đem bán lấy tiền nuôi dưỡng gia đình con cái. Con heo thường ăn xong nằm trong chuồng nên ca dao đã tả hình ảnh chú lợn như sau:

*"Con gà cục tác lá chanh
Con lợn ụt ịt (ủn ỉn) mua hành cho tôi
Con chó khóc đứng khóc ngồi
Bà (Mẹ) ơi đi chợ mua tôi đồng riềng"*

Ai có gia đình con cái đều biết rõ sự khó khăn khi nuôi dưỡng con cái. Cách dạy con trai hay gái thường khác nhau. Đề cập đến phương diện này, ca dao Việt cũng đã diễn tả cảnh nuôi đứa con trai mà không dạy thì cũng giống như nuôi một con lừa. Còn nuôi đứa con gái mà không dạy, thì cũng giống như nuôi một con lợn:

*"Dưỡng nam bất giáo như dưỡng lư
Dưỡng nữ bất giáo như dưỡng trư"*

Nói lên sự thiếu thốn thà của con buôn, dân gian cũng có câu:

"Treo đầu heo, bán thịt chó"

Lắm khi cha mẹ phải vắng nhà, giao cho con trẻ trông coi. Khi về nhà thì hỏi dī, nhiều chuyện bất ngờ xảy ra và ca dao Việt đã ví von kể lại chuyện này, nhẹ nhàng nhưng phản ánh rõ nét sự ngây thơ của trẻ con:

*"Để cho con trẻ ăn chơi giữ nhà.
Bao nhiêu củ rím củ hà
Để cho con lợn con gà nó ăn"*

Nhằm trách khéo những người mẹ nghèo muốn con gái mình lấy chồng giàu nên (ngày xưa) đã ép duyên con và đưa đến những chuyện không may như sau:

*"Mẹ em tham thúm xôi dền
Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh Hưng.
Em đã bảo mẹ rằng đừng
Mẹ lườm mẹ nguyệt mẹ bưng ngay vào
Bây giờ chồng thấp vợ cao
Như đôi đũa lệch so sao cho bằng".*

Cảnh ép duyên đôi khi mang lại một cuộc sống buồn, không mấy hạnh phúc đối với người đàn bà Việt tại thôn quê nói riêng. Nhiều người đã mượn ca dao để than trách số phận hẩm hiu của mình:

*"Thân em mười sáu tuổi đầu
Cha mẹ ép gả làm dâu nhà người
Nói ra sợ chị em cười
Năm ba chuyện thảm, chín mười chuyện cay
Tối về đã mấy năm nay*

*Buồn riêng thì có, vui rày thì không.
Ngày thời vất vả ngoài đồng
Tối về thời lại nằm không một mình.
Có đêm thức suốt năm canh
Rau heo, cháo chó, loanh quanh đủ trò".*

Thay vì nói rõ ra mình muốn gì, ca dao Việt thâm thúy hơn mượn hình ảnh con lợn để diễn tả ý nghĩ thầm kín đó, nên có câu:

*"Trông mặt mà bắt hình dong
Con lợn có béo thì lòng mới ngon"*

Cũng có câu ca dao trách khéo sự thiên vị như:

*"Mèo theo thịt mỡ ồn ào
Cọp tha con lợn thì nào thấy chi!"*

Tỏ tình là cả một nghệ thuật, thông thường mấy chàng văn hoa bóng bẩy nhưng cũng có người mượn con lợn làm phương tiện hầu đạt được cứu cánh. Hãy nghe anh chàng ngổ tìm cách làm quen, bày tỏ:

*"Cô kia đi chợ Hà Đông
Để anh kết nghĩa vợ chồng cùng đi
Anh đi chưa biết mua gì
Hay mua con lợn phòng khi cheo làng"*

Đặc biệt ca dao cũng là phương tiện để những chàng trai tìm cách tán tỉnh đàn bà, thiếu nữ. Nhiều anh chàng tỏ tình kín đáo, khéo nói:

*"Tình cờ bắt gặp nàng đây
Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần
May xong anh trả tiền công
Bao giờ lấy chồng anh đỡ vốn cho
Anh giúp một thúm xôi vò
Một con lợn béo một vò rượu tăm...
Anh giúp đôi chiếu em nằm
Đôi chân em đắp đôi tấm em đeo
Anh giúp quan tám tiền cheo..."*

Hoặc than thân trách phận vì không cưới được người yêu giống như cảnh con heo bị chủ bỏ đói để rồi mừng rỡ khi ước mơ thành sự thật:

*"Yêu nhau chả lấy được nhau
Con lợn bỏ đói buồn cau bó già
Bao giờ sum họp một nhà
Con lợn lại béo cau già lại non"*

Không những chỉ nhẩn nại thôi mà người đàn bà Việt hy sinh cho chồng con. Lắm khi vì thương chồng phải gánh chịu nhiều cay đắng cho nên ca dao đã để lại những câu:

*"Bởi vì con heo nên phải đeo khúc chuối,
Bởi vì con muỗi nên phải thả màn loan,
Bởi vì chàng nên thiếp phải chịu đòn oan*

Phụ mẫu nhà đay nghiêng, thế gian chê cười".

Người Việt mình, nhất là nữ giới thường mê tín dị đoan. Tết về hay đi xem bói xin quẻ. Để mĩa mai mấy ông thầy bói dỏm, ca dao Việt không nhân nhượng:

*"Bói cho một quẻ trong nhà
Chuồng heo ở dưới, chuồng gà ở trên"*

Và để kết thúc bài này, người viết xin nhắc lại vài dữ kiện lịch sử liên quan đến năm Hợi, biểu tượng cho con heo ủn ỉn.

Vào Năm Tân Hợi 1611, Chúa Tiên Nguyễn Hoàng đã lấy phần đất của Chiêm Thành lập ra phủ Phú Yên, rồi chia ra làm hai huyện Đồng Xuân và Tuyên Hòa.

Năm Tân Hợi 1851, nhà Nguyễn mở khoa thi hương ở An Nhơn thuộc tỉnh Bình Định, nên về sau mới có câu:

*"An Nhơn có tháp Mò O
Có chùa Thập Tháp có đồ Trường Thi"*

Riêng năm Đinh Hợi (1645) quân nhà Trịnh Tráng đem đại binh sang đánh Quảng Đông thu hồi đất cũ, mấy vùng quân ta từng làm chủ.

Tết năm 2007 là Tết Đinh Hợi, 12 năm trôi qua thật nhanh. Năm 2019 là Tết Kỷ Hợi, không biết việc gì sẽ xảy ra cho quê hương Việt Nam? Mặc dầu đồng hương chúng ta (đôi khi vì hoàn cảnh) tuy vẫn hăng mang tâm trạng:

*"Dù ai buôn bán nơi đâu
Nhớ đến ngày Tết rủ nhau mà về".*

nhưng khi họ biết rằng tại quê nhà hiện nay người dân vẫn còn sống dưới ách độc tài kềm kẹp của chế độ CSVN nên có rất nhiều người Việt tỵ nạn cộng sản tuy luôn trăn trở về hiện tình đất nước nhưng cũng đã dẫn lòng, vượt qua tình cảm riêng tư chấp nhận kiếp sống lưu vong, ăn Tết tha hương:

*"Dân ta khổ sở trăm bề
Cộng sản còn đó có về được chăng!"*

Ca dao hay tục ngữ truyền khẩu về con "Heo" thì còn rất nhiều nhưng người viết chỉ trích một số ít ca dao trên đây, rất tiếc bài viết có giới hạn nên tôi không thể trích dẫn hết để trình bày cùng quý vị, xin thông cảm. Nhưng qua đó cũng đủ gợi ghém ý nghĩa sâu sắc của ca dao, có thể nói là căn bản của nền văn hóa của dân tộc Việt Nam.

* © **Lê Ngọc Châu** – (Nam Đức, 12.12.2018)
(Xuân Đinh Hợi 2007 / Xuân Kỷ Hợi 2019)
Tài liệu tham khảo: Phòng theo tài liệu của Hà Phương Hòa

Năm Hợi nói chuyện heo

• Thích Nữ Giới Hương

Chúng ta đang sống trong chu kỳ tuần hoàn của vũ trụ, nên quỹ đạo bốn mùa (xuân, hạ, thu, đông) hay 12 con giáp (Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tị, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất và Hợi) luôn xoay chuyển. Năm 2019 là xuân Kỷ Hợi, năm con heo, xin được nói chuyện về heo.



(Source: image.baidu.com)

Heo là một loài vật có hình dáng tròn trịa mũm mĩm, béo tốt ủn ỉn và hiền từ, khác với loài thú dữ khác như rắn, sư tử, beo... hại người, hại vật. Theo tự điển online, tên khoa học của heo là *sus*, thuộc họ lợn (*suidae*), tiếng Anh là *pig*. Heo còn được gọi là lợn, ỉn, hợi, trư, thi và nhiều tên riêng (danh từ riêng đặt cho chúng, như lão Trư, heo Móng Cái, heo Tây Ninh, heo Mọi, heo Tu Lạ, ông Hợi, heo Năm Móng, heo Ba Giò, heo Mép, chú Lợn Snowball, cô heo Squealer, v.v...).

Trong chuỗi 12 con giáp, ba con vật cuối cùng (gà, chó, và heo) có mối liên hệ gần với con người hơn các con vật như chuột, trâu, cạp, v.v... Heo là một con vật mà chỉ nói đến tên chúng ta cũng có thể cảm thấy gần gũi; một con vật mà hình ảnh của nó đã đi vào thơ ca, hội họa dân gian và là biểu tượng văn hóa. Trong tiếng Việt hằng ngày, heo cũng thường được nhắc đến, nào là "mập như heo", "ngu như heo", "lười như heo", "ăn như heo", "ngủ như heo", "sướng như heo", và "dơ như heo", v.v... Nói chung là các từ ngấm so sánh để diễn tả một ai đó không làm gì cả, khỏi phải động não, chẳng hề căng

thẳng (stress), mà vẫn "phây phây", tốt tướng, hưởng thụ, nhàn nhã. Nhưng đứng trên phương diện sinh học mà nói, thật ra heo không có tội dā; trái lại, heo rất thông minh, dễ dạy, ngoan hiền và thân thiện.

Heo là con vật có một mối liên hệ lâu đời nhất với con người, không chỉ người Á châu mà còn cả Âu châu. Đối với người Việt Nam và Trung Quốc, heo gắn gũi đến độ được nhân cách hóa qua nhân vật hư cấu nửa người nửa heo Trư Bát Giới trong truyện nổi tiếng "Tây Du Ký". Đối với các dân tộc sống tại các đảo ngoài lục địa Đông Nam Á, ngoài "chức năng" cung cấp thực phẩm, heo còn là biểu tượng của sự giàu có.

Theo văn hóa Việt Nam hay Châu Á, heo là biểu trưng của tiền bạc, sự phồn thịnh, sung túc, tài lộc, nên nhiều nghệ nhân đã đúc tượng heo vàng, lịch ảnh heo treo tường, heo ống tiết kiệm làm giàu, tranh dân gian để thể hiện sự chúc tụng năm mới nhiều may mắn, con cháu đông vui, sanh sôi nảy nở, phúc lộc dồi dào phong phú. Heo cũng còn là biểu tượng của vật tế lễ cúng bái như sình lễ hôn nhân, đám giỗ, quà cưới cho cô dâu, tạ lễ sau khi thành công ở thương trường buôn bán, sanh con, cúng tế thần linh, lễ khai trương, v.v...

Ở các bán đảo Thái Bình Dương, loại heo không lông Kopia thường được dùng làm con vật để tế thần, vì người ta tin rằng heo có linh hồn, sẽ linh thiêng. Ở Âu châu thời cổ đại, heo là con vật được nữ thần Demeter (thần sinh sản trong thuyết Hy Lạp Cổ Đại) ưa thích. Bởi lẽ, heo là biểu tượng cho sự sinh sản con cái sung túc, nên phụ nữ hay mua heo mạ đồng vàng để trong nhà hay phòng riêng để cầu mắn con. Người thổ dân da đỏ ở Mỹ cũng xem heo là biểu tượng của sự thịnh vượng và may mắn. Ở Đức, tham dự vào buổi tiệc có thịt heo vào đêm Noel có ý nghĩa ngăn ngừa quỷ thần và đem lại thịnh vượng, tiền tài cho năm mới. Ở Mỹ, heo được làm biểu tượng của đội thể thao, như đại học Arkansas đặt tên cho đội thể thao là Sus Scrofa có nghĩa là Con Lợn Lòi (*) hay Đội Lợn Hoang, đội bóng nhí gồm 12 thành viên thiếu niên bị kẹt trong hang Tham Luang ở tỉnh Chiang Rai, miền Bắc Thái Lan suốt 18 ngày, đã nổi tiếng trên khắp thế giới.

Với trẻ con Việt Nam, con heo đất còn là người bạn thân thiết. Thuở nhỏ bé tí, các bé nhóc đã được ba mẹ ông bà dạy cách tiết kiệm

bằng cách bỏ vài đồng, vài cắc cent vào chú heo con nho nhỏ, màu vàng, màu bạc hay màu đất để cúng chùa, giúp người nghèo, làm từ thiện... Tích tiểu thành đại! Bài học "heo ống" nhỏ này sẽ giúp trẻ con hay ngay cả người lớn biết xài tiết kiệm, san sẻ bố thí, cúng dường làm phước.



(Pig in Đông Hồ painting)

Heo là con vật thuộc 12 con giáp, rất thân thiện và gần gũi với con người. Nó sống nhứt vì chỉ ăn và ngủ, khỏi phải lo lắng điều gì. Vì heo vốn là nhàn nhã, sống vô tư, không lo nghĩ, tròn trịa trù phú, mუმ mუმ phồn thực, phúc lộc, nên năm heo sẽ mang nhiều niềm vui, vận may, tụ tài lộc, lợi nhuận sung túc thoải mái cả tinh thần và vật chất đến với mọi người.

12 con giáp xoay vần. Năm mới Tết đến. Lại một chú Heo ngấp nghé trước thềm. Chúc mọi người một cuộc sống "sung sướng, nhàn nhã như Heo", "vô tư, không lo nghĩ như Lợn" và "thoải mái từng ngày như Hợi".

Chúc mọi nhà một năm mới đủ ăn, dư mặc, thừa tình yêu thương và giàu lòng quảng đại.

Mừng Xuân Kỷ Hợi 2019
Thích Nữ Giới Hương
(Huongsentemple@gmail.com)

(*) https://en.wikipedia.org/wiki/Domestic_pig





In Phật Sự

• Phù Vân phụ trách

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất
Âu Châu
Chùa Association Bouddhique
Khánh Anh**

THÔNG BÁO

Evry, 18/12/2018

Bản tin ngắn số 1 về Khóa tu học Phật Pháp Âu châu Kỳ thứ 31 tại Bỉ Quốc

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch chư Tôn Thiên Đức Tăng Ni

Kính thưa toàn thể nam nữ Phật tử đồng hương, đồng bào.

Một Phật sự rất quan trọng khác luôn được Giáo Hội xếp hàng đầu trong các Phật sự. Đó là việc nuôi dưỡng và phát triển Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu xuyên suốt 31 năm qua. Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu luôn được thực hiện vào mỗi mùa Hè trên các quốc gia thuộc Âu Châu.

Chính vì mỗi quốc gia luân phiên đứng ra tổ chức; nên những năm gần đây gặp rất nhiều khó khăn về vấn đề cơ sở để tổ chức. Nhiều quốc gia muốn được đứng ra tổ chức, nhưng lại gặp khó khăn về nhân sự tại địa phương, cũng như cơ sở, địa điểm. Đặc biệt năm nay, địa điểm tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 31 – 2019, đã được công bố chắc chắn ngay trong ngày Lễ Mạc KTHPP ẤC kỳ 30 - 2018 tại thành phố Nuess - Đức quốc là:

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 31 - 2019 sẽ được tổ chức tại thành phố Dinant của nước Bỉ. Đó là ngôi trường nội trú, với cảnh trí rất xinh đẹp và nên thơ, địa chỉ:

**Internat Collège de Notre Dame de
Bellevue**

**2 rue de Bon Secours
5500 Dinant. Belgique**

**Thời gian từ 22/07/2019 đến ngày
31/07/2019.**

(<http://internat.ndbellevue.eu>)

**- Thứ Hai, ngày 22/7/2019 (20/6 Kỷ Hợi):
Học Viên Phật Tử Văn Tập**

**- Thứ Ba, ngày 23/7/2019 (21/6 Kỷ Hợi):
Lễ Khai Giảng**

**- Thứ Ba, ngày 30/7/2019 (28/6 Kỷ Hợi) :
Lễ Bế Giảng**

**- Thứ Tư, ngày 31/7/2019 (29/6 Kỷ Hợi) :
Về lại bốn xứ.**

Chương trình tu học cũng như hằng năm có **5 cấp: - Cấp Đại Học Oanh Vũ. - Cấp 1** dành cho các em thanh thiếu niên sinh trưởng tại Âu Châu. Gồm 1a và 1b - **Cấp 2** với chủ đề Phật Pháp Căn Bản. - **Cấp 3** với chủ đề Phật Pháp qua Kinh, Luật, Luận. - **Cấp Tăng Ni.**

Trong thời gian khóa Tu Học, Giáo Hội sẽ tổ chức Đại Hội Khoáng Đại để bầu lại thành phần Ban lãnh đạo của Giáo Hội **nhiệm kỳ 2019-2022.**

Nay kính gửi Thông Tư này đến Chư Tôn Đức Tăng Ni và toàn thể Nam Nữ Phật Tử trong và ngoài Âu Châu được tường lãm. Kính mong quý Ngài cũng như quý vị hoan hỷ sắp xếp thời gian đã được ấn định trên, tạo điều kiện thuận duyên về tham dự **Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 31 - 2019.** Sự hiện diện của quý Ngài và quý vị là năng lực, là nguồn cảm hứng cho Khóa Tu Học được thành tựu viên mãn.

Mọi sự liên lạc trong thời gian Khóa Tu Học kỳ này, Quý Ngài và quý vị liên lạc qua Email như sau:

- Thượng Tọa Thích Thông Trí Trưởng Ban Tổ Chức địa phương: thichthongtri1@gmail.com.

- Ban Điều Hành Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt

Đệ Nhất Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành
GHPGVNTNAC

Hòa Thượng Thích Như Điển

Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành
GHPGVNTNAC

*8 Rue François Mauriac. 91000 Evry. France. Tél :
+33.1.64.93.55.56 - +33.7.70.07.33.99. E-mail :
thichquangdao@khanhanh.fr*

Ban Hướng Dẫn

Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức

Phật lịch 2562

Đức Quốc, ngày 01 tháng 01 năm 2019

THƯ MỜI

**Khóa Tu Học Truyền Thống Gia Đình Phật
Tử Việt Nam tại Đức lần thứ 23
tại Tổ Đình Viên Giác
từ 18.4.2019 đến 22.4.2019**

Những ai khoác trên mình chiếc áo Lam là đã từng phát nguyện trước Tam Bảo giữ gìn 5 điều Luật của ngành Thanh Thiếu Gia Đình Phật Tử:

1. Phật tử quy y Phật Pháp Tăng và giữ giới đã phát nguyện
2. Phật tử mở rộng lòng thương, tôn trọng sự sống
3. Phật tử trau dồi trí tuệ, tôn trọng sự thật
4. Phật tử trong sạch từ thể chất đến tinh thần, từ lời nói đến việc làm,
5. Phật tử sống hỷ xả để dừng tiến trên đường đạo.

Kể từ 2018 từng điều Luật trên làm nền tảng để chọn chủ đề cho khóa học mỗi năm, để nhắc nhở các Lam viên tư duy và thực hành các điều mình đã phát nguyện. Khóa học năm nay lấy điều Luật thứ 2 „Phật tử mở rộng lòng thương, tôn trọng sự sống” làm nội dung cho chủ đề „Ươm mầm Từ Bi”.

Đạo Phật là con đường của tình thương (Từ Bi) và sự hiểu biết (Trí Tuệ), mà đặc tính của tình thương này là không ngăn mé hay giới hạn, bởi tình thương này có trong tất cả mọi người, mọi loài; trong tâm thức của một em bé, và trong cả loài vật cũng có tình thương đồng loại.

Trên thực tế tình thương này thường bị lấp vùi bởi những núi tự ngã tham vọng, thường bị che khuất bởi đám mây mù vô minh, khiến thế giới này tồn tại nhiều hận thù, chiến tranh, đau khổ khốn cùng. Đó chính là thảm nạn hạt giống tình thương này bị dè sâu dưới lòng đất, thiếu dinh dưỡng, thiếu ánh sáng để nảy nở. Để hạt giống Từ Bi này có thể phát khởi, nảy hoa đơm trái làm lợi ích cho đời, thì hàng Phật tử cần học cách trưởng dưỡng tâm Từ tâm Bi của mình.

Bốn ngày tu học của năm nay sẽ là cơ duyên để các học viên học cách nuôi dưỡng tâm Từ Bi, là hai tâm trong Tứ Vô Lượng Tâm. Từ là cho vui, Bi là cứu khổ. Hai tâm này được gọi là tâm vô lượng, bởi khi phát tâm có thể trải ra vô lượng, có thể nhằm đến hết thấy chúng sanh, do vậy mà đạt vô lượng công đức. Học phát tâm rộng lớn như vậy để rồi đi vào quán chiếu, thực hành từng hành động nhỏ nhất của thân, khẩu, ý mỗi ngày theo hạnh Từ Bi, ví dụ như phát nguyện mỗi ngày sau khi thức dậy: *Chúng con nguyện sáng cho người thêm niềm vui, chiều giúp người bớt khổ*.

Với chủ đề „Ươm mầm Từ Bi”, khóa Tu Học truyền thống GDPT VN tại Đức năm nay được tổ chức lần thứ 23 tại tổ đình Viên Giác, với sự quan lâm chứng minh và hướng dẫn tu học của Chư Tôn Đức trong và ngoài nước Đức.

Ban tổ chức đã cung thỉnh được Thượng Tọa Hoằng Khai đến từ Na Uy; Thượng Tọa Thích Hạnh Tấn đến từ Tu Viện Vô Lượng Thọ, Đại Đức Trụ trì chùa Viên Giác, Đ.Đ. Thích Hạnh Giới (Thầy Cố Văn Giáo Hạnh của GDPT); cùng chư Tăng - Ni đến từ các chùa viện: chùa Viên Giác, chùa Bảo Quang, chùa Linh Thứu, chùa Tam Bảo, chùa Bảo Thành, Tu viện Vô Lượng Thọ.

Ban tổ chức Khóa Tu Học năm nay xin trân trọng kính mời quý Đạo hữu, quý Phụ huynh, các bạn trẻ và Lam viên khắp nơi về tham dự 4 ngày tu học trên.

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Ban Tổ Chức Khóa Tu Học kỳ 23,
TM. Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức.
Trưởng Ban
Nguyễn Mẫn - Nguyễn Đình Hưng

Thông tin về Khóa Tu Học 2019

Chủ đề: ƯƠM MẦM TỪ BI
Vân tập: Chiều thứ Năm 18.04.2019
Khai Giảng: Sáng thứ Sáu 19.04.2019
Bế Giảng: Trưa thứ Hai 22.04.2019

Ban Điều hành Khóa Tu Học: Do 2 đơn vị GDPT Tâm Minh, GDPT Chánh Niệm trách nhiệm điều hành chung.

Nội dung và chương trình:

Ngoài đề tài Phật Pháp theo các bậc Tu Học của Gia Đình Phật Tử, có thêm các chương trình sinh hoạt khác như:

- **Ngành Oanh:** Có chương trình „Học Kinh có thưởng”, do chư Tôn Đức hỏi bài, các em trả bài trước đại chúng. Các em cũng được tham gia Thời Huân Tu Tĩnh Độ (chương trình riêng, ngắn gọn) và lễ Hoa Đăng do Thầy Thích Hạnh Giới hướng dẫn, bên cạnh đó là chương trình thể thao, thủ công, văn nghệ.
- **Ngành Thiếu:** Chương trình thi đua thể thao, sinh hoạt đồng vui, sinh hoạt tự trị.
- **Ngành Thanh:** Sinh hoạt thảo luận, mỗi tối có các buổi trà đàm để trau dồi tiếng Việt, kết tình Lam.
- **Lớp Phụ Huynh:** Có chương trình và đề tài riêng.
- **Huynh Trưởng:** Cùng nghe giảng với lớp phụ huynh, ngoài ra có thêm những giờ trau dồi kiến thức Gia Đình Phật Tử, đem tâm tình 3 thế hệ Huynh Trưởng.

Các học viên muốn theo dõi và tham khảo các đề tài học cho năm 2019, có thể vào trang nhà www.gdpt-ducquoc.de xem tài liệu.

Ấm thực: Do chị Hà, anh Phương - phụ huynh trong GDPT Chánh Dũng phát tâm đảm nhận, cùng với sự yểm trợ của quý Ban Bảo Trợ Gia Đình Phật Tử và quý phụ huynh học viên.

Địa điểm: Chùa Viên Giác Hannover, Karlsruherstr. 6, 30519 Hannover.

Lệ Phí: Oanh vũ 10€, Thanh & Thiếu & Phụ huynh 20€.

Ghi danh: Các học viên có thể ghi danh online trên trang nhà GDPT Đức quốc www.gdpt-ducquoc.de

Lưu ý: Vào sáng Chủ Nhật, ngày 21.04.2019 có lễ Quy Y Tam Bảo, quý vị muốn ghi danh xin liên lạc văn phòng của khóa học.

Liên Lạc điện thư: Văn Phòng Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc:

BTV_GDPT-DucQuoc@gmx.de

Thành kính phân ưu

Nhận được tin buồn, thân mẫu của Đạo hữu Thiện Sanh Đỗ Thị Lịch và cũng là nhạc mẫu của Đạo hữu Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm tại Göttingen, báo tin:

Cụ Bà Lê Thị Sưng

Pháp danh Tâm Viên

Sinh năm Giáp Dần 1914

Đã mãn phần ngày 10.09.2018

**nhằm ngày mùng 1 tháng 8 năm Mậu Tuất
Thượng thọ 105 tuổi**

Chúng tôi xin chân thành Phân Ưu cùng vợ chồng Đạo hữu Thiện Sanh và Thiện Giáo; đồng thời thành kính cầu nguyện cho hương linh của Cụ Bà Tâm Viên sớm về cõi Phật Di Đà.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Gđ. Trần Ngọc Thạch

Thành kính phân ưu

Nhận được tin buồn:

Nhà Văn Quân Đội

Hải Triều Lê Khắc Hai

(nhà thơ Lê Khắc Anh Hào)

- Nguyên Biên Tập Viên Báo Sóng Thần,
Sài Gòn Việt Nam

- Nguyên Chủ Biên Báo Lửa Việt và Nguyệt San Việt
Nam Tự Do tại Canada

đã từ trần ngày 06.12.2018 tại Canada

Thành thật chia buồn với gia đình tang quyến, đồng thời cầu nguyện hương linh nhà văn Hải Triều Lê Khắc Hai sớm vắng sanh về Cực Lạc Quốc.

• Gđ. Cô Dượng Lê Nguyễn Thị Hiền/Germany

Thành kính phân ưu



Vô cùng thương tiếc

Bác Đào Hữu Chí

Pháp danh Quảng Hiền

Sinh năm Kỷ Tỵ 1929 tại Việt Nam

Tạ thế ngày 14.11.2018 tại Hamburg, Đức Quốc

nhằm ngày mùng 8 tháng 10 năm Mậu Tuất

Thượng thọ 90 tuổi.

Chúng tôi thành kính Phân Ưu cùng bác Diệu Thiện Phạm Thị Đào và gia đình tang quyến, đồng thời cầu nguyện cho Hương linh Bác Quảng Hiền Đào Hữu Chí sớm được vắng sanh miền Tịnh Độ.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

- Chi Hội Phật Tử VNTN tại Hamburg
- Ban Hộ Niệm Chùa Bảo Quang Hamburg
- Gđ.: - Phù Vân Nguyễn Hòa, - Văn Công Trâm, - Văn Công Tuấn, - Nguyễn Ngọc Đường, - Võ Thị Ni, - Huỳnh Thị Thúy Lan, - Phạm Văn Thế, - Huỳnh Thoảng, - Nguyễn Hữu Huân. - Huỳnh Khương Ninh. - Nguyễn Xuân Nghiêm.

Gia đình Bác Chiêm Thị Nhàn

pháp danh Thiện Lý

Hồi Hương Hương Linh

TRÌNH TRỌNG HIẾU

Pháp danh Vạn Đức

Sanh ngày 01.01.1934

Mất 28.11.2018

Nhằm ngày 22.10 Mậu Tuất



In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

Ngày 27.11.2018 Tòa án Đức ra phán quyết giải thể Liên Hiệp Người Việt

Cách đây 7 năm báo chí trong nước hân hoan đưa tin, sau gần một năm soạn thảo điều lệ và định hướng hoạt động, qua lần đại hội ngày 22.10.2011 tại hội trường Viethaus (Ngôi nhà Việt) ở Berlin, Liên Hiệp Người Việt toàn Liên Bang Đức (viết tắt là Liên Hiệp) đã được thành lập dưới sự chứng kiến của Đại sứ Việt Nam tại Đức Đỗ Hòa Bình và Tổng lãnh sự Việt Nam tại Frankfurt am Main Trương Xuân Thanh.

Chủ tịch Liên Hiệp Nguyễn Văn Thoại thú nhận: "Việc thành lập được Liên Hiệp là nhờ quyết tâm của cộng đồng, nhờ sự ủng hộ và giúp đỡ toàn diện của các nhiệm kỳ Đại sứ ở Berlin và Tổng lãnh sự ở Frankfurt. Qua báo NDĐT, tôi xin cảm ơn Đại sứ quán Việt Nam tại Đức và TLS Frankfurt đã song hành cùng chúng tôi".

Theo bản tin chính thức trên trang web của Đại sứ quán Việt Nam tại Đức, thì Liên Hiệp được thành lập để đại diện cho cộng đồng người Việt trước chính quyền Đức và Việt Nam. Điều lệ của Liên hiệp cũng ghi rõ, trích nguyên văn: "Nhiệm vụ của Hội:

– Đại diện cho cộng đồng người Việt, phát ngôn chính thức (có tính chất bảo vệ hay tuyên bố quan điểm) trước truyền thông, các tổ chức, các cấp chính quyền Đức và Việt Nam về các vấn đề liên quan đến cộng đồng người Việt ở Đức hay tại các địa phương, trên cơ sở tổng hợp ý kiến các hội thành viên".

Việc này đã bị **Cộng Đồng người Việt Ty Nạn CS tại Đức** phê phán tố cáo „Liên Hiệp người Việt” mạo nhận danh nghĩa đại diện cho tất cả người Việt tại Đức, đã tố cáo trước công luận Đức rằng Liên Hiệp đã tiếm danh người Việt Ty Nạn để tìm cách lấy tiền „hỗ trợ xây dựng cơ cấu” của cơ quan BAMF (Cơ quan nhập cư và tỵ nạn) của chính phủ Đức.

Trong vòng 3 năm, từ cuối năm 2013 đến đầu 2016, Liên Hiệp đã được BAMF tài trợ tổng cộng gần 300.000 Euro theo dự án „hỗ trợ xây dựng cơ cấu” (Strukturförderung). Số tiền đó

được dùng để trả tiền lương tới hơn 4.000 Euro/tháng cho nhân viên chuyên trách lấy từ đội ngũ Ban chấp hành, đó là bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh của hội Vifi ở Bochum. Điểm đáng chú ý là bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ năm 2009, mà ai cũng biết Mặt trận Tổ quốc được lập ra nhằm quản lý các tổ chức xã hội, các đoàn thể, kể cả người Việt định cư ở nước ngoài.

Ngày 27.11.2018 Tòa án Charlottenburg bộ phận phụ trách hồ sơ pháp lý của các hội đoàn đăng bộ tại Berlin- đã ghi vào hồ sơ Liên Hiệp người Việt toàn Liên bang Đức: "Căn cứ vào điều § 42 Bộ luật dân sự (BGB) thì Liên Hiệp bị giải thể qua Quyết định đã có hiệu lực của tòa án bác bỏ việc mở thủ tục phá sản vì Liên Hiệp thiếu hụt tài sản để chi trả phí tổn của thủ tục".

Quyết định đã dẫn đến hậu quả Liên hiệp bị giải thể là Quyết định ngày 20.08.2018 của tòa án Berlin về phá sản với số hồ sơ AZ: 36b IN 2714/18. Nội dung của Quyết định này là tòa án bác bỏ việc mở thủ tục phá sản nhằm thanh toán những tài sản còn lại của Liên Hiệp để thanh toán nợ nần (theo điều § 26 của Luật phá sản), vì Liên hiệp không còn có khả năng chi trả (zahlungsunfähig) và bị vỡ nợ (überschuldet).

Quyết định của Tòa án về việc Liên hiệp không có khả năng chi trả và bị vỡ nợ. Để tránh bị bắt buộc phải giải thể, Chủ tịch Liên hiệp là ông Nguyễn Văn Thoại đã lập tức đưa đơn Khiếu nại (Beschwerde) chống lại Quyết định nêu trên. Đơn Khiếu nại này được chuyển lên tòa án cấp cao hơn để xét xử, đó là Tòa án ở Berlin (Landgericht Berlin).

Ngày 01.11.2018 Tòa án Berlin ra Quyết định bác đơn khiếu nại của Liên Hiệp và Quyết định này có hiệu lực pháp lý ngay lập tức, không còn có thể đảo ngược được. Như vậy, Tòa án cấp cao ở Berlin khẳng định, Liên Hiệp không có khả năng chi trả (zahlungsunfähig) và bị vỡ nợ (überschuldet), cho nên tòa án đã bác bỏ việc mở thủ tục phá sản (nhằm giải quyết những tài sản còn lại của Liên Hiệp để trả nợ nần) vì thiếu tài sản (theo điều § 26 của Luật phá sản).

Ngày 15.11.2018 Tòa án Berlin ra phán quyết tuyên bố Đại hội bất thường hồi 23.01.2016 ở Erfurt là bất hợp lệ. Bản án nêu rõ toàn bộ các Nghị quyết của Đại hội bất thường ở Erfurt là vô giá trị, đặc biệt cuộc bầu cử Chủ tịch và Ban chấp hành Liên hiệp Người Việt toàn Liên bang Đức cũng vô giá trị. Như vậy, Chủ tịch Nguyễn Văn Thoại và toàn bộ Ban chấp hành Liên Hiệp được bầu tại Đại hội Erfurt vào ngày 23.01.2016 là bất hợp lệ và không được tòa án công nhận.

Nguyên do là vì Đại hội bất thường Erfurt diễn ra trong lúc Tòa án Berlin đang xét xử Đại hội thường niên tại Bochum, ngày 22.11.2014.

Bất chấp đơn của 2 Ủy viên Thường vụ Ban chấp hành và 23 hội viên yêu cầu ngừng tổ chức đại hội bất thường chờ phán quyết của tòa, Chủ tịch Liên hiệp Nguyễn Văn Thoại vẫn tổ chức Đại hội bất thường Erfurt. Theo điều lệ của Liên Hiệp, một đại hội bất thường chỉ được tổ chức khi có ít nhất 1/3 hội viên đề nghị bằng văn bản có đầy đủ lý do, nhưng Chủ tịch Nguyễn Văn Thoại không trưng ra được danh sách hội đủ con số 1/3 hội viên này. Ngoài ra ban tổ chức đã không mời đầy đủ tất cả hội viên đến tham dự.

Trước những sự vi phạm trầm trọng điều lệ Liên hiệp cũng như luật hội đoàn của Đức và nhất là xem thường các hội viên, bên nguyên buộc lòng phải nhờ đến luật pháp Đức bảo vệ lẽ phải và sự công bằng. Bên nguyên đã nộp đơn lên Tòa án Berlin ngày 16.6.2016 yêu cầu bác bỏ toàn bộ kết quả Đại hội bất thường Erfurt.

Trước đó 2 tháng, ngày 14.04.2016 Tòa án bang Berlin đã chính thức tuyên án với toàn thắng cho bên nguyên. Với phán quyết ngày 15.11.2018 Đại hội bất thường ở Erfurt đã bị tòa tuyên bố là bất hợp lệ. Toàn bộ các nghị quyết và đặc biệt cuộc bầu cử Chủ tịch Liên Hiệp cũng như Ban Chấp hành là vô giá trị và không được tòa án công nhận. Liên Hiệp phải gánh chịu tất cả tiền phí tổn của vụ kiện này, kể cả tiền phí tổn của bên thắng kiện.

Chủ tịch Nguyễn Văn Thoại và Ban chấp hành Liên hiệp chắc chắn bị coi như là trì hoãn việc khai phá sản, vì từ trước cho đến nay chưa hề làm đơn khai phá sản cho Liên Hiệp. Căn cứ vào điều §15 khoản 4 của Bộ luật Phá sản, thì Chủ tịch Nguyễn Văn Thoại và Ban chấp hành Liên Hiệp có thể bị phạt tiền hoặc bị phạt tối đa 3 năm tù về hình sự.

(Tin tổng hợp)

**Hội đoàn người Việt ở Đức
tổ chức buổi biểu tình kỷ niệm 70 năm
ngày công bố bản Tuyên ngôn Quốc tế
Nhân quyền**

Brandenburger Tor thứ bảy ngày 08.12.2018. Cả một rừng cờ vàng tung bay trên khu quảng trường cổng Brandenburg, ba lá đại kỳ được căng ra và giữ bốn góc bởi 4 người, hàng trăm người tập hợp về đây, từ những địa phương xa hàng trăm cây số, các vùng phụ cận gần Berlin và có một số đồng hương đến từ Đan Mạch và Tiệp (Tschechien) để cùng với Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức và nhiều hội đoàn người Việt ở Đức tổ chức buổi biểu tình kỷ niệm

70 năm ngày công bố bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, cũng như lên tiếng tố cáo hành động vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN. Một khung gỗ có chân dài hơn 5 thước được dựng lên để mọi người treo hình ảnh của 70 người tù nhân lương tâm đang bị nhà cầm quyền CSVN giam giữ trong lao tù.

Từ 13 giờ khai mạc chào cờ Đức-Việt và một phút mặc niệm tưởng nhớ công đức tiền nhân đã dày công dựng và giữ nước, những người đã hy sinh tranh đấu cho lý tưởng tự do, dân chủ và sự vẹn toàn của đất nước. Mở đầu buổi biểu tình BS. Hoàng Thị Mỹ Lâm, Chủ tịch của LHNVTN tại CHLB Đức trong lời khai mạc có nhắc đến ý nghĩa và nội dung bản TNQTNQ được long trọng tuyên bố ngày 10.12.1948, ngày thế giới xác nhận các quyền căn bản của con người khi mới sinh ra được hưởng quyền làm người mà không ai có thể tước đoạt... Bà cũng lên án CSVN vi phạm đàn áp nhân quyền trong nước, cũng như hành động bắt cóc Trịnh Xuân Thanh tại Đức là những vi phạm trầm trọng về nhân quyền.

Tiếp theo là lời phát biểu của đại diện các hội đoàn khác bằng tiếng Đức, cũng như tiếng Anh lên án và tố cáo sự vi phạm nhân quyền một cách trầm trọng và có hệ thống của nhà cầm quyền CSVN. Kết thúc buổi biểu tình là cuộc tuần hành quanh quảng trường Brandenburg, với cờ vàng và biểu ngữ trong tay cùng hàng danh sách 70 TNLT Việt Nam, mọi người vừa đi vừa hô to những khẩu hiệu đòi hỏi nhân quyền cho Việt Nam. Sau đó về hội trường sinh hoạt và đến nhà thờ do Linh mục Antôn Đỗ Ngọc Hà cử hành Thánh lễ, đặc biệt cầu nguyện cho các tù nhân lương tâm sớm thoát khỏi lao tù và được an lành. Thánh lễ kéo dài khoảng 1 giờ đồng hồ. Tiếng hát của Ca đoàn Thánh Linh Berlin làm không khí buổi Thánh lễ thêm phần trang nghiêm và phong phú.

Thông Báo

Chúng tôi có tìm thấy một hài cốt của một Quân nhân đã hy sinh tại chiến trường Chi Khu Kiến Đức, thuộc tỉnh Daklak (cũ) có Thẻ Bài ghi rõ:

**Họ Tên là Nguyễn An Khang
Số Quân: 68/144.681
Loại Máu B.Rh+**

Vậy, nếu ai là thân nhân của Quân Nhân đã hy sinh nói trên xin vui lòng liên lạc ĐT: 0903698807 (gặp Long) hoặc 0903716345 (gặp Nhung) để nhận lại hài cốt.

in nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* Những phát minh quan trọng nhất của Đức:

Trong quá khứ, người Đức đã tung ra một số phát minh trên thế giới, đã thay đổi thế giới này trong nhiều lĩnh vực. Chúng ta xem xét một số ý tưởng quan trọng nhất của Đức. Nhiều trong số những phát minh này định hình cuộc sống trên toàn hành tinh cho đến ngày nay:

* 1- 1440 in sách: Trước hết, chúng ta quay ngược thời gian rất xa. Johannes Gutenberg phát minh ra việc in sách ở Mainz vào năm 1440, để sách không còn phải viết bằng tay, mà có thể được in dễ dàng hơn. Báo chí, sách nếu không có Gutenberg, tất cả những điều đó sẽ không thể có được ngày hôm nay.

* 2- Bia 1516: Tại "điểm bia", một số chuyên gia lịch sử sẽ nói "Đợi một chút, bia thậm chí đã có ở Ai Cập rồi! Điều đó có thể đúng, nhưng chỉ có Duke Wilhelm IV sản xuất bia năm 1516, hoàn toàn nguyên chất và không có chất phụ gia. Rồi sau đó, người ta ấn định luật tinh khiết (*Reinheitsgebot*), có giá trị đến ngày hôm nay.

* 3- 1864 Bảng tuần hoàn. Việc đặt tên cho các nguyên tố hóa học cũ hơn nhiều so với năm 1864. Tuy nhiên, việc sắp xếp các nguyên tố theo trọng lượng nguyên tử là một phát minh của Đức -ít nhất là người Đức nói. Người Nga sẽ nói rằng họ đã phát triển bảng tuần hoàn hợp lệ ngày hôm nay. Trên thực tế, cả hai đều đúng, bởi vì nhà hóa học người Đức Julius Lothar Meyer và đồng nghiệp người Nga Dmitri Mendelejew đã tạo ra sự sắp xếp xấp xỉ cùng một thời gian vào năm 1864.

* 4- 1881 xe điện: Xe điện (*Straßenbahnen*) là một thứ có ngay cả trước năm 1881, nhưng chúng đã bị ngựa kéo trước năm huyền diệu này. Tuy nhiên, vào năm 1881, Werner von Siemens đã phát động một cuộc cách mạng lớn: xe điện "chạy bằng dây trên cao". Cho đến ngày nay, hệ thống này vẫn tồn tại.

* 5- 1886 Xe (Auto): Thế kỷ 19 đầy những phát minh vĩ đại. Năm 1886, Carl Benz đã phát triển "phát minh Benz Motor Car Number 1", chiếc xe đầu tiên có động cơ đốt (*Verbrennungsmotor*). Ngay cả trước khi đó đã

có những chiếc xe chạy bằng hơi và những phương tiện tương tự, nhưng đầu tiên chỉ có Carl Benz mang vào động cơ đốt cần thiết.

* 6- Quang tuyến X (*phát xạ X*) 1895: Thế kỷ 19 được biết đến không chỉ vì những đổi mới kỹ thuật, mà cũng còn về y tế. Một khám phá tuyệt vời tại thời điểm này đến từ Wilhelm Roentgen, tên gọi của tia "quang tuyến X". Nhà vật lý người Đức khám phá ra rằng sự phát xạ X xuyên qua vật chất và do đó được hấp thụ bởi mô cứng.

* 7- 1897 Thuốc Aspirin: Hai năm sau, Felix Hoffmann đã phát triển loại thuốc có thể chữa lành nhiều chứng đau đầu: Aspirin. Nhà hóa học của hãng Bayer phát triển thuốc giảm đau và do đó tạo ra một phương tiện cho các cuốn sách lịch sử.

* 8- Gấu gummi 1922 (*Gummibaeren*): Từ đau đầu đến đau bụng, vì nhiều trẻ em của "Naschorgien" có thể đã nhận được kẹo ngọt từ Bonn. Cho đến ngày nay, Haribo làm cho trẻ em hạnh phúc -và cả người lớn nữa. Hans Riegel phát triển kẹo ngọt từ "chất chiết" gelatin, đường và trái cây.

* 9: Thẻ chip 1969 (*Chipkarte*): Thẻ tín dụng, thẻ y tế, thẻ SIM -tất cả đều được cài đặt Chip. Nó được phát minh bởi Juergen Dethloff và Helmut Groettrup ở Đức.



Ngày nay, thẻ Chip được sử dụng trên toàn thế giới và là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày.

* 10- Năm 1994 MP3: Ngày nay nếu người ta nghe nhạc khi đang di chuyển, họ không làm điều đó với walkman nữa, nhưng có lẽ với điện thoại di động. Âm nhạc lưu trữ dưới dạng MP3 được Đức phát minh năm 1994. Nói đúng ra, phát minh thậm chí còn cũ hơn, nhưng đối với thị trường đại chúng, "định dạng tập tin (*Dateiformat*) MP3 chỉ được phát hành vào năm 1994.

*** Người lao động có quyền nhận trở lại công việc toàn thời gian**

AFP, ngày 23.11.2018: Từ năm 2019, công nhân ở Đức có quyền làm việc toàn thời gian trở lại sau khi đã làm việc bán thời gian. Hôm thứ Sáu, 23.11.2018, Hội đồng Liên Bang đã phê chuẩn luật "*Brueckenteilzeit* (tạm dịch là luật cầu nối bán thời gian", có hiệu lực kể từ ngày 01.01.2019.



Tuy nhiên, trong các doanh nghiệp nhỏ, quy định mới không áp dụng. Chỉ trong các công ty có trên 45 nhân viên thì nhân viên trong tương lai sẽ được hưởng một giai đoạn bán thời gian tạm thời, có thể kéo dài từ một đến năm năm. Tuy nhiên, các công ty có từ 46 đến 200 nhân viên chỉ phải cấp cho một nhân viên quyền được bán thời gian cho mỗi 15 nhân viên. Sau đó, nhân viên có thể nộp đơn xin chia sẻ "cầu nối bán thời gian" nếu họ đã làm việc trong hơn sáu tháng. Một số lý do nhất định cho việc giảm, chẳng hạn như việc chăm sóc người thân hoặc giáo dục trẻ em, họ không cần phải nêu rõ. Liên đảng CDU/CSU và SPD đã đồng ý về việc giới thiệu "cây cầu bán thời gian" trong thỏa thuận liên minh của họ. Trong nhiệm kỳ trước đây, không có thỏa thuận nào đạt được trong dự án.

*** Bảo hiểm hưu trí: Đến giữa năm 2019, sẽ có "lương hưu mẹ" cao hơn**

BERLINE (dpa-AFX, 15.12.2018) - Hiệp hội bảo hiểm hưu trí Đức đang thực hiện đầy đủ việc gia hạn trợ cấp cho những người mẹ (*Muetterrente*) vào giữa năm 2019. "Mục tiêu của chúng tôi là: Vào giữa năm tới, tất cả đều có lương hưu của bà mẹ cao hơn", Chủ tịch của bảo hiểm hưu trí, ông Choula Roßbach, cho tờ báo của Funke-Mediengruppe biết. Bất cứ ai nhận được tiền trợ cấp lần đầu tiên từ tháng 1 trở đi sẽ nhận được tiền trợ cấp thai sản ngay lập tức. "Đối với tất cả những người nhận lương hưu trước đây, chúng tôi cần một chút thời gian". Những khoản trợ cấp sinh hoạt này sẽ chỉ được tăng vào tháng 3 và bổ sung sau đó sẽ được hoàn trả.

Lương hưu thai sản sẽ được gia hạn đáng kể từ năm 2019. Thời kỳ giáo dục cho trẻ em sinh trước năm 1992 được ghi nhận nhiều hơn.

Lương hưu tương ứng được tăng lên trên mỗi đứa trẻ thêm 16,02 Euro mỗi tháng ở phía tây và 15,35 Euro ở phía đông. Việc gia hạn lương hưu thai sản là một phần của lương hưu do Chính phủ Liên Bang đưa ra vào mùa thu. Việc mở rộng chi phí 3,8 tỷ Euro mỗi năm.

*** 2019: Năm mới, các quy tắc và luật mới - bạn cần biết**

- Trợ cấp cho con: trợ cấp thuế tăng

Đối với cha mẹ sẽ có nhiều tiền trong năm mới. Từ tháng 1.2019, trợ cấp thuế trẻ em sẽ được tăng lên tới 7.428 Euro/trẻ, mức trợ cấp cơ bản tăng từ 9.000 lên 9.168 Euro. Từ ngày 1 tháng 7 năm 2019, sẽ có thêm tiền trẻ. Đối với hai đứa trẻ đầu tiên thì nó là 204 Euro mỗi tháng, cho đứa con thứ ba được 210 Euro và từ đó là 235 Euro mỗi đứa trẻ.

- Đóng góp xã hội: bảo hiểm y tế giảm

Sẽ đóng ít tiền hơn cho bảo hiểm y tế trong năm 2019. Sự đóng góp giảm 0,1%, tương ứng với khoản được giảm tài tám tỷ Euro cho những người đóng góp. Ngoài ra, các khoản đóng góp bổ sung một lần nữa được trả bằng nhau bởi các chủ hãng và công nhân viên. Đóng góp bảo hiểm thất nghiệp cũng giảm từ 3 xuống 2,6%.

Bảo hiểm duy nhất làm tăng đóng góp an sinh xã hội là bảo hiểm chăm sóc. Bởi vì tình trạng chăm sóc khẩn cấp đóng góp được tăng 0,5% lên 3,05%. Như trước đây, những người không có con cũng phải trả thêm vào quỹ 0,25%. Chủ lao động và nhân viên chia sẻ sự đóng góp.

- Thân nhân của những người cần được chăm sóc sẽ nhận được sự hỗ trợ tốt hơn trong tương lai.

Chăm sóc: 13.000 việc làm mới: Để hỗ trợ tốt hơn cho những người cần chăm sóc và người thân của họ, các công ty bảo hiểm y tế trong tương lai sẽ chi trả các chi phí đi taxi đến bác sĩ. Với đạo luật tăng cường nhân viên điều dưỡng, sẽ có thêm 13.000 việc làm mới trong chăm sóc bệnh nhân nội trú. Nếu một thành viên của người phụ thuộc đi chữa bệnh, thì người cần được chăm sóc cũng có thể được chăm sóc ở đó trong thời gian này.

- Mức lương tối thiểu, trợ cấp xã hội và trợ cấp thất nghiệp: Mức lương tối thiểu theo luật định tăng từ 8,84 Euro hiện tại lên 9,19 Euro mỗi giờ. Mức tăng tiếp theo được lên kế hoạch cho năm 2020, từ đó trở đi, mức lương tối thiểu

9,35 Euro sẽ được áp dụng trong tất cả các lĩnh vực làm việc.

Tiền cho những người nhận trợ cấp xã hội hoặc trợ cấp thất nghiệp II cũng tăng nhẹ. Chẳng hạn, từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, có 424 Euro cho những người độc thân thay vì trước đó là 416 euro một tháng.

- Phòng hờ cho tuổi già và lương hưu:

Theo luật lương hưu mới của xí nghiệp, từ ngày 01 tháng 01, tất cả nhân viên mới sẽ được yêu cầu đóng góp phòng hờ cho tuổi già từ người sử dụng lao động (tức chủ nhân). Số tiền này chiếm tới 15% tổng số tiền của quỹ hưu trí, quỹ hưu trí hoặc bảo hiểm trực tiếp của nhân viên. Ngoài ra, lương hưu năm 2019 sẽ tăng 3,91% ở phương Đông và 3,18% ở phương Tây. Lương hưu của người mẹ cũng tăng lên: bất cứ ai đã có con trước năm 1992, được hưởng thêm 15,15 Euro mỗi tháng.

*** Tái biến chế:** Từ ngày 1 tháng 1 năm 2019, luật đóng gói mới sẽ được áp dụng tại Đức.

- Ngân hàng trực tuyến: Danh sách giấy biến mất. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, danh sách giấy có số giao dịch được đánh số trước đó gửi qua bưu điện sẽ bị hủy. Với các TAN này, chuyển khoản hoặc đơn đặt hàng cho đến nay được chuyển bởi ngân hàng trực tuyến đã được giải thoát cho máy tính (freigegeben fuer computer) riêng của bạn. Các ngân hàng hiện có các phương thức xác thực mới hơn như TAN di động hoặc TAN-Generator.

- Sự di chuyển (*Mobilitaet*) sẽ trở nên thân thiện với môi trường hơn.

Để thúc đẩy sự di chuyển thích hợp với môi trường, vé công việc (vé để đi làm/Jobticket) sẽ được miễn thuế vào năm 2019. Bất cứ ai tiết kiệm chi phí với vé giảm giá từ hãng xưởng không còn phải trả thuế nữa.

Ngoài ra, những người sử dụng xe đạp điện hoặc xe đạp dịch vụ tư nhân, không phải trả thuế cho các phương tiện này.

- Tái biến chế: luật đóng thùng mới (*Verpackungsgesetz*): Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, luật đóng thùng mới sẽ được áp dụng tại Đức. Từ đó trở đi, các nhà bán lẻ cần xác định rõ hơn nhiều nơi các chai dùng một lần hoặc có thể trả lại được trên kệ. Qua đó, người tiêu dùng có nhiều khả năng nhận ra hàng hóa nào có ý thức về môi trường và hàng hóa nào không. Điều này sẽ khuyến khích bao gói tái sử dụng và tăng tỷ lệ tái chế.

- Cha mẹ và con cái Kita: Các trung tâm chăm sóc trẻ em ban ngày của Đức tốt hơn và miễn phí cho những người có thu nhập thấp. Từ đầu năm 2019, các tiểu bang sẽ có thể nhận được tiền thông qua "Gute-Kita-Gesetz". Đến năm 2022, 5,5 tỷ Euro sẽ "chảy (fließen)" từ chính phủ liên bang sang các tiểu bang.

- Bảo hiểm y tế: 56 triệu thành viên của các công ty bảo hiểm y tế theo luật định được giảm - chủ nhân phải trả lại một nửa tổng số đóng góp. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, họ cũng sẽ thanh toán cho các khoản tự đóng góp bổ sung được trả bởi các thành viên. Nhân viên và người hưu trí tiết kiệm 6,9 tỷ Euro hàng năm.

- Mức bảo hiểm của lương hưu theo luật định: cũng sẽ được giữ không thay đổi cho đến năm 2025. Tỷ lệ lương hưu so với tiền lương được ấn định ít nhất là 48%. Ngoài ra, tỷ lệ đóng góp lương hưu không được vượt quá 20 phần trăm cho đến đó. Hiện nay là 18,6%. Tiền hưu trí của người hưu khuyết tật cũng sẽ nhiều hơn.

*** Thất nghiệp giảm xuống mức thấp kỷ lục trong tháng 11**

Ngày 29.11.2018: Nuernberg (dpa-AFX) - Nhờ nền kinh tế mạnh mẽ và sự phục hồi mùa thu, số người thất nghiệp ở Đức đã giảm xuống mức thấp kỷ lục. Chưa bao giờ kể từ khi thống nhất lại có ít người tìm việc ở nước này không có việc làm như trong tháng 11. Số người thất nghiệp đã giảm trong tháng xuống còn 2,186 triệu, như Cơ quan Việc làm Liên bang (BA) đã công bố tại Nuernberg. So với cùng tháng năm ngoái, con số giảm 182.000. Tỷ lệ thất nghiệp giảm 0,1 điểm xuống còn 4,8 phần trăm.

"Đây là một kết quả tốt đẹp cho Giáng sinh", Xếp BA, Detlef Scheele nói. Thất nghiệp giảm mạnh trong tháng này. Đối với năm 2019, không có sự thay đổi nào trong tầm nhìn. "Nó tiếp tục đi xuống," Scheele nói.

Cũng có sự cải thiện trên trung bình trong thất nghiệp dài hạn. Vào tháng 11, khoảng 764.000 người thất nghiệp trong một năm hoặc lâu hơn. Đó là 97.000 ít hơn năm trước. Nhìn lại năm năm qua, có 300.000 người thất nghiệp dài hạn ít hơn, Scheele nói. Do đó, sự đi lên trong thị trường lao động đã đến tay những người này.

Bộ trưởng Lao động Liên Bang, Hubertus Heil (SPD) cũng hài lòng với sự phát triển. "Thị trường lao động đang ngày càng thu hút những người, theo kinh nghiệm, gặp khó khăn hơn để trở lại làm việc - bởi vì, ví dụ, bằng cấp của họ

không hoàn toàn phù hợp với những gì hãng tuyển dụng đang tìm kiếm," Heil nói.

Mặt khác, nhu cầu lao động vẫn ở mức cao. Cơ quan Liên Bang (BA) đã báo cáo khoảng 807.000 vị trí tuyển dụng vào tháng 11, 35.000 nhiều hơn so với một năm trước. Việc đóng góp an sinh xã hội cũng tăng trở lại. Theo dự báo của Cơ quan Liên bang, số lượng điều chỉnh tăng theo mùa tăng 19.000 từ tháng 8 đến tháng 9. Điều này có nghĩa là 33,41 triệu người ở Đức đã có một công việc thường xuyên vào năm ngoái, hơn 675.000 so với năm trước đó.

Theo dữ liệu mới nhất từ Văn phòng Thống kê Liên bang, số người có việc làm đứng ở mức 45,24 triệu trong tháng 10 - tăng 37.000 so với tháng trước. So với năm trước, 559.000 người đã được tuyển dụng.

Tình hình việc làm tốt cũng có ảnh hưởng tích cực đến ngân sách BA. Mặc dù đã lên kế hoạch giảm đóng góp, chính quyền liên bang tính các dự báo mới nhất sẽ tăng quỹ dự trữ của họ lên 32,4 tỷ Euro vào năm 2023. Đây chỉ là những dự tính ban đầu, thành viên hội đồng quản trị BA Valerie Holsboer nói giới hạn. Không thay đổi gì trong chu kỳ kinh tế, nhưng dự kiến sẽ tăng ngân sách dự trữ. Với số tiền này kinh tế đình trệ sẽ được tạm lắng đọng (abgefedert).

Nguyệt liễm thất nghiệp sẽ giảm từ 3 xuống 2,5 phần trăm tổng thu nhập kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. 0,1 điểm giảm được giới hạn cho đến cuối năm 2022. Do đó, BA sẽ bị giảm thu nhập từ năm 2019 khoảng sáu tỷ Euro mỗi năm, được chính quyền cho biết.

*** Seehofer lại kêu gọi quy định trục xuất nghiêm ngặt hơn:**

Bộ Trưởng Nội Vụ Đức, Horst Seehofer (CSU) muốn có các quy định trục xuất nghiêm ngặt hơn đối với những người xin tỵ nạn bạo lực.

Sau các cuộc tấn công ấu dâm của những người xin tỵ nạn tại Amberg/Đức, Bộ Trưởng Nội Vụ Liên Bang Horst Seehofer muốn thay đổi luật pháp nếu cần thiết để thắt chặt các quy tắc trục xuất. Ông tuyên bố là ông sẽ đưa ra đề nghị cho liên minh chính phủ.

Amberg/Berlin (dpa), 02.01.2019 - Sau các cuộc tấn công đánh đập của những người xin tỵ nạn ở Amberg, Bộ Trưởng Nội Vụ Liên Bang Horst Seehofer đã xác nhận ý định thắt chặt các quy tắc trục xuất.

Chính trị gia của đảng CSU nói qua tờ báo "Bild": "Nếu những người xin tỵ nạn phạm tội bạo lực, họ phải rời khỏi đất nước chúng ta. Nếu các luật hiện hành không đủ, chúng phải được

thay đổi". Ông sẽ đưa ra đề nghị cho liên minh chính phủ. Seehofer đã công bố một khoản tạm ứng như vậy vào giữa tháng 12.2018 cho đầu năm 2019.

Bốn nghi phạm tuổi từ 17 đến 19 đến từ Syria, Afghanistan và Iran đã bắt ngờ tấn công người qua đường vào tối thứ Bảy 29.12.2018 dưới ảnh hưởng của rượu. Mười hai người bị thương nhẹ. Các bị cáo đã bị đưa vào nhà giam để thẩm xét.

"Các sự kiện ở Amberg đã làm tôi thất vọng rất nhiều", Seehofer nói. «Đây là những sự thái quá dữ dội mà chúng tôi không thể chịu đựng được!».

Người đứng đầu Công đoàn Cảnh sát Đức (DPolG), Rainer Wendt, đòi hỏi Chính phủ Liên Bang phải trình bày quan điểm: "Người phát ngôn của Chính phủ Liên Bang phải giải thích về sự việc. Nó không thể nào chỉ là một "cuộc săn lùng" khi nói đến những tội nhân cực đoan, ông nói với tờ báo. Người ta nói rằng động cơ của thủ phạm không được biết đến. "Hãy để tôi nêu ra cho bạn động lực: đó là một sự khinh miệt sâu sắc đối với nhà nước của chúng ta và cho những người sống với chúng ta. Bốn thủ phạm chỉ có thể được thả ra khi chúng bước vào đất nước quê hương của họ».

Chính trị gia nội địa của đảng CDU, Patrick Sensburg nói với nhật báo "Bild": "Theo quan điểm của tôi, những người đó mất quyền ở lại và phải bị trục xuất. Tình hình pháp lý hiện tại đồng ý làm điều này».

*** Số người thất nghiệp ở Đức 2018 thấp kỷ lục:**

Số người thất nghiệp ở Đức đã giảm xuống mức thấp kỷ lục, theo Giám đốc điều hành của Cơ quan việc làm liên bang, Detlef Scheele. Trong tháng trước, mặc dù liên quan đến thời tiết có khoảng hơn 23.000 người tìm việc. Tuy nhiên, so với năm trước, số người thất nghiệp đã giảm 175.000. Vào tháng 12 năm 2017, khoảng 2,38 triệu người đã ghi danh thất nghiệp. Vào tháng 12 năm 2018, chỉ còn khoảng 2,21 triệu người không có việc làm. Tỷ lệ thất nghiệp trung bình giảm 0,5 điểm xuống còn 5,2%, theo Cơ quan Việc làm Liên Bang.

*** LNC (Munich Tháng 11+12.18+01.2019)**

Sưu tầm, phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP, DAP....



• Trung Cộng triển khai tên lửa sau khi tàu chiến Mỹ đi tuần ở Biển Đông

Truyền hình Trung Cộng và tờ Hoàn Cầu Thời Báo hôm 9/1 cho biết quân đội nước này đã triển khai tên lửa đạn đạo chống tàu DF-26 đến khu vực sa mạc Gobi, và cao nguyên Tây Tạng ở vùng tây bắc TQ. Trước đó, vào ngày 7/1, Hoa Kỳ vừa điều tàu chiến USS McCampbell đi vào khu vực 12 hải lý thuộc các đảo Cây, Linh Côn và Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa hiện đang tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Cộng. Người phát ngôn của hạm đội, bà Rachel McMarr được CNBC dẫn lời cho biết Hoa Kỳ đang thực hiện hoạt động tuần tra tự do hàng hải trên Biển Đông và hoạt động này không nhằm đến một quốc gia nào hay đưa ra bất kỳ một tuyên bố chính trị nào. Đồng thời bà McMarr cho biết Hoa Kỳ sẽ tiếp tục thực hiện những vụ tuần tra trong chương trình tự do hàng hải ở Biển Đông. Trong khi đó, tờ Hoàn Cầu Thời Báo cho rằng tàu Mỹ đã xâm phạm vào vùng nước thuộc chủ quyền của Trung Cộng. Hoàn Cầu Thời Báo trích lời một chuyên gia quân sự ở Bắc Kinh nói rằng việc triển khai tên lửa DF-26 là một nhắc nhở rằng Trung Cộng có khả năng bảo vệ lãnh thổ của mình. Tên lửa DF-26 còn được mệnh danh là kẻ hủy diệt Guam có tầm bắn khoảng 3.400 miles và vì vậy có thể đặt căn cứ không quân Andersen của Mỹ ở Guam vào vòng nguy hiểm. Tin thêm, hồi tháng trước, Phó Đô đốc Hải quân Trung Cộng Lou Yuan còn lên tiếng nói rằng việc đánh đắm một đôi tàu sân bay của Mỹ sẽ giải quyết được vấn đề chủ quyền ở Biển Đông. Trong khi đó, một học giả thuộc Viện nghiên cứu Hải quân của Trung Cộng, Zhang Junshe, mới đây nói với hãng tin ABS - CBN rằng nếu có bất cứ xung đột nào xảy ra trên Biển Đông giữa Mỹ và Trung Cộng thì Mỹ là nước phải chịu trách nhiệm.

• Đài Loan kêu gọi quốc tế ủng hộ độc lập

Hôm 5/1, Tổng Thống Đài Loan Bà Thái Anh Văn lên tiếng kêu gọi sự ủng hộ ở trong nước cũng như quốc tế đối với độc lập của Đài Loan khỏi Trung Cộng. Lời kêu gọi này được đưa ra

sau phát biểu của Chủ tịch Trung Cộng Tập Cận Bình hôm 1/1/2019, kêu gọi Đài Loan về với Trung Cộng như Macao hay Hong Kong, chấp nhận mô hình một đất nước, hai chế độ. Bà Thái Anh Văn nói với các phóng viên báo chí tại Đài Bắc rằng bà không thể nào thấy được bất cứ một chính trị gia có trách nhiệm nào ở Đài Loan lại chấp nhận lời phát biểu của Chủ tịch Tập Cận Bình vì nó không đúng theo mong muốn và nguyện vọng của người dân Đài Loan. "Chúng tôi hy vọng cộng đồng quốc tế sẽ chú ý và phối hợp nỗ lực để lên tiếng thay mặt cho chúng tôi", bà Thái Anh Văn nói. Khi nói về phát biểu một nước, hai chế độ, bà Thái Anh Văn cho biết bà trông đợi các đảng chính trị ở Đài Loan tuyên bố chối bỏ một nhà nước hai chế độ và không có chuyện hai bên nói chuyện về thỏa thuận 1992 về điều này. Chủ tịch Tập Cận Bình hiện đang gây sức ép lên chính quyền của Tổng thống Thái Anh Văn sau khi bà từ chối cái gọi là thỏa thuận 1992 đã được những người tiền nhiệm của bà Thái Anh Văn chấp nhận, mà theo đó Đài Loan và Trung Cộng là một phần của một nước và mỗi bên cho phép cách diễn giải riêng của mình về Trung Cộng. Trong khi đó, vào ngày 4/1, Chủ tịch Trung Cộng Tập Cận Bình đã chỉ đạo các quan chức hàng đầu của Quân ủy Trung ương phải chuẩn bị cho một cuộc xung đột toàn diện. Ông Tập Cận Bình yêu cầu tất cả các đơn vị quân đội hiểu chính xác các thách thức an ninh lớn và xu hướng phát triển của quốc gia, từ đó nâng cao ý thức về khó khăn, khủng hoảng và những cuộc chiến mà Trung Cộng có thể đối mặt bất cứ lúc nào.

• Tổng Thống Mỹ ban hành luật tăng cường vai trò của Mỹ trong khu vực Ấn Độ Thái Bình Dương

Hôm 31/12/2018 Tổng Thống Mỹ Donald Trump đã ký ban hành dự luật **Sáng kiến Thái dương bảo Châu Á** nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Mỹ ở khu vực Ấn Độ Thái Bình Dương trước những thách thức đang lên từ phía Trung Cộng. Đây là dự luật đã được 4 Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ giới thiệu vào tháng 4/2018, trong đó kêu gọi một đối thoại giữa bốn nước là Mỹ, Úc, Ấn Độ và Nhật Bản, hay còn được biết đến là Tứ giác kim cương. Luật mới nhìn nhận vai trò đối tác chiến lược giữa Mỹ và Ấn Độ trong việc củng cố hòa bình và an ninh ở khu vực Ấn Độ Thái Bình Dương, kêu gọi việc tăng cường hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực ngoại giao, kinh tế và an ninh. Dự luật cũng bao gồm cam kết về nguồn lực của Mỹ ở khu vực bao gồm một ngân

khảo gồm 1,5 tỷ đô la mỗi năm trong 5 năm để tăng cường sự hiện diện của Mỹ trong khu vực, và 150 triệu đô la mỗi năm trong năm năm cho dân chủ, pháp quyền, hỗ trợ xã hội dân sự. Tư giác kim cương đã được Thủ Tướng Nhật Bản Shinzo Abe đưa ra từ 10 năm trước, nhưng gần đây mới gây sự chú ý đặc biệt, nhất là sau cuộc gặp của lãnh đạo 4 nước Mỹ, Nhật, Úc và Ấn Độ bên lề hội nghị ASEAN ở Philippine vào tháng 11 năm 2017. Ý tưởng này sống lại vì những lo ngại do thách thức đang lên từ phía Trung Cộng ở khu vực Thái Bình Dương bao gồm Biển Đông và Ấn Độ Dương. Ý tưởng này cũng là một đối trọng với kế hoạch Vành đai Con đường mà Trung Cộng đưa ra với hàng loạt dự án hạ tầng cơ sở trải dài từ châu Âu đến Nam Á nhằm gây dựng ảnh hưởng lâu dài cho Trung Cộng, hướng tới mục tiêu trở thành siêu cường và nắm vai trò lãnh đạo thế giới trong hai thập kỷ tới như Chủ tịch Tập Cận Bình đã phát biểu tại đại hội đảng hồi tháng 10 năm ngoái.

• Hơn 400 người tử vong do thảm họa sóng thần ở Nam Dương

Số nạn nhân thiệt mạng do thảm họa sóng thần mới nhất ở Nam Dương tính đến chiều ngày 25/12/2018 đã lên đến con số gần 430. Theo nhận định của giới chức địa phương số nạn nhân sẽ tiếp tục tăng lên qua quá trình tìm kiếm, cứu nạn. Lực lượng chức năng sử dụng cả thiết bị bay không người lái, chó nghiệp vụ trong công tác của họ. Số mất tích đến lúc này được báo cáo chừng 154 người. Nam Dương nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương và trong hơn một thập niên qua phải gánh chịu những thảm họa gây chết người tồi tệ nhất. Gần nhất vào tháng 7 và tháng 8 vừa qua, nhiều vùng của đảo Lombok bị động đất san phẳng thành bình địa; vào tháng 9 vừa qua động đất kèm sóng thần làm thiệt mạng hơn 2 ngàn người sinh sống tại vùng hẻo lánh trên đảo Sulawesi. Lần thảm họa sóng thần xảy ra hôm 22/12/2018 vừa qua được nói hệ thống cảnh báo sớm không hoạt động.

• Bộ Trưởng Quốc phòng Mỹ từ chức vì khác quan điểm với Tổng Thống Mỹ

Vào ngày 20/12, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Jim Mattis đột ngột gửi thư xin từ chức với lý do cách nhìn của ông với các đồng minh của Mỹ cũng như đối với các quốc gia cạnh tranh chiến lược, khác biệt so với cách nhìn của Tổng Thống Donald Trump, và vì vậy nước Mỹ cần một Bộ Trưởng Quốc phòng khác chia sẻ cùng quan điểm với Tổng Thống Mỹ hơn ông. Tổng Thống Donald Trump thì cho biết Bộ Trưởng Jim Mattis

sẽ nghỉ hưu và cảm ơn ông về những đóng góp của ông. Tuyên bố từ chức của Bộ Trưởng Jim Mattis được đưa ra sau khi Tổng Thống Trump quyết định rút quân khỏi Syria và A Phú Hãn, một quyết định gặp nhiều chỉ trích thậm chí ngay tại Quốc hội Mỹ. Trước đó, đã có những thông tin đồn đoán về khả năng Bộ Trưởng Mattis từ chức. Ông thường xuyên có những bất đồng với Tổng Thống. Ông đã từng cảnh báo Nga có ý muốn phá hoại NATO trong khi Tổng Thống Trump lên tiếng ca ngợi Tổng Thống Nga Putin. Ông cũng là người ngăn lại ý định của Tổng Thống trong vấn đề liên quan đến chương trình hạt nhân của Bắc Hàn, mà theo ông là sẽ để lại một khoảng trống an ninh nguy hại cho nước Mỹ. Bộ Trưởng Jim Mattis cũng là người phản đối quyết định rút khỏi Hiệp định khí hậu Paris của Tổng Thống Trump hay chuyển Đại sứ quán Mỹ ở Israel đến Jerusalem. Bộ Trưởng Quốc phòng Jim Mattis là người đã từng đến Việt Nam hai lần trong năm nay và được coi một điều hiếm thấy. Các chuyên gia quốc tế đánh giá các chuyến thăm liên tục này của ông đến Việt Nam cho thấy chính quyền Mỹ muốn cứng rắn hơn với Trung Cộng trong vấn đề Biển Đông. Ông cũng là người đã từng lên tiếng chỉ trích Trung Cộng về các hành động quân sự hóa Biển Đông, vùng nước tranh chấp giữa Trung Cộng với một số quốc gia láng giềng bao gồm Việt Nam. Gần đây có những thông tin cho biết Bộ Trưởng Jim Mattis là người đã có tiếng nói với Quốc hội Mỹ đề nghị không đưa Việt Nam vào danh sách những nước bị trừng phạt vì mua vũ khí của Nga. Hiện chưa biết Quốc hội Mỹ sẽ có quyết định thế nào về vấn đề này. Sự ra đi của Bộ Trưởng Jim Mattis xảy ra vào giữa lúc có thông tin cho biết Việt Nam đã lặng lẽ bỏ hơn 15 hoạt động tương tác quốc phòng với phía Mỹ trong năm 2019 để phản đối việc Mỹ vận động Việt Nam mua vũ khí của Mỹ thay vì của Nga, vì Việt Nam coi đây là hành động gây sức ép và can thiệp lên công việc nội bộ của Việt Nam. Ngày làm việc cuối cùng của Bộ Trưởng Quốc phòng Jim Mattis được cho biết là vào ngày 28/2/2019.

• Trung Cộng cảnh báo hậu quả nặng nề với Gia Nã Đại do việc bắt giữ quan chức của Huawei

Tờ Nhân dân nhật báo của ĐCSTQ hôm 9/12/2018 có bài xã luận cảnh báo hậu quả nặng nề với Gia Nã Đại vì bắt giữ bà Mạnh Văn Châu - Giám đốc tài chính (CFO) của tập đoàn công nghệ Huawei. Bài xã luận viết: "Bằng việc kết tội bà (Mạnh Văn Châu) mà không có tòa án, cảnh sát Gia Nã Đại đã bỏ qua luật". Bài viết cảnh

báo: “chỉ bằng cách sửa lỗi, ngay lập tức chấm dứt việc vi phạm các quyền hợp pháp của công dân Trung Cộng và có giải trình đối với người dân Trung Cộng thì Gia Nã Đại mới có thể tránh khỏi việc phải trả giá nặng nề”. Bà Mạnh Văn Châu bị cảnh sát Gia Nã Đại bắt hôm 1/12 Theo đề nghị từ phía Mỹ vì tình nghi bà vi phạm lệnh trừng phạt của Mỹ đối với Iran. Việc bắt giữ bà Mạnh, một nhân vật quan trọng của tập đoàn công nghệ được coi là thành công nhất trên thế giới của Trung Cộng, đã khiến Bắc Kinh tức giận. Theo Tân Hoa Xã, hôm 8/12, Trung Cộng đã triệu tập Đại sứ Gia Nã Đại tại Trung Cộng đến để phản đối. Công ty Huawei cho biết công ty này không biết gì về những việc làm sai được cho là do bà Mạnh thực hiện. Trong một tuyên bố đưa ra hôm 8/12, người phát ngôn của Huawei cho biết công ty tin tưởng là hệ thống pháp lý của Mỹ và Gia Nã Đại sẽ đạt được một kết luận đúng đắn”.

• Mỹ, Nhật, Ấn cam kết vùng Ấn Độ Thái Bình Dương mở

Lãnh đạo ba nước Mỹ, Nhật và Ấn Độ cùng lên tiếng kêu gọi vùng Ấn Độ Thái Bình Dương mở và cam kết tăng cường hợp tác ba bên. Tuyên bố này được đưa ra trong cuộc gặp 3 bên ở Á Căn Đình bên lề hội nghị G20 hôm 30/11/2018. Cuộc gặp chỉ kéo dài 15 phút và chỉ mang tính biểu tượng, nhưng tuyên bố ba bên được đưa ra giữa lúc thế giới có những quan ngại về những hành động mạnh mẽ của Trung Cộng tại các vùng biển ở châu Á. Ấn Độ là nước có những tranh chấp với Trung Cộng ở vùng biên giới và những quan ngại về ảnh hưởng của Trung Cộng với các nước láng giềng cũng như ở vùng biển Ấn Độ Dương. Nhật Bản cũng là nước đang có tranh chấp với Trung Cộng ở biển Hoa Đông. Chính quyền của Tổng thống Trump gần đây cũng nói nhiều đến chiến lược Ấn Độ Thái Bình Dương mở và gia tăng các hoạt động tự do hàng hải ở khu vực Biển Đông khiến Trung Cộng tức giận.

• Trung Cộng xây dựng cơ sở quân sự mới trên quần đảo Hoàng Sa

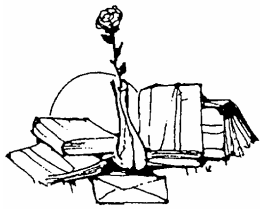
Trung Cộng vừa tiến hành xây dựng cơ sở quân sự mới trên đảo Bom Bay ở quần đảo Hoàng Sa đang tranh chấp với Việt Nam theo hình ảnh vệ tinh được Sáng Kiến Minh bạch Hàng hải Châu Á (AMTI) - thuộc Trung tâm Chiến lược và Nghiên cứu Quốc tế, cung cấp hôm 20/11. Những hình ảnh vệ tinh cho thấy cấu trúc nhỏ mới được xây trên đảo có mái che radar và các tấm năng lượng mặt trời. Mục đích của cơ sở xây

mới này hiện chưa rõ làm gì nhưng theo AMTI đánh giá, có khả năng là để phục vụ mục đích quân sự Theo AMTI, với vị trí chiến lược của đảo Bom Bay ở Hoàng Sa, việc xây mới là đáng quan tâm và có khả năng những cấu trúc tương tự cũng sẽ được Trung Cộng cho xây lắp ở những nơi khác ở Biển Đông. AMTI đánh giá đảo Bom Bay nằm cạnh những tuyến đường biển chính giữa hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, khiến vị trí của đảo này trở nên quan trọng cho việc lắp đặt các radar hoặc cơ sở thu thập thông tin tình báo của Trung Cộng. Khi được hỏi về phản ứng liên quan đến thông tin mới, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Cộng nói ông không biết, nhưng khẳng định Trung Cộng có chủ quyền không tranh cãi đối với quần đảo Hoàng Sa, việc xây dựng trên các vùng chủ quyền của Trung Cộng vì vậy không có gì sai.

• Tranh cãi Mỹ Trung khiến APEC không đạt được tuyên bố chung

Thượng đỉnh Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương 26 (APEC) ở Papua New Guinea đã kết thúc trong bế tắc khi lãnh đạo các quốc gia không thể đạt được một tuyên bố chung vào giữa khi có những tranh cãi giữa Trung Cộng và Mỹ về vấn đề thương mại và đầu tư. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử APEC, lãnh đạo các nước không có được tuyên bố chung. Phát biểu tại họp báo kết thúc thượng đỉnh hôm 18/11, Thủ tướng Papua New Guinea Peter O’Neil nói thay vì có tuyên bố chung, nước chủ nhà sẽ có tuyên bố của Chủ tịch. Ông cũng cho biết các tranh cãi về cải tổ Tổ chức thương mại Quốc tế là vấn đề chính dẫn đến những khác biệt giữa các lãnh đạo APEC. Thủ tướng Peter O’Neil cho biết cả thế giới đang lo lắng về căng thẳng giữa Trung Cộng và Mỹ. Trong những bài phát biểu ở thượng đỉnh hôm 17/11, Phó Tổng thống Mỹ Mike Pence và Chủ tịch Trung Cộng Tập Cận Bình đã có những lời lẽ chỉ trích nặng nề với nhau. Phó Tổng thống Mỹ Mike Pence chỉ trích Trung Cộng đã ăn cắp sở hữu trí tuệ, bắt chuyển giao công nghệ và không công bằng trong các thực tiễn trao đổi thương mại. Reuters trích lời một giới chức ngoại giao tham gia đàm phán ở APEC cho biết căng thẳng giữa Mỹ và Trung Cộng đã diễn ra âm ỉ cả tuần qua và bùng phát khi Bộ trưởng Ngoại giao Trung Cộng Vương Nghị không đồng ý với hai đoạn trong bản thảo tuyên bố chung của hội nghị, trong đó có nói đến các thực tiễn trao đổi thương mại không công bằng và quan ngại về sự phát triển bền vững.

• Quảng Trục
(Tháng 01.2019)



Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Canada:** Dr. Thái Công Tụng, DVM Nguyễn Thượng Chánh.

- **Đức:** HT. Thích Như Điển, Thích Nữ Như Viên, Thích Cốc Ngô Văn Phát, Nguyễn Song Anh, Phan Ngọc, Diệu Hiền NTK, Hoa Lan, Trần Thị Hương Cau, Ngọc Như, Tùy Anh, Đỗ Trường, Trần Thế Thi, Thiện Căn Phạm Hồng Sáu, Bs Trương Ngọc Thanh, Nguyễn Hạnh HTD, Phù Vân, Bs Văn Công Trâm, Lê Ngọc Châu, Trần Đan Hà, Phương Quỳnh (Diệu Thiện), Nguyễn Quý Đại, Từ Hùng Trần Phong Lưu, Thi Thi Hồng Ngọc.

- **Hòa Lan:** Nguyễn Trí Hồ Thanh Trước.

- **Hoa Kỳ:** Tuệ Nga, Trúc Lang OCK, Thích Nữ Giới Hương, Thylanthảo.

- **Thụy Sĩ:** Lưu An Vũ Ngọc Ruần, Trần Thị Nhật Hưng, Song Thư TTH.

- **Úc Đại Lợi:** Ts Lâm Như Tạng, Quảng Trực Trần Viết Dung.

- **Việt Nam:** Châu Yến Loan.

- **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga.

• THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** Buddhistische Monatsblätter Nr.1/19. Buddhismus Aktuell Nr.1/19. D+C & E+Z 11-12/2018.



Phương Danh Cúng Dường

(Tính đến ngày 31. 12. 2018)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền giùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách.

Chùa có sổ Konto mới và Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• **Tam Bảo:** Anna Vu 10€. Berg Pramugi 35€. Bùi Thị Thu Dung 100€. Chi Hội PT Karlsruhe 300€ (Khóa tu Mùa Đông). Chùa Phật Linh 100€. Đặng Ngọc Trai Pd Phước Nhẫn 70€. Đào Ngọc Tĩnh & Ngô Hoàng Dung 20€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 50€. Đồng Tâm Huỳnh Chung Hiệp 80€. Đức Trọng 20€. Fam. David 20€. Fam. Trương 40€. Francisco-Gotama Struzynski 50€. Gđ. Chánh Diệu Hồ Thị Huyền, Thiện Huệ Hà Thọ Minh, Chánh Bình Hà Thị Thanh An, Thiện Minh Hà Minh Quân 50€. Gđ. Diệu Hòa Trần Thị Hiền, Diệu Nghiễm Trần Thị Thúy Hạnh & Thiện Đức Trần Thị Kim Phúc 60€ HHL Trần Văn Vân Pd Phước Vương cùng ông bà cha mẹ 2 bên họ Trần. Gđ. Đồng Liên, Đồng Tâm & Đồng Nhã 50€. Gđ. Nguyễn Quốc Bình 50€. Gđ. Nguyễn Thị Thủy 50€. Gđ. Phạm Quỳnh Nga & Nguyễn Trọng Long 150€. Gđ. Pt Đồng Trí 101€. Gđ. Thiên Dũng 200€. Gđ. Thiện Lý Chiêm Thị Nhân 200€ HHL Trình Trọng Hiếu Pd Vạn Đức. Gđ. Trần Chí Thành 10€. Gđ. Viên Hồng & Gđ. Tâm Mỹ 20€. Hà Ngọc Kim 50€ HHL Đinh Thị Hoi Pd Diệu Hạnh. Hứa Thiện Thanh 50€. Khánh Đức Nguyễn Thị Xuân Hương 50€. Kim A 10€. Kim Loan Blumenthal 20€. Lê Minh Cang 30€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lee Luc Nhan Khanh Pd Đồng Cách 25€. Lương Đức Trung 10€. Lương Eddy 100€. Mã Lệ Tuyết 20€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Nguyễn Khắc Tùng Dương 20€. Nguyễn Lan Phương 50€. Nguyễn Thị Hiền 40€ cầu an cho con gái Lê Bảo Ngọc Sandra. Nguyễn Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Thị Yến 3€. Nguyễn Văn Thuận 10€. Nguyễn Văn Vu & Nguyễn Thị Thu Trinh 100€. Nguyễn-Võ Song Huyền 30€. Phạm Thị Quỳnh Nga 20€. Phan Thị Thoa 20€. Quách Hoa 70€. Thiện Tấn Nguyễn Tuấn Dũng 50€ HHL Nguyễn Văn Linh. Thiện Thế 50€. Tony Thai Nguyen 20€. Trần Đức Nghĩa 65€. Trần Thị Kim Sinh 20€ HHL Phạm Văn Cường. Trung Đạo & Thiện Hằng 20€. Trương Hạnh, Trương Ngọc Thanh & Trang Thị Mỹ Hoa 180€. Tu Sơn Lien 50€. Ute Tatge Riechers & Cord Heinrich Tatge 900€. Võ Thị Lệ Hoa 5€. Vũ Thị Thủy Dương 25€. Chi Hội Phật Tử VNTN Aurich (Aurich) 300€. Lý Hương Pd Diệu Thiện (Bad Iburg) 20€. Đh. Thiện Anh (Bad Kreuznach) 100€ HHL Võ Kim Hoa Pd Thiện Liên. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 70€. VHS Bad Waldsee (Bad Waldsee) 200€. Nguyễn Thị Hiệp (Bayreuth) 400€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 30€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 40€. Ấn danh (Berlin) 70€. Chùa Linh Thứu 1.000€. Diệu Bình 150€. Diệu Minh Lê Thị Kim Thắm 20€. Diệu Tịnh 100€. Đồng Thiện 100€. GDPT Chánh Niệm 120€. Minh Mai 50€. Minh Thanh Nguyễn Thanh Long 50€. Nguyễn Định & Tâm Bích 200€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Phụ huynh của Thành Nguyên, Tuấn Dũng & Thiện Hưng 60€. Phúc Thịnh & Diệu Minh 50€. Quảng Hải & Diệu Viên 100€. Tâm Thứ & Thiện Định

100€. Từ Lương 50€. Đồng Phước (Bielefeld) 200€. Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh, Đồng Nhã Nguyễn Thị Huyền Trang & Đồng Hiếu Nguyễn Thị Thu Thảo 50€. Huỳnh Thị Chan (Braunschweig) 20€. Pt. Lê Bá Khôi 50€. HL. Xu Sích Lương (Brokstedt) 1.000€. Huỳnh Thị Tư (Celle) 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Văn Bình Minh (Craisheim) 50€ HHHL Văn Bình Thanh. Bùi Mạnh Hùng (Dorsten) 42€. Gđ. Nguyễn Văn Phúc (Dortmund) 60€. Huỳnh Thị Huyền-Trần 50€ HHHL Huỳnh Quốc Tuấn & Lê-Huỳnh Thị Kim Đào. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Đồng Chơn Đào Hoàng Anh 30€. Dr. Bích Nguyễn (England) 33€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen Hochdorf) 50€. Ấn danh (France) 50€. Annick 50€. Chùa Kim Quang và PT Thọ Bát Quan Trai 1.000€. Cô Khánh Đức 100€. Diệu Tiên 200€. Dr. Hoàng Ngọc Minh 200€ HHHL Đh Minh Ấn Nguyễn Thị Long. Gđ. Lý Ya 200€. Giác Hồng 100€. HHHL Nhuận Tâm Nguyễn Văn Minh 100€. Huệ Hưởng 50€. Lê Kim Anh 50€. Lê Văn Phú Sóc 20€. Lý Thị Kim Huệ 20€. Phạm Đức Lũ 30€. Quang 50€. Thái Văn Quang 100€. Chùa Khánh Anh (France/Evry) 500€. Tổ Đình Khánh Anh (France/Paris) 800€. Đào Thị Tú Uyên (Garbsen) 50€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Nguyễn Duy Tuyền & Đỗ Thị Kim Dung (Göhren) 40€. Gđ. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm & Thiện Sanh Đỗ Thị Lịch (Göttingen) 200€. Khuất Thị Tấn 5€. Lê Thị Huệ 10€. Phùng Thị Văn Anh 20€. Fam. Lo Hing Lai & Irene Lok (Hamburg) 20€. Vũ Hồng Thanh (Hameln) 20€. Chi Dung (Hannover) 20€. Đồng Hạnh 50€. Đồng Kim Ngụy Minh Thủy 50€. Đồng Nguyệt 10€. Gđ. Phùng Ngọc Tuấn & Huỳnh Thị Lan Anh 50€. Gđ. Quỳnh & Nhung 20€. Gđ. Thị Chơn, Thiện Liên, Tâm Thảo & Thiện Tuệ 50€ (Lê Hiệp Ky). Lê Minh Trang 20€. Mã Lệ Tuyết 20€. Nguyễn Thị Bảy 5€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 20€. Phạm Hoàng Minh 10€. Phạm Thị Thủy Trinh 20€. Phùng Gia Cường & Phạm Thủy Trinh 20€. Pt. Trần Hoàng Việt 20€. Trần Bích Thuận 20€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 100€ HHHL Huỳnh Bá Quới Pd Đồng Sanh. Antony Trần Ngọc Phượng (Hilden) 50€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 25€. Lê Hoàng Đế (Katharinen) 20€. Bác Viên Tuyết (Laatzten) 50€. Gđ. Phạm Văn Sơn tức Hải (Lehrte) 20€. Gđ. Hùng Kim (Leipzig) 20€. Phạm Đăng Dung (Lindenberg/Allgäu.) 30€. Gđ. Trần Thị Nhuận (Mainz) 50€. Trần Chơi Pd Thiện Đa (Mendig) 50€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ (Mettmann) 150€. Cao Thị Kim Mai (M'Gladbach) 10€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 100€. Dr. Dương Hồng Ân (Neckertenzlingen) 150€. Mã Kim Quí & Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 130€. Phật Tử NPĐ Viên Âm (Nürnberg) 100€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 30€. Phan Hồng Chức (Oberhausen) 50€. Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 50€. Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 50€. Gđ. Dũng & Nga (Saarbrücken) 50€ HHHL Ông Tôn Di Hiền & Bà Dực Thị Hiền. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 29€. Gđ. Trần Diên An (Stuttgart) 50€ (Lê Hiệp Ky). Nguyễn Ngọc Thảo (Việt Nam) 10€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Bành Văn Phong 20€. Huỳnh & Diệp (Winnenden) 100€. Ấn Huỳnh Nguyễn Thị Phượng (Wissen) 100€ cầu an cho con Nguyễn Hoàng & Nguyễn Thị Tuyết Mai. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 30€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 1.102€.

● **Báo Viên Giác:** Nguyễn Hùng Việt 30€. Nguyễn Thị Huệ 25€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Văn Thuận 20€. Phan Thị Ngọc Thúy 30€. Quách Hoa 30€. Trần Văn Tùng 20€. Huỳnh Quốc Thanh Tùng (Bad König) 30€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 40€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 30€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 20€. Lê Duyên (Bergkamen) 30€. Diệu Minh Lê Thị Kim Thắm (Berlin) 30€. Lee My Tran 20€. Minh Thạnh Nguyễn Thanh Long 50€. Nguyễn Long Gia (Binzen) 20€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Huỳnh Thị Chan (Braunschweig) 20€. Nguyễn Văn Hùng 30€. Trương Đình Phước (Canada) 62,83€. Nguyễn Công Khai (Cham) 50€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 20€. Bùi Mạnh Hùng (Dorsten) 20€. Huỳnh Thị Huyền-Trần (Dortmund) 50€. Dương Hạnh Nhơn (Düsseldorf) 100€. Nguyễn Văn Thịnh 25€. Trần Thiện Lành (Düßlingen) 20€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 30€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 20€. Dr. Bích Nguyễn (England) 33€. Trần Anh Tuấn (Erberdingen Hochdorf) 25€. Đoàn Nguyễn Xuân Hào (Erlangen) 30€. Ấn danh (France) 50€. Đăng Kim Hoa 100€. Lê Kim Anh 50€. Lý Quốc Bình 50€. Lý Thị Kim Huệ 30€. Nguyễn Minh Nga 30€. Phạm Trương Long (Frankfurt) 50€. Huỳnh Lê Diệu Phước (Frankfurt/M) 20€. Quách Thị Ngọc Huệ 30€. Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshafen) 35€. Đoàn Thị Thu Hạnh (Gifhorn) 50€. Dương Huỳnh Nga (Göttingen) 30€. Hồ Vinh (Hamburg) 20€. Quách Anh Trương 25€. Nguyễn Chi Dũng (Hanau) 30€. Đinh Ngọc Giao (Hannover) 20€. Hồ Chuyên 20€. Lê Thị Ty 20€. Nguyễn Thị Kim Phượng (Heimsheim) 20€. Antony Trần Ngọc Phượng (Hilden) 50€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 25€. Dr. Bùi Thị Hoàng Lan (Italia) 50€. Đỗ Thị Lệ Châu (Jülich) 20€. Lê Hoàng Đế (Katharinen) 20€. Gđ. Trần Văn Khoa (Köln) 20€. Lê Văn Tiết 30€. Phước Nguyễn 30€. Trương Thị (Krefeld) 20€. Lim-Trịnh Anh Hồng (Kriens/Schweiz) 100€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 20€. Lê Văn Đông (Lampertheim) 20€. Lâm Minh (Landau) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 25€. Nguyễn Mỹ Hạnh (Lienz/Österreich) 40€. Chi & Kaspar Nguyen (Lindenberg) 30€. Phạm Đăng Dung (Lindenberg/Allgäu.) 60€. Đỗ Thị Luyện (Lotte Büren) 50€. Dương Siêu (Lüneburg) 100€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Dương, Phan Thị (Mannheim) 50€. Trần Chơi (Mendig) 50€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ (Mettmann) 50€. Hue Wollenberg (Moers) 30€. Cao Thị Kim Mai (M'Gladbach) 20€. Lê Văn Ngọc 120€. Nguyễn Bá Thọ (Monheim am Rhein) 25€. Lai Khánh Vân (München) 30€. Nguyễn Ngọc Cẩm 30€. Phạm Thị Tuyết Hạnh (Münster) 30€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà 20€. Dr. Dương Hồng Ân (Neckertenzlingen) 50€. Mã Kim Quí & Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 40€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€. Trịnh Phương Kim 20€. Phan Hồng Chức (Oberhausen) 50€. Vực Dương (Oldenburg) 30€. Nguyễn Văn Sự (Osnabrück) 20€. Nguyễn Sĩ Long (Österreich) 50€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 30€. Đặng Văn Chiến (Pforzheim) 30€. Nguyễn Văn Thạch

(Plochingen) 30€. Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 40€. Đinh Anh Ngọc (Schwäbisch Hall) 40€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 30€. Phương Thế Hùng (Soltau) 20€. Nguyễn Văn Nhiệm (Spaichingen) 30€. Lê Thị Hoa (Stein) 50€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Trịnh Thị Hồng (Stockelsdorf) 30€. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 35€. Phan Văn Hữu (Tuttlingen) 50€. Phạm Thị Trang (Villingen Schwenningen) 60€. Nguyễn Văn Tuấn (Henry) (Wallerstein) 20€. Âu Thanh Liêm (Wendlingen) 40€. Bành Văn Phong (Wiesbaden) 30€. Hy Dan Dai 50€. Lê Thị Cậy (Nguyễn Văn Cừu) 20€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich) 20€.

● **Ấn Tổng:** Lê Thị Thủy 20€. Nguyễn Thanh Thúy Pd Đồng Liên 10€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc 20€.

-**Thiên Môn Nhứt Tụng:** NPĐ Viên Âm (Nürnberg) 200€.

-**Kinh Ngũ Bách Danh:** Ấn danh(France) 150€. Huỳnh Quang Trứ, Huỳnh Anh Tuấn, Phạm Thị Hiền & Phạm Xuân Yên 80€. Nguyễn Thị Lý 30€. Phạm Minh Nguyệt 300€. Sư Cô Pháp Lạc 100€. Trần Tiến Thăng & Trần Thị Như Mỹ Linh 150€ HHHL Đào Thị Ngọc Pd Tâm Bảo.

- **Đại Báo Tích:** Gđ. Thiện Như Nguyễn Thị Thanh Kiều (Ibbenbüren) 100€. Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 200€.

-**Ba Kinh Tịnh Độ:** Thiện Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm 25€. Nguyễn Ban Pd Đồng Kê (Freiburg) 100€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 70€.

-**Kinh Pháp Hoa:** Cát Tường Vương Lê Xuân 30€. Thiện Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm 25€. Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 300€ từ quà tặng sinh nhật của các bạn hữu. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 120€. Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 80€. Huỳnh & Diệp (Winnenden) 300€.

-**Tượng Quan Âm:** Nguyễn Thanh Hồng 100€. Nguyễn Thị Kim Lan 50€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 120€.

-**Tượng Thích Ca:** Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€.

-**Tôn tượng hóa thân Quan Âm:** Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 200€ HL Đồng Sanh Huỳnh Bá Quới.

● **Tết & RTG:** Gđ. Trần Văn Khoa (Köln) 20€ HHHL: Nguyễn Huy Bích, Trần Thị My, Trần Văn Minh, Nguyễn Như Cường & anh Thiện Hiền. Lê Thị Cậy (Nguyễn Văn Cừu) (Wiesbaden) 30€.

● **Phật Đản:** Gđ. Trần Văn Khoa (Köln) 10€ HHHL: Nguyễn Huy Bích, Trần Thị My, Trần Văn Minh, Nguyễn Như Cường & anh Thiện Hiền.

● **Vu Lan:** Gđ. Trần Văn Khoa (Köln) 10€ HHHL: Nguyễn Huy Bích, Trần Thị My, Trần Văn Minh, Nguyễn Như Cường & anh Thiện Hiền.

● Sửa chùa

Nguyễn Thị Thanh 50€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€. Vực Dương (Oldenburg) 30€.

● Từ Thiện:

- Hội Phật Giáo (Đài Loan) 87.382,90€.

-**Cô nhi, Cùi, Mù & Dưỡng lão:** Cát Tường Vương Lê Xuân 14€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc & Hoàng Cường 60€. Ngô Quang Diễm Phi 50€. Nguyễn Thị Kim Lan 50€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Văn Vu & Nguyễn Thị Thu Trinh 400€. Huỳnh Thị Huyền-Trần (Dortmund) 50€ HHHL Huỳnh Quốc Tuấn & Lê-Huỳnh Thị Kim Đào. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Đồng Chơn Đào Hoàng Anh 50€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 100€. Phi Quang 30€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 100€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 40€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€.

-**Giúp người nghèo:** Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

-**Bảo lụt:** Nguyễn Thị Thanh 100€. Nguyễn Sáu (Karlsruhe) 20€.

-**Nỗi cháo tình thương:** Tô Hoàng Mỹ 200€. Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy (Belgique) 50€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€.

-**Xe lăn:** Tô Hoàng Mỹ 400€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€.

-**Mổ mắt:** Ngô Quang Diễm Phi 50€. Tô Hoàng Mỹ 400€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 100€. Phi Nam 30€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€.

-**Phóng sanh:** Cát Tường Vương Lê Xuân 25€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 20€. Đồng Chơn Đào Hoàng Anh 50€. Hue Wollenberg (Moers) 20€.

● **Đền Dược Sư:** Hứa Hiền 50€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 30€.

• **Trai Tăng:** Tạ Thị Ngọc Dung 20€. Viên Hào Hồ Thị Thu Hà (Münster) 200€.

• **Hương linh:** Gđ. Trần Văn Khoa (Köln) 35€ HHHL: Nguyễn Huy Bích, Trần Thị Mỹ, Trần Văn Minh, Nguyễn Như Cường & anh Thiện Hiền. Bà Khưu Cẩm Vân (Wiesbaden) 30€.

• **Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học:** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

• **Học bổng Tăng Ni Việt Nam**
Tạ Thị Ngọc Dung 25€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 60€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

• **Quảng Cáo:** Bùi Công Lam 120€. Ngô Phú Hải (Berlin) 280€.

• **Định kỳ tháng 11 & 12/2018:** Châu Thanh Sơn 20€. Chölling (Hannover) 600€. Đặng Quốc Minh 20€. Đinh Đức Vũ 15€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 10€. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hoàng Thị Tân 120€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hue Wollenberg 20€. Kim Loan Lam Thị Maier 20€. Lâm Thị San 20€. Lê Minh Sang 40€. Lê Văn Đức 20€. Lý Kiên Cường 30€. Lý Lăng Mai 15€. Manuela Horn 20€. Ngô Thị Thắng 20,46€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 20€. Nguyễn Ngọc Dương 10€. Nguyễn Quốc Định 30€. Nguyễn Thị Anh 44€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 20€. Nguyễn Thị Hồng Quyền 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 20,46€. Nguyễn Văn Lực 15,34€. Nguyễn Việt Châu 20€. Phạm Công Hoàng 50€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phan Đình Du 100€. Phan Thị Lan 14€. Phan-Thi Dương 25,56€. Phùng Văn Châm 40€. Phùng Văn Thanh 10€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 40€. Thái Kim Sơn 80€. Thái Quang Minh 200€. Thị Thủy Phương Weber (Frechen) 20€. Thiên Đạt Mac 100€. Thiện Sanh Trần Văn Yên 20€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyên 30€. Thúy Trần 100€. Tôn Thủy 40€. Trần Lăng Hĩa 20€. Trần Mạnh Thắng 100€. Trần Tân Tiếng 22€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Văn Dân 15€. Trần Văn Lực 15,34€. Trương Ngọc Liên 150€. Trương Tấn Lộc (Laatzen) 40€. Tú Bình Spyra 10€. Uông Minh Trung 20€. Võ Thị Mỹ 20,46€. Võ Thị Mỹ 40€. Võ Văn Hùng 30€. Vũ Đình Đức 15€. Vũ Quang Tú 100€. Vương Khắc Vũ 20€. Young Thị Thanh 30€.

Tu Viện Viên Đức

• **Tam Bảo:** Bành Hên 40€. Châu Văn No & Châu Quốc Huy 20€. Diệu Nghiêm 50€. Đinh Đức Vũ 30€. Đỗ Văn Vinh 20€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 150€. Fam. Đoàn Minh Thiện 50€. Gđ. Hương Tauber 50€. Huân Tu Tịnh Độ 340€. Huỳnh Quốc Phong 100€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Lai Trung Việt & Lo Thị Phương 40€. Lê Nguyễn Trương 60€. Nguyễn Anh Giang 20€. Nguyễn Thanh Nhã 20€. Nguyễn Tuyết Xinh 60€. Ong Thu Hằng 25€. Phạm Thái Hùng 10€. Phan Triều Hưu, Phan Nguyệt Anh, Liliane, Vanessa 50€. Q. Thanh 5€. Thanh Hương Bauer 20€. Thúy Trần 40€. Trần Hoàng Minh 60€. Trần Thị Nga 20€. Trần Thị Nở 40€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Đỗ Thị Nhân (Biberach) 20€. Nguyễn Thị Định 30€. Fam. Hồ Minh Châu (Friedrichshafen) 20€. Vũ Thị Thắm 50€. Gđ. Nguyễn Quốc Huy & Nguyễn Thị Bích Thủy (Neu-Ulm) 100€. Trần Thị Hằng (Ravensburg) 10€. Bùi Anh Tuấn & Bùi Thomas Tú (Ravensburg) 20€. Trần Hùng (Toronto/Canada) 100€. Nguyễn Thị Thỏ 10€. Gđ. Duyên Ngọc 20€. Lê Thị Huệ & Nguyễn Bá Lộc 20€. Đỗ-Vũ Sơn-Hỷ & Đỗ Thị Diễm Thúy 200€. Quang Đạt 50€. Lucky Le Pd Quảng Minh (Ulm) 50€. Huân Tu Tịnh Độ 100€.



Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa qua **Email: buero@viengiac.de**, bằng thư hoặc bằng điện

thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto mới như sau:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche

Abteilung i.d

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 403 066

BIC: SPKHDE2HXXX

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

Kloster Vien Duc

BIC: SOLADES1RVB

IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngày..... tháng năm 201....

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 403 066

BIC: SPKHDE2HXXX

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Dr. Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Viết Dung.
Nguyễn Đạo - Hoang Phong.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đồng Phương Mai
Lý Càng (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật
Hưng (Thụy Sĩ) - Vĩ Vĩ Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - CAT Đón Sa
(Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Lương Nguyên Hiền (Đức) -
Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS. Lâm Như
Tạng (Úc) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi (Đức) -
Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Y) - Thị Thi
Hồng Ngọc (Đức) - Phương Quỳnh (Đức) - Song Thư (Thụy
Sĩ) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn Thất Hứa (Đức),
DVM. Nguyễn Thượng Chánh (Canada), Dr. Thái Công Tụng
(Canada).

KỸ THUẬT ẨM LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistischen-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <https://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Ứng hộ tịnh tài xin gửi qua đường mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche
Abteilung i.d.

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 4030 66

BIC: SPKHDE2HXXX.

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Mục Lục

Trang

• Thư Tòa Soạn

1

• Tôn Giáo: (xin gác lại một kỳ)

• Chủ đề: 40 năm báo Viên Giác

- Những năm tháng làm báo Viên Giác (HT Thích Như Điển) 3
- Để nhớ để quên (Phù Vân) 6
- Ngôi chùa Viên Giác và tôi (Thích Nữ Như Viên) 11
- Thú vui văn chương của tôi và báo VG (Lưu An Vũ Ngọc Ruẩn) 12
- 35 năm làm báo (Tích Cốc Ngô Văn Phát) 16
- Đằm sen trên xứ lạnh (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu) 19
- Hành trình (Huỳnh Ngọc Nga) 23
- Nhân duyên gia đình tôi đến chùa Viên Giác (Diệu Hiền NTK) 29
- Ngày ấy bây giờ (Hoa Lan) 30
- Ngược dòng thời gian (Phương Quỳnh Diệu Thiện) 33
- Viên Giác 40 năm. Từ ánh lửa năm nào (Song Thư TTH) 36
- 40 năm một chặng đường (BS. Trương Ngọc Thanh) 39
- Những đóa hoa hướng dương (Thị Thi Hồng Ngọc) 41
- Tha hương gặp cố nhân (Trần Đan Hà) 43
- Chữ duyên với Viên Giác (Trần Thị Hương Cau) 47
- Đọc và viết báo Viên Giác (Trần Phong Lưu) 49
- Đường về Viên Giác (Nguyễn Song Anh) 54
- Con đường về đất Phật (Nguyễn Hạnh HTD) 56
- HT Thích Như Điển - Chân dung một nhà văn (Đỗ Trường) 58
- Nhân duyên, nhân quả (Trần Thị Nhật Hưng) 63
- Tôi đến với báo Viên Giác (Nguyễn Trí Hồ Thanh Trước) 65
- Tôi gặp duyên (Phan Ngọc) 67

• Văn học - Nghệ thuật - Xuân:

- Số Táo Quân (Trần Thế Thi) 69
- Hoa và mùa Xuân trong thi ca Việt (Thái Công Tụng) 73
- Con Heo trong thi ca Việt (Lê Ngọc Châu) 77
- Năm Hợi nói chuyện Heo (Thích Nữ Giới Hương) 79

• Tin Phật Sự (Phù Vân phụ trách)

- Thông báo về Khóa THPPÁC kỳ thứ 31 và Khóa TH GDPT kỳ 23 81

• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)

80

• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)

82

• Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)

90

• Phân Ưu

83

• Hộp Thư Viên Giác - Phương Danh Cúng Dường

93

• Thơ:

22 Đường về Viên Giác sen hồng dâng hương (Tuệ Nga). **40 Đi tiếp con đường Viên Giác** (Tùy Anh). **48 Saigon, Tết xưa** (Ngọc Như). **53 Địa ngục mới** (Nguyễn Song Anh). **57 Dù xa vẫn nhớ** (thylanthao).

• Hình bìa: 40 năm xuất bản báo Viên Giác (tranh của Họa sĩ Vi Vĩ Võ Hùng Kiệt tại Hoa Kỳ)

• **Cáo lỗi:** Vì số trang báo có giới hạn nên bài viết của Quý Văn Thi Hữu gửi đến, cũng như Phương Danh Cúng Dường không thể đăng hết trong kỳ này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Phật Tử và Độc Giả.

• **Báo Viên Giác**